

DANH SÁCH CƠ SỞ KHÁM CHỮA BỆNH TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH ĐẮK LẮK

| Stt | Tên cơ sở KCB                            | Hình thức |         | Loại hình |             |            |             | Địa chỉ | Người chịu TNCM                                |                     |          | Thời gian làm việc |           | Phạm vi HDCM |           | Số GPHD | Ngày cấp |     |
|-----|------------------------------------------|-----------|---------|-----------|-------------|------------|-------------|---------|------------------------------------------------|---------------------|----------|--------------------|-----------|--------------|-----------|---------|----------|-----|
|     |                                          |           |         | Bệnh viện |             | Phòng khám |             |         | Họ tên                                         | CCHN                | Ngày cấp | Toàn thời gian     | Ngoài giờ | QĐ SYT       | Khám bệnh |         |          |     |
|     |                                          | Cấp mới   | Cấp đổi | Đa khoa   | Chuyên khoa | Đa khoa    | Chuyên khoa |         |                                                |                     |          |                    |           |              |           |         |          | TYT |
| 1   | PHÒNG CHẨN TRỊ YHCT THIÊN TÂM            |           |         |           |             |            |             |         | 14 Y Ngõng, Tp Buôn Ma Thuột                   | VŨ THỊ KIM LIÊN     | 000163   |                    |           |              |           |         | 0000002  |     |
| 2   | PHÒNG CHẨN TRỊ YHCT NHẬT BÌNH            |           |         |           |             |            |             |         | 139 Hà Huy Tập, Tp Buôn Ma Thuột               | NGUYỄN LONG KHÁNH   | 000195   |                    |           |              |           |         | 0000003  |     |
| 3   | KÍNH THUỐC SÀI GÒN                       |           |         |           |             |            |             |         | 440 Lê Duẩn, Tp Buôn Ma Thuột                  | TRẦN THỊ DẠ THẢO    | 000136   |                    |           |              |           |         | 0000005  |     |
| 4   | KÍNH THUỐC CHÂU Á                        |           |         |           |             |            |             |         | 22 Nơ Trang Long, Tp Buôn Ma Thuột             | PHAN LÂM THANH TÚ   | 000096   |                    |           |              |           |         | 0000007  |     |
| 5   | KÍNH THUỐC CAO NGUYỄN                    |           |         |           |             |            |             |         | 90C Lê Hồng phong, Tp Buôn Ma Thuột            | VÕ ĐỨC DỪNG         | 000095   |                    |           |              |           |         | 0000008  |     |
| 6   | BAO SANH ĐƯỜNG                           |           |         |           |             |            |             |         | 274 Võ Văn Kiệt, Tp Buôn Ma Thuột              | VŨ QUỐC CHIẾN       | 000150   |                    |           |              |           |         | 0000012  |     |
| 7   | PHÒNG KHÁM CHUYÊN KHOA NỘI               |           |         |           |             |            |             |         | 61A Y Wang, Tp Buôn Ma Thuột                   | PHẠM HỒNG LÂM       | 000173   |                    |           |              |           |         | 0000013  |     |
| 8   | PHÒNG KHÁM CHUYÊN KHOA TÂM THẦN          |           |         |           |             |            |             |         | 119/18 Mai Hắc Đế, Tp Buôn Ma Thuột            | TRẦN QUÝ HIẾU       | 000131   |                    |           |              |           |         | 0000014  |     |
| 9   | PHÒNG CHẨN TRỊ Y HỌC CỔ TRUYỀN           |           |         |           |             |            |             |         | 52 Mai Hắc Đế, Tp Buôn Ma Thuột                | BÙI MẠNH HÙNG       | 000070   |                    |           |              |           |         | 0000015  |     |
| 10  | PHÒNG CHẨN TRỊ Y HỌC CỔ TRUYỀN           |           |         |           |             |            |             |         | 17 Y Ngõng, Tp Buôn Ma Thuột                   | NGUYỄN TRUNG VINH   | 000313   |                    |           |              |           |         | 0000016  |     |
| 11  | PHÒNG KHÁM CHUYÊN KHOA NHI               |           |         |           |             |            |             |         | 86 Phan Chu Trinh, Tp Buôn Ma Thuột            | PHẠM VĂN PHONG      | 000182   |                    |           |              |           |         | 0000019  |     |
| 12  | KÍNH THUỐC RẠNG ĐỒNG                     |           |         |           |             |            |             |         | 16 Quang Trung, Tp Buôn Ma Thuột               | TRẦN NGỌC LAN HƯƠNG | 000170   |                    |           |              |           |         | 0000020  |     |
| 13  | PHÒNG CHẨN TRỊ QUANG NGỌC ĐƯỜNG          |           |         |           |             |            |             |         | 97 Lê Hồng Phong, Tp Buôn Ma Thuột             | NGUYỄN KIM CHIẾN    | 000094   |                    |           |              |           |         | 0000021  |     |
| 14  | PHÒNG CHẨN TRỊ Y HỌC CỔ TRUYỀN           |           |         |           |             |            |             |         | Xã Ea Hu, huyện Cư Kiun                        | VŨ TIẾN NGỰ         | 000012   |                    |           |              |           |         | 0000022  |     |
| 15  | PHÒNG KHÁM CHUYÊN KHOA NỘI               |           |         |           |             |            |             |         | 137 Nguyễn Tất Thành, TT Buôn Trấp, Krông Ana  | ĐỖ TẤN VÂN          | 0000328  |                    |           |              |           |         | 0000023  |     |
| 16  | PHÒNG KHÁM CHUYÊN KHOA YHCT              |           |         |           |             |            |             |         | 101 Quốc lộ 14, Hòa Thuận, Tp Buôn Ma Thuột    | HỒ VIỆT SANG        | 000059   |                    |           |              |           |         | 0000025  |     |
| 17  | PHÒNG KHÁM CHUYÊN KHOA NỘI               |           |         |           |             |            |             |         | 88 Nguyễn Đức Cảnh, Tp Buôn Ma Thuột           | NGUYỄN CHỈ HUÂN     | 000219   |                    |           |              |           |         | 0000029  |     |
| 18  | PHÒNG ĐÔNG Y GIA TRUYỀN TRƯỜNG SƠN ĐƯỜNG |           |         |           |             |            |             |         | 09 Hà Huy Tập, Tp Buôn Ma Thuột                | VÕ VĂN THÔNG        | 000122   |                    |           |              |           |         | 0000030  |     |
| 19  | PHÒNG KHÁM CHUYÊN KHOA DA LIỄU           |           |         |           |             |            |             |         | 395 Phan Chu Trinh, Tp Buôn Ma Thuột           | LÊ HỮU HY           | 000036   |                    |           |              |           |         | 0000031  |     |
| 20  | PHÒNG KHÁM CHUYÊN KHOA NHI               |           |         |           |             |            |             |         | 668 Võ Văn Kiệt, Tp Buôn Ma Thuột              | PHAN ĐỨC NHUẬN      | 000028   |                    |           |              |           |         | 0000032  |     |
| 21  | KÍNH THUỐC HÀ NỘI                        |           |         |           |             |            |             |         | 432 Lê Duẩn, Tp Buôn Ma Thuột                  | PHẠM VĂN TRINH      | 000532   |                    |           |              |           |         | 0000033  |     |
| 22  | PHÒNG KHÁM CHUYÊN KHOA NHI               |           |         |           |             |            |             |         | 281 Phan Chu Trinh, Tp Buôn Ma Thuột           | ĐẶNG NGỌC BÓN       | 000067   |                    |           |              |           |         | 0000035  |     |
| 23  | PHÒNG KHÁM CHUYÊN KHOA UNG BƯỞU          |           |         |           |             |            |             |         | 415 Phan Chu Trinh, Tp Buôn Ma Thuột           | TỬ CÔNG HIỀN        | 000502   |                    |           |              |           |         | 0000036  |     |
| 24  | NHA KHOA ĐẤT VIỆT                        |           |         |           |             |            |             |         | 19 Hoàng Diệu, Tp Buôn Ma Thuột                | LÊ VĂN MINH         | 000554   |                    |           |              |           |         | 0000037  |     |
| 25  | KÍNH THUỐC HÀ NỘI                        |           |         |           |             |            |             |         | 73 Lê Thánh Tông, Tp Buôn Ma Thuột             | PHẠM VIỆT THANH     | 000373   |                    |           |              |           |         | 0000038  |     |
| 26  | KÍNH THUỐC RẠNG ĐỒNG                     |           |         |           |             |            |             |         | 118 Y Jút, Tp Buôn Ma Thuột                    | PHẠM THỊ KHÁNH      | 000585   |                    |           |              |           |         | 0000039  |     |
| 27  | PHÒNG KHÁM NỘI KHOA                      |           |         |           |             |            |             |         | 86 Mai Hắc Đế, Tp Buôn Ma Thuột                | NGUYỄN VĂN BOÔNG    | 000540   |                    |           |              |           |         | 0000040  |     |
| 28  | PHÒNG KHÁM CHUYÊN KHOA NỘI               |           |         |           |             |            |             |         | 235 Lý Thường Kiệt, Tp Buôn Ma Thuột           | ĐINH HỮU HÙNG       | 000183   |                    |           |              |           |         | 0000041  |     |
| 29  | PHÒNG CHẨN TRỊ Y HỌC CỔ TRUYỀN           |           |         |           |             |            |             |         | 106 Lê Hồng Phong, Tp Buôn Ma Thuột            | TẠ VĂN LỘC          | 000143   |                    |           |              |           |         | 0000043  |     |
| 30  | KÍNH THUỐC SÀI GÒN                       |           |         |           |             |            |             |         | 112 Phan Bội Châu, Tp Buôn Ma Thuột            | VŨ SƠN HÀ           | 000533   |                    |           |              |           |         | 0000044  |     |
| 31  | PHÒNG CHẨN TRỊ Y HỌC CỔ TRUYỀN           |           |         |           |             |            |             |         | 125 Xô Viết Nghệ Tĩnh, Tp Buôn Ma Thuột        | VŨ TRỌNG THUY       | 000090   |                    |           |              |           |         | 0000045  |     |
| 32  | PHÒNG KHÁM NỘI KHOA                      |           |         |           |             |            |             |         | Thị trấn Ea Drăng, Ea H'Leo                    | HOÀNG XUÂN THAO     | 000026   |                    |           |              |           |         | 0000047  |     |
| 33  | PHÒNG KHÁM CHUYÊN KHOA NỘI               |           |         |           |             |            |             |         | Xã Ea H'Leo, Ea H'Leo                          | NGUYỄN KHÁC HIẾU    | 000521   |                    |           |              |           |         | 0000048  |     |
| 34  | PHÒNG KHÁM NỘI KHOA                      |           |         |           |             |            |             |         | Thị trấn Krông Năng, Krông Năng                | NGUYỄN THỊ KIM LOAN | 000274   |                    |           |              |           |         | 0000049  |     |
| 35  | PHÒNG KHÁM NỘI KHOA                      |           |         |           |             |            |             |         | Thị trấn Ea Drăng, Ea H'Leo                    | PHẠM THANH VÂN      | 000013   |                    |           |              |           |         | 0000050  |     |
| 36  | PHÒNG CHẨN TRỊ Y HỌC CỔ TRUYỀN           |           |         |           |             |            |             |         | Xã Ea Kly, Krông Pắc                           | NGUYỄN TIẾN CHUÔNG  | 000466   |                    |           |              |           |         | 0000051  |     |
| 37  | PHÒNG CHẨN TRỊ Y HỌC CỔ TRUYỀN TÂN AN    |           |         |           |             |            |             |         | 204 Nguyễn Chí Thanh, Tp Buôn Ma Thuột         | NGUYỄN KHÁC THỦ     | 000546   |                    |           |              |           |         | 0000052  |     |
| 38  | PHÒNG CHẨN TRỊ Y HỌC CỔ TRUYỀN ANH HỒNG  |           |         |           |             |            |             |         | Thị trấn Phước An, Krông Pắc                   | PHẠM THỊ NGÀ        | 000465   |                    |           |              |           |         | 0000053  |     |
| 39  | PHÒNG KHÁM CHUYÊN KHOA NỘI               |           |         |           |             |            |             |         | Xã Ea Bar, Buôn Đôn                            | ĐOÀN XUÂN THAI      | 000286   |                    |           |              |           |         | 0000055  |     |
| 40  | PHÒNG CHẨN TRỊ ĐÔNG Y PHƯỚC AN           |           |         |           |             |            |             |         | Tổ dân phố 2, Thị trấn Phước An, Krông Pắc     | CAO THANH HUY       | 000448   |                    |           |              |           |         | 0000056  |     |
| 41  | PHÒNG CHẨN TRỊ Y HỌC CỔ TRUYỀN           |           |         |           |             |            |             |         | Phước Trạch 1, Xã Ea Phê, Krông Pắc, Krông Pắc | BÙI CÔNG THĂNG      | 000470   |                    |           |              |           |         | 0000057  |     |
| 42  | PHÒNG CHẨN TRỊ Y HỌC CỔ TRUYỀN           |           |         |           |             |            |             |         | 90 Quang Trung, Khối 8, TT Phước An, Krông Pắc | PHAN THANH HÀ       | 000469   |                    |           |              |           |         | 0000058  |     |
| 43  | PHÒNG CHẨN TRỊ Y HỌC CỔ TRUYỀN           |           |         |           |             |            |             |         | 133 TDP 7, TT Phước An, Krông Pắc              | PHAN VĂN LỘC        | 000432   |                    |           |              |           |         | 0000059  |     |

|    |                                                |  |  |  |  |  |  |  |                                               |                       |        |  |  |  |  |  |         |  |
|----|------------------------------------------------|--|--|--|--|--|--|--|-----------------------------------------------|-----------------------|--------|--|--|--|--|--|---------|--|
| 44 | PHÒNG CHẨN TRỊ Y HỌC CỔ TRUYỀN                 |  |  |  |  |  |  |  | Thôn 4, Xã Ea Phê, Krông Pắc                  | PHẠM HÀN              | 000458 |  |  |  |  |  | 0000060 |  |
| 45 | PHÒNG CHẨN TRỊ Y HỌC CỔ TRUYỀN                 |  |  |  |  |  |  |  | 456 Giải Phóng, TT Phước An, Krông Pắc        | NGUYỄN KHÁC THANH     | 000241 |  |  |  |  |  | 0000061 |  |
| 46 | KÍNH THUỐC PHƯỚC AN                            |  |  |  |  |  |  |  | 239 Giải Phóng, TT Phước An, Krông Pắc        | VŨ VĂN HIỀN           | 000384 |  |  |  |  |  | 0000062 |  |
| 47 | PHÒNG KHÁM NỘI KHOA                            |  |  |  |  |  |  |  | Xã Ea Knuêc, Krông Pắc                        | NGUYỄN NGỌC MINH      | 000230 |  |  |  |  |  | 0000063 |  |
| 48 | PHÒNG KHÁM NỘI KHOA                            |  |  |  |  |  |  |  | Buôn Dham 1, Đăk Nuê, Lắk                     | Y BAY PHOK            | 000034 |  |  |  |  |  | 0000064 |  |
| 49 | PHÒNG KHÁM NỘI KHOA                            |  |  |  |  |  |  |  | TDP 1, Thị trấn Liên Sơn, Lắk                 | HOÀNG THỊ HIẾU        | 000081 |  |  |  |  |  | 0000065 |  |
| 50 | PHÒNG KHÁM NỘI KHOA                            |  |  |  |  |  |  |  | 07 Nơ Trang Long, Thị trấn Liên Sơn, Lắk      | PHẠM PHÚ ANH          | 000435 |  |  |  |  |  | 0000066 |  |
| 51 | PHÒNG KHÁM NỘI KHOA                            |  |  |  |  |  |  |  | 314 Nguyễn Tất Thành, TT Liên Sơn, Lắk        | NGUYỄN THỊ HƯỜNG      | 000032 |  |  |  |  |  | 0000067 |  |
| 52 | PHÒNG KHÁM NỘI KHOA                            |  |  |  |  |  |  |  | 23 Nguyễn Thị Minh Khai, TT Liên Sơn, Lắk     | LÊ THIÊN THANH        | 000027 |  |  |  |  |  | 0000068 |  |
| 53 | PHÒNG KHÁM NỘI KHOA                            |  |  |  |  |  |  |  | 30/3 Nơ Trang Long, Thị trấn Liên Sơn, Lắk    | NGUYỄN HỮU THIÊN      | 000031 |  |  |  |  |  | 0000069 |  |
| 54 | PHÒNG CHẨN TRỊ Y HỌC CỔ TRUYỀN                 |  |  |  |  |  |  |  | 263 Nguyễn Tất Thành, TT Liên Sơn, Lắk        | TRINH ĐÌNH THUẬN      | 000114 |  |  |  |  |  | 0000070 |  |
| 55 | PHÒNG KHÁM NỘI KHOA                            |  |  |  |  |  |  |  | Xã Đăk Liêng, Lắk                             | BUI CÔNG NGUYỄN       | 000167 |  |  |  |  |  | 0000071 |  |
| 56 | PHÒNG ĐÔNG Y GIA TRUYỀN                        |  |  |  |  |  |  |  | TDP 6, Thị trấn Krông Kmar, Krông Bông        | ĐỖ HỮU TRUNG          | 000087 |  |  |  |  |  | 0000072 |  |
| 57 | PHÒNG KHÁM NỘI KHOA                            |  |  |  |  |  |  |  | Thôn Tân Lập, Xã Pong Drang, Krông Búk        | LÊ XUÂN QUANG         | 000564 |  |  |  |  |  | 0000073 |  |
| 58 | PHÒNG KHÁM NỘI KHOA                            |  |  |  |  |  |  |  | 14 Phan Bội Châu, TX Buôn Hồ                  | TRẦN NGỌC VIỆT        | 000089 |  |  |  |  |  | 0000074 |  |
| 59 | KÍNH THUỐC SỐ 1                                |  |  |  |  |  |  |  | 187 Hùng Vương, TX Buôn Hồ                    | HOÀNG VĂN BIỂN        | 000372 |  |  |  |  |  | 0000075 |  |
| 60 | PHÒNG ĐÔNG Y GIA TRUYỀN PHƯỚC TRƯỜNG ĐẠT       |  |  |  |  |  |  |  | Phường Đạt Hiếu, TX Buôn Hồ                   | CHÂU VĂN TRƯỜNG       | 000534 |  |  |  |  |  | 0000076 |  |
| 61 | PHÒNG KHÁM NỘI KHOA                            |  |  |  |  |  |  |  | 39A Buôn Sút M'grư, Xã Cư Suê, Cư M'gar       | PHẠM THỊ ANH TÚ       | 000278 |  |  |  |  |  | 0000077 |  |
| 62 | KÍNH THUỐC HÀ NỘI                              |  |  |  |  |  |  |  | 96/98 Hùng Vương, TT Quảng Phú, Cư M'gar      | NGUYỄN VĂN HÙNG       | 000385 |  |  |  |  |  | 0000078 |  |
| 63 | PHÒNG KHÁM CHUYÊN KHOA YHCT                    |  |  |  |  |  |  |  | TDP 3, Thị trấn, Krông Năng                   | TA VĂN HÙNG           | 000100 |  |  |  |  |  | 0000079 |  |
| 64 | PHÒNG KHÁM CHUYÊN KHOA NỘI                     |  |  |  |  |  |  |  | 92 Xô Viết Nghệ Tĩnh, Tp. Buôn Ma Thuột       | NGUYỄN THỊ THANH GIAO | 000376 |  |  |  |  |  | 0000082 |  |
| 65 | PHÒNG VẬT LÝ TRỊ LIỆU                          |  |  |  |  |  |  |  | 203 Nơ Trang Gưl, Tp. Buôn Ma Thuột           | ĐỖ NGỌC TÂM           | 000181 |  |  |  |  |  | 0000084 |  |
| 66 | PHÒNG KHÁM CHUYÊN KHOA MẮT                     |  |  |  |  |  |  |  | 92 Xô Viết Nghệ Tĩnh, Tp. Buôn Ma Thuột       | PHẠM SỸ HIỆP          | 000375 |  |  |  |  |  | 0000087 |  |
| 67 | PHÒNG CHẨN TRỊ Y HỌC CỔ TRUYỀN                 |  |  |  |  |  |  |  | 285B Lê Duẩn, Tp. Buôn Ma Thuột               | LÊ HỒNG LUẬT          | 000551 |  |  |  |  |  | 0000088 |  |
| 68 | PHÒNG KHÁM NỘI KHOA                            |  |  |  |  |  |  |  | 477 Giải Phóng, TT Phước An, Krông Pắc        | TRINH NGỌC BA         | 000471 |  |  |  |  |  | 0000089 |  |
| 69 | CƠ SỞ DỊCH VỤ Y TẾ                             |  |  |  |  |  |  |  | Thôn 1, Xã Ea Kiết, Cư M'gar                  | TRẦN ĐỨC HIỆN         | 000523 |  |  |  |  |  | 0000090 |  |
| 70 | PHÒNG KHÁM NỘI KHOA                            |  |  |  |  |  |  |  | 16 Nguyễn Chí Thanh, TT Buôn Trấp, Krông Ana  | LÊ NỮ HOÀNG THIÊN THƠ | 000139 |  |  |  |  |  | 0000092 |  |
| 71 | PHÒNG KHÁM NỘI KHOA                            |  |  |  |  |  |  |  | Khối 3A, TT Ea Kar, Ea Kar                    | ĐÀO XUÂN NHU          | 000232 |  |  |  |  |  | 0000093 |  |
| 72 | PHÒNG KHÁM NỘI KHOA                            |  |  |  |  |  |  |  | 215 Nguyễn Tất Thành, TT Ea Kar, huyện Ea Kar | PHAN THỊ ANH          | 000253 |  |  |  |  |  | 0000094 |  |
| 73 | PHÒNG KHÁM CHUYÊN KHOA PHỤ SẢN - KHHGD         |  |  |  |  |  |  |  | Thôn Chư Cúc, Xã Ea K'mút, Ea Kar             | DƯƠNG THỊ VÂN         | 000193 |  |  |  |  |  | 0000095 |  |
| 74 | PHÒNG KHÁM NỘI KHOA                            |  |  |  |  |  |  |  | 07 Hẻm Trần Nhật Duật, Tp. Buôn Ma Thuột      | LÊ XUÂN HIỀN          | 000009 |  |  |  |  |  | 0000096 |  |
| 75 | PHÒNG CHẨN TRỊ Y HỌC CỔ TRUYỀN PHÚC AN ĐƯỜNG   |  |  |  |  |  |  |  | 07 Ngõ Mây, Tp. Buôn Ma Thuột                 | LÊ VĂN THƯƠNG         | 000694 |  |  |  |  |  | 0000097 |  |
| 76 | PHÒNG CHẨN TRỊ Y HỌC CỔ TRUYỀN                 |  |  |  |  |  |  |  | Thôn 22, Ea H'Ning, Cư Kuin'                  | NGUYỄN ĐÌNH NGÂN      | 000529 |  |  |  |  |  | 0000098 |  |
| 77 | KÍNH THUỐC MINH PHƯƠNG                         |  |  |  |  |  |  |  | 120 Y Jút, Tp. Buôn Ma Thuột                  | HUỖNH THỊ HỒNG BÀNG   | 001039 |  |  |  |  |  | 0000099 |  |
| 78 | PHÒNG KHÁM CHUYÊN KHOA NHI                     |  |  |  |  |  |  |  | 76 Trần Bình Trọng, Tp. Buôn Ma Thuột         | NGÔ THỊ CÀN           | 000292 |  |  |  |  |  | 0000100 |  |
| 79 | PHÒNG XÉT NGHIỆM NHI ĐÔNG                      |  |  |  |  |  |  |  | 132A Trần Phú, Tp. Buôn Ma Thuột              | TRẦN THỊ KIM HỒNG     | 000486 |  |  |  |  |  | 0000101 |  |
| 80 | PHÒNG KHÁM NỘI KHOA                            |  |  |  |  |  |  |  | 109A Y Wang, Tp. Buôn Ma Thuột                | PHẠM ĐÔNG             | 000624 |  |  |  |  |  | 0000102 |  |
| 81 | PHÒNG CHẨN TRỊ Y HỌC CỔ TRUYỀN DÂN THIÊN ĐƯỜNG |  |  |  |  |  |  |  | 97 Phan Bội Châu, Tp. Buôn Ma Thuột           | NGUYỄN TIẾN DŨNG      | 000559 |  |  |  |  |  | 0000103 |  |
| 82 | KÍNH THUỐC TRĂNG TIỀN                          |  |  |  |  |  |  |  | 02 Ngõ Gia Tư, Tp. Buôn Ma Thuột              | NGUYỄN CHÍ CƯỜNG      | 000358 |  |  |  |  |  | 0000104 |  |
| 83 | PHÒNG KHÁM CHUYÊN KHOA NGOẠI                   |  |  |  |  |  |  |  | 11A Hoàng Diệu, Tp. Buôn Ma Thuột             | TRẦN VĂN HẢI          | 000616 |  |  |  |  |  | 0000105 |  |
| 84 | PHÒNG KHÁM CHUYÊN KHOA NHI                     |  |  |  |  |  |  |  | 132A Trần Phú, Tp. Buôn Ma Thuột              | NGUYỄN THỊ ĐÀO        | 000515 |  |  |  |  |  | 0000107 |  |
| 85 | PHÒNG KHÁM CHUYÊN KHOA NGOẠI                   |  |  |  |  |  |  |  | TDP 1, Thị Trấn Liên Sơn, Lắk                 | PHẠM NGỌC SOẠN        | 000037 |  |  |  |  |  | 0000109 |  |
| 86 | PHÒNG KHÁM CHUYÊN KHOA PHẪU THUẬT THẨM MỸ      |  |  |  |  |  |  |  | 89 Y Bi Alê Ô, Tp. Buôn Ma Thuột              | NGUYỄN NGÂN           | 000017 |  |  |  |  |  | 0000110 |  |

|     |                                              |  |  |  |  |  |   |  |  |                                              |                     |        |  |  |  |  |  |         |  |
|-----|----------------------------------------------|--|--|--|--|--|---|--|--|----------------------------------------------|---------------------|--------|--|--|--|--|--|---------|--|
| 87  | PHÒNG KHÁM NHI ĐỒNG                          |  |  |  |  |  |   |  |  | 29 Xô Viết Nghệ Tĩnh, TT Quảng Phú, Cư M'gar | TRẦN THỊ THANH      | 000427 |  |  |  |  |  | 0000111 |  |
| 88  | CƠ SỞ DỊCH VỤ Y TẾ                           |  |  |  |  |  |   |  |  | Thôn Kim Châu, Xã Dray Bông, Cư Kuin         | PHẠM VĂN NGUYỄN     | 000548 |  |  |  |  |  | 0000113 |  |
| 89  | PHÒNG KHÁM CHUYÊN KHOA NỘI                   |  |  |  |  |  |   |  |  | Thôn 1, Xã Ea Dar, Ea Kar                    | TRINH VĂN BANG      | 000690 |  |  |  |  |  | 0000114 |  |
| 90  | PHÒNG KHÁM NỘI KHOA                          |  |  |  |  |  |   |  |  | Thôn 5, Xã Hòa Thuận, Tp. Buôn Ma Thuột      | NGUYỄN TUẤN KHAI    | 000708 |  |  |  |  |  | 0000115 |  |
| 91  | PHÒNG KHÁM ĐA KHOA BUÔN HỒ                   |  |  |  |  |  | x |  |  | 167 Trần Hưng Đạo, P. An Lạc, TX Buôn Hồ     | ĐẶNG ĐÌNH SON       | 000430 |  |  |  |  |  | 0000116 |  |
| 92  | PHÒNG KHÁM NỘI KHOA                          |  |  |  |  |  |   |  |  | 67 Trần Hưng Đạo, Phường An Lạc, TX Buôn Hồ  | NGUYỄN HỮU ĐỨC HÙNG | 000404 |  |  |  |  |  | 0000117 |  |
| 93  | PHÒNG KHÁM CHUYÊN KHOA PHỤ SẢN - KHHGD       |  |  |  |  |  |   |  |  | 119/7 Mai Hắc Đế, Tp. Buôn Ma Thuột          | PHẠM THỊ THU HƯƠNG  | 000023 |  |  |  |  |  | 0000118 |  |
| 94  | NHA KHOA MINH TÂM                            |  |  |  |  |  |   |  |  | 179 Phan Bội Châu, Tp. Buôn Ma Thuột         | NGUYỄN MINH TÂM     | 000093 |  |  |  |  |  | 0000121 |  |
| 95  | PHÒNG KHÁM CHUYÊN KHOA PHỤ SẢN - KHHGD       |  |  |  |  |  |   |  |  | 08A Trương Công Định, Tp. Buôn Ma Thuột      | BÙI THỊ TÂM         | 000039 |  |  |  |  |  | 0000122 |  |
| 96  | PHÒNG CHẨN TRỊ Y HỌC CỔ TRUYỀN VẠN THỌ ĐƯỜNG |  |  |  |  |  |   |  |  | 05A Ngõ Mây, Tp. Buôn Ma Thuột               | HUỲNH MỘNG ANH      | 000149 |  |  |  |  |  | 0000123 |  |
| 97  | PHÒNG KHÁM CHUYÊN KHOA DA LIỄU               |  |  |  |  |  |   |  |  | 147 Điện Biên Phủ, Tp. Buôn Ma Thuột         | PHẠM NỮ BÍCH HỢP    | 000663 |  |  |  |  |  | 0000124 |  |
| 98  | PHÒNG KHÁM CHUYÊN KHOA NỘI SOI               |  |  |  |  |  |   |  |  | 112 Y Jút, Tp. Buôn Ma Thuột                 | NGUYỄN NGỌC TRẦN    | 000636 |  |  |  |  |  | 0000125 |  |
| 99  | PHÒNG KHÁM CHUYÊN KHOA TAI MŨI HỌNG          |  |  |  |  |  |   |  |  | 184 Y Jút, Tp. Buôn Ma Thuột                 | PHÙNG MINH LƯƠNG    | 000160 |  |  |  |  |  | 0000126 |  |
| 100 | PHÒNG KHÁM NỘI KHOA                          |  |  |  |  |  |   |  |  | 02 Trần Phú, Tp. Buôn Ma Thuột               | NGUYỄN VĂN HẢI      | 000477 |  |  |  |  |  | 0000127 |  |
| 101 | PHÒNG KHÁM CHUYÊN KHOA TAI MŨI HỌNG          |  |  |  |  |  |   |  |  | 113 Xô Viết Nghệ Tĩnh, Tp. Buôn Ma Thuột     | NGÔ MINH TRUNG      | 000359 |  |  |  |  |  | 0000128 |  |
| 102 | PHÒNG CHẨN TRỊ ĐÔNG Y PHÚC TÍN               |  |  |  |  |  |   |  |  | 239 Quang Trung, Tp. Buôn Ma Thuột           | HỨA HÙNG TÍN        | 000333 |  |  |  |  |  | 0000129 |  |
| 103 | PHÒNG CHẨN TRỊ Y HỌC CỔ TRUYỀN ĐỨC THỌ ĐƯỜNG |  |  |  |  |  |   |  |  | 142 Phan Bội Châu, Tp. Buôn Ma Thuột         | HUỲNH MỘNG LAN      | 000148 |  |  |  |  |  | 0000132 |  |
| 104 | PHÒNG CHẨN TRỊ ĐÔNG Y                        |  |  |  |  |  |   |  |  | 57 Điện Biên Phủ, Tp. Buôn Ma Thuột          | NGUYỄN VĂN RỪNG     | 000889 |  |  |  |  |  | 0000133 |  |
| 105 | PHÒNG KHÁM NỘI KHOA                          |  |  |  |  |  |   |  |  | 345 Võ Văn Kiệt, Tp. Buôn Ma Thuột           | NGUYỄN MINH THỐNG   | 000085 |  |  |  |  |  | 0000134 |  |
| 106 | PHÒNG KHÁM CHUYÊN KHOA PHỤ SẢN - KHHGD       |  |  |  |  |  |   |  |  | 617 Lê Duẩn, Tp. Buôn Ma Thuột               | NGUYỄN THỊ HƯỜNG    | 000043 |  |  |  |  |  | 0000135 |  |
| 107 | PHÒNG X QUANG                                |  |  |  |  |  |   |  |  | 207-209 Lý Thường Kiệt, Tp. Buôn Ma Thuột    | Y NUH NIÊ TREI      | 000069 |  |  |  |  |  | 0000136 |  |
| 108 | PHÒNG KHÁM CHUYÊN KHOA NGOẠI                 |  |  |  |  |  |   |  |  | 207-209 Lý Thường Kiệt, Tp. Buôn Ma Thuột    | LÊ BÀ THANH         | 000119 |  |  |  |  |  | 0000137 |  |
| 109 | NHA KHOA KIM QUYÊN                           |  |  |  |  |  |   |  |  | 216 Y Jút, Tp. Buôn Ma Thuột                 | VÕ THỊ KIM QUYÊN    | 000053 |  |  |  |  |  | 0000138 |  |
| 110 | PHÒNG KHÁM CHUYÊN KHOA NHI                   |  |  |  |  |  |   |  |  | 274 Y Jút, Tp. Buôn Ma Thuột                 | HỒ TẤN TIẾN         | 000066 |  |  |  |  |  | 0000139 |  |
| 111 | PHÒNG KHÁM CHUYÊN KHOA PHỤ SẢN - KHHGD       |  |  |  |  |  |   |  |  | 01 Bà Triệu, TT Quảng Phú, Cư M'gar          | BÙI THỌ ƠN          | 000043 |  |  |  |  |  | 0000140 |  |
| 112 | PHÒNG KHÁM CHUYÊN KHOA NỘI                   |  |  |  |  |  |   |  |  | Buôn PhiDiJa B, Xã Krông Nô, Lắk             | Y BIN ĐAKCAT        | 000208 |  |  |  |  |  | 0000142 |  |
| 113 | PHÒNG KHÁM NỘI KHOA                          |  |  |  |  |  |   |  |  | Thôn 2, Xã Quảng Điền, Krông Bông            | NGUYỄN ĐĂNG BÁCH    | 000735 |  |  |  |  |  | 0000143 |  |
| 114 | PHÒNG CHẨN TRỊ Y HỌC CỔ TRUYỀN               |  |  |  |  |  |   |  |  | 314 Võ Văn Kiệt, Tp. Buôn Ma Thuột           | TRẦN CÔNG DỪNG      | 000712 |  |  |  |  |  | 0000144 |  |
| 115 | PHÒNG CHẨN TRỊ Y HỌC CỔ TRUYỀN               |  |  |  |  |  |   |  |  | 06 Lý Tự Trọng, Phường An Lạc, TX Buôn Hồ    | LÊ BÀ TIỀN          | 000552 |  |  |  |  |  | 0000145 |  |
| 116 | PHÒNG KHÁM NỘI KHOA                          |  |  |  |  |  |   |  |  | 221 Phan Bội Châu, Tp. Buôn Ma Thuột         | NGUYỄN VĂN TÂM      | 000671 |  |  |  |  |  | 0000146 |  |
| 117 | PHÒNG KHÁM NỘI KHOA                          |  |  |  |  |  |   |  |  | 239 Y Jút, Tp. Buôn Ma Thuột                 | LÊ ANH DỪNG         | 000279 |  |  |  |  |  | 0000147 |  |
| 118 | PHÒNG KHÁM NỘI KHOA                          |  |  |  |  |  |   |  |  | 289 Phan Chu Trinh, Tp. Buôn Ma Thuột        | LÊ THỊ VĂN LIÊN     | 000189 |  |  |  |  |  | 0000148 |  |
| 119 | PHÒNG CHẨN TRỊ Y HỌC CỔ TRUYỀN               |  |  |  |  |  |   |  |  | Thôn 4, Xã Ea Phê, Krông Pắc                 | ĐỖ THÀNH TÀI        | 001158 |  |  |  |  |  | 0000149 |  |
| 120 | PHÒNG CHẨN TRỊ Y HỌC CỔ TRUYỀN               |  |  |  |  |  |   |  |  | TDP 2, Phường An Bình, TX Buôn Hồ            | VÕ THÀNH ĐÀO        | 000699 |  |  |  |  |  | 0000150 |  |
| 121 | PHÒNG KHÁM NỘI KHOA                          |  |  |  |  |  |   |  |  | 191 Hùng Vương, TX Buôn Hồ                   | THỐI VĂN ĐOÀN       | 000970 |  |  |  |  |  | 0000155 |  |
| 122 | PHÒNG KHÁM NỘI KHOA                          |  |  |  |  |  |   |  |  | TDP 12, Thị trấn Ea Đrăng, Ea Đrăng          | NGUYỄN THỊ THU      | 000214 |  |  |  |  |  | 0000156 |  |
| 123 | PHÒNG KHÁM CHUYÊN KHOA PHỤ SẢN - KHHGD       |  |  |  |  |  |   |  |  | TDP 12, Thị trấn Ea Đrăng, Ea H'Leo          | NGUYỄN VĂN ĐỆ       | 000215 |  |  |  |  |  | 0000157 |  |
| 124 | PHÒNG KHÁM NỘI KHOA                          |  |  |  |  |  |   |  |  | TDP 2, TT Krông Kmar, Krông Bông             | NGUYỄN VĂN ANH      | 000575 |  |  |  |  |  | 0000159 |  |
| 125 | PHÒNG KHÁM CHUYÊN KHOA NỘI                   |  |  |  |  |  |   |  |  | 185 Trần Hưng Đạo, TX Buôn Hồ                | NGUYỄN HỒNG TÂM     | 000666 |  |  |  |  |  | 0000160 |  |
| 126 | PHÒNG CHẨN TRỊ Y HỌC CỔ TRUYỀN               |  |  |  |  |  |   |  |  | 38 Lê Lợi, Thị trấn Buôn Trấp, Krông Ana     | ĐẶNG VĂN TUẤN       | 001183 |  |  |  |  |  | 0000161 |  |
| 127 | PHÒNG KHÁM NỘI KHOA                          |  |  |  |  |  |   |  |  | Buôn Sang, Xã Ea H'Ding, Cư M'gar            | VŨ THẾ DƯƠNG        | 001036 |  |  |  |  |  | 0000162 |  |
| 128 | PHÒNG KHÁM NỘI KHOA                          |  |  |  |  |  |   |  |  | 113 Trần Hưng Đạo, TX Buôn Hồ                | ĐỖ XUÂN LỘC         | 000062 |  |  |  |  |  | 0000163 |  |
| 129 | PHÒNG KHÁM CHUYÊN KHOA NỘI THẦN KINH         |  |  |  |  |  |   |  |  | 195 Nguyễn Thị Định, Tp. Buôn Ma Thuột       | H' BRIU NIÊ         | 000011 |  |  |  |  |  | 0000164 |  |
| 130 | PHÒNG KHÁM CHUYÊN KHOA DA LIỄU               |  |  |  |  |  |   |  |  | 46 Trần Bình Trọng, Tp. Buôn Ma Thuột        | TRẦN THỊ LỢI        | 000849 |  |  |  |  |  | 0000165 |  |
| 131 | PHÒNG CHẨN TRỊ Y HỌC CỔ TRUYỀN               |  |  |  |  |  |   |  |  | 115 Phan Bội Châu, Tp. Buôn Ma Thuột         | PHẠM THỊ LƯỐC       | 000110 |  |  |  |  |  | 0000166 |  |

|     |                                               |  |  |  |  |  |   |  |                                                 |                       |        |  |  |  |  |  |         |  |
|-----|-----------------------------------------------|--|--|--|--|--|---|--|-------------------------------------------------|-----------------------|--------|--|--|--|--|--|---------|--|
| 132 | PHÒNG CHẨN TRỊ Y HỌC CỔ TRUYỀN                |  |  |  |  |  |   |  | A39 Lý Tự Trọng, Tp. Buôn Ma Thuột              | LÊ THỊ KIỀU MAI       | 000111 |  |  |  |  |  | 0000170 |  |
| 133 | PHÒNG KHÁM CHUYÊN KHOA TẠI MŨI HỌNG           |  |  |  |  |  |   |  | TDP 4, TT Phước An, Krông Păk                   | NGUYỄN VĂN HOAN       | 000452 |  |  |  |  |  | 0000172 |  |
| 134 | PHÒNG KHÁM NỘI KHOA                           |  |  |  |  |  |   |  | Tổ dân phố 9, TX Buôn Hồ                        | LÊ VĂN THÀNH          | 000437 |  |  |  |  |  | 0000175 |  |
| 135 | PHÒNG KHÁM NỘI KHOA                           |  |  |  |  |  |   |  | Thôn 2, Xã Hòa Thuận, Tp. Buôn Ma Thuột         | NGUYỄN KIẾN THIẾT     | 000311 |  |  |  |  |  | 0000176 |  |
| 136 | DỊCH VỤ RĂNG GIÀ                              |  |  |  |  |  |   |  | 24 Lê Hồng Phong, Tp. Buôn Ma Thuột             | TRƯƠNG TỔ             | 001626 |  |  |  |  |  | 0000177 |  |
| 137 | PHÒNG ĐỒNG Y GIA TRUYỀN VẠN PHÚC              |  |  |  |  |  |   |  | Buôn Kđoh, Xã Ea Tar, Cư M'gar                  | NGUYỄN VĂN PHÒNG      | 001076 |  |  |  |  |  | 0000178 |  |
| 138 | NHA KHOA KHÁNH KIỀU                           |  |  |  |  |  |   |  | 140 Nguyễn Tất Thành, TT Ea Kar, Ea Kar         | NGUYỄN KIỀU NHI       | 000604 |  |  |  |  |  | 0000180 |  |
| 139 | PHÒNG CHẨN TRỊ Y HỌC CỔ TRUYỀN                |  |  |  |  |  |   |  | 237 Lý Thường Kiệt, Tp. Buôn Ma Thuột           | NGUYỄN VĂN TRỌNG      | 001150 |  |  |  |  |  | 0000181 |  |
| 140 | PHÒNG CHẨN TRỊ Y HỌC CỔ TRUYỀN                |  |  |  |  |  |   |  | 03 Nguyễn Chí Thanh, Phường An Bình, TX Buôn Hồ | NGÔ VĂN TAM           | 000482 |  |  |  |  |  | 0000182 |  |
| 141 | PHÒNG KHÁM CHUYÊN KHOA TẠI MŨI HỌNG           |  |  |  |  |  |   |  | 308 Giải Phóng, Thị trấn Phước An, Krông Păk    | TRẦN VĂN TRUNG        | 001184 |  |  |  |  |  | 0000185 |  |
| 142 | PHÒNG KHÁM NỘI KHOA                           |  |  |  |  |  |   |  | Khối 2, Thị trấn Krông Năng, Krông Năng         | NGUYỄN MINH CẢNH      | 000320 |  |  |  |  |  | 0000186 |  |
| 143 | PHÒNG KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH NỘI KHOA           |  |  |  |  |  |   |  | Xã Dray Bhang, Cư Kuin                          | NGUYỄN QUANG TUYẾN    | 000290 |  |  |  |  |  | 0000187 |  |
| 144 | DỊCH VỤ Y TẾ                                  |  |  |  |  |  |   |  | TDP 8, Thị trấn Krông Kmar, Krông Bông          | HỒ THỊ THU VÂN        | 000682 |  |  |  |  |  | 0000188 |  |
| 145 | KÍNH THUỐC KRÔNG BÔNG                         |  |  |  |  |  |   |  | TDP 6, Thị trấn Krông Kmar, Krông Bông          | LÊ KHÁC TIẾN          | 000736 |  |  |  |  |  | 0000189 |  |
| 146 | PHÒNG KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH NỘI KHOA           |  |  |  |  |  |   |  | Thôn 1, Xã Cư Kty, Krông bông                   | LÊ VĂN TIẾN           | 000603 |  |  |  |  |  | 0000190 |  |
| 147 | PHÒNG KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH NỘI KHOA           |  |  |  |  |  |   |  | 126 Nguyễn Tất Thành, TT Ea Kar, Ea Kar         | ĐẶNG VĂN TUẤN         | 000250 |  |  |  |  |  | 0000191 |  |
| 148 | PHÒNG KHÁM CHUYÊN KHOA PHỤ SẢN - KHHGD        |  |  |  |  |  |   |  | 07 Nơ Trang Long, Phường An Lạc, TX Buôn Hồ     | TÔ THỊ THANH BÌNH     | 000579 |  |  |  |  |  | 0000192 |  |
| 149 | PHÒNG KHÁM CHUYÊN KHOA RĂNG HÀM MẬT           |  |  |  |  |  |   |  | 279 Lê Hồng Phong, Tp. Buôn Ma Thuột            | BÙI CÔNG ĐỊNH         | 000303 |  |  |  |  |  | 0000193 |  |
| 150 | PHÒNG KHÁM CHUYÊN KHOA RĂNG HÀM MẬT           |  |  |  |  |  |   |  | 190 Y Jút, Tp. Buôn Ma Thuột                    | LÊ MINH THÔNG         | 000084 |  |  |  |  |  | 0000194 |  |
| 151 | PHÒNG KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH NỘI KHOA           |  |  |  |  |  |   |  | 03 Phạm Ngũ Lão, Tp. Buôn Ma Thuột              | TRẦN TỶ               | 000643 |  |  |  |  |  | 0000197 |  |
| 152 | PHÒNG KHÁM CHUYÊN KHOA TẠI MŨI HỌNG           |  |  |  |  |  |   |  | 124 Trần Bình Trọng, Tp. Buôn Ma Thuột          | NGUYỄN HOÀI KHÔI      | 000369 |  |  |  |  |  | 0000198 |  |
| 153 | PHÒNG KHÁM CHUYÊN KHOA X QUANG                |  |  |  |  |  |   |  | 63B Điện Biên Phủ, TT Ea Đrăng, Ea H'Leo        | TRẦN ANH DŨNG         | 000288 |  |  |  |  |  | 0000199 |  |
| 154 | PHÒNG CHẨN TRỊ Y HỌC CỔ TRUYỀN                |  |  |  |  |  |   |  | Buôn Ea Mtá, Xã Ea H'hók, Cư Kuin               | LÊ THỨC HÀO           | 000923 |  |  |  |  |  | 0000200 |  |
| 155 | PHÒNG KHÁM CHUYÊN KHOA TẠI MŨI HỌNG           |  |  |  |  |  |   |  | 66 Trần Nhật Duật, Tp. Buôn Ma Thuột            | VÕ XUÂN THU           | 000102 |  |  |  |  |  | 0000201 |  |
| 156 | PHÒNG KHÁM ĐA KHOA VẠN AN                     |  |  |  |  |  | x |  | 01 Mai Hắc Đế, Tp. Buôn Ma Thuột                | PHẠM VĂN NGUYỄN TUẤN  | 000002 |  |  |  |  |  | 0000202 |  |
| 157 | PHÒNG KHÁM CHUYÊN KHOA PHỤ SẢN - KHHGD        |  |  |  |  |  |   |  | 32 Nguyễn Công Trứ, Tp. Buôn Ma Thuột           | NGUYỄN THỊ BẠCH YẾN   | 000088 |  |  |  |  |  | 0000203 |  |
| 158 | PHÒNG CHẨN TRỊ Y HỌC CỔ TRUYỀN                |  |  |  |  |  |   |  | 87 Nguyễn Trãi, P. An Bình, TX Buôn Hồ          | TRẦN THỊ HÀ           | 000504 |  |  |  |  |  | 0000205 |  |
| 159 | PHÒNG KHÁM CHUYÊN KHOA TẠI MŨI HỌNG           |  |  |  |  |  |   |  | 23 Hoàng Diệu, Tp. Buôn Ma Thuột                | ĐÌNH QUANG BIỂN       | 000262 |  |  |  |  |  | 0000206 |  |
| 160 | PHÒNG KHÁM CHUYÊN KHOA TẠI MŨI HỌNG           |  |  |  |  |  |   |  | 72 Hùng Vương, Tp. Buôn Ma Thuột                | NGUYỄN THANH NAM      | 000154 |  |  |  |  |  | 0000207 |  |
| 161 | PHÒNG KHÁM CHUYÊN KHOA MẮT                    |  |  |  |  |  |   |  | 214 Hoàng Diệu, Tp. Buôn Ma Thuột               | NGÔ VĂN CƯỜNG         | 000298 |  |  |  |  |  | 0000208 |  |
| 162 | PHÒNG KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH NỘI KHOA           |  |  |  |  |  |   |  | 288 Nguyễn Tất Thành, Tp. Buôn Ma Thuột         | THẦN TRỌNG QUANG      | 001040 |  |  |  |  |  | 0000209 |  |
| 163 | PHÒNG CHẨN TRỊ Y HỌC CỔ TRUYỀN                |  |  |  |  |  |   |  | Số 30, Thôn 18, Xã Ea Bar, Buôn Đôn             | NGUYỄN VĂN VINH       | 000151 |  |  |  |  |  | 0000210 |  |
| 164 | PHÒNG KHÁM CHUYÊN KHOA PHỤ SẢN - KHHGD        |  |  |  |  |  |   |  | 104 Quang Trung, TT Phước An, Krông Păk         | VÕ THỊ HUỆ            | 000474 |  |  |  |  |  | 0000211 |  |
| 165 | NHA KHOA SÀI GÒN                              |  |  |  |  |  |   |  | 37 Quang Trung, Tp. Buôn Ma Thuột               | NGUYỄN THỊ ANH PHƯƠNG | 000662 |  |  |  |  |  | 0000213 |  |
| 166 | PHÒNG CHẨN TRỊ Y HỌC CỔ TRUYỀN TỈNH TÂM ĐƯỜNG |  |  |  |  |  |   |  | 82/3 Mai Hắc Đế, Tp. Buôn Ma Thuột              | VÕ CÔNG TÂM           | 000641 |  |  |  |  |  | 0000214 |  |
| 167 | PHÒNG KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH NỘI KHOA           |  |  |  |  |  |   |  | TDP 9, Phường An Bình, TX Buôn Hồ               | TRẦN VĂN CHUÔNG       | 000560 |  |  |  |  |  | 0000215 |  |
| 168 | PHÒNG KHÁM CHUYÊN KHOA MẮT                    |  |  |  |  |  |   |  | 47 Lý Thái Tổ, Tp. Buôn Ma Thuột                | PHAN NGỌC NĂM         | 000018 |  |  |  |  |  | 0000217 |  |
| 169 | PHÒNG KHÁM CHUYÊN KHOA TẠI MŨI HỌNG           |  |  |  |  |  |   |  | 47 Lý Thái Tổ, Tp. Buôn Ma Thuột                | TRẦN THỊ PHƯƠNG DUNG  | 000019 |  |  |  |  |  | 0000218 |  |

|     |                                                     |  |  |  |  |  |  |  |                                               |                       |        |  |  |  |  |  |         |  |
|-----|-----------------------------------------------------|--|--|--|--|--|--|--|-----------------------------------------------|-----------------------|--------|--|--|--|--|--|---------|--|
| 170 | PHÒNG KHÁM CHUYÊN KHOA MẮT                          |  |  |  |  |  |  |  | 27 Mai Hắc Đế, Tp. Buôn Ma Thuột              | TRẦN THỊ THANH THUY   | 000176 |  |  |  |  |  | 0000219 |  |
| 171 | PHÒNG CHẨN TRỊ Y HỌC CỔ TRUYỀN                      |  |  |  |  |  |  |  | Thôn Phước Trạch 1, Xã Ea Phê, Krông Pắc      | LÊ BÁ QUYÊN           | 001142 |  |  |  |  |  | 0000220 |  |
| 172 | PHÒNG XÉT NGHIỆM                                    |  |  |  |  |  |  |  | Thôn 1, Xã Ea Đar, Ea Kar                     | NGUYỄN VĂN HIẾN       | 000709 |  |  |  |  |  | 0000221 |  |
| 173 | PHÒNG SIÊU ÂM                                       |  |  |  |  |  |  |  | Thôn 1, Xã Ea Đar, Ea Kar                     | NGUYỄN THỊ THUY       | 000710 |  |  |  |  |  | 0000222 |  |
| 174 | PHÒNG CHẨN TRỊ Y HỌC CỔ TRUYỀN                      |  |  |  |  |  |  |  | 08 Nguyễn Chánh, Tp. Buôn Ma Thuột            | NGUYỄN VĂN TÂM        | 000222 |  |  |  |  |  | 0000223 |  |
| 175 | KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH Y HỌC CỔ TRUYỀN BẢO HÒA ĐƯỜNG  |  |  |  |  |  |  |  | 64 Phan Chu Trinh, Tp. Buôn Ma Thuột          | VŨ NGỌC HẢI           | 000162 |  |  |  |  |  | 0000224 |  |
| 176 | PHÒNG KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH NỘI KHOA                 |  |  |  |  |  |  |  | 06 Tân Lập, Ea Yông, Krông Pắc                | NGUYỄN PHƯỚC NAM      | 000592 |  |  |  |  |  | 0000225 |  |
| 177 | NHA KHOA BẢO ANH                                    |  |  |  |  |  |  |  | 412 Giải Phóng, TT Phước An, Krông Pắc        | TRẦN THANH TÙNG       | 000269 |  |  |  |  |  | 0000226 |  |
| 178 | NHA KHOA BÍCH TƯỜNG                                 |  |  |  |  |  |  |  | 112 Phan Bội Châu, Tp. Buôn Ma Thuột          | LÊ THỊ BÍCH TƯỜNG     | 000676 |  |  |  |  |  | 0000227 |  |
| 179 | PHÒNG KHÁM CHUYÊN KHOA NHI                          |  |  |  |  |  |  |  | 56 Phan Phù Tiên, Tp. Buôn Ma Thuột           | NGUYỄN VĂN MỸ         | 000718 |  |  |  |  |  | 0000228 |  |
| 180 | PHÒNG KHÁM CHUYÊN KHOA PHỤ SẢN - KHHGD              |  |  |  |  |  |  |  | 43 Hùng Vương, TT Buôn Trấp, Krông Ana        | NGUYỄN VĂN LIỆU       | 000334 |  |  |  |  |  | 0000229 |  |
| 181 | PHÒNG KHÁM CHUYÊN KHOA PHỤ SẢN - KHHGD              |  |  |  |  |  |  |  | 128 Nguyễn Tất Thành, TT Buôn Trấp, Krông Ana | NGUYỄN DUY THỪA       | 000309 |  |  |  |  |  | 0000230 |  |
| 182 | PHÒNG KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH NỘI KHOA TÂM PHÚC        |  |  |  |  |  |  |  | Thôn Tân Lập 6, Pong Đrang, Krông Búk         | NGUYỄN MINH NHỰT      | 000918 |  |  |  |  |  | 0000231 |  |
| 183 | NHA KHOA VIỆT MỸ                                    |  |  |  |  |  |  |  | 39 Nguyễn Chí Thanh, P. An Bình, TX Buôn Hồ   | HOÀNG ĐỨC TRƯỜNG      | 000360 |  |  |  |  |  | 0000232 |  |
| 184 | NHA KHOA XUÂN HƯƠNG                                 |  |  |  |  |  |  |  | 78 Phan Chu Trinh, Tp. Buôn Ma Thuột          | NGUYỄN THỊ XUÂN HƯƠNG | 001151 |  |  |  |  |  | 0000235 |  |
| 185 | PHÒNG KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH Y HỌC CỔ TRUYỀN THIÊN AN |  |  |  |  |  |  |  | Khối 5, TT Krông Kmar, Krông Bông             | BÙI VĂN HUÂN          | 000153 |  |  |  |  |  | 0000237 |  |
| 186 | PHÒNG KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH CHUYÊN KHOA NỘI          |  |  |  |  |  |  |  | 126 Xô Viết Nghệ Tĩnh, Tp. Buôn Ma Thuột      | NGÔ THỊ TOÀN          | 001172 |  |  |  |  |  | 0000238 |  |
| 187 | PHÒNG CHẨN TRỊ Y HỌC CỔ TRUYỀN TRƯỞNG PHÚC ĐƯỜNG    |  |  |  |  |  |  |  | Khối 1, TT Ea Kar, Ea Kar                     | ĐINH XUÂN ĐỊNH        | 001168 |  |  |  |  |  | 0000239 |  |
| 188 | NHA KHOA TÂM ĐỨC                                    |  |  |  |  |  |  |  | 278 Giải Phóng, TT Phước An, Krông Pắc        | TẠ THỊ MINH THI       | 000654 |  |  |  |  |  | 0000241 |  |
| 189 | PHÒNG KHÁM CHUYÊN KHOA PHỤ SẢN - KHHGD              |  |  |  |  |  |  |  | 365 Phan Bội Châu, Tp. Buôn Ma Thuột          | LÊ THỊ THÚY BÌNH      | 000076 |  |  |  |  |  | 0000243 |  |
| 190 | PHÒNG KHÁM CHUYÊN KHOA PHỤ SẢN - KHHGD              |  |  |  |  |  |  |  | Lô 18 Giáp Hải, Tp. Buôn Ma Thuột             | VŨ THỊ KIM LOAN       | 000301 |  |  |  |  |  | 0000244 |  |
| 191 | PHÒNG KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH Y HỌC CỔ TRUYỀN          |  |  |  |  |  |  |  | 36 An Dương Vương, P. An Bình, TXZ Buôn Hồ    | PHAN THANH NGUYỄN     | 000287 |  |  |  |  |  | 0000245 |  |
| 192 | PHÒNG KHÁM CHUYÊN KHOA PHỤ SẢN - KHHGD              |  |  |  |  |  |  |  | 289 Lê Hồng Phong, Tp. Buôn Ma Thuột          | TRẦN THỊ ÁNH HỒNG     | 000115 |  |  |  |  |  | 0000246 |  |
| 193 | PHÒNG KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH CHUYÊN KHOA NỘI          |  |  |  |  |  |  |  | 62 Nơ Trang Long, Tp. Buôn Ma Thuột           | NGUYỄN NGỌC TIẾN      | 000497 |  |  |  |  |  | 0000248 |  |
| 194 | PHÒNG KHÁM CHUYÊN KHOA RĂNG HÀM MẮT                 |  |  |  |  |  |  |  | 131A Lê Quý Đôn, Tp. Buôn Ma Thuột            | VŨ VĂN HẠNH           | 000128 |  |  |  |  |  | 0000249 |  |
| 195 | PHÒNG CHẨN TRỊ Y HỌC CỔ TRUYỀN PHÚC MINH ĐƯỜNG      |  |  |  |  |  |  |  | 95A Y Wang, Tp. Buôn Ma Thuột                 | TRINH DANH TƯỜNG      | 000108 |  |  |  |  |  | 0000250 |  |
| 196 | PHÒNG CHẨN TRỊ Y HỌC CỔ TRUYỀN PHƯỚC THIÊN ĐƯỜNG    |  |  |  |  |  |  |  | 42 Nguyễn Siêu, Tp. Buôn Ma Thuột             | NGÔ VIỆT PHƯƠNG       | 000106 |  |  |  |  |  | 0000251 |  |
| 197 | PHÒNG CHẨN TRỊ Y HỌC CỔ TRUYỀN MINH THIÊN ĐƯỜNG     |  |  |  |  |  |  |  | 86 Y Wang, Tp. Buôn Ma Thuột                  | TRẦN ĐỨC HOÀI         | 000105 |  |  |  |  |  | 0000252 |  |
| 198 | PHÒNG KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH NỘI KHOA                 |  |  |  |  |  |  |  | 90/01 Nguyễn Lương Bằng, Tp. Buôn Ma Thuột    | NGUYỄN TẤT HÀ         | 001411 |  |  |  |  |  | 0000253 |  |
| 199 | NHA KHOA HOÀN MỸ                                    |  |  |  |  |  |  |  | 179 Giải Phóng, TT Phước An, Krông Pắc        | TRẦN ĐÌNH VIÊM        | 000496 |  |  |  |  |  | 0000254 |  |
| 200 | PHÒNG KHÁM CHUYÊN KHOA DA LIỄU                      |  |  |  |  |  |  |  | 23 Trần Phú, TT Quảng Phú, Cư M'gar           | ĐẶNG THỊ KIỀU OANH    | 000414 |  |  |  |  |  | 0000255 |  |
| 201 | PHÒNG KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH NỘI KHOA                 |  |  |  |  |  |  |  | TDP 5, TT Krông Kmar, Krông Bông              | NGUYỄN ĐỒNG DUNG      | 000402 |  |  |  |  |  | 0000256 |  |
| 202 | PHÒNG XÉT NGHIỆM                                    |  |  |  |  |  |  |  | TDP 5, TT Krông Kmar, Krông Bông              | LÂM VĂN TY            | 000352 |  |  |  |  |  | 0000257 |  |
| 203 | PHÒNG KHÁM CHUYÊN KHOA NGOẠI                        |  |  |  |  |  |  |  | TDP 5, TT Krông Kmar, Krông Bông              | NGUYỄN QUỐC SỰ        | 000401 |  |  |  |  |  | 0000258 |  |
| 204 | PHÒNG CHẨN TRỊ Y HỌC CỔ TRUYỀN                      |  |  |  |  |  |  |  | 151/30 Lê Hồng Phong, Tp. Buôn Ma Thuột       | TRẦN VĂN TƯỜNG        | 000608 |  |  |  |  |  | 0000259 |  |
| 205 | PHÒNG KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH NỘI KHOA                 |  |  |  |  |  |  |  | 10 Nguyễn Chánh, Tp. Buôn Ma Thuột            | LÊ VĂN DŨNG           | 001552 |  |  |  |  |  | 0000260 |  |
| 206 | PHÒNG KHÁM BỆNH CHUYÊN KHOA NỘI                     |  |  |  |  |  |  |  | Khối 2, TT M'Đăk, M'Đrăk                      | VŨ CA THỜI            | 001357 |  |  |  |  |  | 0000261 |  |
| 207 | PHÒNG KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH NỘI KHOA                 |  |  |  |  |  |  |  | 294 Nguyễn Tất Thành, TT M'Đăk, M'Đrăk        | LÊ VĂN THAO           | 000685 |  |  |  |  |  | 0000262 |  |

|     |                                               |  |  |  |  |  |   |  |  |                                                  |                    |        |  |  |  |  |  |         |  |
|-----|-----------------------------------------------|--|--|--|--|--|---|--|--|--------------------------------------------------|--------------------|--------|--|--|--|--|--|---------|--|
| 208 | PHÒNG CHẨN TRỊ Y HỌC CỔ TRUYỀN ĐÔNG PHƯƠNG    |  |  |  |  |  |   |  |  | TDP 4, TT Krông Kmar, Krông Bông                 | LÊ VĂN THÊ         | 000353 |  |  |  |  |  | 0000263 |  |
| 209 | DỊCH VỤ RĂNG GIÀ                              |  |  |  |  |  |   |  |  | 30 Phan Bội Châu, P.Thắng Lợi, Tp. Buôn Ma Thuột | NGUYỄN THANH LONG  | 000454 |  |  |  |  |  | 0000264 |  |
| 210 | PHÒNG KHÁM CHUYÊN KHOA DA LIỄU                |  |  |  |  |  |   |  |  | 44 Nguyễn Công Trứ, P. Tự An, Tp. Buôn Ma Thuột  | VƯƠNG MINH NGỌC    | 000242 |  |  |  |  |  | 0000265 |  |
| 211 | DỊCH VỤ RĂNG GIÀ                              |  |  |  |  |  |   |  |  | 26 Quang Trung, P. Thắng Lợi, Tp. Buôn Ma Thuột  | HUỲNH HỒNG PHƯỚC   | 108    |  |  |  |  |  | 0000266 |  |
| 212 | PHÒNG KHÁM CHUYÊN KHOA DA LIỄU                |  |  |  |  |  |   |  |  | 224 Phan Chu Trinh, Tp. Buôn Ma Thuột            | HUỲNH VĂN QUẢN     | 000281 |  |  |  |  |  | 0000267 |  |
| 213 | PHÒNG KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH NỘI KHOA           |  |  |  |  |  |   |  |  | 108, Thôn 1, TT Ea Pók, Cư M'gar                 | NGUYỄN THANH THIỆP | 000312 |  |  |  |  |  | 0000268 |  |
| 214 | PHÒNG CHẨN TRỊ Y HỌC CỔ TRUYỀN                |  |  |  |  |  |   |  |  | TDP 7, TT Ea Đrăng, Ea H'Leo                     | VŨ HỮU ĐỢT         | 001302 |  |  |  |  |  | 0000269 |  |
| 215 | PHÒNG KHÁM CHUYÊN KHOA X QUANG                |  |  |  |  |  |   |  |  | 222 Giải Phóng, TT Phước An, Krông Pắc           | VŨ TIẾN BÌNH       | 001122 |  |  |  |  |  | 0000270 |  |
| 216 | PHÒNG KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH NỘI KHOA           |  |  |  |  |  |   |  |  | 223 Giải Phóng, TT Phước An, Krông Pắc           | VĂN PHÚ LẠC        | 000638 |  |  |  |  |  | 0000271 |  |
| 217 | PHÒNG CHẨN TRỊ Y HỌC CỔ TRUYỀN                |  |  |  |  |  |   |  |  | TDP 4, TT Phước An, Krông Pắc                    | TRƯƠNG CÔNG THÀNH  | 000464 |  |  |  |  |  | 0000272 |  |
| 218 | PHÒNG KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH CHUYÊN KHOA MẮT    |  |  |  |  |  |   |  |  | 20 Nguyễn Chí Thanh, P. An Bình, TX Buôn Hồ      | TRẦN VĂN HÙNG      | 000456 |  |  |  |  |  | 0000273 |  |
| 219 | PHÒNG KHÁM CHUYÊN KHOA PHỤ SẢN - KHHGD        |  |  |  |  |  |   |  |  | Thôn 4, Xã Ea Phê, Krông Pắc                     | HỒ THỊ HUYỀN       | 000467 |  |  |  |  |  | 0000274 |  |
| 220 | PHÒNG KHÁM CHUYÊN KHOA PHỤ SẢN - KHHGD        |  |  |  |  |  |   |  |  | Thôn 9, Xã Ea Đar, Ea Kar                        | LÊ THỊ HỒNG HẢI    | 000649 |  |  |  |  |  | 0000275 |  |
| 221 | PHÒNG CHẨN TRỊ Y HỌC CỔ TRUYỀN MINH TÂM       |  |  |  |  |  |   |  |  | Số 14, Khối 3, TT Krông Kmar, Krông Bông         | VÕ HOÀI MINH       | 001176 |  |  |  |  |  | 0000276 |  |
| 222 | PHÒNG KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH CHUYÊN KHOA NHI    |  |  |  |  |  |   |  |  | 01 Hoàng Diệu, P. An Bình, TX Buôn Hồ            | NGUYỄN THỊ THANH   | 000917 |  |  |  |  |  | 0000277 |  |
| 223 | PHÒNG KHÁM CHUYÊN KHOA PHỤ SẢN - KHHGD        |  |  |  |  |  |   |  |  | 41 Ngòi Tắt Tổ, Tp. Buôn Ma Thuột                | ĐOÀN SỸ HOÀNG      | 000006 |  |  |  |  |  | 0000278 |  |
| 224 | PHÒNG CHẨN TRỊ Y HỌC CỔ TRUYỀN                |  |  |  |  |  |   |  |  | 318 Nguyễn Thị Định, Tp. Buôn Ma Thuột           | BÙI ĐỨC LÊ         | 000097 |  |  |  |  |  | 0000279 |  |
| 225 | PHÒNG KHÁM CHUYÊN KHOA DA LIỄU                |  |  |  |  |  |   |  |  | 49 Lê Duẩn, Tp. Buôn Ma Thuột                    | LÊ VĂN TUẤN        | 001237 |  |  |  |  |  | 0000280 |  |
| 226 | PHÒNG CHẨN TRỊ Y HỌC CỔ TRUYỀN                |  |  |  |  |  |   |  |  | 05 Giáp Hải, Tp. Buôn Ma Thuột                   | VÕ THUẬN HÓA       | 000140 |  |  |  |  |  | 0000281 |  |
| 227 | DỊCH VỤ RĂNG GIÀ                              |  |  |  |  |  |   |  |  | 108 Điện Biên Phủ, Tp. Buôn Ma Thuột             | HUỲNH HỒNG THUẬN   | 89     |  |  |  |  |  | 0000283 |  |
| 228 | PHÒNG CHẨN TRỊ Y HỌC CỔ TRUYỀN NHÂN TÂM       |  |  |  |  |  |   |  |  | 349 Nguyễn Văn Cừ, Tp. Buôn Ma Thuột             | VŨ VĂN ƯU          | 000318 |  |  |  |  |  | 0000284 |  |
| 229 | PHÒNG CHẨN TRỊ Y HỌC CỔ TRUYỀN                |  |  |  |  |  |   |  |  | 12 A Mí Doan, Tp. Buôn Ma Thuột                  | LÊ HẢI HIỀN        | 000924 |  |  |  |  |  | 0000285 |  |
| 230 | PHÒNG KHÁM ĐA KHOA HỮU NGHỊ                   |  |  |  |  |  | x |  |  | 68 Phan Chu Trinh, Tp. Buôn Ma Thuột             | HỒ THANH QUANG     | 000524 |  |  |  |  |  | 0000286 |  |
| 231 | PHÒNG KHÁM CHUYÊN KHOA MẮT                    |  |  |  |  |  |   |  |  | 09 Trần Khắc Chân, Tp. Buôn Ma Thuột             | VÕ THÀNH TÍN       | 000218 |  |  |  |  |  | 0000287 |  |
| 232 | PHÒNG CHẨN TRỊ Y HỌC CỔ TRUYỀN                |  |  |  |  |  |   |  |  | Thôn Thăng Quý, Xã Vụ Bồn, Krông Pắc             | PHẠM THỊ THU BA    | 000382 |  |  |  |  |  | 0000288 |  |
| 233 | DỊCH VỤ RĂNG GIÀ                              |  |  |  |  |  |   |  |  | 181 Lê Hồng Phong, Tp. Buôn Ma Thuột             | NGUYỄN ĐỨC THÀNH   | 01     |  |  |  |  |  | 0000290 |  |
| 234 | PHÒNG KHÁM CHUYÊN KHOA RĂNG HÀM MẮT           |  |  |  |  |  |   |  |  | Thôn 2, Xã Hòa Thuận, Tp. Buôn Ma Thuột          | NGUYỄN QUỐC HUY    | 000164 |  |  |  |  |  | 0000292 |  |
| 235 | PHÒNG KHÁM CHUYÊN KHOA PHỤ SẢN - KHHGD        |  |  |  |  |  |   |  |  | Thôn Kim Châu, Xã Dray Bhang, Cư Kuin            | HUỲNH CÔNG LÊN     | 000042 |  |  |  |  |  | 0000294 |  |
| 236 | PHÒNG CHẨN TRỊ Y HỌC CỔ TRUYỀN LAI XUÂN ĐƯỜNG |  |  |  |  |  |   |  |  | 242 Trần Phú, Tp. Buôn Ma Thuột                  | NGUYỄN TOÀN NGHĨA  | 001348 |  |  |  |  |  | 0000295 |  |
| 237 | PHÒNG KHÁM CHUYÊN KHOA X QUANG - SIÊU ÂM      |  |  |  |  |  |   |  |  | 128 Hùng Vương, Tp. Buôn Ma Thuột                | NGUYỄN HỮU THÊ     | 000310 |  |  |  |  |  | 0000296 |  |
| 238 | PHÒNG KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH NỘI KHOA           |  |  |  |  |  |   |  |  | Thôn 7, Ea Rók, Cư M'gar                         | NGUYỄN VĂN LÝ      | 001264 |  |  |  |  |  | 0000298 |  |
| 239 | PHÒNG KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH NỘI KHOA           |  |  |  |  |  |   |  |  | Thôn 8, Ea Ô, Ea Kar                             | NGUYỄN DUY HẢI     | 001593 |  |  |  |  |  | 0000299 |  |
| 240 | PHÒNG CHẨN TRỊ Y HỌC CỔ TRUYỀN THỌ SANH ĐƯỜNG |  |  |  |  |  |   |  |  | Khối 1, TT Ea K'Nốp, Ea Kar                      | NGUYỄN ĐÌNH THỌ    | 002223 |  |  |  |  |  | 0000300 |  |
| 241 | PHÒNG KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH NỘI KHOA           |  |  |  |  |  |   |  |  | Khối 3B, TT Ea Kar, Ea Kar                       | TRẦN VĂN ĐƯỜNG     | 000386 |  |  |  |  |  | 0000301 |  |
| 242 | PHÒNG KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH NỘI KHOA           |  |  |  |  |  |   |  |  | 54 CMT8, TT Quảng Phú, Cư M'gar                  | HỒ THỊ HUỆ         | 000517 |  |  |  |  |  | 0000302 |  |
| 243 | PHÒNG KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH NỘI KHOA           |  |  |  |  |  |   |  |  | 170 Lê Duẩn, TT Phước An, Krông Pắc              | PHAN TẤN SANG      | 000578 |  |  |  |  |  | 0000303 |  |
| 244 | PHÒNG KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH NỘI KHOA           |  |  |  |  |  |   |  |  | 306 Giải Phóng, TT Phước An, Krông Pắc           | VÕ SỸ NGUYỄN       | 001666 |  |  |  |  |  | 0000304 |  |

|     |                                                              |  |  |  |  |  |  |  |                                               |                         |        |  |  |  |  |  |         |  |
|-----|--------------------------------------------------------------|--|--|--|--|--|--|--|-----------------------------------------------|-------------------------|--------|--|--|--|--|--|---------|--|
| 245 | PHÒNG CHẨN TRỊ Y HỌC CỔ TRUYỀN<br>TRƯỜNG SANH ĐƯỜNG          |  |  |  |  |  |  |  | 18 CMT8, TT Quảng Phú, Cư M'gar               | PHAN VĂN SĨ             | 001855 |  |  |  |  |  | 0000306 |  |
| 246 | PHÒNG KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH<br>CHUYÊN KHOA NGOẠI              |  |  |  |  |  |  |  | Tân Lập 7, Pong Drang, Krông Búk              | TRẦN ĐỨC DŨNG           | 001794 |  |  |  |  |  | 0000307 |  |
| 247 | PHÒNG KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH<br>NỘI KHOA                       |  |  |  |  |  |  |  | Thôn 4, Cư Ni, Ea Kar                         | VÕ HOÀNG HẢI            | 001038 |  |  |  |  |  | 0000308 |  |
| 248 | PHÒNG KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH<br>NỘI KHOA                       |  |  |  |  |  |  |  | Thôn 1A, Cư Ni, Ea Kar                        | PHẠM TUẤN HÙNG          | 000210 |  |  |  |  |  | 0000309 |  |
| 249 | PHÒNG KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH<br>NỘI KHOA                       |  |  |  |  |  |  |  | 29 Phan Bội Châu, TT Quảng Phú, Cư<br>M'gar   | NGUYỄN ĐÌNH CHIẾN       | 000212 |  |  |  |  |  | 0000310 |  |
| 250 | DỊCH VỤ RĂNG GIÀ                                             |  |  |  |  |  |  |  | 117 Nguyễn Chí Thanh, Cư M'gar                | NGUYỄN ĐÌNH<br>TRẠCH    | 87     |  |  |  |  |  | 0000311 |  |
| 251 | PHÒNG CHẨN TRỊ Y HỌC CỔ TRUYỀN                               |  |  |  |  |  |  |  | 84/2 Quang Trung, TT M'Đắk, MĐrắk             | NGUYỄN BÁ DŨNG          | 000899 |  |  |  |  |  | 0000312 |  |
| 252 | PHÒNG KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH<br>NỘI KHOA                       |  |  |  |  |  |  |  | Thôn, Hòa Lễ, Krông Bông                      | LÊ VĂN TRUNG            | 000325 |  |  |  |  |  | 0000313 |  |
| 253 | PHÒNG KHÁM CHUYÊN KHOA RĂNG<br>HÀM MẮT                       |  |  |  |  |  |  |  | 59 Hai Bà Trưng, Tp. Buôn Ma Thuột            | NGUYỄN VĂN THÀNH        | 000024 |  |  |  |  |  | 0000314 |  |
| 254 | PHÒNG KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH<br>CHUYÊN KHOA NỘI                |  |  |  |  |  |  |  | 08/3 Nơ Trang Long, TX Buôn Hồ                | NIỀ NGỌC LAN            | 001324 |  |  |  |  |  | 0000318 |  |
| 255 | PHÒNG KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH<br>CHUYÊN KHOA MẮT                |  |  |  |  |  |  |  | 285 Hùng Vương, TX Buôn Hồ                    | LÊ CẢNH HÙNG            | 000410 |  |  |  |  |  | 0000319 |  |
| 256 | PHÒNG KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH<br>CHUYÊN KHOA NGOẠI              |  |  |  |  |  |  |  | TDP 3, Thị trấn Krông Năng, Krông Năng        | NÔNG THẾ CƯỜNG          | 001902 |  |  |  |  |  | 0000321 |  |
| 257 | PHÒNG KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH<br>NỘI KHOA                       |  |  |  |  |  |  |  | Buôn Trinh 1, P. An Lạc, TX Buôn Hồ           | Y NGUYỄN MLỎ            | 001003 |  |  |  |  |  | 0000322 |  |
| 258 | PHÒNG CHẨN TRỊ Y HỌC CỔ TRUYỀN<br>PHƯỚC NGUYỄN ĐƯỜNG         |  |  |  |  |  |  |  | 10 Nguyễn Chí Thanh, TX Buôn Hồ               | TRẦN VĂN TỰ             | 000501 |  |  |  |  |  | 0000323 |  |
| 259 | PHÒNG KHÁM CHUYÊN KHOA RĂNG<br>HÀM MẮT                       |  |  |  |  |  |  |  | 05 Lý Thường Kiệt, TT B.Trấp, Krông Ana       | VĂN THỊ KIM OANH        | 000121 |  |  |  |  |  | 0000324 |  |
| 260 | PHÒNG KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH Y<br>HỌC CỔ TRUYỀN                |  |  |  |  |  |  |  | 02 Lý Thường Kiệt, TT B. Trấp, Krông Ana      | LÊ ĐÌNH PHÚ             | 000270 |  |  |  |  |  | 0000325 |  |
| 261 | PHÒNG KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH Y<br>HỌC CỔ TRUYỀN                |  |  |  |  |  |  |  | 08 Lê Lợi, TT Buôn Trấp, Krông Ana            | HOÀNG NGỌC XUÂN<br>LỘC  | 001694 |  |  |  |  |  | 0000326 |  |
| 262 | PHÒNG KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH<br>CHUYÊN KHOA NỘI                |  |  |  |  |  |  |  | Thôn 2, Hòa Thuận, Tp. Buôn Ma Thuột          | LÊ THỊ LAN              | 000123 |  |  |  |  |  | 0000327 |  |
| 263 | PHÒNG CHẨN TRỊ Y HỌC CỔ TRUYỀN                               |  |  |  |  |  |  |  | 205 Võ Văn Kiệt, Tp. Buôn Ma Thuột            | PHẠM ĐÌNH QUÝ           | 000409 |  |  |  |  |  | 0000328 |  |
| 264 | PHÒNG CHẨN TRỊ Y HỌC CỔ TRUYỀN                               |  |  |  |  |  |  |  | 132 Hùng Vương, Tp. Buôn Ma Thuột             | ĐỖ VIỆT TIỀN            | 000118 |  |  |  |  |  | 0000329 |  |
| 265 | PHÒNG CHẨN TRỊ Y HỌC CỔ TRUYỀN<br>TUỆ TỈNH                   |  |  |  |  |  |  |  | 221 Lý Thường Kiệt, Tp. Buôn Ma Thuột         | HUỶNH HỮU THẾ           | 000107 |  |  |  |  |  | 0000330 |  |
| 266 | PHÒNG KHÁM CHUYÊN KHOA PHỤ<br>SẢN - KHHGD                    |  |  |  |  |  |  |  | 113 Hùng Vương, Tp. Buôn Ma Thuột             | NGUYỄN THỊ THU<br>HUƠNG | 000082 |  |  |  |  |  | 0000331 |  |
| 267 | PHÒNG KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH<br>CHUYÊN KHOA MẮT                |  |  |  |  |  |  |  | 85 Trần Bình Trọng, Tp. Buôn Ma Thuột         | HỒ HỮU DŨNG             | 000687 |  |  |  |  |  | 0000333 |  |
| 268 | PHÒNG KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH<br>CHUYÊN KHOA DA LIỄU            |  |  |  |  |  |  |  | 85 Trần Bình Trọng, Tp. Buôn Ma Thuột         | HỒ THỊ NHƯ SƯƠNG        | 000686 |  |  |  |  |  | 0000334 |  |
| 269 | CƠ SỞ DỊCH VỤ Y TẾ                                           |  |  |  |  |  |  |  | 147 Nguyễn Tất Thành, TT B.Trấp, Krông<br>Ana | PHẠM THỊ THU<br>TUYÊN   | 000929 |  |  |  |  |  | 0000335 |  |
| 270 | PHÒNG KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH<br>CHUYÊN KHOA NỘI                |  |  |  |  |  |  |  | 142 Phạm Ngũ Lão, TX Buôn Hồ                  | NGUYỄN QUÝ NINH         | 000397 |  |  |  |  |  | 0000336 |  |
| 271 | PHÒNG KHÁM CHUYÊN KHOA RĂNG<br>HÀM MẮT                       |  |  |  |  |  |  |  | 44 Trần Hưng Đạo, TX Buôn Hồ                  | BÙI MINH TRUNG          | 000538 |  |  |  |  |  | 0000337 |  |
| 272 | PHÒNG KHÁM CHUYÊN KHOA PHỤ<br>SẢN - KHHGD                    |  |  |  |  |  |  |  | Thôn 11, Ea Ktur, Cư Kuin                     | ĐÌNH VĂN TIỀN           | 000294 |  |  |  |  |  | 0000338 |  |
| 273 | PHÒNG KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH<br>CHUYÊN KHOA NGOẠI              |  |  |  |  |  |  |  | Thôn 2, Ea Tiêu, Cư Kuin                      | HỒ QUANG THO            | 000295 |  |  |  |  |  | 0000339 |  |
| 274 | PHÒNG KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH Y<br>HỌC CỔ TRUYỀN                |  |  |  |  |  |  |  | 165 Trần Phú, Tp. Buôn Ma Thuột               | NGUYỄN THỊ VÂN          | 001126 |  |  |  |  |  | 0000341 |  |
| 275 | PHÒNG KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH<br>NỘI KHOA                       |  |  |  |  |  |  |  | TDP 12, TT Phước An, Krông Pắc                | BÙI QUỐC THẮNG          | 000443 |  |  |  |  |  | 0000342 |  |
| 276 | PHÒNG KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH<br>CHUYÊN KHOA NGOẠI              |  |  |  |  |  |  |  | 03 Mai Hắc Đế, Tp. Buôn Ma Thuột              | ĐẶNG NGỌC HẢI           | 001652 |  |  |  |  |  | 0000343 |  |
| 277 | PHÒNG KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH Y<br>HỌC CỔ TRUYỀN ĐỨC TOÀN       |  |  |  |  |  |  |  | 05 Mai Hắc Đế, Tp. Buôn Ma Thuột              | ĐỖ VĂN KHẢI             | 000078 |  |  |  |  |  | 0000344 |  |
| 278 | PHÒNG KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH Y<br>HỌC CỔ TRUYỀN NGHĨA AN ĐƯỜNG |  |  |  |  |  |  |  | Thôn 14, Ea Đar, Ea Ksr                       | NGUYỄN ĐÌNH NGHĨA       | 002084 |  |  |  |  |  | 0000345 |  |
| 279 | PHÒNG KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH Y<br>HỌC CỔ TRUYỀN                |  |  |  |  |  |  |  | Thôn 14, Tân Hòa, Buôn Đôn                    | HOÀNG VĂN HÒI           | 001846 |  |  |  |  |  | 0000346 |  |

|     |                                                        |  |  |  |  |  |  |  |                                                |                      |        |  |  |  |  |  |         |  |
|-----|--------------------------------------------------------|--|--|--|--|--|--|--|------------------------------------------------|----------------------|--------|--|--|--|--|--|---------|--|
| 280 | PHÒNG KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH NỘI KHOA                    |  |  |  |  |  |  |  | Khố 2, TT Krông Năng, Krông Năng               | NGUYỄN THÀNH VINH    | 002219 |  |  |  |  |  | 0000348 |  |
| 281 | PHÒNG KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH CHUYÊN KHOA NHI             |  |  |  |  |  |  |  | Thôn Tân Đông, Ea Kênh, Krông Pắc              | TRINH VĂN HÙNG       | 000473 |  |  |  |  |  | 0000349 |  |
| 282 | BỆNH VIỆN ĐA KHOA HUYỆN KRÔNG PẮC                      |  |  |  |  |  |  |  | 147 Lê Duẩn, TT Phước An, Krông Pắc            | BÙI KHẮC HÙNG        | 000600 |  |  |  |  |  | 0000350 |  |
| 283 | BỆNH VIỆN ĐA KHOA THỊ XÃ BUỒN HỒ                       |  |  |  |  |  |  |  | 12 Nơ Trang Long, Phường An Lạc, TX Buôn Hồ    | Y NHÂN MLỎ           | 001001 |  |  |  |  |  | 0000351 |  |
| 284 | BỆNH VIỆN ĐA KHOA HUYỆN M'DRẮK                         |  |  |  |  |  |  |  | 246 Nguyễn Tất Thành, TT M'Drắk, M'Drắk        | NGUYỄN QUANG THỬA    | 002352 |  |  |  |  |  | 0000353 |  |
| 285 | BỆNH VIỆN ĐA KHOA HUYỆN BUỒN ĐÓN                       |  |  |  |  |  |  |  | Thôn Ea Dút, Buôn Đôn                          | NGUYỄN ĐỨC LỘC       | 002062 |  |  |  |  |  | 0000355 |  |
| 286 | BỆNH VIỆN ĐA KHOA HUYỆN KRÔNG ANA                      |  |  |  |  |  |  |  | 197 Nguyễn Tất Thành, TT. Buôn Tráp, Krông Ana | BÙI CÔNG SỰ          | 000293 |  |  |  |  |  | 0000356 |  |
| 287 | BỆNH VIỆN ĐA KHOA HUYỆN KRÔNG NĂNG                     |  |  |  |  |  |  |  | Khố 3, Thị trấn Krông Năng, Krông Năng         | TRẦN NGỌC ANH        | 002221 |  |  |  |  |  | 0000358 |  |
| 288 | BỆNH VIỆN ĐA KHOA KHU VỰC 333                          |  |  |  |  |  |  |  | Thôn I, xã Ea Đar, Ea Kar                      | PHẠM VĂN DÂN         | 000632 |  |  |  |  |  | 0000360 |  |
| 289 | BỆNH VIỆN ĐA KHOA HUYỆN LAK                            |  |  |  |  |  |  |  | 02 Phạm Ngọc Thạch, TT Liên Sơn, Lắk           | NGUYỄN NHƯ KHÁNH     | 000010 |  |  |  |  |  | 0000361 |  |
| 290 | BỆNH VIỆN ĐA KHOA HUYỆN KRÔNG BÔNG                     |  |  |  |  |  |  |  | Tổ dân phố 7, TT Krông Kmar, Krông Bông        | TRẦN NGỌC MINH       | 003155 |  |  |  |  |  | 0000364 |  |
| 291 | BỆNH VIỆN MẮT                                          |  |  |  |  |  |  |  | 90 Trần Phú, Tp. Buôn Ma Thuột                 | NGUYỄN THAI HA       | 002465 |  |  |  |  |  | 0000365 |  |
| 292 | PHÒNG KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH CHUYÊN KHOA MẮT             |  |  |  |  |  |  |  | 150 Lê Hồng Phong, Tp. Buôn Ma Thuột           | PHAN KÝ              | 000133 |  |  |  |  |  | 0000367 |  |
| 293 | PHÒNG KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH CHUYÊN KHOA MẮT             |  |  |  |  |  |  |  | 05 Hồ Tùng Mậu, Tp. Buôn Ma Thuột              | LÊ DƯƠNG THUY LINH   | 000157 |  |  |  |  |  | 0000368 |  |
| 294 | PHÒNG KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH CHUYÊN KHOA DA LIỄU         |  |  |  |  |  |  |  | 95 Trần Phú, Tp. Buôn Ma Thuột                 | CHU ĐỨC THẢO         | 000347 |  |  |  |  |  | 0000369 |  |
| 295 | PHÒNG KHÁM CHUYÊN KHOA RĂNG HÀM MẮT                    |  |  |  |  |  |  |  | 188 Lý Thường Kiệt, Tp. Buôn Ma Thuột          | NGUYỄN TRÍ QUÝ       | 001145 |  |  |  |  |  | 0000370 |  |
| 296 | PHÒNG KHÁM CHUYÊN KHOA RĂNG HÀM MẮT                    |  |  |  |  |  |  |  | 82 Nơ Trang Long, Tp. Buôn Ma Thuột            | MAI THỊ CHÂU         | 000103 |  |  |  |  |  | 0000371 |  |
| 297 | PHÒNG KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH NỘI KHOA                    |  |  |  |  |  |  |  | 73 Tân Quang, Ea Toh, Krông Năng               | BÊ ÍCH TỰU           | 001660 |  |  |  |  |  | 0000372 |  |
| 298 | PHÒNG KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH CHUYÊN KHOA NGOẠI           |  |  |  |  |  |  |  | TDP 2, TT Krông Kmar, Krông Bông               | NGUYỄN PHÚ ĐỨC       | 000451 |  |  |  |  |  | 0000373 |  |
| 299 | PHÒNG KHÁM CHUYÊN KHOA CHẨN ĐOÁN HÌNH ẢNH              |  |  |  |  |  |  |  | TDP 2, TT Krông Kmar, Krông Bông               | NGUYỄN THỊ QUỲNH AN  | 000453 |  |  |  |  |  | 0000374 |  |
| 300 | PHÒNG KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH NỘI KHOA                    |  |  |  |  |  |  |  | 146 Trung Hòa, Diễya, Krông Năng               | Y THIM MLỎ           | 001602 |  |  |  |  |  | 0000375 |  |
| 301 | PHÒNG KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH CHUYÊN KHOA NỘI             |  |  |  |  |  |  |  | 140 Hùng Vương, TT Ea Súp, Ea Súp              | PHẠM VĂN HẠNH        | 002417 |  |  |  |  |  | 0000376 |  |
| 302 | PHÒNG CHẨN TRỊ Y HỌC CỔ TRUYỀN THANH TÂM Y QUẢN        |  |  |  |  |  |  |  | Khố 3A, TT Ea Kar, Ea Kar                      | TRẦN VĂN THẬT        | 002157 |  |  |  |  |  | 0000377 |  |
| 303 | PHÒNG CHẨN TRỊ Y HỌC CỔ TRUYỀN KHUÔNG PHÁT ĐƯỜNG       |  |  |  |  |  |  |  | Thôn 13, Xã Pong Đrang, Krông Búk              | HỒ TÂN ĐÀO           | 000492 |  |  |  |  |  | 0000378 |  |
| 304 | PHÒNG KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH NỘI KHOA                    |  |  |  |  |  |  |  | Thôn 20, Xã Cư Bông, Ea Kar                    | NGUYỄN NGỌC HOÀN     | 000423 |  |  |  |  |  | 0000379 |  |
| 305 | PHÒNG KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH NỘI KHOA                    |  |  |  |  |  |  |  | Thôn 12, Xã Ea Pal, Ea kar                     | ĐINH ĐỨC THIỆN       | 000424 |  |  |  |  |  | 0000380 |  |
| 306 | PHÒNG KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH CHUYÊN KHOA PHỤ SẢN - KHHGD |  |  |  |  |  |  |  | 280 Lê Duẩn, Tp. Buôn Ma Thuột                 | LÊ THỊ ÁNH NGUYỆT    | 000055 |  |  |  |  |  | 0000381 |  |
| 307 | PHÒNG KHÁM CHUYÊN KHOA RĂNG HÀM MẮT                    |  |  |  |  |  |  |  | 49 Trần Hưng Đạo, TX Buôn Hồ                   | NGUYỄN VĂN LINH      | 000525 |  |  |  |  |  | 0000383 |  |
| 308 | PHÒNG KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH CHUYÊN KHOA NỘI             |  |  |  |  |  |  |  | 617 Phạm Văn Đồng, Tp. Buôn Ma Thuột           | HUYNH THỊ ĐOÀN DUNG  | 000236 |  |  |  |  |  | 0000384 |  |
| 309 | PHÒNG KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH CHUYÊN KHOA PHỤ SẢN - KHHGD |  |  |  |  |  |  |  | 21 Nơ Trang Long, TX Buôn Hồ                   | PHẠM VIỆT DŨNG       | 001042 |  |  |  |  |  | 0000386 |  |
| 310 | PHÒNG KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH CHUYÊN KHOA PHỤ SẢN - KHHGD |  |  |  |  |  |  |  | 21A Y Wang, Tp. Buôn Ma Thuột                  | HOÀNG THỊ MINH HƯỜNG | 000209 |  |  |  |  |  | 0000387 |  |
| 311 | PHÒNG KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH CHUYÊN KHOA PHỤ SẢN - KHHGD |  |  |  |  |  |  |  | 17 Kim Đồng, Tp. Buôn Ma Thuột                 | LÊ THỊ THU HIỆP      | 001043 |  |  |  |  |  | 0000388 |  |
| 312 | PHÒNG CHẨN TRỊ Y HỌC CỔ TRUYỀN BẢO SANH ĐƯỜNG          |  |  |  |  |  |  |  | 38 Nguyễn Chí Thanh, Tp. Buôn Ma Thuột         | TRẦN QUANG SANH      | 000365 |  |  |  |  |  | 0000389 |  |
| 313 | PHÒNG KHÁM CHUYÊN KHOA RĂNG HÀM MẮT                    |  |  |  |  |  |  |  | 62 Phan Chu Trinh, Tp. Buôn Ma Thuột           | LÊ HOÀI PHƯƠNG       | 001773 |  |  |  |  |  | 0000392 |  |
| 314 | PHÒNG KHÁM CHUYÊN KHOA PHẪU THUẬT THẨM MỸ              |  |  |  |  |  |  |  | 69 Trần Phú, Tp. Buôn Ma Thuột                 | VÔ VĂN TOÀN          | 000127 |  |  |  |  |  | 0000394 |  |
| 315 | PHÒNG KHÁM CHUYÊN KHOA RĂNG HÀM MẮT                    |  |  |  |  |  |  |  | 156 Trần Phú, Tp. Buôn Ma Thuột                | NGUYỄN THANH TÙNG    | 000068 |  |  |  |  |  | 0000395 |  |
| 316 | PHÒNG CHẨN TRỊ Y HỌC CỔ TRUYỀN                         |  |  |  |  |  |  |  | TDP 5, TT Krông Năng, Krông Năng               | NGUYỄN THỊ KIM ANH   | 000569 |  |  |  |  |  | 0000396 |  |

|     |                                                                |  |  |  |  |  |  |  |                                               |                       |         |  |  |  |  |  |         |  |
|-----|----------------------------------------------------------------|--|--|--|--|--|--|--|-----------------------------------------------|-----------------------|---------|--|--|--|--|--|---------|--|
| 317 | PHÒNG CHẨN TRỊ Y HỌC CỔ TRUYỀN ĐÔNG NAM DƯỢC MINH HẢI          |  |  |  |  |  |  |  | D34 Điện Biên Phủ, Tp. Buôn Ma Thuột          | NGUYỄN THỊ KHÁNH XUÂN | 000993  |  |  |  |  |  | 0000398 |  |
| 318 | PHÒNG KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH NỘI KHOA                            |  |  |  |  |  |  |  | 21 Trần Quý Cáp, Tp. Buôn Ma Thuột            | NGUYỄN VĂN TÂM        | 000459  |  |  |  |  |  | 0000399 |  |
| 319 | DỊCH VỤ RĂNG GIÀ                                               |  |  |  |  |  |  |  | Chợ Trung Hòa, Ea Ktur, Cư Kuin               | TRẦN THÁI BAO         | 002768  |  |  |  |  |  | 0000401 |  |
| 320 | PHÒNG KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH NỘI KHOA BÌNH AN                    |  |  |  |  |  |  |  | Thôn Tân Lập 6, Xã Pong Đrang, Krông Búk      | Y PẨM AYUN            | 002637  |  |  |  |  |  | 0000402 |  |
| 321 | PHÒNG KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH CHUYÊN KHOA NGOẠI                   |  |  |  |  |  |  |  | 65 Trần Hưng Đạo, Tp. Buôn Ma Thuột           | ĐẶNG VĂN THÔNG        | 000223  |  |  |  |  |  | 0000405 |  |
| 322 | PHÒNG KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH CHUYÊN KHOA PHỤ SẢN - KHHGĐ SAO MAI |  |  |  |  |  |  |  | 126 Trần Phú, Tp. Buôn Ma Thuột               | DƯƠNG THỊ NGUYỆT MINH | 002814  |  |  |  |  |  | 0000406 |  |
| 323 | PHÒNG KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH CHUYÊN KHOA NGOẠI                   |  |  |  |  |  |  |  | 136 Xô Viết Nghệ Tĩnh, Tp. Buôn Ma Thuột      | VÔ MINH THÀNH         | 000844  |  |  |  |  |  | 0000407 |  |
| 324 | PHÒNG KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH CHUYÊN KHOA PHỤ SẢN - KHHGĐ         |  |  |  |  |  |  |  | 128 Võ Văn Kiệt, Tp. Buôn Ma Thuột            | TRẦN NGỌC THẮNG       | 000530  |  |  |  |  |  | 0000408 |  |
| 325 | PHÒNG CHẨN TRỊ Y HỌC CỔ TRUYỀN QUÁCH LAM ĐUÔNG                 |  |  |  |  |  |  |  | 595 Khối 2, Phường Tân Hòa, Tp. Buôn Ma Thuột | ĐÀO QUANG LAM         | 000896  |  |  |  |  |  | 0000410 |  |
| 326 | PHÒNG KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH NỘI KHOA                            |  |  |  |  |  |  |  | 03 Ngô Quyền, TT Phước An, Krông Pắc          | NGUYỄN PHÚ THỊNH      | 000441  |  |  |  |  |  | 0000411 |  |
| 327 | DỊCH VỤ KÍNH THUỐC                                             |  |  |  |  |  |  |  | 547 Giải Phóng, TT Ea Đrăng, Ea H'Leo         | HOÀNG NGUYỄN NHÃ      | 002680  |  |  |  |  |  | 0000413 |  |
| 328 | DỊCH VỤ KÍNH THUỐC                                             |  |  |  |  |  |  |  | 146 Nguyễn Tất Thành, TT Ea Kar, Ea Kar       | PHẠM HOÀNG THANH      | 002681  |  |  |  |  |  | 0000414 |  |
| 329 | PHÒNG CHẨN TRỊ Y HỌC CỔ TRUYỀN THÁI AN NGUYỄN                  |  |  |  |  |  |  |  | 12, Thôn 3, Ea Tiêu, Cư Kuin                  | NGUYỄN ĐÌNH NAM       | 0003572 |  |  |  |  |  | 0000415 |  |
| 330 | PHÒNG CHẨN TRỊ Y HỌC CỔ TRUYỀN LÂM SANH ĐUÔNG                  |  |  |  |  |  |  |  | Khối 2, Krông Jing, M'Drắk                    | NGUYỄN THỊ HỒNG HOA   | 002420  |  |  |  |  |  | 0000416 |  |
| 331 | PHÒNG KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH NỘI KHOA                            |  |  |  |  |  |  |  | Thôn Tam Lập, Ea Tam, Krông Năng              | HOÀNG THỊ NGUYỄN      | 001469  |  |  |  |  |  | 0000418 |  |
| 332 | PHÒNG KHÁM X QUANG                                             |  |  |  |  |  |  |  | 05 Mai Hắc Đế, Tp. Buôn Ma Thuột              | HOÀNG VIỆT HÀ         | 000498  |  |  |  |  |  | 0000419 |  |
| 333 | PHÒNG KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH NỘI KHOA                            |  |  |  |  |  |  |  | 195 Hoàng Diệu, Tp. Buôn Ma Thuột             | HÀ NGỌC CHẤN          | 000101  |  |  |  |  |  | 0000420 |  |
| 334 | PHÒNG CHẨN TRỊ Y HỌC CỔ TRUYỀN ĐÔNG PHƯƠNG                     |  |  |  |  |  |  |  | 181 Điện Biên Phủ, Tp. Buôn Ma Thuột          | VŨ THỊ LAM PHƯƠNG     | 000991  |  |  |  |  |  | 0000421 |  |
| 335 | PHÒNG CHẨN TRỊ Y HỌC CỔ TRUYỀN THIÊN NHÂN ĐUÔNG                |  |  |  |  |  |  |  | SN 89, Thôn 3, Xã Hòa Phú, Tp. Buôn Ma Thuột  | ĐÀO XUÂN HIẾU         | 0000489 |  |  |  |  |  | 0000422 |  |
| 336 | PHÒNG KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH CHUYÊN KHOA NGOẠI                   |  |  |  |  |  |  |  | 124 Lê Duẩn, TT Phước An, Krông Pắc           | NGUYỄN TÂN            | 000545  |  |  |  |  |  | 0000423 |  |
| 337 | DỊCH VỤ Y TẾ                                                   |  |  |  |  |  |  |  | Bình Thành, Bình Thuận, TX Buôn Hồ            | ĐÌNH ĐỨC THIẾP        | 0003708 |  |  |  |  |  | 0000424 |  |
| 338 | PHÒNG KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH CHUYÊN KHOA PHỤ SẢN - KHHGĐ         |  |  |  |  |  |  |  | 529 Giải Phóng, TT Ea Đrăng, Ea H'leo         | NGUYỄN THỊ PHƯỢNG     | 000258  |  |  |  |  |  | 0000425 |  |
| 339 | PHÒNG KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH NỘI KHOA                            |  |  |  |  |  |  |  | Khối 3, TT Krông Kmar, Krông Bông             | NGUYỄN THỊ DUNG       | 000681  |  |  |  |  |  | 0000426 |  |
| 340 | PHÒNG KHÁM CHUYÊN KHOA CHẨN ĐOÁN HÌNH ẢNH - SIÊU ÂM            |  |  |  |  |  |  |  | 336 Nguyễn tất Thành, TT M'Dắk, M'Drắk        | NGUYỄN THỊ MAI        | 002351  |  |  |  |  |  | 0000428 |  |
| 341 | NHA KHOA SÀI GÒN QUỐC TẾ 2                                     |  |  |  |  |  |  |  | 111 Hùng Vương, TT Quảng Phú, Cư M'gar        | NGUYỄN QUỐC KHÁNH     | 0001059 |  |  |  |  |  | 0000430 |  |
| 342 | PHÒNG KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH CHUYÊN KHOA NỘI                     |  |  |  |  |  |  |  | Chợ Trung Hòa, Ea Tiêu, Cư Kuin               | TRẦN THƯỢNG ĐIỆN      | 0003621 |  |  |  |  |  | 0000431 |  |
| 343 | PHÒNG KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH CHUYÊN KHOA PHỤ SẢN - KHHGĐ         |  |  |  |  |  |  |  | 56 Nơ Trang Long, TT Ea Đrăng, Ea H'Leo       | VŨ THỊ KIM LOAN       | 000287  |  |  |  |  |  | 0000432 |  |
| 344 | BỆNH VIỆN ĐA KHOA HUYỆN EA H'LEO                               |  |  |  |  |  |  |  | 82 Điện Biên Phủ, TT Ea Đrăng, Ea H'Leo       | NGUYỄN NGOC ANH       | 000539  |  |  |  |  |  | 0000433 |  |
| 345 | DỊCH VỤ RĂNG GIÀ                                               |  |  |  |  |  |  |  | 25 Nơ Trang Long, Tp. Buôn Ma Thuột           | NGUYỄN HỮU ĐỨC        | 0004249 |  |  |  |  |  | 0000434 |  |
| 346 | PHÒNG KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH NỘI KHOA                            |  |  |  |  |  |  |  | Thôn 3, Xã Ea Kao, Tp. Buôn Ma Thuột          | VŨ VĂN AN             | 000821  |  |  |  |  |  | 0000435 |  |
| 347 | PHÒNG KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH CHUYÊN KHOA MẮT                     |  |  |  |  |  |  |  | 187 Điện Biên Phủ, Tp. Buôn Ma Thuột          | NGUYỄN QUỐC THẮNG     | 000778  |  |  |  |  |  | 0000436 |  |
| 348 | PHÒNG CHẨN TRỊ Y HỌC CỔ TRUYỀN QUẢNG TRƯỞNG HIẾU               |  |  |  |  |  |  |  | 19 Phạm Ngọc Thạch, P. An Bình, TX Buôn Hồ    | TRẦN XUÂN HƯỚNG       | 000565  |  |  |  |  |  | 0000437 |  |
| 349 | PHÒNG KHÁM CHUYÊN KHOA RĂNG HÀM MẮT                            |  |  |  |  |  |  |  | Khối 4, TT Ea Kar, Ea Kar                     | NGUYỄN THỊ KIM CÚC    | 000387  |  |  |  |  |  | 0000438 |  |
| 350 | PHÒNG CHẨN TRỊ Y HỌC CỔ TRUYỀN                                 |  |  |  |  |  |  |  | TDP 3, P. An Bình, TX Buôn Hồ                 | NGUYỄN ĐẮNG HƯU       | 000493  |  |  |  |  |  | 0000439 |  |
| 351 | PHÒNG KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH NỘI KHOA                            |  |  |  |  |  |  |  | Buôn Châm A, Xã Cư Drăm, Krông Bông           | NGUYỄN THỊ XUÂN THU   | 003252  |  |  |  |  |  | 0000440 |  |
| 352 | PHÒNG KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH NỘI KHOA                            |  |  |  |  |  |  |  | Số 26, K7, TT Krông Kmar, Krông bông          | TRẦN THANH HẢI        | 000438  |  |  |  |  |  | 0000441 |  |
| 353 | PHÒNG KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH NỘI KHOA                            |  |  |  |  |  |  |  | Thôn 2, Xã Ea Nam, Ea H'Leo                   | NGUYỄN VĂN CHÍNH      | 0003637 |  |  |  |  |  | 0000442 |  |

|     |                                                            |  |  |  |  |  |  |  |                                                           |                      |                |  |  |  |  |  |              |  |
|-----|------------------------------------------------------------|--|--|--|--|--|--|--|-----------------------------------------------------------|----------------------|----------------|--|--|--|--|--|--------------|--|
| 354 | PHÒNG KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH Y HỌC CỔ TRUYỀN                 |  |  |  |  |  |  |  | Thôn 6, Xã Ea Bhốk, Cư Kuin                               | NGUYỄN CHÍ LINH      | 000537         |  |  |  |  |  | 0000444      |  |
| 355 | PHÒNG KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH Y HỌC CỔ TRUYỀN THO SƠN ĐƯỜNG   |  |  |  |  |  |  |  | 171 Hùng Vương, TT Buôn Trấp, Krông Ana                   | KIỀU DUY PHÁT        | 0004168        |  |  |  |  |  | 0000445      |  |
| 356 | PHÒNG KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH Y HỌC CỔ TRUYỀN THO CHI ĐƯỜNG   |  |  |  |  |  |  |  | 215-TLô 2- TT Buôn Trấp, Krông Ana                        | KIỀU HẢI NAM         | 0004167        |  |  |  |  |  | 0000446      |  |
| 357 | PHÒNG KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH Y HỌC CỔ TRUYỀN                 |  |  |  |  |  |  |  | 37 Nơ Trang Long, TT Ea Đrăng, Ea H'Leo                   | VÕ VĂN KHOA          | 000261         |  |  |  |  |  | 0000447      |  |
| 358 | PHÒNG KHÁM CHUYÊN KHOA RĂNG HÀM MẬT                        |  |  |  |  |  |  |  | 84 Điện Biên Phủ, TT Ea Đrăng, Ea H'Leo                   | LÊ THỊ KIM LIÊN      | 000259         |  |  |  |  |  | 0000448      |  |
| 359 | PHÒNG KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH NỘI KHOA                        |  |  |  |  |  |  |  | Buôn Tong Sinh, Xã Ea Đar, Ea Kar                         | TRẦN BÌNH GẮM        | 000580         |  |  |  |  |  | 0000449      |  |
| 360 | PHÒNG KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH Y HỌC CỔ TRUYỀN MINH ĐỨC        |  |  |  |  |  |  |  | 263 Quang Trung, Tp. Buôn Ma Thuột                        | TẠ MINH ĐỨC          | 0004198        |  |  |  |  |  | 0000451      |  |
| 361 | PHÒNG KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH Y HỌC CỔ TRUYỀN                 |  |  |  |  |  |  |  | 06 Mai Hắc Đế, TT Buôn Trấp, Krông Ana                    | NGUYỄN THỊ THANH VÂN | 003495         |  |  |  |  |  | 0000452      |  |
| 362 | PHÒNG KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH Y HỌC CỔ TRUYỀN THIÊN AN        |  |  |  |  |  |  |  | Thôn Phước Hòa 3, Ea Kuăng, Krông Pắc                     | PHẠM THẾ DIỆN        | 002055         |  |  |  |  |  | 0000453      |  |
| 363 | PHÒNG KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH NỘI KHOA                        |  |  |  |  |  |  |  | TDP Thắng Lợi, TT Ea Súp, Ea Súp                          | NGUYỄN VIỆT HỮU      | 000602         |  |  |  |  |  | 0000454      |  |
| 364 | PHÒNG KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH Y HỌC CỔ TRUYỀN THIÊN HƯƠNG     |  |  |  |  |  |  |  | 03 Lê Quý Đôn, P. An Bình, TX Buôn Hồ                     | PHẠM THỊ TÂM TRUNG   | 001805         |  |  |  |  |  | 0000455      |  |
| 365 | PHÒNG KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH CHUYÊN KHOA NỘI                 |  |  |  |  |  |  |  | Thôn Tân Mỹ, Ea Kênh, Krông Pắc                           | NGUYỄN THANH HÙNG    | 000155         |  |  |  |  |  | 0000457      |  |
| 366 | PHÒNG KHÁM CHUYÊN KHOA CHẨN ĐOÁN HÌNH ẢNH                  |  |  |  |  |  |  |  | 177 Hùng Vương, TX Buôn Hồ                                | TRẦN KỶ DỪNG         | 001015         |  |  |  |  |  | 0000459      |  |
| 367 | DỊCH VỤ KÍNH THUỐC AN KHANG                                |  |  |  |  |  |  |  | 11 Nguyễn Viết Xuân, Tp. Buôn Ma Thuột                    | PHAN THỊ KIM LOAN    | 000727         |  |  |  |  |  | 0000460      |  |
| 368 | DỊCH VỤ KÍNH THUỐC THỊ HÀ NỘI                              |  |  |  |  |  |  |  | 243 Phan Chu Trinh, Tp. Buôn Ma Thuột                     | PHẠM XUÂN THI        | 0004895        |  |  |  |  |  | 0000461      |  |
| 369 | DỊCH VỤ KÍNH THUỐC SAO VIỆT                                |  |  |  |  |  |  |  | 103 Lê Hồng Phong, Tp. Buôn Ma Thuột                      | VŨ VĂN PHƯƠNG        | 0004896        |  |  |  |  |  | 0000462      |  |
| 370 | PHÒNG KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH Y HỌC CỔ TRUYỀN HẢI SÂM         |  |  |  |  |  |  |  | Thôn 22, Xã Ea Ning, Cư Kuin                              | TRẦN THỊ HẢI SÂM     | 0003698        |  |  |  |  |  | 0000465      |  |
| 371 | PHÒNG KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH CHUYÊN KHOA PHỤ SẢN - KHHGĐ     |  |  |  |  |  |  |  | 23 Mạc Thị Bưởi, Tp. Buôn Ma Thuột                        | TRẦN THƯ             | 000001         |  |  |  |  |  | 0000467      |  |
| 372 | PHÒNG KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH CHUYÊN KHOA NỘI                 |  |  |  |  |  |  |  | 59 Hai Bà Trưng, Tp. Buôn Ma Thuột                        | H' BUM KNUL          | 002077         |  |  |  |  |  | 0000469      |  |
| 373 | TRUNG TÂM Y TẾ CÔNG TY TNHH MTV CAO SU KRÔNG BÚK           |  |  |  |  |  |  |  | Xã Phú Lộc, TX Buôn Hồ                                    | TRẦN MINH CHÂU       | 0022601        |  |  |  |  |  | 0000470      |  |
| 374 | PHÒNG KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH Y HỌC CỔ TRUYỀN THIÊN AN        |  |  |  |  |  |  |  | TDP 8, TT Krông Kmar, Krông Bông                          | PHAN THANH TRÌNH     | 000332         |  |  |  |  |  | 0000474      |  |
| 375 | PHÒNG CHẨN TRỊ Y HỌC CỔ TRUYỀN HỒNG ĐỨC ĐƯỜNG              |  |  |  |  |  |  |  | 68 Hòa Nam, Xã Ea Nuôl, Buôn Đôn                          | NGUYỄN ĐỨC SONG      | 0004770        |  |  |  |  |  | 0000475      |  |
| 376 | PHÒNG KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH NỘI KHOA                        |  |  |  |  |  |  |  | 03 Nguyễn Trung Trực, Tp. Buôn Ma Thuột                   | NGUYỄN THỊ HỒNG      | 003513         |  |  |  |  |  | 0000476      |  |
| 377 | PHÒNG KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH NỘI KHOA                        |  |  |  |  |  |  |  | Buôn Châm A, Xã Cư Drăm, Krông Bông                       | NGUYỄN VIỆT NHẬT     | 000519         |  |  |  |  |  | 0000477      |  |
| 378 | PHÒNG KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH CHUYÊN KHOA PHỤ SẢN - KHHGĐ     |  |  |  |  |  |  |  | 30 Hai Bà Trưng, Tp. Buôn Ma Thuột                        | NGUYỄN THỊ KIỂM      | 0004617        |  |  |  |  |  | 0000479      |  |
| 379 | PHÒNG KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH CHUYÊN KHOA NỘI                 |  |  |  |  |  |  |  | 216 Y Jút, Tp. Buôn Ma Thuột                              | VĂN HỮU TÀI          | 000054         |  |  |  |  |  | 0000480      |  |
| 380 | PHÒNG CHẨN TRỊ Y HỌC CỔ TRUYỀN TOÀN TÂM                    |  |  |  |  |  |  |  | 46 Nguyễn Du, TT Cư M'gar, Cư M'gar                       | NGUYỄN THỊ BÍCH LIÊU | 002128         |  |  |  |  |  | 0000481      |  |
| 381 | PHÒNG KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH NỘI KHOA                        |  |  |  |  |  |  |  | Thôn An Cư, Xã Cư Huê, Ea kar                             | TRẦN XUÂN KHƯƠNG     | 000988         |  |  |  |  |  | 0000482      |  |
| 382 | PHÒNG KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH CHUYÊN KHOA PHỤ SẢN - KHHGĐ     |  |  |  |  |  |  |  | TDP 5, TT Krông Kmar, Krông Bông                          | PHẠM THỊ NHA         | 000327         |  |  |  |  |  | 0000483      |  |
| 383 | PHÒNG KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH Y HỌC CỔ TRUYỀN                 |  |  |  |  |  |  |  | Thôn Ea Đen, Xã Ea Nam, Ea H'Leo                          | NGUYỄN BÁ MINH       | 002472         |  |  |  |  |  | 0000484      |  |
| 384 | PHÒNG KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH Y HỌC CỔ TRUYỀN                 |  |  |  |  |  |  |  | Thôn 1, Xã Ea Tur, Cư Kuin                                | NGUYỄN THỊ THỦY HẰNG | 0004917        |  |  |  |  |  | 0000485      |  |
| 385 | CƠ SỞ DỊCH VỤ Y TẾ                                         |  |  |  |  |  |  |  | Tổ liên gia 6, TDP 6, P.Thành Nhất, Tp. Buôn Ma Thuột     | ĐINH HỮU QUANG       | 0003874        |  |  |  |  |  | 0000487      |  |
| 386 | PHÒNG KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH Y HỌC CỔ TRUYỀN VINH PHÚC ĐƯỜNG |  |  |  |  |  |  |  | Thôn 2, Xã Hòa Thuận, Tp. Buôn Ma Thuột                   | NGUYỄN VĂN VĨNH      | 000961         |  |  |  |  |  | 0000488      |  |
| 387 | PHÒNG KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH NỘI KHOA                        |  |  |  |  |  |  |  | Thôn 18, Xã Ea Riêng, M'Đrắk                              | BÙI THỊ THỦY         | 002366         |  |  |  |  |  | 0000490      |  |
| 388 | PHÒNG KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH CHUYÊN KHOA NGOẠI               |  |  |  |  |  |  |  | 60 Phan Chu Trinh, Tp. Buôn Ma Thuột                      | NGÔ HỮU THỨC         | 009417         |  |  |  |  |  | 0000491      |  |
| 389 | PHÒNG KHÁM ĐÔNG Y QUỐC TỊCH ĐƯỜNG                          |  |  |  |  |  |  |  | 319 Nguyễn Văn Cừ, P. Tân Lập, Tp. Buôn Ma Thuột, Đắk Lắk | NGUYỄN THỊ LAN       | 000653/ĐL-CCHN |  |  |  |  |  | 0022/ĐL-GPHĐ |  |

|     |                                                                           |  |  |  |  |   |  |                                                                    |                      |                  |  |  |  |  |  |  |              |  |
|-----|---------------------------------------------------------------------------|--|--|--|--|---|--|--------------------------------------------------------------------|----------------------|------------------|--|--|--|--|--|--|--------------|--|
| 390 | PHÒNG KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH CHUYÊN KHOA TAI MŨI HỌNG                       |  |  |  |  |   |  | Thôn Hòa Nam 2, xã Ea Nuôi, huyện Buôn Đôn, Đắk Lắk                | HOÀNG ĐỨC THUẬN      | 002486/ĐL-CCHN   |  |  |  |  |  |  | 0023/ĐL-GPHD |  |
| 391 | PHÒNG KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH CHUYÊN KHOA NỘI TIM MẠCH                       |  |  |  |  |   |  | 31 Phạm Ngũ Lão, xã Cư Ebur, Tp. Buôn Ma Thuột, Đắk Lắk            | VŨ VĂN TRƯỞNG THẮNG  | 001189/ĐL-CCHN   |  |  |  |  |  |  | 0024/ĐL-GPHD |  |
| 392 | PHÒNG KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH CHUYÊN KHOA SẢN PHỤ KHOA KHHGD                 |  |  |  |  |   |  | 409B Quốc lộ 14, thôn 16, xã Hòa Thuận, Tp. Buôn Ma Thuột, Đắk Lắk | LẠI QUANG MIỀN       | 000022/ĐL-CCHN   |  |  |  |  |  |  | 0027/ĐL-GPHD |  |
| 393 | PHÒNG KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH CHUYÊN KHOA RĂNG HÀM MẶT - NHÀ KHOA VIỆT MỸ    |  |  |  |  |   |  | 75 Phan Chu Trinh, P. Thắng Lợi, Tp. Buôn Ma Thuột, Đắk Lắk        | TRẦN THỊ HOA         | 007488/TH-CCHN   |  |  |  |  |  |  | 0028/ĐL-GPHD |  |
| 394 | BỆNH VIỆN ĐA KHOA HUYỆN EA KAR                                            |  |  |  |  |   |  | 40 Trần Hưng Đạo, Khối 2A, TT Ea Kar, huyện Ea Kar, Đắk Lắk        | ĐỖ XUÂN LỘC          | 000062/ĐL-CCHN   |  |  |  |  |  |  | 0029/ĐL-GPHD |  |
| 395 | PHÒNG KHÁM ĐA KHOA AN BÌNH                                                |  |  |  |  | x |  | 112-114 Hùng Vương, Thị trấn Quảng Phú, huyện Cư M'gar, Đắk Lắk    | TRẦN NGỌC NGUYỄN     | 0003589/ĐL-CCHN  |  |  |  |  |  |  | 0031/ĐL-GPHD |  |
| 396 | PHÒNG KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH CHUYÊN KHOA NỘI                                |  |  |  |  |   |  | Số nhà 133, thông 1, xã Ea Dar, huyện Ea Kar, Đắk Lắk              | PHAN THẾ NGỌC        | 000689/ĐL-CCHN   |  |  |  |  |  |  | 0032/ĐL-GPHD |  |
| 397 | PHÒNG KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH BS NGUYỄN VĂN TRÂM                             |  |  |  |  |   |  | 413 Nguyễn Văn Cừ, P. Tân Lập, Tp. Buôn Ma Thuột, Đắk Lắk          | NGUYỄN VĂN TRÂM      | 350059/CCHN-BQP  |  |  |  |  |  |  | 0034/ĐL-GPHD |  |
| 398 | PHÒNG KHÁM ĐỒNG Y NAM HƯNG LONG                                           |  |  |  |  |   |  | 308/11 Trần Phú, Tp. Buôn Ma Thuột, Đắk Lắk                        | ĐỖ VĂN THIÊN         | 004272/HD-CCHN   |  |  |  |  |  |  | 0035/ĐL-GPHD |  |
| 399 | DỊCH VỤ TRỒNG RỪNG MINH TÀI                                               |  |  |  |  |   |  | 123 Hùng Vương, TT Ea Súp, huyện Ea Súp, Đắk Lắk                   | ĐINH VĂN HIẾU        | 0003622/ĐL-CCHN  |  |  |  |  |  |  | 0036/ĐL-GPHD |  |
| 400 | PHÒNG KHÁM NỘI KHOA NGỌC KHÁNH                                            |  |  |  |  |   |  | 215 Nguyễn Du, TT Quảng Phú, huyện Cư M'gar, Đắk Lắk               | Y KIẾN MLỎ           | 0003626/ĐL-CCHN  |  |  |  |  |  |  | 0037/ĐL-GPHD |  |
| 401 | PHÒNG KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH CHUYÊN KHOA NGOẠI CHẨN THƯƠNG CHÍNH HÌNH       |  |  |  |  |   |  | 60 Phan Chu Trinh, Tp. Buôn Ma Thuột, Đắk Lắk                      | NGÔ HỮU THỨC         | 009417/HCM-CCHN  |  |  |  |  |  |  | 0039/ĐL-GPHD |  |
| 402 | PHÒNG KHÁM BỆNH CHỮA BỆNH CHUYÊN KHOA NỘI PHƯỚC THIÊN                     |  |  |  |  |   |  | 83 Hùng Vương, TT Quảng Phú, huyện Cư M'gar, Đắk Lắk               | Y HIỀN AYUN          | 0005782/ĐL-CCHN  |  |  |  |  |  |  | 0041/ĐL-GPHD |  |
| 403 | PHÒNG KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH CHUYÊN KHOA NGOẠI                              |  |  |  |  |   |  | 104 Lê Duẩn, P. Ea Tam, Tp. Buôn Ma Thuột, Đắk Lắk                 | NGUYỄN KIM CÔNG      | 000341/ĐL-CCHN   |  |  |  |  |  |  | 0052/ĐL-GPHD |  |
| 404 | PHÒNG KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH CHUYÊN KHOA DA LIỄU                            |  |  |  |  |   |  | 119 Hai Bà Trưng, P. Thắng Lợi, Tp. Buôn Ma Thuột, Đắk Lắk         | HUỶNH THỊ HỒNG HẰNG  | 000138/ĐL-CCHN   |  |  |  |  |  |  | 0053/ĐL-GPHD |  |
| 405 | PHÒNG KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH CHUYÊN KHOA NGOẠI                              |  |  |  |  |   |  | Số 30, Thôn 1, xã Ea Đar, huyện Ea Kar, Đắk Lắk                    | PHẠM MINH TUẤN       | 000695/ĐL-CCHN   |  |  |  |  |  |  | 0054/ĐL-GPHD |  |
| 406 | PHÒNG KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH CHUYÊN KHOA NGOẠI                              |  |  |  |  |   |  | 09 Lê Duẩn, P. Tân Thành, Tp. Buôn Ma Thuột, Đắk Lắk               | PHẠM QUANG TỈNH      | 002533/ĐL-CCHN   |  |  |  |  |  |  | 0055/ĐL-GPHD |  |
| 407 | PHÒNG KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH BẢNG Y HỌC CỔ TRUYỀN - PHƯƠNG THÁI             |  |  |  |  |   |  | E86 Kpã Nguyễn, P. Tân An, Tp. Buôn Ma Thuột, Đắk Lắk              | PHẠM HỒNG THÁI       | 001429/ĐL-CCHN   |  |  |  |  |  |  | 0056/ĐL-GPHD |  |
| 408 | BỆNH VIỆN ĐA KHOA EA SÚP                                                  |  |  |  |  |   |  | 265 Hùng Vương, TT Ea Súp, huyện Ea Súp, Đắk Lắk                   | NGUYỄN THỊ LÝ        | 002412/ĐL-CCHN   |  |  |  |  |  |  | 0058/ĐL-GPHD |  |
| 409 | PHÒNG KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH CHUYÊN KHOA TÂM THẦN                           |  |  |  |  |   |  | 23 Nguyễn Khuyến, P. Tân Lợi, Tp. Buôn Ma Thuột, Đắk Lắk           | NGUYỄN THỊ BÉ        | 0003869/ĐL-CCHN  |  |  |  |  |  |  | 0059/ĐL-GPHD |  |
| 410 | PHÒNG KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH NỘI KHOA                                       |  |  |  |  |   |  | 33 Trần Phú, P. Thắng Lợi, Tp. Buôn Ma Thuột, Đắk Lắk              | NGUYỄN THỊ TUYẾT ANH | 0005571/ĐL-CCHN  |  |  |  |  |  |  | 0060/ĐL-GPHD |  |
| 411 | PHÒNG KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH RĂNG HÀM MẶT                                   |  |  |  |  |   |  | 404A Lê Duẩn, P. Ea Tam, Tp. Buôn Ma Thuột, Đắk Lắk                | NGUYỄN THỊ THU HIỀN  | 0001182/ĐNO-CCHN |  |  |  |  |  |  | 0061/ĐL-GPHD |  |
| 412 | PHÒNG KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH NỘI KHOA                                       |  |  |  |  |   |  | 26 Y Ngông, TT Quảng Phú, huyện Cư M'gar, Đắk Lắk                  | NGUYỄN DUY LỢI       | 000330/ĐL-CCHN   |  |  |  |  |  |  | 0062/ĐL-GPHD |  |
| 413 | PHÒNG KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH NỘI KHOA                                       |  |  |  |  |   |  | 101A Ngõ Quyền, TT Quảng Phú, huyện Cư M'gar, Đắk Lắk              | ĐẶNG VIỆT THẮNG      | 002129/ĐL-CCHN   |  |  |  |  |  |  | 0063/ĐL-GPHD |  |
| 414 | PHÒNG KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH NỘI KHOA                                       |  |  |  |  |   |  | TDP3, TT Liên Sơn, huyện Lắk, Đắk Lắk                              | ĐINH NGỌC SƠN        | 003391/ĐL-CCHN   |  |  |  |  |  |  | 0064/ĐL-GPHD |  |
| 415 | PHÒNG KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH SIÊU ÂM                                        |  |  |  |  |   |  | 164 Phan Chu Trinh, P. Tân Lợi, Tp. Buôn Ma Thuột, Đắk Lắk         | HUỶNH THẾ NHÂN       | 000806/ĐL-CCHN   |  |  |  |  |  |  | 0065/ĐL-GPHD |  |
| 416 | PHÒNG CHẨN TRỊ Y HỌC CỔ TRUYỀN TÁI SINH ĐƯỜNG                             |  |  |  |  |   |  | 203 Y Jút, P. Thành Công, Tp. Buôn Ma Thuột, Đắk Lắk               | NGUYỄN TÂN HÙNG      | 007622/ĐL-CCHN   |  |  |  |  |  |  | 0066/ĐL-GPHD |  |
| 417 | PHÒNG CHẨN TRỊ Y HỌC CỔ TRUYỀN                                            |  |  |  |  |   |  | 142 Hùng Vương, P. Tự An, Tp. Buôn Ma Thuột, Đắk Lắk               | HỒ THỊ MINH TÂM      | 000527/ĐL-CCHN   |  |  |  |  |  |  | 0067/ĐL-GPHD |  |
| 418 | PHÒNG KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH CHUYÊN KHOA TAI MŨI HỌNG                       |  |  |  |  |   |  | 368 Lê Duẩn, P. Ea Tam, Tp. Buôn Ma Thuột, Đắk Lắk                 | TRẦN CẨM DUYÊN       | 001356/ĐL-CCHN   |  |  |  |  |  |  | 0071/ĐL-GPHD |  |
| 419 | PHÒNG KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH NỘI KHOA                                       |  |  |  |  |   |  | 151 Võ Văn Kiệt, P. Khánh Xuân, Tp. Buôn Ma Thuột, Đắk Lắk         | LÊ VĂN THIÊN         | 007775/ĐL-CCHN   |  |  |  |  |  |  | 0072/ĐL-GPHD |  |
| 420 | PHÒNG KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH CHUYÊN KHOA RĂNG HÀM MẶT - NHÀ KHOA VIỆT MỸ    |  |  |  |  |   |  | 75 Phan Chu Trinh, P. Thắng Lợi, Tp. Buôn Ma Thuột, Đắk Lắk        | TRỊNH VIỆT GÓN       | 0007495/TH-CCHN  |  |  |  |  |  |  | 0073/ĐL-GPHD |  |
| 421 | PHÒNG KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH CHUYÊN KHOA RĂNG HÀM MẶT - NHÀ KHOA QUANG VINH |  |  |  |  |   |  | 41 Ngõ Quyền, P. Tân Lợi, Tp. Buôn Ma Thuột, Đắk Lắk               | TRẦN ĐĂNG VINH       | 0006571/ĐL-CCHN  |  |  |  |  |  |  | 0074/ĐL-GPHD |  |
| 422 | PHÒNG KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH NỘI KHOA                                       |  |  |  |  |   |  | 10 Phạm Ngọc Thạch, TT Liên Sơn, huyện Lắk, Đắk Lắk                | NGUYỄN TRÍ HẢO       | 000033/ĐL-CCHN   |  |  |  |  |  |  | 0076/ĐL-GPHD |  |

|     |                                                                                     |  |  |  |  |  |  |  |  |                                                                     |                        |                  |  |  |  |  |  |              |  |
|-----|-------------------------------------------------------------------------------------|--|--|--|--|--|--|--|--|---------------------------------------------------------------------|------------------------|------------------|--|--|--|--|--|--------------|--|
| 423 | PHÒNG KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH CHUYÊN KHOA NGOẠI                                        |  |  |  |  |  |  |  |  | 98 Điện Biên Phủ, TT Ea Đrăng, huyện Ea H'Leo, Đắk Lắk              | VŨ VĂN HÀ              | 000257/ĐL-CCHN   |  |  |  |  |  | 0077/ĐL-GPHĐ |  |
| 424 | PHÒNG CHẨN TRỊ Y HỌC CỔ TRUYỀN THIÊN HƯƠNG                                          |  |  |  |  |  |  |  |  | Thôn 7, xã Pong Drang, huyện Krông Búk, Đắk Lắk                     | PHẠM THỊ TÂM TRUNG     | 001805/ĐL-CCHN   |  |  |  |  |  | 0078/ĐL-GPHĐ |  |
| 425 | PHÒNG KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH CHUYÊN KHOA TAI MŨI HỌNG                                 |  |  |  |  |  |  |  |  | 190 Lê Duẩn, P. Tân Thành, Tp. Buôn Ma Thuột, Đắk Lắk               | ĐÌNH HOÀNG ANH         | 002849/ĐL-CCHN   |  |  |  |  |  | 0079/ĐL-GPHĐ |  |
| 426 | PHÒNG KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH CHUYÊN KHOA MẮT                                          |  |  |  |  |  |  |  |  | 592 Lê Duẩn, P. Ea Tam, Tp. Buôn Ma Thuột, Đắk Lắk                  | NGUYỄN ĐỨC VƯƠNG       | 0004878/ĐL-CCHN  |  |  |  |  |  | 0081/ĐL-GPHĐ |  |
| 427 | CƠ SỞ CHẨN ĐOÁN - PHÒNG X QUANG QUẢNG ĐẠI                                           |  |  |  |  |  |  |  |  | 80 Cách Mạng Tháng Tám, thị trấn Quảng phủ, huyện Cư M'gar, Đắk Lắk | TRẦN VĂN HÂN           | 001999/ĐL-CCHN   |  |  |  |  |  | 0083/ĐL-GPHĐ |  |
| 428 | PHÒNG KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH CHUYÊN KHOA MẮT                                          |  |  |  |  |  |  |  |  | 267 Nguyễn Tất Thành, TT Ea Kar, huyện Ea Kar, Đắk Lắk              | Y ZUỐI ÊBAN            | 001971/ĐL-CCHN   |  |  |  |  |  | 0086/ĐL-GPHĐ |  |
| 429 | CƠ SỞ TIÊM CHÍCH, THAY BĂNG, ĐÈM MẠCH, ĐO NHIỆT ĐỘ, ĐO HUYẾT ÁP                     |  |  |  |  |  |  |  |  | Đường Phù Đồng, TT Quảng Phú, huyện Cư M'gar, Đắk Lắk               | NGUYỄN THỊ VÂN         | 003257/ĐL-CCHN   |  |  |  |  |  | 0086/ĐL-GPHĐ |  |
| 430 | PHÒNG KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH NỘI KHOA                                                 |  |  |  |  |  |  |  |  | Số 22, Tò 1, xã Cuôr Đang, huyện Cư M'gar, Đắk Lắk                  | THÁI HUY ĐẠT           | 0003780/ĐL-CCHN  |  |  |  |  |  | 0087/ĐL-GPHĐ |  |
| 431 | PHÒNG KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH CHUYÊN KHOA SẢN PHỤ KHOA                                 |  |  |  |  |  |  |  |  | 120 Hồ Tùng Mậu, P. Tân Tiến, Tp. Buôn Ma Thuột, Đắk Lắk            | PHẠM THỊ LỰU           | 000152/ĐL-CCHN   |  |  |  |  |  | 0088/ĐL-GPHĐ |  |
| 432 | PHÒNG KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH RĂNG HÀM MẶT - NHA KHOA NGUYỄN SƠN                       |  |  |  |  |  |  |  |  | 18 Nguyễn Sơn, P. Tân Lợi, Tp. Buôn Ma Thuột, Đắk Lắk               | NGÔ QUANG LỘC          | 003940/TTH-CCHN  |  |  |  |  |  | 0090/ĐL-GPHĐ |  |
| 433 | PHÒNG KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH RĂNG HÀM MẶT - NHA KHOA PHÚC NGUYỄN I                    |  |  |  |  |  |  |  |  | 244 Nguyễn Tất Thành, P. Tân Lập, Tp. Buôn Ma Thuột, Đắk Lắk        | LÊ ANH QUỐC            | 0005805/ĐL-CCHN  |  |  |  |  |  | 0092/ĐL-GPHĐ |  |
| 434 | PHÒNG KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH RĂNG HÀM MẶT - NHA KHOA TÂM NGUYỄN                       |  |  |  |  |  |  |  |  | 20 Lê Duẩn, P. Tân Thành, Tp. Buôn Ma Thuột, Đắk Lắk                | PHAN HOÀNG CƯƠNG       | 0005916/ĐL-CCHN  |  |  |  |  |  | 0093/ĐL-GPHĐ |  |
| 435 | PHÒNG CHẨN TRỊ Y HỌC CỔ TRUYỀN LAI SANH ĐƯỜNG                                       |  |  |  |  |  |  |  |  | 66 Nguyễn Việt Xuân, P. Tân Thành, Tp. Buôn Ma Thuột, Đắk Lắk       | TRẦN TRÚC ĐẠI HIỆU     | 007058/ĐL-CCHN   |  |  |  |  |  | 0094/ĐL-GPHĐ |  |
| 436 | PHÒNG KHÁM, ĐIỀU TRỊ HỖ TRỢ CAI NGHIỆN MA THUỶ NHÂN HÒA                             |  |  |  |  |  |  |  |  | Thôn 3, xã Hòa Xuân, Tp. Buôn Ma Thuột, Đắk Lắk                     | HOÀNG THỊ NHÂM         | 008123/ĐL-CCHN   |  |  |  |  |  | 0096/ĐL-GPHĐ |  |
| 437 | PHÒNG KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH CHUYÊN KHOA NỘI                                          |  |  |  |  |  |  |  |  | 12 Đường 11A, xã Hòa Thuận, Tp. Buôn Ma Thuột, Đắk Lắk              | TRƯƠNG TIẾN PHÁT       | 0005039/ĐL-CCHN  |  |  |  |  |  | 0096/ĐL-GPHĐ |  |
| 438 | PHÒNG KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH CHUYÊN KHOA TAI MŨI HỌNG                                 |  |  |  |  |  |  |  |  | 87 Nguyễn Văn Cừ, P. Tân Lập, Tp. Buôn Ma Thuột, Đắk Lắk            | TRẦN VĂN TRUNG         | 0000184/ĐL-CCHN  |  |  |  |  |  | 0098/ĐL-GPHĐ |  |
| 439 | PHÒNG KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH CHUYÊN KHOA PHỤ SẢN - KHGGĐ                              |  |  |  |  |  |  |  |  | 83 Văn Tiên Dũng, P. Tân An, Tp. Buôn Ma Thuột, Đắk Lắk             | TRẦN NGỌC THẮNG        | 000530/ĐL-CCHN   |  |  |  |  |  | 0099/ĐL-GPHĐ |  |
| 440 | PHÒNG KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH RĂNG HÀM MẶT - NHA KHOA SÀI GÒN QUỐC TẾ                  |  |  |  |  |  |  |  |  | 61 Nguyễn Tất Thành, thị trấn Ea Kar, huyện Ea Kar, Đắk Lắk         | HOÀNG THỊ LÂM QUÝ      | 0000422/ĐNO-CCHN |  |  |  |  |  | 0100/ĐL-GPHĐ |  |
| 441 | PHÒNG KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH CHUYÊN KHOA HIV/AIDS                                     |  |  |  |  |  |  |  |  | 46 Hoàng Diệu, P. Thắng Lợi, Tp. Buôn Ma Thuột, Đắk Lắk             | NGUYỄN THỊ VINH        | 002402/ĐL-CCHN   |  |  |  |  |  | 0103/ĐL-GPHĐ |  |
| 442 | BỆNH VIỆN ĐA KHOA VÙNG TÂY NGUYỄN                                                   |  |  |  |  |  |  |  |  | 02 Mai Hắc Đế, P. Tân Thành, Tp. Buôn Ma Thuột, Đắk Lắk             | NGUYỄN ĐẠI PHONG       | 002998/ĐL-CCHN   |  |  |  |  |  | 0105/ĐL-GPHĐ |  |
| 443 | PHÒNG KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH NỘI KHOA - BÌNH DÂN                                      |  |  |  |  |  |  |  |  | Thôn 1, xã Cư Suê, huyện Cư M'gar, Đắk Lắk                          | LÊ VĂN HƯỜNG           | 001920/ĐL-CCHN   |  |  |  |  |  | 0104/ĐL-GPHĐ |  |
| 444 | PHÒNG KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH CHUYÊN KHOA NGOẠI - VLT/LPHCN                            |  |  |  |  |  |  |  |  | 104 Lê Duẩn, P. Tân Thành, Tp. Buôn Ma Thuột, Đắk Lắk               | NGUYỄN KIM CÔNG        | 000341/ĐL-CCHN   |  |  |  |  |  | 0052/ĐL-GPHĐ |  |
| 445 | PHÒNG KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH CHUYÊN KHOA NỘI                                          |  |  |  |  |  |  |  |  | TDP 8, Thị trấn MĐĐrăk, huyện M'Đrăk, Đắk Lắk                       | PHAN ĐỨC THUẬN         | 002356/ĐL-CCHN   |  |  |  |  |  | 0106/ĐL-GPHĐ |  |
| 446 | CƠ SỞ DỊCH VỤ Y TẾ: TIÊM, CHÍCH, THAY BĂNG, ĐÈM MẠCH, ĐO NHIỆT ĐỘ, ĐO HUYẾT ÁP      |  |  |  |  |  |  |  |  | Thôn 18A, xã Ea Bar, huyện Buôn Đôn, Đắk Lắk                        | ĐỖ THỊ NGỌC YẾN        | 007933/ĐL-CCHN   |  |  |  |  |  | 0120/ĐL-GPHĐ |  |
| 447 | PHÒNG KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH NỘI KHOA                                                 |  |  |  |  |  |  |  |  | 191 Quang Trung, thị trấn Phước An, huyện Krông Păk, Đắk Lắk        | ĐẶNG VĂN BA            | 000445/ĐL-CCHN   |  |  |  |  |  | 0121/ĐL-GPHĐ |  |
| 448 | PHÒNG KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH CHUYÊN KHOA RĂNG HÀM MẶT - NHA KHOA ORELI                |  |  |  |  |  |  |  |  | 211 Phan Chu Trinh, Phường Thắng Lợi, Tp. Buôn Ma Thuột, Đắk Lắk    | ĐẶNG VĂN TRÍ           | 0003655/ĐL-CCHN  |  |  |  |  |  | 0124/ĐL-GPHĐ |  |
| 449 | PHÒNG KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH CHUYÊN KHOA NỘI                                          |  |  |  |  |  |  |  |  | 39 Lý Tự Trọng, Phường Tân An, Tp. Buôn Ma Thuột, Đắk Lắk           | NGUYỄN THỊ TRÀ GIANG   | 000165/ĐL-CCHN   |  |  |  |  |  | 0125/ĐL-GPHĐ |  |
| 450 | PHÒNG KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH NỘI KHOA - TÂM AN                                        |  |  |  |  |  |  |  |  | 96A Nguyễn Thị Định, Phường Thành Nhất, Tp. Buôn Ma Thuột, Đắk Lắk  | TRẦN THANH QUÝ         | 000072/ĐL-CCHN   |  |  |  |  |  | 0126/ĐL-GPHĐ |  |
| 451 | PHÒNG KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH CHUYÊN KHOA TAI MŨI HỌNG                                 |  |  |  |  |  |  |  |  | 56 Hồ Tùng Mậu, Phường Tân Tiến, Tp. Buôn Ma Thuột, Đắk Lắk         | VÔ NGUYỄN HOANG KHÔI   | 000161/ĐL-CCHN   |  |  |  |  |  | 0127/ĐL-GPHĐ |  |
| 452 | PHÒNG KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH NỘI KHOA - 06 LÊ THÁNH TÔNG                              |  |  |  |  |  |  |  |  | 06 Lê Thánh Tông, Phường Thắng Lợi, Tp. Buôn Ma Thuột, Đắk Lắk      | TRIỆU THỊ BÍCH HỢP     | 001432/ĐL-CCHN   |  |  |  |  |  | 0128/ĐL-GPHĐ |  |
| 453 | PHÒNG KHÁM CƠ XƯƠNG KHỚP - THIỆN TÂM                                                |  |  |  |  |  |  |  |  | 03 Mai Hắc Đế, Phường Tân Thành, Tp. Buôn Ma Thuột, Đắk Lắk         | ĐẶNG NGỌC HẢI          | 001652/ĐL-CCHN   |  |  |  |  |  | 0129/ĐL-GPHĐ |  |
| 454 | PHÒNG KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH CHUYÊN KHOA NỘI THẦN KINH - SIÊU ÂM (BÁC SỸ PHƯƠNG THÚY) |  |  |  |  |  |  |  |  | 631 Lê Duẩn, Phường Ea Tam, Tp. Buôn Ma Thuột, Đắk Lắk              | NGUYỄN THỊ PHƯƠNG THÚY | 000740/ĐL-CCHN   |  |  |  |  |  | 0007/ĐL-GPHĐ |  |

|     |                                                                           |  |  |  |   |  |                                                                   |                      |                  |  |  |  |  |  |                  |  |
|-----|---------------------------------------------------------------------------|--|--|--|---|--|-------------------------------------------------------------------|----------------------|------------------|--|--|--|--|--|------------------|--|
| 455 | PHÒNG KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH NỘI - Y HỌC CỔ TRUYỀN                          |  |  |  |   |  | Thôn 2, xã Ea Sar, huyện Ea Kar, Đắk Lắk                          | PHẠM ÁNH TUYẾT       | 001432/TG-CCHN   |  |  |  |  |  | 0019/ĐL-GPHD     |  |
| 456 | PHÒNG KHÁM ĐA KHOA THU SA - BÁC SỸ NGUYỄN XUÂN THẮNG                      |  |  |  | x |  | 89 Hai Bà Trtưng, phường Thắng Lợi, Tp. Buôn Ma Thuột, Đắk Lắk    | NGUYỄN XUÂN THẮNG    | 000510/ĐL-CCHN   |  |  |  |  |  | 0123/ĐL-GPHD     |  |
| 457 | TRẠM Y TẾ XÃ EA PÚK                                                       |  |  |  |   |  | Thôn Giang Sơn xã Ea Púk, huyện Krông Năng, Đắk Lắk               | KPÁ Y BIỂN           | 007488/ĐL-CCHN   |  |  |  |  |  | 0131/ĐL-GPHD     |  |
| 458 | TRẠM Y TẾ XÃ EA ĐAH                                                       |  |  |  |   |  | Thôn Giang Châu, xã Ea Dáh, huyện Krông Năng, Đắk Lắk             | NÔNG VĂN HINH        | 0003576/ĐL-CCHN  |  |  |  |  |  | 0132/ĐL-GPHD     |  |
| 459 | TRẠM Y TẾ XÃ CƯ KLÔNG                                                     |  |  |  |   |  | Số 01 Thôn Tam Hà, xã Cư Klông, huyện Krông Năng, Đắk Lắk         | HOÀNG VĂN THUYẾT     | 0005798/ĐL-CCHN  |  |  |  |  |  | 0133/ĐL-GPHD     |  |
| 460 | TRẠM Y TẾ XÃ PHÚ XUÂN                                                     |  |  |  |   |  | Số 01 Thôn Xuân Long, xã Phú Xuân, huyện Krông Năng, Đắk Lắk      | HOÀNG VĂN VĨNH       | 0005730/ĐL-CCHN  |  |  |  |  |  | 0134/ĐL-GPHD     |  |
| 461 | TRẠM Y TẾ XÃ TAM GIANG                                                    |  |  |  |   |  | Số 01 Thôn Giang Thịnh, xã Tam Giang, huyện Krông Năng, Đắk Lắk   | H' BOT BUỒN KRÔNG    | 0005469/ĐL-CCHN  |  |  |  |  |  | 0135/ĐL-GPHD     |  |
| 462 | PHÒNG KHÁM NỘI CENVAC - BÁC SỸ TRẦN THỊ ÁI HOA                            |  |  |  |   |  | Km9, xã Ea Tu, Tp. Buôn Ma Thuột, Đắk Lắk                         | TRẦN THỊ ÁI HOA      | 007627/ĐL-CCHN   |  |  |  |  |  | 0136/ĐL-GPHD     |  |
| 463 | NHA KHOA HƯƠNG THÔNG - BÁC SỸ VÕ THỊ LAN HƯƠNG                            |  |  |  |   |  | Thôn 5, xã Hòa Thuận, Tp. Buôn Ma Thuột, Đắk Lắk                  | VÕ THỊ LAN HƯƠNG     | 000083/ĐL-CCHN   |  |  |  |  |  | 0137/ĐL-GPHD     |  |
| 464 | BỆNH VIỆN ĐA KHOA HUYỆN CƯ KUIN                                           |  |  |  |   |  | Km13, Quốc lộ 27, xã Ea Ktur, huyện Cư Kuin, Đắk Lắk              | NGUYỄN KHẮC DŨNG     | 000273/ĐL-CCHN   |  |  |  |  |  | 0144/ĐL-GPHD     |  |
| 465 | PHÒNG KHÁM CÔNG TY TNHH MTV CÀ PHÊ THẮNG LỢI - BÁC SỸ ĐẶNG THỊ HỒNG THANH |  |  |  |   |  | Km14, QL 26, xã Hòa Đông, huyện Krông Pắc, Đắk Lắk                | ĐẶNG THỊ HỒNG THANH  | 0005713/ĐL-CCHN  |  |  |  |  |  | 0139/ĐL-GPHD     |  |
| 466 | TRẠM Y TẾ XÃ CƯ EWI                                                       |  |  |  |   |  | Thôn 2, xã Cư Ewi, huyện Cư Kuin, Đắk Lắk                         | TRỊNH HỮU DỰ         | 0004459/ĐL-CCHN  |  |  |  |  |  | 0140/ĐL-GPHD     |  |
| 467 | PHÒNG KHÁM BỆNH NHI KHOA - BÁC SỸ NGUYỄN VĂN CÔNG HOÀI                    |  |  |  |   |  | Thôn Tân Lập 7, xã Pong Drang, huyện Krông Búk, Đắk Lắk           | NGUYỄN VĂN CÔNG HOÀI | 0005466/ĐL-CCHN  |  |  |  |  |  | 0141/ĐL-GPHD     |  |
| 468 | NHA KHOA TWDENT - NHA KHOA NHẬT HÀN - BÁC SỸ PHAN LÊ THANH TRÚC           |  |  |  |   |  | 54 Nguyễn Văn Cừ, phường Tân Lập, Tp. Buôn Ma Thuột, Đắk Lắk      | PHAN LÊ THANH TRÚC   | 001617/HAUG-CCHN |  |  |  |  |  | 0143/ĐL-GPHD     |  |
| 469 | DỊCH VỤ CHĂM SÓC MẸ VÀ BÉ - LOVE MOM SPA                                  |  |  |  |   |  | 84 Trần Hưng Đạo, phường Tự An, Tp. Buôn Ma Thuột, Đắk Lắk        | ĐỖ THỊ TUYẾT         | 0003605/ĐL-CCHN  |  |  |  |  |  | 0146/ĐL-GPHD     |  |
| 470 | PHÒNG KHÁM NỘI KHOA - BS NGUYỄN VĂN LONG                                  |  |  |  |   |  | 303 Võ Văn Kiệt, P. Khánh Xuân, Tp. Buôn Ma Thuột, Đắk Lắk        | NGUYỄN VĂN LONG      | 007783/ĐL-CCHN   |  |  |  |  |  | 0151/ĐL-GPHD     |  |
| 471 | PHÒNG X QUANG TRUNG HIẾU - BS HỒ TRUNG HIẾU                               |  |  |  |   |  | 05 Nơ Trang Long, P. An lạc, Thị xã Buôn Hồ, Đắk Lắk              | HỒ TRUNG HIẾU        | 003440/ĐL-CCHN   |  |  |  |  |  | 0152/ĐL-GPHD     |  |
| 472 | PHÒNG KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH CHUYÊN KHOA NHI                                |  |  |  |   |  | 11 Hai Bà Trưng, P. Thống Nhất, Tp. Buôn Ma Thuột, Đắk Lắk        | TRẦN THỊ THUY MINH   | 000485/ĐL-CCHN   |  |  |  |  |  | 0153/ĐL-GPHD     |  |
| 473 | PHÒNG KHÁM RĂNG HÀM MẶT SMILEHT - BS HOÀNG THỊ CƯ                         |  |  |  |   |  | 13 Nguyễn Thị Minh Khai, P. Thắng Lợi, Tp. Buôn Ma Thuột, Đắk Lắk | HOÀNG THỊ CƯ         | 000739/ĐL-CCHN   |  |  |  |  |  | 0154/ĐL-GPHD     |  |
| 474 | DỊCH VỤ Y TẾ                                                              |  |  |  |   |  | 215 nNguyễn Tất Thành, TT Ea Kar, huyện Ea Kar                    | NGUYỄN THỊ THU       | 002008/ĐL-CCHN   |  |  |  |  |  | 0000501/SYT-GPHD |  |
| 475 | TRẠM Y TẾ THỊ TRẦN M'ĐRẮK                                                 |  |  |  |   |  | Tổ dân phố 11 thị trấn M'Đrăk, Huyện M'Đrăk, Đắk Lắk              | PHẠM THỊ BÍCH PHƯƠNG | 4012/ĐL-CCHN     |  |  |  |  |  | 0000537/ĐL-GPHD  |  |
| 476 | TRẠM Y TẾ XÃ EA MDOAN                                                     |  |  |  |   |  | Thôn 6 xã Ea Mdoan, Huyện M'Đrăk, Đắk Lắk                         | PHẠM THỊ THÌN        | 4060/ĐL-CCHN     |  |  |  |  |  | 0000539/ĐL-GPHD  |  |
| 477 | TRẠM Y TẾ XÃ EA RIÊNG                                                     |  |  |  |   |  | Thôn 7 xã Ea Riêng, Huyện M'Đrăk, Đắk Lắk                         | TRẦN THỊ THANH       | 4026/ĐL-CCHN     |  |  |  |  |  | 0000540/ĐL-GPHD  |  |
| 478 | TRẠM Y TẾ XÃ EA TRANG                                                     |  |  |  |   |  | Thôn 2 xã Ea Trang, Huyện M'Đrăk, Đắk Lắk                         | Y NGHIN NIÊ          | 4077/ĐL-CCHN     |  |  |  |  |  | 0000541/ĐL-GPHD  |  |
| 479 | TRẠM Y TẾ XÃ EA PIL                                                       |  |  |  |   |  | Thôn 2 xã Ea Pil, Huyện M'Đrăk, Đắk Lắk                           | NGUYỄN THỊ MINH HIẾN | 4016/ĐL-CCHN     |  |  |  |  |  | 0000542/ĐL-GPHD  |  |
| 480 | TRẠM Y TẾ XÃ KRÔNG JING                                                   |  |  |  |   |  | Thôn 1 xã Krông Jing, Huyện M'Đrăk, Đắk Lắk                       | H' MÍCH NIÊ          | 4043/ĐL-CCHN     |  |  |  |  |  | 0000544/ĐL-GPHD  |  |
| 481 | TRẠM Y TẾ XÃ EA LAI                                                       |  |  |  |   |  | Thôn 10 xã Ea Lai, Huyện M'Đrăk, Đắk Lắk                          | DƯƠNG THỊ SÁU        | 4062/ĐL-CCHN     |  |  |  |  |  | 0000546/ĐL-GPHD  |  |
| 482 | TRẠM Y TẾ XÃ CƯ MTA                                                       |  |  |  |   |  | Thôn 18, xã Cư M'ta, Huyện M'Đrăk, Đắk Lắk                        | Y NEP NIÊ KĐĂM       | 4076/ĐL-CCHN     |  |  |  |  |  | 0000547/ĐL-GPHD  |  |
| 483 | TRẠM Y TẾ XÃ BÌNH HÒA                                                     |  |  |  |   |  | Thôn 1, Xã Bình Hòa, Huyện Krông Ana, Đắk Lắk                     | CHU SỸ DIỆP          | 000113/ĐL-CCHN   |  |  |  |  |  | 0000550/ĐL-GPHD  |  |
| 484 | TRẠM Y TẾ XÃ EA BÔNG                                                      |  |  |  |   |  | Buôn Mblot, Xã Ea Bông, Huyện Krông Ana, Đắk Lắk                  | H'NĂM NIÊ            | 0001809/ĐL-CCHN  |  |  |  |  |  | 0000551/ĐL-GPHD  |  |
| 485 | TRẠM Y TẾ XÃ EA NA                                                        |  |  |  |   |  | Thôn Tân Tiến, Xã Ea Na, Huyện Krông Ana, Đắk Lắk                 | NGUYỄN XUÂN HOÀNG    | 0004611/ĐL-CCHN  |  |  |  |  |  | 0000552/ĐL-GPHD  |  |
| 486 | TRẠM Y TẾ THỊ TRẦN BUỒN TRÁP                                              |  |  |  |   |  | Thôn Quỳnh Tân 3, TT Buôn Tráp, Huyện Krông Ana, Đắk Lắk          | NAY NGỌC CHÍNH       | 0005629/ĐL-CCHN  |  |  |  |  |  | 0000553/ĐL-GPHD  |  |
| 487 | TRẠM Y TẾ XÃ QUẢNG ĐIỀN                                                   |  |  |  |   |  | Thôn 2, Xã Quảng Điền, Huyện Krông Ana, Đắk Lắk                   | NGUYỄN ĐĂNG BÁCH     | 000735/ĐL-CCHN   |  |  |  |  |  | 0000554/ĐL-GPHD  |  |
| 488 | TRẠM Y TẾ XÃ DƯ KMAL                                                      |  |  |  |   |  | Buôn Dư 1, Dư Kmal, Huyện Krông Ana, Đắk Lắk                      | H'JIN BDAP           | 0004613/ĐL-CCHN  |  |  |  |  |  | 0000555/ĐL-GPHD  |  |
| 489 | TRẠM Y TẾ XÃ DRAY SÁP                                                     |  |  |  |   |  | Buôn Kla, Xã Dray Sáp, Huyện Krông Ana, Đắk Lắk                   | DƯƠNG ANH TỬ         | 0004615/ĐL-CCHN  |  |  |  |  |  | 0000556/ĐL-GPHD  |  |

|     |                             |  |  |  |  |  |  |                                                                            |                      |                 |  |  |  |  |  |  |                 |
|-----|-----------------------------|--|--|--|--|--|--|----------------------------------------------------------------------------|----------------------|-----------------|--|--|--|--|--|--|-----------------|
| 490 | TRẠM Y TẾ XÃ BĂNG ADRÊNH    |  |  |  |  |  |  | Buôn K62, Xã Băng Adrênh, Huyện Krông Ana, Đắk Lắk                         | ĐINH THỊ KIM PHƯƠNG  | 0005906/ĐL-CCHN |  |  |  |  |  |  | 0000557/ĐL-GPHD |
| 491 | TRẠM Y TẾ XÃ PÔNG ĐRANG     |  |  |  |  |  |  | Thôn Tân Lập 4, xã Pong Drang, Huyện Krông Búk, Đắk Lắk                    | Y PAL NIÊ            | 0006037/ĐL-CCHN |  |  |  |  |  |  | 0000558/ĐL-GPHD |
| 492 | TRẠM Y TẾ XÃ CƯ KBÔ         |  |  |  |  |  |  | Thôn Nam Anh, xã Cư Kbô, Huyện Krông Búk, Đắk Lắk                          | VÕ VĂN HÙNG PHƯƠNG   | 0004504/ĐL-CCHN |  |  |  |  |  |  | 0000559/ĐL-GPHD |
| 493 | TRẠM Y TẾ XÃ CƯ NÉ          |  |  |  |  |  |  | Thôn Buôn Mũi 3, xã Cư Né, Huyện Krông Búk, Đắk Lắk                        | ĐÀM THỊ VĂN          | 0004471/ĐL-CCHN |  |  |  |  |  |  | 0000560/ĐL-GPHD |
| 494 | TRẠM Y TẾ XÃ EA SIN         |  |  |  |  |  |  | Buôn Cư Mtao, xã Ea Sin, Huyện Krông Búk, Đắk Lắk                          | Y KÊ NIÊ             | 0004491/ĐL-CCHN |  |  |  |  |  |  | 0000561/ĐL-GPHD |
| 495 | TRẠM Y TẾ XÃ EA NGAİ        |  |  |  |  |  |  | Thôn 2, xã Ea Ngai, Huyện Krông Búk, Đắk Lắk                               | Y KHAI NIÊ           | 0004767/ĐL-CCHN |  |  |  |  |  |  | 0000563/ĐL-GPHD |
| 496 | TRẠM Y TẾ XÃ TÂN LẬP        |  |  |  |  |  |  | Thôn 2, xã Tân Lập, Huyện Krông Búk, Đắk Lắk                               | ĐẬU LA LAM           | 001182/ĐL-CCHN  |  |  |  |  |  |  | 0000564/ĐL-GPHD |
| 497 | TRẠM Y TẾ XÃ HÒA HIỆP       |  |  |  |  |  |  | Thôn Kim Phát, xã Hòa Hiệp, Huyện Cư Kuin, Đắk Lắk                         | TRẦN THỊ THANH VÂN   | 000684/ĐL-CCHN  |  |  |  |  |  |  | 0000565/ĐL-GPHD |
| 498 | TRẠM Y TẾ XÃ DRẦY BẰNG      |  |  |  |  |  |  | Thôn Kim Châu, xã Dray Bằg, Huyện Cư Kuin, Đắk Lắk                         | ĐẬU THÊ HÙNG         | 0001275/ĐL-CCHN |  |  |  |  |  |  | 0000566/ĐL-GPHD |
| 499 | TRẠM Y TẾ XÃ EA BHỐC        |  |  |  |  |  |  | Buôn Ea Kmar, xã Ea Bhók, Huyện Cư Kuin, Đắk Lắk                           | Y SUI BYẢ            | 0001633/ĐL-CCHN |  |  |  |  |  |  | 0000568/ĐL-GPHD |
| 500 | TRẠM Y TẾ XÃ EA NING        |  |  |  |  |  |  | Thôn 8, Ea Ning, Huyện Cư Kuin, Đắk Lắk                                    | NGUYỄN THỊ MINH DẦN  | 0004456/ĐL-CCHN |  |  |  |  |  |  | 0000569/ĐL-GPHD |
| 501 | TRẠM Y TẾ XÃ EA KTUR        |  |  |  |  |  |  | Thôn 11, xã Ea KTur, Huyện Cư Kuin, Đắk Lắk                                | NGUYỄN THỊ BÍCH THỦY | 0001715/ĐL-CCHN |  |  |  |  |  |  | 0000570/ĐL-GPHD |
| 502 | TRẠM Y TẾ XÃ EA TIÊU        |  |  |  |  |  |  | Buôn Kram, xã Ea Tiêu, Huyện Cư Kuin, Đắk Lắk                              | Y WOK BDAP           | 0005627/ĐL-CCHN |  |  |  |  |  |  | 0000571/ĐL-GPHD |
| 503 | TRẠM Y TẾ XÃ EA KLY         |  |  |  |  |  |  | Thôn 14 xã Ea Kly, Huyện Krông Păk, Đắk Lắk                                | TẠ THỊ THANH MỸ      | 634/ĐL-CCHN     |  |  |  |  |  |  | 0000573/ĐL-GPHD |
| 504 | TRẠM Y TẾ XÃ KRÔNG BUK      |  |  |  |  |  |  | Thôn chợ xã Krông Búk, Huyện Krông Păk, Đắk Lắk                            | NGÔ VĂN QUYẾT        | 5681/ĐL-CCHN    |  |  |  |  |  |  | 0000576/ĐL-GPHD |
| 505 | TRẠM Y TẾ XÃ VỤ BÓN         |  |  |  |  |  |  | Thôn Thăng Quý, xã Vụ Bón, Huyện Krông Păk, Đắk Lắk                        | NGUYỄN NGỌC HẪN      | 507/ĐL-CCHN     |  |  |  |  |  |  | 0000577/ĐL-GPHD |
| 506 | TRẠM Y TẾ XÃ EA YÔNG        |  |  |  |  |  |  | Thôn Tân Lập, xã Ea Yông, Huyện Krông Păk, Đắk Lắk                         | NGUYỄN PHƯỚC NAM     | 592/ĐL-CCHN     |  |  |  |  |  |  | 0000579/ĐL-GPHD |
| 507 | TRẠM Y TẾ XÃ EA KNUẾC       |  |  |  |  |  |  | Thôn Tân Hưng, xã Ea Knuếc, Huyện Krông Păk, Đắk Lắk                       | NGUYỄN NGỌC MINH     | 230/ĐL-CCHN     |  |  |  |  |  |  | 0000580/ĐL-GPHD |
| 508 | TRẠM Y TẾ THỊ TRẦN PHƯỚC AN |  |  |  |  |  |  | 26 Quang Trung, tổ dân phố 11, thị trấn Phước An, Huyện Krông Păk, Đắk Lắk | PHAN THỊ THANH DUYỀN | 656/ĐL-CCHN     |  |  |  |  |  |  | 0000581/ĐL-GPHD |
| 509 | TRẠM Y TẾ XÃ EA UY          |  |  |  |  |  |  | Số 17, Buôn Hàng 1A xã Ea Uy, Huyện Krông Păk, Đắk Lắk                     | NGUYỄN QUÝ           | 509/ĐL-CCHN     |  |  |  |  |  |  | 0000583/ĐL-GPHD |
| 510 | TRẠM Y TẾ XÃ EA YIÊNG       |  |  |  |  |  |  | Buôn Kon Wang, xã Ea Yiêng, Huyện Krông Păk, Đắk Lắk                       | Y MAI NIÊ KĐĂM       | 4508/ĐL-CCHN    |  |  |  |  |  |  | 0000584/ĐL-GPHD |
| 511 | TRẠM Y TẾ XÃ EA HIU         |  |  |  |  |  |  | Buôn Roang Đông xã Ea Hiu, Huyện Krông Păk, Đắk Lắk                        | NGUYỄN THỊ THU SƯƠNG | 1220/ĐL-CCHN    |  |  |  |  |  |  | 0000585/ĐL-GPHD |
| 512 | TRẠM Y TẾ XÃ HÒA AN         |  |  |  |  |  |  | Buôn Kmrong, xã Hòa An, Huyện Krông Păk, Đắk Lắk                           | Y TIÊU KBUỜ          | 4531/ĐL-CCHN    |  |  |  |  |  |  | 0000586/ĐL-GPHD |
| 513 | TRẠM Y TẾ XÃ HÒA TIẾN       |  |  |  |  |  |  | Thôn 2 A, xã Hòa Tiến, Huyện Krông Păk, Đắk Lắk                            | HỒ HỮU HẢI           | 1658/ĐL-CCHN    |  |  |  |  |  |  | 0000587/ĐL-GPHD |
| 514 | TRẠM Y TẾ XÃ TÂN TIẾN       |  |  |  |  |  |  | Thôn 4, xã Tân Tiến, Huyện Krông Păk, Đắk Lắk                              | NGUYỄN TRUNG CƯỜNG   | 4507/ĐL-CCHN    |  |  |  |  |  |  | 0000588/ĐL-GPHD |
| 515 | TRẠM Y TẾ XÃ EA TIR         |  |  |  |  |  |  | Thôn 4, xã Ea Tir, Huyện Ea H'Leo, Đắk Lắk                                 | Y BUỒN KNUL          | 0004634/ĐL-CCHN |  |  |  |  |  |  | 0000589/ĐL-GPHD |
| 516 | TRẠM Y TẾ THỊ TRẦN EA ĐRĂNG |  |  |  |  |  |  | Tổ dân phố 9, thị trấn Ea Đrăng, Huyện Ea H'Leo, Đắk Lắk                   | PHẠM THỊ ANH TRANG   | 0004649/ĐL-CCHN |  |  |  |  |  |  | 0000590/ĐL-GPHD |
| 517 | TRẠM Y TẾ XÃ EA HIAO        |  |  |  |  |  |  | Thôn 3, xã Ea Hiao, Huyện Ea H'Leo, Đắk Lắk                                | NGUYỄN KIM CHIẾN     | 0004623/ĐL-CCHN |  |  |  |  |  |  | 0000591/ĐL-GPHD |
| 518 | TRẠM Y TẾ XÃ DLIỀ YANG      |  |  |  |  |  |  | Thôn 4, xã Dliề Yang, Huyện Ea H'Leo, Đắk Lắk                              | NGUYỄN VĂN BÌNH      | 0004624/ĐL-CCHN |  |  |  |  |  |  | 0000593/ĐL-GPHD |
| 519 | TRẠM Y TẾ XÃ EA RAL         |  |  |  |  |  |  | Thôn 1, xã Ea Ral, Huyện Ea H'Leo, Đắk Lắk                                 | H CHĂM GƠIH          | 0004663/ĐL-CCHN |  |  |  |  |  |  | 0000594/ĐL-GPHD |
| 520 | TRẠM Y TẾ XÃ EA SOL         |  |  |  |  |  |  | Thôn Thái, xã Ea Sol, Huyện Ea H'Leo, Đắk Lắk                              | HOÀNG NGHIỆT         | 0005283/ĐL-CCHN |  |  |  |  |  |  | 0000595/ĐL-GPHD |
| 521 | TRẠM Y TẾ XÃ CƯ AMUNG       |  |  |  |  |  |  | Thôn 10A, xã Cư Amung, Huyện Ea H'Leo, Đắk Lắk                             | LÃNH THỊ NƯỚC        | 0004638/ĐL-CCHN |  |  |  |  |  |  | 0000596/ĐL-GPHD |
| 522 | TRẠM Y TẾ XÃ EA NAM         |  |  |  |  |  |  | Thôn 2, xã Ea Nam, Huyện Ea H'Leo, Đắk Lắk                                 | NGUYỄN VĂN ĐẠT       | 0004668/ĐL-CCHN |  |  |  |  |  |  | 0000597/ĐL-GPHD |
| 523 | TRẠM Y TẾ XÃ CƯ MỐT         |  |  |  |  |  |  | Thôn 5, xã Cư Mốt, Huyện Ea H'Leo, Đắk Lắk                                 | NGUYỄN THỊ LAN       | 0004631/ĐL-CCHN |  |  |  |  |  |  | 0000598/ĐL-GPHD |
| 524 | TRẠM Y TẾ XÃ EA WY          |  |  |  |  |  |  | Thôn 3B, Xã Ea Wy, Huyện Ea H'Leo, Đắk Lắk                                 | QUÁCH THỊ DIỄM CHI   | 0004656/ĐL-CCHN |  |  |  |  |  |  | 0000599/ĐL-GPHD |
| 525 | TRẠM Y TẾ XÃ EA H'LEO       |  |  |  |  |  |  | Thôn 4, xã Ea h'leo, Huyện Ea H'Leo, Đắk Lắk                               | NGUYỄN THỊ HUỲỀN     | 0004641/ĐL-CCHN |  |  |  |  |  |  | 0000600/ĐL-GPHD |

|     |                                |  |  |  |  |  |  |  |                                                                       |                           |                 |  |  |  |  |  |                 |  |
|-----|--------------------------------|--|--|--|--|--|--|--|-----------------------------------------------------------------------|---------------------------|-----------------|--|--|--|--|--|-----------------|--|
| 526 | TRẠM Y TẾ THỊ TRẦN LIÊN SON    |  |  |  |  |  |  |  | Số 01 TDP Hợp Thành, Thị trấn Liên Sơn, Huyện Lak, Đắk Lắk            | H DRAH DU                 | 0005356/ĐL-CCHN |  |  |  |  |  | 0000601/ĐL-GPHĐ |  |
| 527 | TRẠM Y TẾ XÃ BUỒN TRÍA         |  |  |  |  |  |  |  | Thôn Liên Kết 3, Xã Buôn Tría, Huyện Lak, Đắk Lắk                     | PHẠM VĂN HUÂN             | 0005231/ĐL-CCHN |  |  |  |  |  | 0000602/ĐL-GPHĐ |  |
| 528 | TRẠM Y TẾ XÃ NAM KA            |  |  |  |  |  |  |  | Thôn 4, xã Nam Ka, Huyện Lak, Đắk Lắk                                 | Y SEL RLIK                | 0005358/ĐL-CCHN |  |  |  |  |  | 0000603/ĐL-GPHĐ |  |
| 529 | TRẠM Y TẾ XÃ EA RBIN           |  |  |  |  |  |  |  | Buôn Phôk, xã Ea Rbin, Huyện Lak, Đắk Lắk                             | Y LUYẾT BKRÔNG            | 0005233/ĐL-CCHN |  |  |  |  |  | 0000604/ĐL-GPHĐ |  |
| 530 | TRẠM Y TẾ XÃ KRÔNG NÔ          |  |  |  |  |  |  |  | Buôn Phi Đình Ta B, xã Krông Nô, Huyện Lak, Đắk Lắk                   | H LOAN RJE                | 0005357/ĐL-CCHN |  |  |  |  |  | 0000605/ĐL-GPHĐ |  |
| 531 | TRẠM Y TẾ XÃ BUỒN TRIẾT        |  |  |  |  |  |  |  | Thôn Đoàn Kết , xã Buôn Triết, Huyện Lak, Đắk Lắk                     | LÃ QUÝ THƠ                | 0005227/ĐL-CCHN |  |  |  |  |  | 0000606/ĐL-GPHĐ |  |
| 532 | TRẠM Y TẾ XÃ ĐẮK LIÊNG         |  |  |  |  |  |  |  | Xóm Huế, xã Đắk Liêng, Huyện Lak, Đắk Lắk                             | Y TANG ÊNUÔL              | 0005366/ĐL-CCHN |  |  |  |  |  | 0000607/ĐL-GPHĐ |  |
| 533 | TRẠM Y TẾ XÃ YANG TAO          |  |  |  |  |  |  |  | Buôn DongBão, xã Yang Tao, Huyện Lak, Đắk Lắk                         | NGUYỄN ĐẮNG HÀ            | 0005261/ĐL-CCHN |  |  |  |  |  | 0000608/ĐL-GPHĐ |  |
| 534 | TRẠM Y TẾ XÃ ĐẮK PHƠI          |  |  |  |  |  |  |  | Thôn Cao Bằng, xã Đắk Phơi, Huyện Lak, Đắk Lắk                        | PHẠM THẾ THẮNG            | 0005280/ĐL-CCHN |  |  |  |  |  | 0000609/ĐL-GPHĐ |  |
| 535 | TRẠM Y TẾ XÃ BÔNG KRANG        |  |  |  |  |  |  |  | Buôn Ta, xã Bông Krang, Huyện Lak, Đắk Lắk                            | Y SUÂN BUÔN               | 0005361/ĐL-CCHN |  |  |  |  |  | 0000610/ĐL-GPHĐ |  |
| 536 | TRẠM Y TẾ XÃ ĐẮK NUÊ           |  |  |  |  |  |  |  | Buôn Dham, xã Đắk Nuê, Huyện Lak, Đắk Lắk                             | Y NAO A YÛN               | 0005229/ĐL-CCHN |  |  |  |  |  | 0000611/ĐL-GPHĐ |  |
| 537 | TRẠM Y TẾ XÃ EA TU             |  |  |  |  |  |  |  | Buôn Krông A, Xã Ea Tu, Tp. Buôn Ma Thuột, Đắk Lắk                    | NGÔ ANH VŨ                | 0006116/ĐL-CCHN |  |  |  |  |  | 0000612/ĐL-GPHĐ |  |
| 538 | TRẠM Y TẾ XÃ HÒA KHÁNH         |  |  |  |  |  |  |  | Thôn 18, xã Hòa Khánh, Tp. Buôn Ma Thuột, Đắk Lắk                     | H' LÍP NIÊ                | 0005075/ĐL-CCHN |  |  |  |  |  | 0000613/ĐL-GPHĐ |  |
| 539 | TRẠM Y TẾ PHƯỜNG TÂN TIẾN      |  |  |  |  |  |  |  | 257 Quang Trung, Phường Tân Tiến, Tp. Buôn Ma Thuột, Đắk Lắk          | HUYNH THỊ KIM THUY        | 0005051/ĐL-CCHN |  |  |  |  |  | 0000615/ĐL-GPHĐ |  |
| 540 | TRẠM Y TẾ XÃ HÒA XUÂN          |  |  |  |  |  |  |  | Thôn 4, xã Hòa Xuân, Tp. Buôn Ma Thuột, Đắk Lắk                       | H'ROANH NIÊ               | 0005087/ĐL-CCHN |  |  |  |  |  | 0000616/ĐL-GPHĐ |  |
| 541 | TRẠM Y TẾ PHƯỜNG THẮNG LỢI     |  |  |  |  |  |  |  | 170 Lý Thường Kiệt, Phường Thắng Lợi, Tp. Buôn Ma Thuột, Đắk Lắk      | NGUYỄN VĂN TỰ             | 000526/ĐL-CCHN  |  |  |  |  |  | 0000617/ĐL-GPHĐ |  |
| 542 | TRẠM Y TẾ XÃ EA KAO            |  |  |  |  |  |  |  | Thôn 1, xã Ea Kao, Tp. Buôn Ma Thuột, Đắk Lắk                         | LÊ THỊ HỒNG PHÚC          | 0005618/ĐL-CCHN |  |  |  |  |  | 0000619/ĐL-GPHĐ |  |
| 543 | TRẠM Y TẾ XÃ PHƯỜNG THANH NHẤT |  |  |  |  |  |  |  | 6/2 Nguyễn Thị Định, Phường Thành Nhất, Tp. Buôn Ma Thuột, Đắk Lắk    | NGUYỄN THỊ NHU            | 0006128/ĐL-CCHN |  |  |  |  |  | 0000620/ĐL-GPHĐ |  |
| 544 | TRẠM Y TẾ PHƯỜNG EA TAM        |  |  |  |  |  |  |  | 02 Y Wang, Phường Ea Tam, Tp. Buôn Ma Thuột, Đắk Lắk                  | TRẦN THỊ PHƯƠNG THU       | 0006123/ĐL-CCHN |  |  |  |  |  | 0000621/ĐL-GPHĐ |  |
| 545 | TRẠM Y TẾ PHƯỜNG TÂN THÀNH     |  |  |  |  |  |  |  | 33 Giải Phóng, Phường Tân Thành, Tp. Buôn Ma Thuột, Đắk Lắk           | TRẦN THỊ BÍCH HÀ          | 0006122/ĐL-CCHN |  |  |  |  |  | 0000622/ĐL-GPHĐ |  |
| 546 | TRẠM Y TẾ PHƯỜNG TỰ AN         |  |  |  |  |  |  |  | 15 Phạm Hồng Thái, Phường Tự An, Tp. Buôn Ma Thuột, Đắk Lắk           | NGUYỄN THỊ HƯỜNG          | 000536/ĐL-CCHN  |  |  |  |  |  | 0000623/ĐL-GPHĐ |  |
| 547 | TRẠM Y TẾ XÃ HÒA THUẬN         |  |  |  |  |  |  |  | Thôn 6, Xã Hòa Thuận, Tp. Buôn Ma Thuột, Đắk Lắk                      | HUYNH THỊ THU THAO        | 001670/ĐL-CCHN  |  |  |  |  |  | 0000624/ĐL-GPHĐ |  |
| 548 | TRẠM Y TẾ PHƯỜNG KHÁNH XUÂN    |  |  |  |  |  |  |  | 180 Phan Huy Chú, Phường Khánh Xuân, Tp. Buôn Ma Thuột, Đắk Lắk       | VÔ MINH SỬ                | 0005097/ĐL-CCHN |  |  |  |  |  | 0000625/ĐL-GPHĐ |  |
| 549 | TRẠM Y TẾ XÃ CƯ ÊBUR           |  |  |  |  |  |  |  | Buôn Ea Bông, Xã Cư Êbur, Tp. Buôn Ma Thuột, Đắk Lắk                  | Y SON ÊBAN                | 000380/ĐL-CCHN  |  |  |  |  |  | 0000626/ĐL-GPHĐ |  |
| 550 | TRẠM Y TẾ TÂN LỢI              |  |  |  |  |  |  |  | Liên gia 2, Tổ dân phố 10, Phường Tân Lợi, Tp. Buôn Ma Thuột, Đắk Lắk | NGUYỄN THỊ BÍCH UYÊN THUY | 0006124/ĐL-CCHN |  |  |  |  |  | 0000627/ĐL-GPHĐ |  |
| 551 | TRẠM Y TẾ PHƯỜNG THỐNG NHẤT    |  |  |  |  |  |  |  | 300 Phan Bội Châu, Phường Thống Nhất, Tp. Buôn Ma Thuột, Đắk Lắk      | NGUYỄN THỊ THU THUY       | 000256/ĐL-CCHN  |  |  |  |  |  | 0000628/ĐL-GPHĐ |  |
| 552 | TRẠM Y TẾ XÃ HÒA PHÚ           |  |  |  |  |  |  |  | Thôn 2, xã Hòa Phú, Tp. Buôn Ma Thuột, Đắk Lắk                        | LƯƠNG TÀI NAM             | 0006115/ĐL-CCHN |  |  |  |  |  | 0000629/ĐL-GPHĐ |  |
| 553 | TRẠM Y TẾ XÃ HÒA THẮNG         |  |  |  |  |  |  |  | 89 Nguyễn Lương Bằng, Xã Hòa Thắng, Tp. Buôn Ma Thuột, Đắk Lắk        | NGUYỄN ĐỨC QUANG          | 0006117/ĐL-CCHN |  |  |  |  |  | 0000630/ĐL-GPHĐ |  |
| 554 | TRẠM Y TẾ PHƯỜNG THÀNH CÔNG    |  |  |  |  |  |  |  | 246 Trần Phú, Phường Thành Công, Tp. Buôn Ma Thuột, Đắk Lắk           | NGUYỄN THỊ MẬT            | 000255/ĐL-CCHN  |  |  |  |  |  | 0000631/ĐL-GPHĐ |  |
| 555 | TRẠM Y TẾ PHƯỜNG TÂN AN        |  |  |  |  |  |  |  | 186 Nguyễn Chí Thanh, Phường Tân An, Tp. Buôn Ma Thuột, Đắk Lắk       | LÊ THỊ XUÂN HẠNH          | 0005065/ĐL-CCHN |  |  |  |  |  | 0000632/ĐL-GPHĐ |  |
| 556 | TRẠM Y TẾ XÃ EA LÊ             |  |  |  |  |  |  |  | Thôn 5, xã Ea Lê, Huyện Ea Súp, Đắk Lắk                               | BÙI THỊ QUÝ               | 0003907/ĐL-CCHN |  |  |  |  |  | 0000634/ĐL-GPHĐ |  |
| 557 | TRẠM Y TẾ XÃ YA TMÓT           |  |  |  |  |  |  |  | Thôn 8, xã Ya Tờ Mót, Huyện Ea Súp, Đắk Lắk                           | PHẠM THỊ GIANG            | 0003894/ĐL-CCHN |  |  |  |  |  | 0000635/ĐL-GPHĐ |  |
| 558 | TRẠM Y TẾ XÃ CƯ K'BANG         |  |  |  |  |  |  |  | Thôn 4A, xã Cư Kbang, Huyện Ea Súp, Đắk Lắk                           | HOÀNG VĂN BẦY             | 0003919/ĐL-CCHN |  |  |  |  |  | 0000636/ĐL-GPHĐ |  |
| 559 | TRẠM Y TẾ XÃ CƯ M'LAN          |  |  |  |  |  |  |  | Thôn 4, xã Cư M Lan, Huyện Ea Súp, Đắk Lắk                            | TRẦN THỊ BAN              | 0003881/ĐL-CCHN |  |  |  |  |  | 0000639/ĐL-GPHĐ |  |
| 560 | TRẠM Y TẾ XÃ IA RVÊ            |  |  |  |  |  |  |  | Thôn 4, xã Ia Rvê, Huyện Ea Súp, Đắk Lắk                              | PHẠM THỊ BÌNH             | 0005702/ĐL-CCHN |  |  |  |  |  | 0000640/ĐL-GPHĐ |  |
| 561 | TRẠM Y TẾ THỊ TRẦN EA SÚP      |  |  |  |  |  |  |  | Buôn C, Thị trấn Ea Súp, Huyện Ea Súp, Đắk Lắk                        | NGUYỄN ĐÌNH AN            | 0003911/ĐL-CCHN |  |  |  |  |  | 0000641/ĐL-GPHĐ |  |

|     |                               |  |  |  |  |  |  |                                                              |                     |                 |  |  |  |  |  |                 |
|-----|-------------------------------|--|--|--|--|--|--|--------------------------------------------------------------|---------------------|-----------------|--|--|--|--|--|-----------------|
| 562 | TRẠM Y TẾ XÃ EA M'NANG        |  |  |  |  |  |  | Thôn 2A, xã Ea M'Nang, Huyện Cư M'gar, Đắk Lắk               | NGUYỄN VĂN QUANG    | 0004001/ĐL-CCHN |  |  |  |  |  | 0000643/ĐL-GPHD |
| 563 | TRẠM Y TẾ XÃ EA KUỆH          |  |  |  |  |  |  | Buôn Wing, xã Ea Kuêh, Huyện Cư M'gar, Đắk Lắk               | LƯƠNG VĂN QUỲNH     | 0005758/ĐL-CCHN |  |  |  |  |  | 0000645/ĐL-GPHD |
| 564 | TRẠM Y TẾ XÃ EA H'ĐING        |  |  |  |  |  |  | 153, Buôn Jok, xã Ea H'đing, Huyện Cư M'gar, Đắk Lắk         | Y TEM HWING         | 0005764/ĐL-CCHN |  |  |  |  |  | 0000646/ĐL-GPHD |
| 565 | TRẠM Y TẾ XÃ CƯ SUÊ           |  |  |  |  |  |  | Thôn 2, xã Cư Suê, Huyện Cư M'gar, Đắk Lắk                   | TRIỆU VĂN TUẤN      | 0003949/ĐL-CCHN |  |  |  |  |  | 0000647/ĐL-GPHD |
| 566 | TRẠM Y TẾ XÃ EA PÓK           |  |  |  |  |  |  | 81 TDP Quyết Tiến, TT Ea Pôk, Huyện Cư M'gar, Đắk Lắk        | NGUYỄN MÃN          | 0003970/ĐL-CCHN |  |  |  |  |  | 0000648/ĐL-GPHD |
| 567 | TRẠM Y TẾ THỊ TRẦN QUẢNG PHÚ  |  |  |  |  |  |  | 04 Trần Kiên, TDP 7, TT Quảng Phú, Huyện Cư M'gar, Đắk Lắk   | NGUYỄN THỊ HẢI      | 0003995/ĐL-CCHN |  |  |  |  |  | 0000649/ĐL-GPHD |
| 568 | TRẠM Y TẾ XÃ QUẢNG HIỆP       |  |  |  |  |  |  | Thôn Hiệp Thịnh, xã Quảng Hiệp, Huyện Cư M'gar, Đắk Lắk      | NGUYỄN NGỌC LỢI     | 0005773/ĐL-CCHN |  |  |  |  |  | 0000651/ĐL-GPHD |
| 569 | TRẠM Y TẾ XÃ EA M'DRÓH        |  |  |  |  |  |  | Buôn Ea M'Dróh, xã Ea M'Dróh, Huyện Cư M'gar, Đắk Lắk        | NÔNG VĂN SÁNG       | 0003944/ĐL-CCHN |  |  |  |  |  | 0000652/ĐL-GPHD |
| 570 | TRẠM Y TẾ XÃ CƯ DLIÊ M'NÔNG   |  |  |  |  |  |  | Buôn Brah, xã Cư Dliê M'nông, Huyện Cư M'gar, Đắk Lắk        | H LÃI MLÔ           | 0003945/ĐL-CCHN |  |  |  |  |  | 0000653/ĐL-GPHD |
| 571 | TRẠM Y TẾ XÃ EA KIẾT          |  |  |  |  |  |  | Thôn 10, xã Ea Kiết, Huyện Cư M'gar, Đắk Lắk                 | NGUYỄN THỊ HIỀN     | 0003958/ĐL-CCHN |  |  |  |  |  | 0000654/ĐL-GPHD |
| 572 | TRẠM Y TẾ XÃ CUỎI ĐĂNG        |  |  |  |  |  |  | Buôn Cuối Dăng B, xã Cuối Dăng, Huyện Cư M'gar, Đắk Lắk      | Y DJOT ÊBAN         | 0003946/ĐL-CCHN |  |  |  |  |  | 0000655/ĐL-GPHD |
| 573 | TRẠM Y TẾ XÃ EA TUL           |  |  |  |  |  |  | Buôn Sah, xã Ea Tul, Huyện Cư M'gar, Đắk Lắk                 | Y SON NIÊ           | 0006103/ĐL-CCHN |  |  |  |  |  | 0000656/ĐL-GPHD |
| 574 | TRẠM Y TẾ XÃ EA KPAM          |  |  |  |  |  |  | Thôn 8, xã Ea Kpam, Huyện Cư M'gar, Đắk Lắk                  | TRƯƠNG HỒNG VÂN     | 0003975/ĐL-CCHN |  |  |  |  |  | 0000657/ĐL-GPHD |
| 575 | TRẠM Y TẾ XÃ EA TAR           |  |  |  |  |  |  | Thôn 3, xã Ea Tar, Huyện Cư M'gar, Đắk Lắk                   | PHAN THỊ HƯƠNG      | 0003987/ĐL-CCHN |  |  |  |  |  | 0000658/ĐL-GPHD |
| 576 | TRẠM Y TẾ XÃ QUẢNG TIẾN       |  |  |  |  |  |  | Thôn Tiên Phú, xã Quảng Tiến, Huyện Cư M'gar, Đắk Lắk        | BÙI BẠCH THANH      | 0003964/ĐL-CCHN |  |  |  |  |  | 0000659/ĐL-GPHD |
| 577 | TRẠM Y TẾ XÃ TÂN HÒA          |  |  |  |  |  |  | Thôn 10, xã Tân Hòa, Huyện Buôn Đôn, Đắk Lắk                 | VÕ MINH HÙNG        | 0004124/ĐL-CCHN |  |  |  |  |  | 0000660/ĐL-GPHD |
| 578 | TRẠM Y TẾ XÃ EA NUỒL          |  |  |  |  |  |  | Buôn Niêng 3, Xã Ea Nuôl, Huyện Buôn Đôn, Đắk Lắk            | LÊ THỊ MAI          | 0004094/ĐL-CCHN |  |  |  |  |  | 0000661/ĐL-GPHD |
| 579 | TRẠM Y TẾ XÃ CUỎI KNIA        |  |  |  |  |  |  | Thôn Ea Kning, Xã Cuối Knia, Huyện Buôn Đôn, Đắk Lắk         | QUANG QUỐC HẢI      | 0004126/ĐL-CCHN |  |  |  |  |  | 0000662/ĐL-GPHD |
| 580 | TRẠM Y TẾ XÃ EA BAR           |  |  |  |  |  |  | Thôn 18 A, xã Ea Bar, Huyện Buôn Đôn, Đắk Lắk                | NGUYỄN XUÂN HÒA     | 0004119/ĐL-CCHN |  |  |  |  |  | 0000663/ĐL-GPHD |
| 581 | TRẠM Y TẾ XÃ EA WER           |  |  |  |  |  |  | Thôn 7, xã Ea Wer, Huyện Buôn Đôn, Đắk Lắk                   | MA THỊ THANH        | 0004111/ĐL-CCHN |  |  |  |  |  | 0000664/ĐL-GPHD |
| 582 | TRẠM Y TẾ XÃ EA HUAR          |  |  |  |  |  |  | Thôn 5, xã Ea Huar, Huyện Buôn Đôn, Đắk Lắk                  | H TÂM NIÊ KDÂM      | 0004078/ĐL-CCHN |  |  |  |  |  | 0000665/ĐL-GPHD |
| 583 | TRẠM Y TẾ XÃ KRÔNG NA         |  |  |  |  |  |  | Buôn Ea Rông B, xã Krông Na, Huyện Buôn Đôn, Đắk Lắk         | Y NHAM NIÊ          | 0004089/ĐL-CCHN |  |  |  |  |  | 0000666/ĐL-GPHD |
| 584 | TRẠM Y TẾ CƯ ĐRĂM             |  |  |  |  |  |  | Buôn Châm A, Cư Drăm, Huyện Krông Bông, Đắk Lắk              | LÊ VĂN GIÁO         | 744/ĐL-CCHN     |  |  |  |  |  | 0000667/ĐL-GPHD |
| 585 | TRẠM Y TẾ XÃ HÒA SƠN          |  |  |  |  |  |  | Thôn 4, Hòa Sơn, Huyện Krông Bông, Đắk Lắk                   | NGUYỄN THỊ TRINH    | 4320/ĐL-CCHN    |  |  |  |  |  | 0000669/ĐL-GPHD |
| 586 | TRẠM Y TẾ XÃ YANG MAO         |  |  |  |  |  |  | Buôn M nang Dong, xã Yang Mao, Huyện Krông Bông, Đắk Lắk     | NGUYỄN VIỆT NHẬT    | 519/ĐL-CCHN     |  |  |  |  |  | 0000670/ĐL-GPHD |
| 587 | TRẠM Y TẾ THỊ TRẦN KRÔNG KMAR |  |  |  |  |  |  | TDP 6, Thị Trấn Krông Kmar, Huyện Krông Bông, Đắk Lắk        | H' LOAN NIÊ         | 4319/ĐL-CCHN    |  |  |  |  |  | 0000671/ĐL-GPHD |
| 588 | TRẠM Y TẾ XÃ YANG REH         |  |  |  |  |  |  | Thôn 3, Yang Reh, Huyện Krông Bông, Đắk Lắk                  | VÕ THANH DŨNG       | 4322/ĐL-CCHN    |  |  |  |  |  | 0000672/ĐL-GPHD |
| 589 | TRẠM Y TẾ XÃ CƯ KTY           |  |  |  |  |  |  | Thôn 6, Cư Kty, Huyện Krông Bông, Đắk Lắk                    | NGUYỄN VĂN HAI      | 4325/ĐL-CCHN    |  |  |  |  |  | 0000673/ĐL-GPHD |
| 590 | TRẠM Y TẾ XÃ HÒA THÀNH        |  |  |  |  |  |  | Thôn 3, Hòa Thành, Huyện Krông Bông, Đắk Lắk                 | H' JUET NIÊ         | 5938/ĐL-CCHN    |  |  |  |  |  | 0000674/ĐL-GPHD |
| 591 | TRẠM Y TẾ XÃ DANG KANG        |  |  |  |  |  |  | Buôn Cư Nun B, Dang Kang, Huyện Krông Bông, Đắk Lắk          | Y LINH BYÃ          | 4326/ĐL-CCHN    |  |  |  |  |  | 0000675/ĐL-GPHD |
| 592 | TRẠM Y TẾ XÃ CƯ PUI           |  |  |  |  |  |  | Buôn Blăk, Cư Pui, Huyện Krông Bông, Đắk Lắk                 | Y PREN ÊBAN         | 4334/ĐL-CCHN    |  |  |  |  |  | 0000676/ĐL-GPHD |
| 593 | TRẠM Y TẾ XÃ HÒA PHONG        |  |  |  |  |  |  | Buôn Cuphiang, Hòa Phong, Huyện Krông Bông, Đắk Lắk          | TẠ THỊ NGỌC LIÊU    | 4317/ĐL-CCHN    |  |  |  |  |  | 0000677/ĐL-GPHD |
| 594 | TRẠM Y TẾ XÃ EA TRUL          |  |  |  |  |  |  | Thôn 1, Ea Trul, Huyện Krông Bông, Đắk Lắk                   | Y RAN NIÊ           | 4321/ĐL-CCHN    |  |  |  |  |  | 0000678/ĐL-GPHD |
| 595 | TRẠM Y TẾ XÃ KHUÊ NGỌC ĐIỀN   |  |  |  |  |  |  | Thôn 2, Khuê Ngọc Diên, Huyện Krông Bông, Đắk Lắk            | H' XUÂN ÊBAN        | 4323/ĐL-CCHN    |  |  |  |  |  | 0000679/ĐL-GPHD |
| 596 | TRẠM Y TẾ XÃ HÒA TÂN          |  |  |  |  |  |  | Thôn 3, Hòa Tân, Huyện Krông Bông, Đắk Lắk                   | H' BLOCK BYÃ        | 4324/ĐL-CCHN    |  |  |  |  |  | 0000680/ĐL-GPHD |
| 597 | TRẠM Y TẾ PHƯỜNG AN LẠC       |  |  |  |  |  |  | Số 1 A Ma Khê, TDP 8, Phường An Lạc, Thị xã Buôn Hồ, Đắk Lắk | NGUYỄN HỮU ĐỨC HÙNG | 000404/ĐL-CCHN  |  |  |  |  |  | 0000681/ĐL-GPHD |

|     |                                                             |  |  |  |  |  |   |  |                                                                   |                     |                 |  |  |  |  |  |                 |  |
|-----|-------------------------------------------------------------|--|--|--|--|--|---|--|-------------------------------------------------------------------|---------------------|-----------------|--|--|--|--|--|-----------------|--|
| 598 | TRẠM Y TẾ XÃ EA DRÔNG                                       |  |  |  |  |  |   |  | Buôn Phico, Xã Ea Drông, Thị xã Buôn Hồ, Đắk Lắk                  | H'YÓK KNUL          | 001534/ĐL-CCHN  |  |  |  |  |  | 0000682/ĐL-GPHĐ |  |
| 599 | TRẠM Y TẾ PHƯỜNG ĐẠT HIẾU                                   |  |  |  |  |  |   |  | TDP 2, Phường Đạt Hiếu, Thị xã Buôn Hồ, Đắk Lắk                   | ĐÌNH VĂN HỮU        | 0006175/ĐL-CCHN |  |  |  |  |  | 0000683/ĐL-GPHĐ |  |
| 600 | TRẠM Y TẾ XÃ EA BLANG                                       |  |  |  |  |  |   |  | Thôn Đồng Xuân, Xã Ea Blang, Thị xã Buôn Hồ, Đắk Lắk              | LÊ THỊ XUYỀN        | 001409/ĐL-CCHN  |  |  |  |  |  | 0000685/ĐL-GPHĐ |  |
| 601 | TRẠM Y TẾ XÃ BÌNH THUẬN                                     |  |  |  |  |  |   |  | Thôn Bình Minh 3, Xã Bình Thuận, Thị xã Buôn Hồ, Đắk Lắk          | PHAN THÁI HOÀNG     | 001272/ĐL-CCHN  |  |  |  |  |  | 0000686/ĐL-GPHĐ |  |
| 602 | TRẠM Y TẾ PHƯỜNG THỐNG NHẤT                                 |  |  |  |  |  |   |  | TDP Hợp Thành 1, Phường Thống Nhất, Thị xã Buôn Hồ, Đắk Lắk       | TRƯƠNG THỊ KIM LIÊN | 000390/ĐL-CCHN  |  |  |  |  |  | 0000687/ĐL-GPHĐ |  |
| 603 | TRẠM Y TẾ XÃ CƯ BAO                                         |  |  |  |  |  |   |  | Thôn Sơn Lộc 1, Xã Cư Bao, Thị xã Buôn Hồ, Đắk Lắk                | Y SAM AYUN          | 001368/ĐL-CCHN  |  |  |  |  |  | 0000688/ĐL-GPHĐ |  |
| 604 | TRẠM Y TẾ PHƯỜNG ĐOÀN KẾT                                   |  |  |  |  |  |   |  | TDP 2, Phường Đoàn Kết, Thị xã Buôn Hồ, Đắk Lắk                   | NGUYỄN VĂN AN       | 001165/ĐL-CCHN  |  |  |  |  |  | 0000689/ĐL-GPHĐ |  |
| 605 | TRẠM Y TẾ XÃ EA SIÊN                                        |  |  |  |  |  |   |  | Thôn 1 A, Xã Ea Siên, Thị xã Buôn Hồ, Đắk Lắk                     | NÔNG VĂN CHÀI       | 000707/ĐL-CCHN  |  |  |  |  |  | 0000690/ĐL-GPHĐ |  |
| 606 | TRẠM Y TẾ PHƯỜNG BÌNH TÂN                                   |  |  |  |  |  |   |  | 08 Hoàng Văn Thụ, TDP 3, Phường Bình Tân, Thị xã Buôn Hồ, Đắk Lắk | TRẦN THANH TÂM      | 000345/ĐL-CCHN  |  |  |  |  |  | 0000691/ĐL-GPHĐ |  |
| 607 | TRẠM Y TẾ XÃ EA PÁL                                         |  |  |  |  |  |   |  | Thôn 12, xã Ea Pal, Huyện Ea Kar, Đắk Lắk                         | ĐÌNH ĐỨC THIỆN      | 000424/ĐL-CCHN  |  |  |  |  |  | 0000693/ĐL-GPHĐ |  |
| 608 | TRẠM Y TẾ XÃ EA SỎ                                          |  |  |  |  |  |   |  | Thôn 2, xã Ea Sỏ, Huyện Ea Kar, Đắk Lắk                           | NGUYỄN HỮU HẬU      | 000568/ĐL-CCHN  |  |  |  |  |  | 0000694/ĐL-GPHĐ |  |
| 609 | TRẠM Y TẾ XÃ CƯ NI                                          |  |  |  |  |  |   |  | Thôn 4, xã Cư Ni, Huyện Ea Kar, Đắk Lắk                           | NGUYỄN THANH BÌNH   | 000322/ĐL-CCHN  |  |  |  |  |  | 0000695/ĐL-GPHĐ |  |
| 610 | TRẠM Y TẾ XÃ CƯ PRÔNG                                       |  |  |  |  |  |   |  | Thôn 15, xã Cư Prông, Huyện Ea Kar, Đắk Lắk                       | NGUYỄN NHÂN THANH   | 001799/ĐL-CCHN  |  |  |  |  |  | 0000696/ĐL-GPHĐ |  |
| 611 | TRẠM Y TẾ XÃ EA K'MÚT                                       |  |  |  |  |  |   |  | Thôn Đoàn Kết, xã Ea Kmút, Huyện Ea Kar, Đắk Lắk                  | H PHIU NIÊ          | 0004297/ĐL-CCHN |  |  |  |  |  | 0000697/ĐL-GPHĐ |  |
| 612 | TRẠM Y TẾ XÃ EA TYH                                         |  |  |  |  |  |   |  | Thôn Trung tâm, xã Ea Tih, Huyện Ea Kar, Đắk Lắk                  | NHƯ ĐÌNH HIẾU       | 000265/ĐL-CCHN  |  |  |  |  |  | 0000701/ĐL-GPHĐ |  |
| 613 | TRẠM Y TẾ XÃ EA SAR                                         |  |  |  |  |  |   |  | Thôn 2, xã Ea Sar, Huyện Ea Kar, Đắk Lắk                          | H HƯƠNG NIÊ         | 0004305/ĐL-CCHN |  |  |  |  |  | 0000702/ĐL-GPHĐ |  |
| 614 | TRẠM Y TẾ XÃ XUÂN PHÚ                                       |  |  |  |  |  |   |  | Thôn 5, xã Xuân Phú, Huyện Ea Kar, Đắk Lắk                        | LÊ THỊ NGÀ          | 0004820/ĐL-CCHN |  |  |  |  |  | 0000703/ĐL-GPHĐ |  |
| 615 | TRẠM Y TẾ XÃ EA ĐAR                                         |  |  |  |  |  |   |  | Thôn 6, xã Ea Đar, Huyện Ea Kar, Đắk Lắk                          | TRINH THỊ HUỆ       | 0004270/ĐL-CCHN |  |  |  |  |  | 0000704/ĐL-GPHĐ |  |
| 616 | TRẠM Y TẾ XÃ EA Ô                                           |  |  |  |  |  |   |  | Thôn 8, xã Ea Ô, Huyện Ea Kar, Đắk Lắk                            | NGUYỄN DUY HẢI      | 001593/ĐL-CCHN  |  |  |  |  |  | 0000705/ĐL-GPHĐ |  |
| 617 | TRẠM Y TẾ THỊ TRẦN EA KNÓP                                  |  |  |  |  |  |   |  | Khối 1, TT Ea Knốp, Huyện Ea Kar, Đắk Lắk                         | NGUYỄN THỊ THÊM     | 001313/ĐL-CCHN  |  |  |  |  |  | 0000708/ĐL-GPHĐ |  |
| 618 | TRẠM Y TẾ XÃ EATÂN                                          |  |  |  |  |  |   |  | Thôn Hải Hà, xã Ea Tân, Huyện Krông Năng, Đắk Lắk                 | TRẦN HUY ĐỨC        | 001452/ĐL-CCHN  |  |  |  |  |  | 0000709/ĐL-GPHĐ |  |
| 619 | TRẠM Y TẾ XÃ EA TOH                                         |  |  |  |  |  |   |  | Thôn Tân Hợp, xã Ea Tóh, Huyện Krông Năng, Đắk Lắk                | BÊ ÍCH TỰU          | 001660/ĐL-CCHN  |  |  |  |  |  | 0000710/ĐL-GPHĐ |  |
| 620 | TRẠM Y TẾ XÃ PHÚ LỘC                                        |  |  |  |  |  |   |  | Thôn Lộc Tài, Phú Lộc, Huyện Krông Năng, Đắk Lắk                  | HUỶNH VĂN NGỌC      | 0004730/ĐL-CCHN |  |  |  |  |  | 0000711/ĐL-GPHĐ |  |
| 621 | TRẠM Y TẾ NÔNG TRƯỜNG 49                                    |  |  |  |  |  |   |  | Thôn 12, xã Phú Xuân, Huyện Krông Năng, Đắk Lắk                   | NGUYỄN THỊ HIỀN     | 001762/ĐL-CCHN  |  |  |  |  |  | 0000712/ĐL-GPHĐ |  |
| 622 | TRẠM Y TẾ XÃ EA HỒ                                          |  |  |  |  |  |   |  | Buôn Mrum, xã Ea Hồ, Huyện Krông Năng, Đắk Lắk                    | H'GIÊM MLÔ          | 001727/ĐL-CCHN  |  |  |  |  |  | 0000714/ĐL-GPHĐ |  |
| 623 | TRẠM Y TẾ XÃ DLIÊ YA                                        |  |  |  |  |  |   |  | 150, Trung Hòa, xã Dliêya, Huyện Krông Năng, Đắk Lắk              | Y THIM MLÔ          | 001602/ĐL-CCHN  |  |  |  |  |  | 0000718/ĐL-GPHĐ |  |
| 624 | TRẠM Y TẾ THỊ TRẦN KRÔNG NĂNG                               |  |  |  |  |  |   |  | 25/Buôn Wiáo B, thị trấn Krông Năng, Huyện Krông Năng, Đắk Lắk    | Y BA BEL MLÔ        | 001283/ĐL-CCHN  |  |  |  |  |  | 0000719/ĐL-GPHĐ |  |
| 625 | TRẠM Y TẾ XÃ EA TAM                                         |  |  |  |  |  |   |  | số 01, thôn Tam Lập, xã Ea Tam, Huyện Krông Năng, Đắk Lắk         | NÔNG VĂN CƯƠNG      | 001427/ĐL-CCHN  |  |  |  |  |  | 0000720/ĐL-GPHĐ |  |
| 626 | NHA KHOA XUÂN THU - BÁC SỸ NGUYỄN VĂN THU                   |  |  |  |  |  |   |  | 17 Lý Tự Trọng, phường Tân An, Tp. Buôn Ma Thuột, Đắk Lắk         | NGUYỄN VĂN THU      | 100337/CCHN-BQP |  |  |  |  |  | 0148/ĐL-GPHĐ    |  |
| 627 | PHÒNG KHÁM ĐA KHOA PHƯỚC TÂM                                |  |  |  |  |  | x |  | 337 Lê Duẩn, phường Ea Tam, Tp. Buôn Ma Thuột, Đắk Lắk            | ĐỖ VIỆT TIẾN        | 004207/ĐL-CCHN  |  |  |  |  |  | 0149/ĐL-GPHĐ    |  |
| 628 | TRẠM Y TẾ NÔNG TRƯỜNG 49                                    |  |  |  |  |  |   |  | Thôn 12, xã Phú Xuân, huyện Krông Năng, Đắk Lắk                   | HỒ ĐỨC TIẾN         | 001761/ĐL-CCHN  |  |  |  |  |  | 0150/ĐL-GPHĐ    |  |
| 629 | PHÒNG KHÁM NỘI KHOA AN BÌNH - BS BÊ THỊ NHƯ                 |  |  |  |  |  |   |  | 221 Hùng Vương, thị trấn Ea Súp, huyện Ea Súp, Đắk Lắk            | BÊ THỊ NHƯ          | 002401/ĐL-CCHN  |  |  |  |  |  | 0156/ĐL-GPHĐ    |  |
| 630 | PHÒNG KHÁM SẢN PHỤ KHOA VUÔNG TRÒN - BS PHẠM THỊ DIỆU LINH  |  |  |  |  |  |   |  | 109A Y Wang, phường Ea Tam, Tp. Buôn Ma Thuột, Đắk Lắk            | PHẠM THỊ DIỆU LINH  | 0003815/ĐL-CCHN |  |  |  |  |  | 0157/ĐL-GPHĐ    |  |
| 631 | PHÒNG KHÁM Y HỌC CỔ TRUYỀN HOÀN HẢO - YS HOÀNG THỊ ÁNH HỒNG |  |  |  |  |  |   |  | Km15 QL27, xã Ea Ktur, huyện Cư Kuin, Đắk Lắk                     | HOÀNG THỊ ÁNH HỒNG  | 0004747/ĐL-CCHN |  |  |  |  |  | 0158/ĐL-GPHĐ    |  |
| 632 | PHÒNG XÉT NGHIỆM Y KHOA SÀI GÒN - TÂY NGUYỄN                |  |  |  |  |  |   |  | 118 Hoàng Diệu, phường Thành Công, Tp. Buôn Ma Thuột, Đắk Lắk     | TRẦN VĂN LẬP        | 0003829/ĐL-CCHN |  |  |  |  |  | 0159/ĐL-GPHĐ    |  |

|     |                                                                      |  |  |  |  |  |   |  |  |                                                                                              |                       |                 |  |  |  |  |  |              |  |
|-----|----------------------------------------------------------------------|--|--|--|--|--|---|--|--|----------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|-----------------|--|--|--|--|--|--------------|--|
| 633 | PHÒNG KHÁM CHUYÊN KHOA RĂNG HÀM MẮT                                  |  |  |  |  |  |   |  |  | 276 Y Jút, P. Thắng Lợi, Tp. Buôn Ma Thuột, Đắk Lắk                                          | NGUYỄN THẠCH TRỤ      | 001547/ĐL-CCHN  |  |  |  |  |  | 0161/ĐL-GPHĐ |  |
| 634 | PHÒNG KHÁM BỆNH Y HỌC CỔ TRUYỀN - YS TRẦN QUYẾT DUY                  |  |  |  |  |  |   |  |  | Buôn Knia, xã Ea Tul, huyện Cư M'gar, Đắk Lắk                                                | TRẦN QUYẾT DUY        | 001533/ĐL-CCHN  |  |  |  |  |  | 0162/ĐL-GPHĐ |  |
| 635 | TRẠM Y TẾ XÃ CƯ ELANG                                                |  |  |  |  |  |   |  |  | Thôn 1, xã Cư Elang, huyện Ea Kar, Đắk Lắk                                                   | TRẦN VĂN THIỆN        | 001278/ĐL-CCHN  |  |  |  |  |  | 0163/ĐL-GPHĐ |  |
| 636 | TRẠM Y TẾ XÃ CƯ YANG                                                 |  |  |  |  |  |   |  |  | Thôn 5, xã Cư Yang, huyện Ea Kar, Đắk Lắk                                                    | HÀ VĂN HÀO            | 001418/ĐL-CCHN  |  |  |  |  |  | 0164/ĐL-GPHĐ |  |
| 637 | TRẠM Y TẾ XÃ CƯ HUÊ                                                  |  |  |  |  |  |   |  |  | Thôn An Cư, xã Cư Huê, huyện Ea Kar, Đắk Lắk                                                 | THÂM THỊ QUẾ          | 0004300/ĐL-CCHN |  |  |  |  |  | 0165/ĐL-GPHĐ |  |
| 638 | CƠ SỞ DỊCH VỤ Y TẾ PHI LOAN                                          |  |  |  |  |  |   |  |  | Buôn Cuôr, xã Ea MDrôh, huyện Cư M'gar, Đắk Lắk                                              | NGUYỄN TRƯỞNG PHI     | 0004890/ĐL-CCHN |  |  |  |  |  | 0167/ĐL-GPHĐ |  |
| 639 | PHÒNG KHÁM BỆNH CƠ XƯƠNG KHỚP, CHẨN THƯƠNG CHÍNH HÌNH                |  |  |  |  |  |   |  |  | 50 Ngô Quyền, P. Tân Lợi, Tp. Buôn Ma Thuột, Đắk Lắk                                         | LÊ TẮT THẮNG          | 000057/ĐL-CCHN  |  |  |  |  |  | 0168/ĐL-GPHĐ |  |
| 640 | TRẠM Y TẾ XÃ EA RÓC                                                  |  |  |  |  |  |   |  |  | Thôn 7, xã Ea Róc, huyện Ea Súp, Đắk Lắk                                                     | MA THÊ THỪA           | 0005707/ĐL-CCHN |  |  |  |  |  | 0169/ĐL-GPHĐ |  |
| 641 | TRẠM Y TẾ XÃ IA JLOI                                                 |  |  |  |  |  |   |  |  | Thôn 6, xã Ia Jloi, huyện Ea Súp, Đắk Lắk                                                    | NGUYỄN TRUNG KIẾN BYẢ | 0003898/ĐL-CCHN |  |  |  |  |  | 0170/ĐL-GPHĐ |  |
| 642 | TRẠM Y TẾ XÃ EA BUNG                                                 |  |  |  |  |  |   |  |  | Thôn 3, xã Ea Bung, huyện Ea Súp, Đắk Lắk                                                    | HÀ LƯƠNG THIỆN        | 0003893/ĐL-CCHN |  |  |  |  |  | 0172/ĐL-GPHĐ |  |
| 643 | PHÒNG XÉT NGHIỆM 51 LÊ DUẢN                                          |  |  |  |  |  |   |  |  | 51 Lê Duẩn, P. Tân Thành, Tp. Buôn Ma Thuột, Đắk Lắk                                         | TRẦN THỊ KIM HOA      | 002217/BYT-CCHN |  |  |  |  |  | 0178/ĐL-GPHĐ |  |
| 644 | PHÒNG KHÁM BỆNH Y HỌC CỔ TRUYỀN                                      |  |  |  |  |  |   |  |  | 19 Phan Bội Châu, TT Phước An, Krông Pắc, Đắk Lắk                                            | ĐÌNH HOÀNG LONG       | 000947/ĐL-CCHN  |  |  |  |  |  | 0179/ĐL-GPHĐ |  |
| 645 | PHÒNG KHÁM CHẨN ĐOÁN HÌNH ẢNH                                        |  |  |  |  |  |   |  |  | 143 Giải Phóng, TT Phước An, Krông Pắc, Đắk Lắk                                              | NGUYỄN TẤN AN         | 000669/ĐL-CCHN  |  |  |  |  |  | 0180/ĐL-GPHĐ |  |
| 646 | PHÒNG KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH NỘI KHOA                                  |  |  |  |  |  |   |  |  | 143 Giải Phóng, TT Phước An, Krông Pắc, Đắk Lắk                                              | NGUYỄN TRỌNG NGHĨA    | 001059/ĐL-CCHN  |  |  |  |  |  | 0181/ĐL-GPHĐ |  |
| 647 | PHÒNG KHÁM SẢN PHỤ KHOA                                              |  |  |  |  |  |   |  |  | 36 Trần Huy Liệu, P. Tân Thành, Tp. Buôn Ma Thuột, Đắk Lắk                                   | NGUYỄN TIẾN CÔNG      | 0004204/ĐL-CCHN |  |  |  |  |  | 0182/ĐL-GPHĐ |  |
| 648 | PHÒNG KHÁM BỆNH CHỮA BỆNH NỘI KHOA NHÂN NGHĨA                        |  |  |  |  |  |   |  |  | Thôn 8, xã Ea Tiêu, huyện Cư Kuin, Đắk Lắk                                                   | NGUYỄN THANH BÌNH     | 003082/ĐL-CCHN  |  |  |  |  |  | 0184/ĐL-GPHĐ |  |
| 649 | PHÒNG XÉT NGHIỆM CHÂU BAN                                            |  |  |  |  |  |   |  |  | Tổ 1, khối 2, TT Quảng Phú, huyện Cư M'gar, Đắk Lắk                                          | CHÂU MINH THIỆN       | 0005917/ĐL-CCHN |  |  |  |  |  | 0186/ĐL-GPHĐ |  |
| 650 | DỊCH VỤ CHĂM SÓC MẸ VÀ BÉ MOTHER'S LOVE SPA                          |  |  |  |  |  |   |  |  | 177 Hùng Vương, Phường Tự An, Tp. Buôn Ma Thuột, Đắk Lắk                                     | PHẠM LÊ GIANG         | 0006540/ĐL-CCHN |  |  |  |  |  | 0173/ĐL-GPHĐ |  |
| 651 | PHÒNG KHÁM CHUYÊN KHOA NHI BS VŨ                                     |  |  |  |  |  |   |  |  | 132B Giải Phóng, Phường Tân Thành, Tp. Buôn Ma Thuột, Đắk Lắk                                | MAI NGỌC VŨ           | 006901/ĐL-CCHN  |  |  |  |  |  | 0174/ĐL-GPHĐ |  |
| 652 | PHÒNG CHẨN TRỊ Y HỌC CỔ TRUYỀN BẢO LAM                               |  |  |  |  |  |   |  |  | 26/5 Giải Phóng, Phường Tân Lợi, Tp. Buôn Ma Thuột, Đắk Lắk                                  | ĐÀO QUANG VINH        | 000897/ĐL-CCHN  |  |  |  |  |  | 0175/ĐL-GPHĐ |  |
| 653 | PHÒNG KHÁM CHUYÊN KHOA RĂNG HÀM MẮT - NHA KHOA ĐĂNG KHÔI             |  |  |  |  |  |   |  |  | 302 Nguyễn Tất Thành, Phường Tân Lập, Tp. Buôn Ma Thuột, Đắk Lắk                             | PHẠM THỊ HƯƠNG        | 006444/GL-CCHN  |  |  |  |  |  | 0176/ĐL-GPHĐ |  |
| 654 | PHÒNG KHÁM CHUYÊN KHOA RĂNG HÀM MẮT FAMILY                           |  |  |  |  |  |   |  |  | 41 Văn Cao, phường Tân Lợi, Tp. Buôn Ma Thuột, Đắk Lắk                                       | CAO THÀNH TRUNG       | 0005184/ĐL-CCHN |  |  |  |  |  | 0177/ĐL-GPHĐ |  |
| 655 | PHÒNG XÉT NGHIỆM Y KHOA PHƯỚC AN                                     |  |  |  |  |  |   |  |  | 143 Giải Phóng, TT Phước An, huyện Krông Pắc, Đắk Lắk                                        | NGUYỄN THỊ KIM LANG   | 000120/ĐL-CCHN  |  |  |  |  |  | 0187/ĐL-GPHĐ |  |
| 656 | PHÒNG X QUANG CHẨN ĐOÁN HÌNH ẢNH - TRẦN VĂN TÚY                      |  |  |  |  |  |   |  |  | 131 Lê Duẩn, TT Phước An, huyện Krông Pắc, Đắk Lắk                                           | TRẦN VĂN TÚY          | 000567/ĐL-CCHN  |  |  |  |  |  | 0188/ĐL-GPHĐ |  |
| 657 | NHA KHOA AN BÌNH                                                     |  |  |  |  |  |   |  |  | 81 Nguyễn Tất Thành, TT Krông Năng, huyện Krông Năng, Đắk Lắk                                | ĐẶNG XUÂN THỊNH       | 0004811/ĐL-CCHN |  |  |  |  |  | 0189/ĐL-GPHĐ |  |
| 658 | PHÒNGK HÁM ĐA KHOA TRÍ VUI                                           |  |  |  |  |  | x |  |  | 360 Giải phóng, thị trấn Phước An, Huyện Krông Pắc, Đắk Lắk                                  | PHAN TÀI              | 002782/ĐL-CCHN  |  |  |  |  |  | 0191/ĐL-GPHĐ |  |
| 659 | DỊCH VỤ Y TẾ TIÊM CHÍCH, THAY BĂNG, RỬA VẾT THƯƠNG - NGUYỄN THỊ LONG |  |  |  |  |  |   |  |  | Buôn Jê Juk, xã Đắk Phơi, huyện Lắk, Đắk Lắk                                                 | NGUYỄN THỊ LONG       | 003408/ĐL-CCHN  |  |  |  |  |  | 0193/ĐL-GPHĐ |  |
| 660 | PHÒNG KHÁM CHUYÊN KHOA THÂM MỈ                                       |  |  |  |  |  |   |  |  | 307 Phan chu trình, BMT                                                                      | ĐẶNG VĂN HÙNG         | 1281/ĐL-CCHN    |  |  |  |  |  | 0194/ĐL-GPHĐ |  |
| 661 | PHÒNG KHÁM TẠI MŨI HỌNG NHÂN NGHĨA - BÁC SĨ LÊ QUANG NGHĨA           |  |  |  |  |  |   |  |  | thôn 8, xã Ea Tiêu, huyện Cư Kuin, Đắk Lắk                                                   | LÊ QUANG NGHĨA        | 003040/ĐL-CCHN  |  |  |  |  |  | 195/SYT-GPHĐ |  |
| 662 | PHÒNG CHỤP X QUANG - KTV ĐỎ THẦN                                     |  |  |  |  |  |   |  |  | 215 Nguyễn Tất Thành, thị trấn Ea Kar, huyện Ea Kar, Đắk Lắk                                 | ĐỎ THẦN               | 000391/ĐL-CCHN  |  |  |  |  |  | 196/SYT-GPHĐ |  |
| 663 | PHÒNG CHẨN TRỊ Y HỌC CỔ TRUYỀN - LƯƠNG Y TRẦN CHÍNH HỮU              |  |  |  |  |  |   |  |  | THÔN 2, thị trấn Ea Súp, huyện Ea Súp, Đắk Lắk                                               | TRẦN CHÍNH HỮU        | 002081/ĐL-CCHN  |  |  |  |  |  | 198/ĐL-GPHĐ  |  |
| 664 | PHÒNG KHÁM CHUYÊN KHOA CHẨN ĐOÁN HÌNH ẢNH AN PHƯỚC                   |  |  |  |  |  |   |  |  | SN 156, Km 13, QL 27, xã Ea Tiêu, huyện Cư Kuin, Đắk Lắk                                     | LÊ CÔNG ĐÔNG          | 003091/ĐL-CCHN  |  |  |  |  |  | 0199/ĐL-GPHĐ |  |
| 665 | THUỐC NAM TRUYỀN THIÊN NGHĨA - Y SỸ PHẠM THỊ BÍCH NƯƠNG              |  |  |  |  |  |   |  |  | 42/8B Võ Văn Kiệt, phường Khánh Xuân, thành phố Buôn Ma Thuột, Đắk Lắk                       | PHẠM THỊ BÍCH NƯƠNG   | 0006552/ĐL-CCHN |  |  |  |  |  | 200/ĐL-GPHĐ  |  |
| 666 | PHÒNG KHÁM CHUYÊN KHOA MẮT                                           |  |  |  |  |  |   |  |  | 248 Trần Phú, phường Thành công, TP BMT, phường Thành Công, thành phố Buôn Ma Thuột, Đắk Lắk | VÕ THÀNH TÍN          | 000218/ĐL-CCHN  |  |  |  |  |  | 0201/ĐL-GPHĐ |  |

Đôi địa điểm

|     |                                                                  |  |  |  |  |  |  |  |                                                                                                                  |                    |                  |  |  |  |  |  |               |  |
|-----|------------------------------------------------------------------|--|--|--|--|--|--|--|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------|------------------|--|--|--|--|--|---------------|--|
| 667 | PHÒNG CHẨN TRỊ Y HỌC CỔ TRUYỀN                                   |  |  |  |  |  |  |  | 217 Võ Văn Kiệt, phường Khánh Xuân, thành phố Buôn Ma Thuột, phường Khánh Xuân, thành phố Buôn Ma Thuột, Đắk Lắk | PHẠM ĐÌNH QUÝ      | 000409/ĐL-CCHN   |  |  |  |  |  | 0202/ĐL-GPHĐ  |  |
| 668 | PHÒNG CHẨN TRỊ Y HỌC CỔ TRUYỀN PHƯỚC NGUYỄN ĐƯỜNG                |  |  |  |  |  |  |  | TDP 2, phường Thiện An, thị xã Buôn Hồ, Đắk Lắk                                                                  | PHẠM VĂN TỰ        | 000501/ĐL-CCHN   |  |  |  |  |  | 0203/ĐL-GPHĐ  |  |
| 669 | PHÒNG CHẨN TRỊ Y HỌC CỔ TRUYỀN NHÂN TÂM                          |  |  |  |  |  |  |  | 347 Nguyễn Văn Cừ, Phường Tân Lập, Tp Buôn Ma Thuột, phường Tân Lập, thành phố Buôn Ma Thuột, Đắk Lắk            | VŨ VĂN ƯU          | 000318/ĐL-CCHN   |  |  |  |  |  | 0204/ĐL-GPHĐ  |  |
| 670 | PHÒNG CHẨN TRỊ Y HỌC CỔ TRUYỀN - Y SỸ LÝ BÁ ĐƯỜNG                |  |  |  |  |  |  |  | 58 Nguyễn Thiếp, phường Tự An, thành phố Buôn Ma Thuột, Đắk Lắk                                                  | LÝ Ý THUƠNG        | 008215/ĐL-CCHN   |  |  |  |  |  | 208/ĐL-GPHĐ   |  |
| 671 | PHÒNG KHÁM CHẨN ĐOÁN HÌNH ANH - ĐẶNG NGỌC NGUYỄN                 |  |  |  |  |  |  |  | Thôn 1, xã Ea Đar, huyện Ea Kar, Đắk Lắk                                                                         | ĐẶNG NGỌC NGUYỄN   | 000040/ĐL-CCHN   |  |  |  |  |  | 0210/ĐL-GPHĐ  |  |
| 672 | PHÒNG KHÁM NỘI TỔNG HỢP                                          |  |  |  |  |  |  |  | 51 Lê Duẩn, phường Tân Thành, thành phố Buôn Ma Thuột, Đắk Lắk                                                   | TRẦN TUÂN BẠCH VÂN | 001952/ĐL-CCHN   |  |  |  |  |  | 0211/ĐL-GPHĐ  |  |
| 673 | PHÒNG KHÁM SẢN PHỤ KHOA - BÁC SỸ HỒ SỸ TRUNG HIẾU                |  |  |  |  |  |  |  | Thôn 1, xã Ea Đar, huyện Ea Kar, Đắk Lắk                                                                         | HỒ SỸ TRUNG HIẾU   | 0005010/ĐL-CCHN  |  |  |  |  |  | 0212/ĐL-GPHĐ  |  |
| 674 | PHÒNG KHÁM SẢN PHỤ KHOA - BÁC SỸ HỨA THỊ NGÂN                    |  |  |  |  |  |  |  | Buôn Sruk, xã Ea Đar, huyện Ea Kar, Đắk Lắk                                                                      | HỨA THỊ NGÂN       | 0005306/ĐL-CCHN  |  |  |  |  |  | 0213/ĐL-GPHĐ  |  |
| 675 | PHÒNG CHẨN TRỊ HỌC CỔ TRUYỀN - Y SỸ PHAN ĐÌNH THUẬN              |  |  |  |  |  |  |  | 26 Đường Hùng Vương, thị trấn Buôn Trấp, huyện Krông A Na, Đắk Lắk                                               | PHAN ĐÌNH THUẬN    | 002272/ĐL-CCHN   |  |  |  |  |  | 0214/SYT-GPHĐ |  |
| 676 | PHÒNG KHÁM CHUYÊN KHOA NHI - BABY CARE CLINIC                    |  |  |  |  |  |  |  | 49 Ngô Quyền phường Tân Lợi thành phố Buôn Ma Thuột                                                              | Lê Đình Nhân       | 000583/ĐL-CCHN   |  |  |  |  |  | 0205/SYT-GPHĐ |  |
| 677 | PHÒNG KHÁM Y HỌC CỔ TRUYỀN THUỐC HỘI ĐỒNG Y TỈNH                 |  |  |  |  |  |  |  | 71 Điện Biên Phủ phường Thống Nhất thành phố Buôn Ma Thuột                                                       | Hoàng Ngọc Thắng   | 0005986/ĐL-CCHN  |  |  |  |  |  | 0206/SYT-GPHĐ |  |
| 678 | PHÒNG KHÁM CHUYÊN KHOA NỘI NHI - BÁC SỸ NGÔ ANH SINH             |  |  |  |  |  |  |  | 08 Nơ Trang Gưh thị trấn Buôn Trấp huyện Krông A Na                                                              | Ngô Anh Sinh       | 000357/ĐL-CCHN   |  |  |  |  |  | 0207/SYT-GPHĐ |  |
| 679 | PHÒNG KHÁM CHUYÊN KHOA NỘI TỔNG HỢP NHÂN AI                      |  |  |  |  |  |  |  | 230 Ama Khê phường Tự An thành phố Buôn Ma Thuột                                                                 | Trần Thị Kim Tuyền | 002695/ĐNO-CCHN  |  |  |  |  |  | 0215/SYT-GPHĐ |  |
| 680 | PHÒNG KHÁM CHUYÊN KHOA NỘI TỔNG HỢP- BS Y NÔ EN NIÊ              |  |  |  |  |  |  |  | TDP7 TT M D rắk Huyện M D rắk                                                                                    | Y Nô En Niê        | 0005986/ĐL-CCHN  |  |  |  |  |  | 0216/SYT-GPHĐ |  |
| 681 | PHÒNG KHÁM NỘI TỔNG HỢP - BÁC SỸ XUÂN                            |  |  |  |  |  |  |  | 12 Thăng Long phường Tự An thành phố Buôn Ma Thuột                                                               | Niê Lê Thị H'xuân  | 000206/ĐL-CCHN   |  |  |  |  |  | 0217/SYT-GPHĐ |  |
| 682 | PHÒNG KHÁM CHUYÊN KHOA PHỤC HỒI CHỨC NĂNG - BÁC SỸ HUỖNH VĂN LỘC |  |  |  |  |  |  |  | 60 Phan Chu Trinh phường Thắng Lợi thành phố Buôn Ma Thuột                                                       | Huỳnh Văn Lộc      | 000750/ĐL-CCHN   |  |  |  |  |  | 0218/SYT-GPHĐ |  |
| 683 | PHÒNG KHÁM CHUYÊN KHOA NGOẠI - BÁC SỸ TRẦN VĂN KHOA              |  |  |  |  |  |  |  | 79 Hai Bà Trưng phường Thắng Lợi thành phố Buôn Ma Thuột                                                         | Trần Văn Khoa      | 002971/ĐL-CCHN   |  |  |  |  |  | 0219/SYT-GPHĐ |  |
| 684 | PHÒNG KHÁM CHUYÊN KHOA MẮT - BÁC SỸ LÊ THỊ NGÀ                   |  |  |  |  |  |  |  | 79 Hai Bà Trưng phường Thắng Lợi thành phố Buôn Ma Thuột                                                         | Lê Thị Ngà         | 000217/ĐL-CCHN   |  |  |  |  |  | 0220/SYT-GPHĐ |  |
| 685 | PK CHUYÊN KHOA NỘI TỔNG HỢP- BS HOÀNG NGỌC CUNG                  |  |  |  |  |  |  |  | 147b phan huy chú, phường Khánh xuân,thành phố Buôn Ma Thuột                                                     | Hoàng Ngọc Cung    | 0006282/ĐL-CCHN  |  |  |  |  |  | 0223/SYT-GPHĐ |  |
| 686 | TRUNG TÂM Y TẾ HUYỆN EAH'LEO                                     |  |  |  |  |  |  |  | 82 Điện Biên Phủ Thị Trấn EaĐrăng Huyện Ea H'leo                                                                 | Nguyễn Xuân Tùng   | 0003743/ĐLA-CCHN |  |  |  |  |  | 0226/ĐL-GPHĐ  |  |
| 687 | TRUNG TÂM Y TẾ HUYỆN KRÔNG PẮC                                   |  |  |  |  |  |  |  | 147 Lê Duẩn, TT Phước An, H Krông Pắc                                                                            | Bùi Khắc Hùng      | 000600/ĐL-CCHN   |  |  |  |  |  | 0227/ĐL-GPHĐ  |  |
| 688 | TRUNG TÂM Y TẾ HUYỆN CƯ MGAR                                     |  |  |  |  |  |  |  | 78 cách mạng tháng tám, TT Quảng Phú, H Cư M'gar                                                                 | Bùi Thọ Ôn         | 000132/ĐL-CCHN   |  |  |  |  |  | 0230/ĐL-GPHĐ  |  |
| 689 | TRUNG TÂM Y TẾ HUYỆN BUỒN ĐƠN                                    |  |  |  |  |  |  |  | Thôn EaDuất, xã Ea Wer, H Buồn Đôn                                                                               | Đoàn Quốc Đình     | 002480/ĐL-CCHN   |  |  |  |  |  | 0231/ĐL-GPHĐ  |  |
| 690 | TRUNG TÂM Y TẾ HUYỆN KRÔNG NĂNG                                  |  |  |  |  |  |  |  | Số 16 Lê Duẩn, Krông năng                                                                                        | Trần Ngọc Anh      | 002221/ĐL-CCHN   |  |  |  |  |  | 0232/ĐL-GPHĐ  |  |
| 691 | TRUNG TÂM Y TẾ HUYỆN M'DRẮK                                      |  |  |  |  |  |  |  | 246 Nguyễn Tất Thành, Huyện M"Đrắk                                                                               | Lê Thị Thủy        | 002354/ĐL-CCHN   |  |  |  |  |  | 0233/ĐL-GPHĐ  |  |
| 692 | TRUNG TÂM Y TẾ HUYỆN KRÔNG ANA                                   |  |  |  |  |  |  |  | 197 Nguyễn Tất Thành, TT Buôn Trấp, H Krông Ana                                                                  | Bùi Công Sự        | 000293/Đ-CCHN    |  |  |  |  |  | 0234/ĐL-GPHĐ  |  |
| 693 | TRUNG TÂM Y TẾ HUYỆN KRÔNG BÔNG                                  |  |  |  |  |  |  |  | Tổ dân phố 7, TT Krông Kmar, H Krông bông                                                                        | Trần Thanh Hải     | 000438/ĐL-CCHN   |  |  |  |  |  | 0235/ĐL-GPHĐ  |  |
| 694 | TRUNG TÂM Y TẾ HUYỆN LẮK                                         |  |  |  |  |  |  |  | Số 02 Phạm Ngọc Thạch, TT Liên Sơn, LẮk                                                                          | Nguyễn Tri Hào     | 000033/ĐL-CCHN   |  |  |  |  |  | 0236/ĐL-GPHĐ  |  |
| 695 | TRUNG TÂM Y TẾ HUYỆN CƯ KUIN                                     |  |  |  |  |  |  |  | Km 13 - QL 27 - Thôn 10-Ea Ktur, H. Cư Kuin                                                                      | Nguyễn Khắc Dũng   | 000273/ĐL-CCHN   |  |  |  |  |  | 0237/ĐL-GPHĐ  |  |
| 696 | PHÒNG CHẨN TRỊ YHCT - LÊ THỊ THANH HÀ                            |  |  |  |  |  |  |  | Buôn Cuôr Đăng A,xã Cuor Đăng,Huyện Cư M'gar                                                                     | Lê Thị Thanh Hà    | 007894/ĐL-CCHN   |  |  |  |  |  | 0238/ĐL-GPHĐ  |  |
| 697 | PKCK RHM TÂM PHỤC - BÁC SỸ ĐỖ THỊ ANH HỒNG                       |  |  |  |  |  |  |  | 95 Đường Cách mạng tháng 8, TT Quảng Phú, H Cư M'gar                                                             | Đỗ Thị Ánh Hồng    | 008645/ĐL-CCHN   |  |  |  |  |  | 0239/ĐL-GPHĐ  |  |
| 698 | PKCK RHM - BÁC SỸ PHẠM HOÀNG PHÚC                                |  |  |  |  |  |  |  | 48 Hùng Vương, Thị Trấn Ea súp - Huyện Ea súp                                                                    | Phạm Hoàng Phúc    | 008025/ĐL-CCHN   |  |  |  |  |  | 0240/ĐL-GPHĐ  |  |
| 699 | PHÒNG XÉT NGHIỆM NHÂN AN - KTV HUỖNH THỊ KIM THU                 |  |  |  |  |  |  |  | Thôn 10, xã Ea Ktur, huyện Cư Kuin                                                                               | Huỳnh Thị Kim Thu  | 0004241/ĐL-CCHN  |  |  |  |  |  | 0241/ĐL_SYT   |  |
| 700 | PHÒNG KHÁM CHẨN ĐOÁN HÌNH ANH - NGUYỄN PHÚ CƯỜNG                 |  |  |  |  |  |  |  | huyện Krông Bông, TT Krông Kmar, H Krông bông                                                                    | Nguyễn Phú Cường   | 002932/ĐL-CCHN   |  |  |  |  |  | 0242/ĐL-GPHĐ  |  |

|     |                                                                                 |  |  |  |  |  |   |  |                                                                      |                          |                  |  |  |  |  |  |  |                 |  |
|-----|---------------------------------------------------------------------------------|--|--|--|--|--|---|--|----------------------------------------------------------------------|--------------------------|------------------|--|--|--|--|--|--|-----------------|--|
| 701 | PHÒNG KHÁM CHUYÊN KHOA NỘI - BÁC SỸ LÊ HỒNG SƠN                                 |  |  |  |  |  |   |  | 34/1 Nguyễn Lương Bằng, p tân lập, TP BMT                            | Lê Hồng Sơn              | 100313/CCHN-BQP  |  |  |  |  |  |  | 0243/ĐL-GPHĐ    |  |
| 702 | PKCH NGOẠI - NHI ĐỒNG TÂY NGUYỄN                                                |  |  |  |  |  |   |  | 197 Nguyễn Văn Cừ, Phường Tân lập, TP BMT.                           | Nguyễn Minh Châu         | 002972/ĐL-CCHN   |  |  |  |  |  |  | 0224/ĐL-GPHĐ    |  |
| 703 | PKCK RHM Ý MIỀN                                                                 |  |  |  |  |  |   |  | 11 Lý thường Kiệt , TT Buôn trấp, H. Krông Ana,                      | Trịnh Chu Du             | 000003/ĐL- CCHN  |  |  |  |  |  |  | 0025/ĐL-GPHĐ    |  |
| 704 | PKCK PHỤ SẢN AN PHÚC                                                            |  |  |  |  |  |   |  | 159A trần quý cáp, P. Tư an, BMT, Đắk Lắk                            | H LÊ NA EBAN             | 0020505/HCM-CCHN |  |  |  |  |  |  | 0245/ĐL-GPHĐ    |  |
| 705 | PHÒNG XÉT NGHIỆM TÂM AN                                                         |  |  |  |  |  |   |  | 95 Trần phú, P Thành công, BMT, Đắk Lắk                              | VÕ THỊ KIỀU PHƯƠNG       | 000764/ĐL-CCHN   |  |  |  |  |  |  | 0246/ĐL-GPHĐ    |  |
| 706 | PKĐK AN BÌNH                                                                    |  |  |  |  |  |   |  | 05 Y ngông, TT Quảng phú, H. Cư Mgar, Đắk Lắk                        | NIÊ TRẦN VI THỦY         | 0003638/ĐL-CCHN  |  |  |  |  |  |  | 0247/ĐL-GPHĐ    |  |
| 707 | PKCK RHM NHA KHOA BẢO AN                                                        |  |  |  |  |  |   |  | 241 Phan chu Trinh, P tân lợi, BMT, Đắk Lắk                          | NGUYỄN VĂN MẠNH          | 0004153/ĐL-CCHN  |  |  |  |  |  |  | 0249/ĐL-GPHĐ    |  |
| 708 | PKCK NỘI - BÁC SỸ LÊ XUÂN THANH                                                 |  |  |  |  |  |   |  | 170 XVNT P. Thành công thành phố Buôn Ma Thuột                       | Lê Xuân Thanh            | 007729/ĐL-CCHN   |  |  |  |  |  |  | 0107/ĐL-GPHĐ    |  |
| 709 | PKCK PHỤC HỒI(C - Mát - Cấp Lại 23/3/2020)                                      |  |  |  |  |  |   |  | 60 Phan Chu Trinh, P Thắng Lợi , TP BMT                              | Huỳnh Văn Lộc            | 000750/ĐL-CCHN   |  |  |  |  |  |  | 0218/ĐL-GPHĐ    |  |
| 710 | TRUNG TÂM Y TẾ HUYỆN KRÔNG BUK                                                  |  |  |  |  |  |   |  | Thôn 6 xã Cư Nê huyện Krông Búk                                      | Trần Anh Hùng            | 000705/ĐL-CCHN   |  |  |  |  |  |  | 0248/ĐL-GPHĐ    |  |
| 711 | PKCK YHCT BẮC NAM CAO BẰNG                                                      |  |  |  |  |  |   |  | 215/41A Võ Văn Kiệt phường Khánh Xuân thành phố Buôn Ma Thuột        | Đặng Văn Thông           | 002485/ĐL-CCHN   |  |  |  |  |  |  | 0251/SYT-GPHĐ   |  |
| 712 | PKCK RHM NHA KHOA SMILE                                                         |  |  |  |  |  |   |  | 61 A Nguyễn Viết Xuân phường Tân Thành thành phố Buôn Ma Thuột       | Mai Thị Kiều Nga         | 0004186/ĐL-CCHN  |  |  |  |  |  |  | 0252/SYT-GPHĐ   |  |
| 713 | PHKCK RHM QUỐC TẾ DENTIST                                                       |  |  |  |  |  |   |  | 320 Nguyễn Tấn Thành, P Tân Lập, TP BMT                              | Nay Nguyễn               | 000289/ĐL-CCHN   |  |  |  |  |  |  | 0254/ĐL-GPHĐ    |  |
| 714 | PKCK NGOẠI TÂY NGUYỄN                                                           |  |  |  |  |  |   |  | 12 A Nguyễn Du phường Tự An thành phố Buôn Ma Thuột                  | Nguyễn Xuân Thảo         | 002360/ĐL-CCHN   |  |  |  |  |  |  | 0255/SYT-GPHĐ   |  |
| 715 | PHÒNG XÉT NGHIỆM 11 HAI BÀ TRUNG                                                |  |  |  |  |  |   |  | 11 Hai Bà Trung , P. Thống Nhất, TP BMT                              | H" Nương Niê             | 002905/ĐL-CCHN   |  |  |  |  |  |  | 0256/ĐI-GPHĐ    |  |
| 716 | PKCK YHCT - Y SỸ NGUYỄN HỒNG ĐỨC                                                |  |  |  |  |  |   |  | 213 Lê Hồng Phong phường Thống Nhất thành phố Buôn Ma Thuột          | Nguyễn Hồng Đức          | 001074/ĐL-CCHN   |  |  |  |  |  |  | 0257/SYT-GPHĐ   |  |
| 717 | TRẠM Y TẾ XÃ CƯ M'LAN                                                           |  |  |  |  |  |   |  | Thôn 4 xã Cư M'Lan huyện Ea Súp                                      | Y Đa Vít Siu             | 0003931/ĐL-CCHN  |  |  |  |  |  |  | 0260/ĐL-GPHĐ    |  |
| 718 | Phòng khám chuyên khoa RHM-Nha khoa Thanh Long                                  |  |  |  |  |  |   |  | 26 Phan Bội Châu, phường Thăng Lợi, thành phố Buôn Ma Thuột, Đắk Lắk | Hoàn Đức Trường          | 000360/ĐL-CCHN   |  |  |  |  |  |  | 0253/SYT-GPHĐ   |  |
| 719 | Phòng khám Đa khoa thuộc Trung tâm kiểm soát bệnh tật tỉnh ĐắkLak               |  |  |  |  |  |   |  | 61 Lê Duẩn, phường Tân Thành, thành phố Buôn Ma Thuột, Đắk Lắk       | Huỳnh Công Lén           | 000042/BYT-CCHN  |  |  |  |  |  |  | 0262/SYT-GPHĐ   |  |
| 720 | PHÒNG KHÁM ĐA KHOA KỸ THUẬT CAO                                                 |  |  |  |  |  | x |  | 30 Trần Nhật Duật, phường Tân Lợi, thành phố Buôn Ma Thuột, Đắk Lắk  | Lê Nguyễn Minh Duy       | 000203/ĐL-CCHN   |  |  |  |  |  |  | 0263/SYT-GPHĐ   |  |
| 721 | PHÒNG KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH NỘI TỔNG HỢP -BÁC SỸ NGUYỄN TUẤN VIỆT                |  |  |  |  |  |   |  | 42 Nguyễn Huệ, thị trấn Krông Kmar, huyện Krông Bông, Đắk Lắk        | Nguyễn Tuấn Việt         | 0004312/ĐL-CCHN  |  |  |  |  |  |  | 0265/SYT-GPHĐ   |  |
| 722 | PHÒNG KHÁM NỘI BUÔN MA THUẬT                                                    |  |  |  |  |  |   |  | 170 Đinh Tiên Hoàng, phường Tự An, thành phố Buôn Ma Thuột, Đắk Lắk  | Trần Tuấn Bạch Vân       | 001952/ĐL-CCHN   |  |  |  |  |  |  | 0267/SYT-GPHĐ   |  |
| 723 | PHÒNG KHÁM HỖ TRỢ ĐIỀU TRỊ CAI NGHIỆN MA TÚY BUÔN MA THUẬT                      |  |  |  |  |  |   |  | Khởi 7, phường Ea Tam, thành phố Buôn Ma Thuột, Đắk Lắk              | H' Briu Niê              | 000011/ĐL-CCHN   |  |  |  |  |  |  | 0268/SYT-GPHĐ   |  |
| 724 | PHÒNG KHÁM CHUYÊN KHOA CHẨN ĐOÁN HÌNH ẢNH - BÁC SỸ NGUYỄN ĐÌNH NGUYỄN           |  |  |  |  |  |   |  | số 57 Quốc lộ 14, xã Hoà Thuận, TP. Buôn Ma Thuột, Tỉnh Đắk Lắk      | Nguyễn Đình Nguyễn       | 000845/ĐL-CCHN   |  |  |  |  |  |  | 0270/SYT-GPHĐ   |  |
| 725 | PHÒNG XÉT NGHIỆM THIÊN PHÚC                                                     |  |  |  |  |  |   |  | số 57 Quốc lộ 14, xã Hoà Thuận, TP. Buôn Ma Thuột, Tỉnh Đắk Lắk      | Nguyễn Hoàng Uyên Phương | 006659/ĐL-CCHN   |  |  |  |  |  |  | 0271/SYT-GPHĐ   |  |
| 726 | TRẠM Y TẾ XÃ EA KAO                                                             |  |  |  |  |  |   |  | Thôn 01, Xã Ea Kao, TP. BMT, Tỉnh Đắk Lắk                            | Nguyễn Đình Thảo         | 008749/ĐL-CCHN   |  |  |  |  |  |  | 000619/SYT-GPHĐ |  |
| 727 | TRẠM Y TẾ PHƯỜNG TÂN AN                                                         |  |  |  |  |  |   |  | 186 Nguyễn Chí Thanh, Phường Tân An, TP. BMT, Tỉnh Đắk Lắk           | Ngô Anh Vũ               | 0006116/ĐL-CCHN  |  |  |  |  |  |  | 000632/SYT-GPHĐ |  |
| 728 | TRẠM Y TẾ XÃ EA TU                                                              |  |  |  |  |  |   |  | Trạm Y tế Xã Ea Tu - Trung tâm Y tế TP.BMT                           | Phan Thị Hải Anh         | 0006129/ĐL-CCHN  |  |  |  |  |  |  | 000612/SYT-GPHĐ |  |
| 729 | TRẠM Y TẾ PHƯỜNG THỐNG NHẤT                                                     |  |  |  |  |  |   |  | 300 Phan Bội Châu, Phường Thống Nhất , TP. BMT, Tỉnh Đắk Lắk         | Nguyễn Thị Thùy Dung     | 0005061/ĐL-CCHN  |  |  |  |  |  |  | 000628/SYT-GPHĐ |  |
| 730 | TRẠM Y TẾ PHƯỜNG THÀNH CÔNG                                                     |  |  |  |  |  |   |  | 246 Trần Phú, Phường Thành Công , TP. BMT, Tỉnh Đắk Lắk              | Đỗ Minh Hải              | 0005052/ĐL-CCHN  |  |  |  |  |  |  | 000631/SYT-GPHĐ |  |
| 731 | TRẠM Y TẾ XÃ IA JLOI                                                            |  |  |  |  |  |   |  | Thôn 6, Xã Ia Jloi , huyện Ea Súp, Tỉnh Đắk Lắk                      | Đinh Thị Toàn Thơ        | 0003891/ĐL-CCHN  |  |  |  |  |  |  | 0170/SYT-GPHĐ   |  |
| 732 | TRẠM Y TẾ XÃ EA HỒ                                                              |  |  |  |  |  |   |  | Buôn Mrum, Xã Ea Hồ , huyện Krông Năng, Tỉnh Đắk Lắk                 | Y Kuên H'wing            | 001603/ĐL-CCHN   |  |  |  |  |  |  | 0714/SYT-GPHĐ   |  |
| 733 | Phòng khám chẩn đoán hình ảnh                                                   |  |  |  |  |  |   |  | Thôn Quyết Tâm, Xã Ea Tih , huyện EaKar, Tỉnh Đắk Lắk                | Nguyễn Thị Thuý          | 000710/ĐL-CCHN   |  |  |  |  |  |  | 0273/SYT-GPHĐ   |  |
| 734 | Phòng khám chuyên khoa Răng hàm mặt thuộc Công ty TNHH MTV Nha khoa Sky Dentist |  |  |  |  |  |   |  | số 26 Lý Thường Kiệt, P. Thắng Lợi, TP. Buôn Ma Thuột, Tỉnh Đắk Lắk  | Trương Chí Bảo           | 003434/ĐNAI-CCHN |  |  |  |  |  |  | 0276/SYT-GPHĐ   |  |

|     |                                                                  |  |  |  |  |  |  |  |                                                                    |                        |                   |  |  |  |  |  |                  |  |
|-----|------------------------------------------------------------------|--|--|--|--|--|--|--|--------------------------------------------------------------------|------------------------|-------------------|--|--|--|--|--|------------------|--|
| 735 | Phòng khám chuyên khoa Da liễu                                   |  |  |  |  |  |  |  | 383 Lê Duẩn, P. Ea Tam , TP.BMT, Tỉnh Đắk Lắk                      | Nguyễn Thị Kim Dung    | 001911/ĐL-CCHN    |  |  |  |  |  | 0277/SYT-GPHD    |  |
| 736 | Phòng khám chuyên khoa Phụ sản                                   |  |  |  |  |  |  |  | Thôn 10, xã Ea Ktur, huyện Cư Kuin, Tỉnh Đắk Lắk                   | Hoàng Thị Hoa          | 007450/ĐL-CCHN    |  |  |  |  |  | 0278/SYT-GPHD    |  |
| 737 | Nhà Hộ sinh Thanh Bình                                           |  |  |  |  |  |  |  | Số 88 Xô Viết Nghệ Tĩnh, P. Thống Nhất, TP.BMT, Tỉnh Đắk Lắk       | Y Nik Êban             | 000233/ĐL-CCHN    |  |  |  |  |  | 0102/SYT-GPHD    |  |
| 738 | Phòng khám chuyên khoa Nhi Vạn Phúc                              |  |  |  |  |  |  |  | 73 Nguyễn Đức Cảnh, P. Thắng Lợi, TP.BMT, Tỉnh Đắk Lắk             | Phạm Văn Phong         | 000182/ĐL-CCHN    |  |  |  |  |  | 0000019/SYT-GPHD |  |
| 739 | Phòng khám chuyên khoa Răng Hàm Mặt Nha khoa Hồng Nguyên         |  |  |  |  |  |  |  | 185 Phan Chu Trinh, P. Thắng Lợi, TP.BMT, Tỉnh Đắk Lắk             | Nguyễn Đức Nguyên      | 002769/ĐL-CCHN    |  |  |  |  |  | 0279/SYT-GPHD    |  |
| 740 | Phòng khám chuyên khoa Răng Hàm Mặt Nha khoa Minh Hoàng I        |  |  |  |  |  |  |  | 106 Hùng Vương, TT. KrôngNăng, huyện KrôngNăng, Tỉnh Đắk Lắk       | Nguyễn Thị Hoàng Mai   | 007234/ĐL-CCHN    |  |  |  |  |  | 0280/SYT-GPHD    |  |
| 741 | Dịch vụ răng giả                                                 |  |  |  |  |  |  |  | 78 Hùng Vương, TT. Ea Súp, huyện Ea Súp, Đắk Lắk                   | Trần Thị Mỹ Linh       | 000234/ĐL-CCHN    |  |  |  |  |  | 0283/SYT-GPHD    |  |
| 742 | Phòng Chấn trị Y học cổ truyền Tế Thọ Đường                      |  |  |  |  |  |  |  | 112 Nguyễn Du, TT. Quảng Phú, huyện CưMgar, Đắk Lắk                | Lê Xuân Ngọc           | 003506/ĐL-CCHN    |  |  |  |  |  | 0284/SYT-GPHD    |  |
| 743 | Phòng khám chuyên khoa Y học cổ truyền                           |  |  |  |  |  |  |  | Xã Ea Na, huyện Krông Ana, Đắk Lắk                                 | Tô Xuân Ngà            | 0004954/ĐL-CCHN   |  |  |  |  |  | 0285/SYT-GPHD    |  |
| 744 | Phòng khám chuyên khoa ngoại Lê Thành                            |  |  |  |  |  |  |  | 271 Võ Văn Kiệt, P. Khánh Xuân, TP.BMT, Đắk Lắk                    | Lê Hoàn Thành          | 0008563/ĐNAL-CCHN |  |  |  |  |  | 0286/SYT-GPHD    |  |
| 745 | Phòng khám chuyên khoa Ung bướu Tây Nguyên                       |  |  |  |  |  |  |  | 228 Phan Chu Trinh, P. Tân Lợi, TP.BMT, Đắk Lắk                    | Phạm Thị Hồng Hải      | 0003632/ĐL-CCHN   |  |  |  |  |  | 0287/SYT-GPHD    |  |
| 746 | Phòng khám chuyên khoa phụ sản - Bs. Minh Phương                 |  |  |  |  |  |  |  | số 27 Nguyễn Hồng Ứng, P. Tân Lập, TP. BMT, Tỉnh Đắk Lắk           | Nguyễn Thị Minh Phương | 000179/ĐL-CCHN    |  |  |  |  |  | 0288/SYT-GPHD    |  |
| 747 | Phòng khám chuyên khoa Ngoại                                     |  |  |  |  |  |  |  | số 100 Quốc lộ 14, Thôn 2, xã Hòa Thuận, TP. BMT, Tỉnh Đắk Lắk     | Y Đhuan Ênuol          | 000505/ĐL-CCHN    |  |  |  |  |  | 0289/SYT-GPHD    |  |
| 748 | Phòng khám chuyên khoa răng hàm mặt FaMiLy                       |  |  |  |  |  |  |  | số 177 Lê Thánh Tông, P. Tân Lợi, TP. Buôn Ma Thuột, Tỉnh Đắk Lắk  | Cao Thành Trung        | 0005184/ĐL-CCHN   |  |  |  |  |  | 0177/SYT-GPHD    |  |
| 749 | Phòng khám chuyên khoa Da Liễu                                   |  |  |  |  |  |  |  | số 02-04 Ngô Quyền, P. Thắng Lợi, TP. Buôn Ma Thuột, Tỉnh Đắk Lắk  | Cill Pame Élic Khar    | 007404/ĐL-CCHN    |  |  |  |  |  | 0290/SYT-GPHD    |  |
| 750 | PHÒNG KHÁM CHUYÊN KHOA NỘI VÀ TIÊM CHỨNG LONG TRẪ                |  |  |  |  |  |  |  | SỐ 10 LÊ DUẢN, thị trấn Krông Năng, huyện Krông Năng, Đắk Lắk      | Hồ Long                | 000499/ĐL-CCHN    |  |  |  |  |  | 0292/ĐL-GPHD     |  |
| 751 | PHÒNG CHẤN TRỊ YHCT- MINH CHÂU ĐƯỜNG                             |  |  |  |  |  |  |  | 118/15B Y Nuê, phường Ea Tam, thành phố Buôn Ma Thuột, Đắk Lắk     | Kim Văn Ngoãn          | 0000227/ĐL-CCHN   |  |  |  |  |  | 0293/ĐL-GPHD     |  |
| 752 | TRẠM Y TẾ XÃ EA PUK                                              |  |  |  |  |  |  |  | Thôn Giang Tân, xã Ea Puk, huyện Krông Năng, Đắk Lắk               | Trương Văn Phúc        | 001744/ĐL-CCHN    |  |  |  |  |  | 0131/ĐL-GPHD     |  |
| 753 | TRẠM Y TẾ XÃ PHÚ XUÂN                                            |  |  |  |  |  |  |  | Số 33 Thôn Xuân Long, xã Phú Xuân, huyện Krông Năng, Đắk Lắk       | H' Rim Niê             | 0004716/ĐL-CCHN   |  |  |  |  |  | 0134/SYT-GPHD    |  |
| 754 | PHÒNG XÉT NGHIỆM THIÊN PHÚC TÂY NGUYỄN EATOH                     |  |  |  |  |  |  |  | Thôn Tân Quảng, xã Ea Tóh, huyện Krông Năng, Đắk Lắk               | Nguyễn Văn Toàn        | 002198/ĐL-CCHN    |  |  |  |  |  | 0295/ĐL-GPHD     |  |
| 755 | PHÒNG KHÁM CHUYÊN KHOA NỘI - TÂY NGUYỄN EATOH I                  |  |  |  |  |  |  |  | Thôn Tân Quảng, xã Ea Tóh, huyện Krông Năng, Đắk Lắk               | Trần Thị Phương Thu    | 0006123/ĐL-CCHN   |  |  |  |  |  | 0296/ĐL-GPHD     |  |
| 756 | PHÒNG KHÁM CHẨN ĐOÁN HÌNH ANH-NGUYỄN HẢI                         |  |  |  |  |  |  |  | 25 Phan Chu Trinh, P. Thắng Lợi, TP.BMT, Đắk Lắk                   | Nguyễn Văn Hải         | 001496/ĐL-CCHN    |  |  |  |  |  | 0298/ĐL-GPHD     |  |
| 757 | Phòng xét nghiệm An Tâm                                          |  |  |  |  |  |  |  | 88 Phan Chu Trinh, P. Thắng Lợi, TP.BMT, Đắk Lắk                   | Vô Thị Kiều Phương     | 000764/ĐL-CCHN    |  |  |  |  |  | 0246/ĐL-GPHD     |  |
| 758 | PHÒNG CHẤN TRỊ Y HỌC CỔ TRUYỀN LÊ HỒNG LUẬT                      |  |  |  |  |  |  |  | 23/22 Mai Thị Lưu, phường Ea Tam, thành phố Buôn Ma Thuột, Đắk Lắk | Lê Hồng Luật           | 000551/ĐL-CCHN    |  |  |  |  |  | 0301/ĐL-GPHD     |  |
| 759 | PHÒNG KHÁM CHUYÊN KHOA NỘI - NHÂN ĐỨC                            |  |  |  |  |  |  |  | Thôn 13, xã Ea Tiêu, huyện Cư Kuin, Đắk Lắk                        | Nguyễn Hoàng Anh       | 007157/ĐL-CCHN    |  |  |  |  |  | 0302/ĐL-GPHD     |  |
| 760 | PHÒNG KHÁM BỆNH NHI KHOA - BÁC SỸ NGUYỄN VĂN CÔNG HOÀI           |  |  |  |  |  |  |  | Thôn 13, xã Pong Drang, huyện Krông Búk, Đắk Lắk                   | Nguyễn Văn Công Hoài   | 0005466/ĐL-CCHN   |  |  |  |  |  | 0141/ĐL-GPHD     |  |
| 761 | Phòng khám bệnh chuyên khoa Răng Hàm Mặt - Nha khoa Huy Sơn      |  |  |  |  |  |  |  | số 40 Thôn 2 xã Hòa Thuận - TP. BMT, Đắk Lắk                       | Phan Tấn Sơn           | 000563/ĐL-CCHN    |  |  |  |  |  | 0303/ĐL-GPHD     |  |
| 762 | Phòng khám chuyên khoa nhi Khang Ý                               |  |  |  |  |  |  |  | Số 30 Hùng Vương, TT Quảng Phú, Cư Mgar, Đắk Lắk                   | Đỗ Thị Thanh Trang     | 0006039/ĐL-CCHN   |  |  |  |  |  | 0304/ĐL-GPHD     |  |
| 763 | Trạm Y tế xã Ea Wer - Trung tâm Y tế huyện Buôn Đôn              |  |  |  |  |  |  |  | Thôn 7, xã Ea Wer, huyện Buôn Đôn                                  | Ngô Thị Tuyết Mai      | 0004122/ĐL-CCHN   |  |  |  |  |  | 0305/ĐL-GPHD     |  |
| 764 | Trạm Y tế xã CuôrKnia - Trung tâm Y tế huyện Buôn Đôn            |  |  |  |  |  |  |  | Thôn EaKning, xã CuôrKnia, huyện Buôn Đôn                          | H' Yoel Niê            | 0004134/ĐL-CCHN   |  |  |  |  |  | 0306/ĐL-GPHD     |  |
| 765 | Phòng khám chuyên khoa răng hàm mặt - Nha khoa Thể giới - Bs Cúc |  |  |  |  |  |  |  | 160 Nguyễn Tất Thành, TT Ea Kar, huyện Ea Kar, Đắk Lắk             | Nguyễn Thị Kim Cúc     | 000387/ĐL-CCHN    |  |  |  |  |  | 0307/ĐL-GPHD     |  |
| 766 | Phòng khám chuyên khoa Y học cổ truyền An Phước - Bs Hoa         |  |  |  |  |  |  |  | Thôn 13 xã Ea Tiêu, huyện Cư Kuin, Đắk Lắk                         | Hoàng Thị Bảo Hoa      | 0006452/ĐL-CCHN   |  |  |  |  |  | 0308/ĐL-GPHD     |  |
| 767 | Phòng khám chuyên khoa y học cổ truyền Hạnh Phúc                 |  |  |  |  |  |  |  | 15 Chu Văn An, TT Buôn Tráp, huyện Krông Ana, Đắk Lắk              | Nguyễn Văn Nam         | 0006511/ĐL-CCHN   |  |  |  |  |  | 0310/ĐL-GPHD     |  |
| 768 | Trạm Y tế xã Ea Kly                                              |  |  |  |  |  |  |  | Thôn 8A, xã EaKly, huyện KrôngPắc, tỉnh Đắk Lắk                    | Tạ Thị Thanh Mỹ        | 000634/ĐL-CCHN    |  |  |  |  |  | 0000573/ĐL-GPHD  |  |
| 769 | Trạm Y tế xã Tân Hòa                                             |  |  |  |  |  |  |  | Thôn 10, xã Tân Hòa, huyện Buôn Đôn, tỉnh Đắk Lắk                  | Phan Thị Tuyết         | 006577/ĐL-CCHN    |  |  |  |  |  | 0000660/ĐL-GPHD  |  |
| 770 | Cơ sở dịch vụ chăm sóc sức khỏe tại nhà                          |  |  |  |  |  |  |  | 222A Phan Huy Chú, P. Khánh Xuân, TP. BMT, Đắk Lắk                 | Ngô Văn Tuấn           | 003373/BRVT-CCHN  |  |  |  |  |  | 0311/ĐL-GPHD     |  |

|     |                                                                            |  |  |  |  |  |   |                                                        |                     |                  |  |  |  |  |  |  |                 |  |
|-----|----------------------------------------------------------------------------|--|--|--|--|--|---|--------------------------------------------------------|---------------------|------------------|--|--|--|--|--|--|-----------------|--|
| 771 | Trạm Y tế xã EaBung                                                        |  |  |  |  |  |   | Thôn 3 xã EaBung, huyện Ea Súp, Đắk Lắk                | Nguyễn Khắc Huy     | 0003921/ĐL-CCHN  |  |  |  |  |  |  | 0172/ĐL-GPHD    |  |
| 772 | Phòng khám chuyên khoa Răng hàm Mặt - Nha khoa Việt Mỹ Buôn Hồ H-T         |  |  |  |  |  |   | 88 Trần Hưng Đạo, P. An Lạc, TX Buôn Hồ, Đắk Lắk       | Nguyễn Hữu Thắng    | 006914/ĐL-CCHN   |  |  |  |  |  |  | 0312/ĐL-GPHD    |  |
| 773 | Phòng khám chuyên khoa Răng hàm Mặt - Nha khoa Smile - Bác sỹ Hoàng Thị Cư |  |  |  |  |  |   | 13 Nguyễn Thị Minh Khai, P. Thắng Lợi TP. BMT, Đắk Lắk | Hoàng Thị Cư        | 000739/ĐL-CCHN   |  |  |  |  |  |  | 0154/ĐL-GPHD    |  |
| 774 | Phòng khám chuyên khoa chẩn đoán hình ảnh - Bs Quỳnh An                    |  |  |  |  |  |   | TDP5, TT KrôngKmar, huyện KrôngBông Đắk Lắk            | Nguyễn Thị Quỳnh An | 000453/BRVT-CCHN |  |  |  |  |  |  | 0314/ĐL-GPHD    |  |
| 775 | Phòng khám chuyên khoa răng hàm mặt Nha khoa Sài Gòn Quốc tế Phước An      |  |  |  |  |  |   | 325 Giải Phóng, TT Phước An, huyện KrôngPắc, Đắk Lắk   | Nguyễn Thùy Phương  | 000156/ĐL-CCHN   |  |  |  |  |  |  | 0315/ĐL-GPHD    |  |
| 776 | Phòng khám chuyên khoa tai mũi họng bác sỹ Duyên                           |  |  |  |  |  |   | 346 Lê Duẩn, P. EaTam, TP.BMT, Đắk Lắk                 | Trần Cẩm Duyên      | 001356/ĐL-CCHN   |  |  |  |  |  |  | 0071/ĐL-GPHD    |  |
| 777 | PHÒNG KHÁM CHẨN ĐOÁN HÌNH ANH-NGUYỄN HẢI                                   |  |  |  |  |  |   | 25 Phan Chu Trinh, P. Thắng Lợi, TP.BMT, Đắk Lắk       | Nguyễn Văn Hải      | 001496/ĐL-CCHN   |  |  |  |  |  |  | 0298/ĐL-GPHD    |  |
| 778 | Phòng xét nghiệm An Tâm                                                    |  |  |  |  |  |   | 88 Phan Chu Trinh, P. Thắng Lợi, TP.BMT, Đắk Lắk       | Võ Thị Kiều Phương  | 000764/ĐL-CCHN   |  |  |  |  |  |  | 0246/ĐL-GPHD    |  |
| 779 | Phòng khám Đa khoa Medic Đất Việt                                          |  |  |  |  |  | x | 35 Lê Duẩn, P. Tân Thành, TP.BMT, Đắk Lắk              | Trần Văn Việt       | 0006211/ĐL-CCHN  |  |  |  |  |  |  | 0244/ĐL-GPHD    |  |
| 780 | Phòng khám chuyên khoa Tâm Thần - Bs Công                                  |  |  |  |  |  |   | 195 Nguyễn Thị Định, P. Thành Nhất, TP.BMT, Đắk Lắk    | Lại Thái Công       | 008598/ĐL-CCHN   |  |  |  |  |  |  | 0309/ĐL-GPHD    |  |
| 781 | Phòng khám chuyên khoa y học cổ truyền Hạnh Phúc                           |  |  |  |  |  |   | 15 Chu Văn An, TT Buôn Trấp, huyện Krông Ana, Đắk Lắk  | Nguyễn Văn Nam      | 0006511/ĐL-CCHN  |  |  |  |  |  |  | 0310/ĐL-GPHD    |  |
| 782 | Trạm Y tế xã Ea Kly                                                        |  |  |  |  |  |   | Thôn 8A, xã EaKly, huyện KrôngPắc, tỉnh Đắk Lắk        | Tạ Thị Thanh Mỹ     | 000634/ĐL-CCHN   |  |  |  |  |  |  | 0000573/ĐL-GPHD |  |
| 783 | Trạm Y tế xã Tân Hòa                                                       |  |  |  |  |  |   | Thôn 10, xã Tân Hòa, huyện Buôn Đôn, tỉnh Đắk Lắk      | Phan Thị Tuyết      | 006577/ĐL-CCHN   |  |  |  |  |  |  | 0000660/ĐL-GPHD |  |
| 784 | Cơ sở dịch vụ chăm sóc sức khỏe tại nhà                                    |  |  |  |  |  |   | 222A Phan Huy Chú, P. Khánh Xuân, TP. BMT, Đắk Lắk     | Ngô Văn Tuấn        | 003373/BRVT-CCHN |  |  |  |  |  |  | 0311/ĐL-GPHD    |  |
| 785 | Trạm Y tế xã EaBung                                                        |  |  |  |  |  |   | Thôn 3 xã EaBung, huyện Ea Súp, Đắk Lắk                | Nguyễn Khắc Huy     | 0003921/ĐL-CCHN  |  |  |  |  |  |  | 0172/ĐL-GPHD    |  |
| 786 | Phòng khám chuyên khoa Răng hàm Mặt - Nha khoa Việt Mỹ Buôn Hồ H-T         |  |  |  |  |  |   | 88 Trần Hưng Đạo, P. An Lạc, TX Buôn Hồ, Đắk Lắk       | Nguyễn Hữu Thắng    | 006914/ĐL-CCHN   |  |  |  |  |  |  | 0312/ĐL-GPHD    |  |
| 787 | Phòng khám chuyên khoa Nhi - Bs An                                         |  |  |  |  |  |   | 178 Đinh Tiên Hoàng, P. Tự An TP. BMT, Đắk Lắk         | Lý Xuân An          | 0003695/ĐL-CCHN  |  |  |  |  |  |  | 0313/ĐL-GPHD    |  |
| 788 | Phòng khám chuyên khoa Răng hàm Mặt - Nha khoa Smile - Bác sỹ Hoàng Thị Cư |  |  |  |  |  |   | 13 Nguyễn Thị Minh Khai, P. Thắng Lợi TP. BMT, Đắk Lắk | Hoàng Thị Cư        | 000739/ĐL-CCHN   |  |  |  |  |  |  | 0154/ĐL-GPHD    |  |
| 789 | Phòng khám chuyên khoa chẩn đoán hình ảnh - Bs Quỳnh An                    |  |  |  |  |  |   | TDP5, TT KrôngKmar, huyện KrôngBông Đắk Lắk            | Nguyễn Thị Quỳnh An | 000453/BRVT-CCHN |  |  |  |  |  |  | 0314/ĐL-GPHD    |  |
| 790 | Phòng khám chuyên khoa răng hàm mặt Nha khoa Sài Gòn Quốc tế Phước An      |  |  |  |  |  |   | 325 Giải Phóng, TT Phước An, huyện KrôngPắc, Đắk Lắk   | Nguyễn Thùy Phương  | 000156/ĐL-CCHN   |  |  |  |  |  |  | 0315/ĐL-GPHD    |  |
| 791 | Phòng khám chuyên khoa tai mũi họng bác sỹ Duyên                           |  |  |  |  |  |   | 346 Lê Duẩn, P. EaTam, TP.BMT, Đắk Lắk                 | Trần Cẩm Duyên      | 001356/ĐL-CCHN   |  |  |  |  |  |  | 0071/ĐL-GPHD    |  |
| 792 | Trạm Y tế xã Dang Kang                                                     |  |  |  |  |  |   | Xã Dang Kang, huyện KrôngBông, Đắk Lắk                 | Huỳnh Tấn Hạnh      | 0004315/ĐL-CCHN  |  |  |  |  |  |  | 0000675/ĐL-GPHD |  |
| 793 | Trạm Y tế xã Hòa Thành                                                     |  |  |  |  |  |   | Xã Hòa Thành, huyện KrôngBông, Đắk Lắk                 | Y Linh Byă          | 0004326/ĐL-CCHN  |  |  |  |  |  |  | 0000674/ĐL-GPHD |  |
| 794 | Trạm Y tế xã Ea Trul                                                       |  |  |  |  |  |   | Xã Ea Trul, huyện KrôngBông, Đắk Lắk                   | H' Joly Niê         | 0006471/ĐL-CCHN  |  |  |  |  |  |  | 0000678/ĐL-GPHD |  |
| 795 | Trạm Y tế xã Tân Lập                                                       |  |  |  |  |  |   | Xã Tân Lập, huyện Krông Búk, Đắk Lắk                   | Lê Thị Phương Tâm   | 007401/ĐL-CCHN   |  |  |  |  |  |  | 0000564/ĐL-GPHD |  |
| 796 | Trạm Y tế xã Cư Né                                                         |  |  |  |  |  |   | Xã Cư Né, huyện Krông Búk, Đắk Lắk                     | Phạm Hồng Thái      | 0006050/ĐL-CCHN  |  |  |  |  |  |  | 0000560/ĐL-GPHD |  |
| 797 | Trạm Y tế xã Ea Nuôl                                                       |  |  |  |  |  |   | Xã Ea Nuôl, huyện Krông Búk, Đắk Lắk                   | Phùng Thị Tý        | 004095/ĐL-CCHN   |  |  |  |  |  |  | 0000661/ĐL-GPHD |  |
| 798 | Phòng khám chuyên khoa răng hàm mặt - Nha khoa Phúc Nguyên II              |  |  |  |  |  |   | số 241 Phan Chu Trinh, P. Tân Lợi, TP.BMT, Đắk Lắk     | Nguyễn Văn Mạnh     | 0004153/ĐL-CCHN  |  |  |  |  |  |  | 0249/ĐL-GPHD    |  |
| 799 | Phòng khám chuyên khoa răng hàm mặt - Nha khoa Pháp Việt                   |  |  |  |  |  |   | 525 Giải Phóng, TT EaDrăng, EaHleo, Đắk Lắk            | Phạm Duy Thành      | 008810/ĐL-CCHN   |  |  |  |  |  |  | 0317/ĐL-GPHD    |  |
| 800 | PK nội tổng hợp                                                            |  |  |  |  |  |   | Thôn 1 Ea Kao, BMT                                     | Vũ văn trường Thắng | 001189/ĐL-CCHN   |  |  |  |  |  |  | 0318/ĐL-GPHD    |  |
| 801 | PKCK nội Bs Tây                                                            |  |  |  |  |  |   | 104 Thôn 4, Ea Kao, BMT                                | Trương Giao Tây     | 001295/ĐL-CCHN   |  |  |  |  |  |  | 0319/ĐL-GPHD    |  |
| 802 | Trạm Y tế Hòa Hiệp                                                         |  |  |  |  |  |   | Thôn Kim Phát, xã Hòa Hiệp, Huyện Cư Kuin, Đắk Lắk     | H'Môly              | 00252/ĐL-CCHN    |  |  |  |  |  |  | 0565/ĐL-GPHD    |  |
| 803 | Trạm Y tế Ea Bhók                                                          |  |  |  |  |  |   | Thôn EA Kmar, Ea Bhók, Cư Kuin                         | Trần Bảo Long       | 004547/ĐL-CCHN   |  |  |  |  |  |  | 0568/ĐL-GPHD    |  |
| 804 | Trạm Y tế Quảng Tiến                                                       |  |  |  |  |  |   | T.Tiến Phú, Quảng Tiến, Cư Mgar                        | Nguyễn Việt Lý      | 06052/ĐL-CCHN    |  |  |  |  |  |  | 0659/ĐL-GPHD    |  |
| 805 | Trạm Y tế Ea Tam, BMT                                                      |  |  |  |  |  |   | 02 Y Wang, Phường Ea Tam, Tp. Buôn Ma Thuột, Đắk Lắk   | Nông Thị Khuyến     | 01346/ĐL-CCHN    |  |  |  |  |  |  | 0621/ĐL-GPHD    |  |
| 806 | Trạm Y tế Hòa Phú                                                          |  |  |  |  |  |   | Thôn 2, Hòa Phú, BMT                                   | Đỗ Khánh Duy        | 0742/ĐL-CCHN     |  |  |  |  |  |  | 0742/ĐL-GPHD    |  |
| 807 | Trạm Y tế Tân Thành                                                        |  |  |  |  |  |   | 33, Giải Phóng, BMT                                    | Trần Hồ Quốc Hưng   | 09189/ĐL-CCHN    |  |  |  |  |  |  | 0622/ĐL-GPHD    |  |

|     |                                                                                                               |  |  |  |  |  |  |  |                                                              |                        |                 |  |  |  |  |  |               |  |
|-----|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|--|--|--|--|--|--|--------------------------------------------------------------|------------------------|-----------------|--|--|--|--|--|---------------|--|
| 808 | PKCK RHM Nha khoa Phúc Nguyên                                                                                 |  |  |  |  |  |  |  | 244 Nguyễn Tất Thành, P. Tân Lập, Tp. Buôn Ma Thuột, Đắk Lắk | Lê Anh Quốc            | 05805/ĐL-CCHN   |  |  |  |  |  | 00092/ĐL-GPHĐ |  |
| 809 | Trạm Y tế xã Cư Bao, Buôn Hồ                                                                                  |  |  |  |  |  |  |  |                                                              |                        |                 |  |  |  |  |  | 0688/ĐL-GPHĐ  |  |
| 810 | Trạm Y tế phường Thành Công, BMT                                                                              |  |  |  |  |  |  |  | 246 Trần Phú, BMT                                            | H Bùn Niê              | 005094/ĐL-CCHN  |  |  |  |  |  | 0631/ĐL-GPHĐ  |  |
| 811 | Trạm Y tế xã Ea Bông,                                                                                         |  |  |  |  |  |  |  | Buôn Mblót, Ea Bông, Krông Ana                               | Y Pút Byă              | 004584/ĐL-CCHN  |  |  |  |  |  | 0551/ĐL-GPHĐ  |  |
| 812 | Trạm Y tế xã Bình Hòa                                                                                         |  |  |  |  |  |  |  | Thôn 1, Bình Hòa, Krông Ana                                  | Nguyễn Thị Chung       | 007426/ĐL-CCHN  |  |  |  |  |  | 0550/ĐL-GPHĐ  |  |
| 813 | Trạm Y tế xã Ea Na                                                                                            |  |  |  |  |  |  |  | Thôn Tân Tiến, Ea Na, Krông Ana                              | H Yet Hmök             | 07511/ĐL-CCHN   |  |  |  |  |  | 0552/ĐL-GPHĐ  |  |
| 814 | Trạm Y tế xã Dur Kmăl                                                                                         |  |  |  |  |  |  |  | Buôn Dur1, DurKmăl, Krông Ana                                | Bùi Thị Nga            | 004571/ĐL-CCHN  |  |  |  |  |  | 0555/ĐL-GPHĐ  |  |
| 815 | Trạm Y tế Ea Pil, Mdrak                                                                                       |  |  |  |  |  |  |  | Ea Pil, Mdrak                                                | Nguyễn Thị Tĩnh        | 004017/ĐL-CCHN  |  |  |  |  |  | 0542/ĐL-GPHĐ  |  |
| 816 | Trạm Y tế xã Ea M’Doal                                                                                        |  |  |  |  |  |  |  | Thôn 6, xã Ea M’Doal, Mdrăk                                  | Y Ma Niê               | 004462/ĐL-CCHN  |  |  |  |  |  | 0539/ĐL-GPHĐ  |  |
| 817 | Trạm Y tế xã Cư Mta, M’Drăk                                                                                   |  |  |  |  |  |  |  | xã Cư Mta, M’Drăk                                            | H.Mích Niê             | 004043/ĐL-CCHN  |  |  |  |  |  | 0547/ĐL-GPHĐ  |  |
| 818 | Trạm Y tế xã Ea Lai, M’Drăk                                                                                   |  |  |  |  |  |  |  | Xã Ea Lai, M’Drăk                                            | Y Sếp Kdoh             | 004054/ĐL-CCHN  |  |  |  |  |  | 0546/ĐL-GPHĐ  |  |
| 819 | Trạm Y tế xã Ea Riêng, M’Drăk                                                                                 |  |  |  |  |  |  |  | Xã Ea Riêng, M’Drăk                                          | Bùi Thị Thủy           | 002366/ĐL-CCHN  |  |  |  |  |  | 0540/ĐL-GPHĐ  |  |
| 820 | Trạm Y tế xã Krông Jing, M’Drăk                                                                               |  |  |  |  |  |  |  | Xã Krông Jing, M’Drăk                                        | H ‘Yên Niê             | 007816/ĐL-CCHN  |  |  |  |  |  | 0544/ĐL-GPHĐ  |  |
| 821 | PKCK Nha khoa Thanh Tâm                                                                                       |  |  |  |  |  |  |  | 46-48CMTT, Quảng Phú Cư Mgar                                 | Nguyễn Thị Tâm         | 008008/ĐL-CCHN  |  |  |  |  |  | 0324/ĐL-GPHĐ  |  |
| 822 | PK Nhi Bs Hiền                                                                                                |  |  |  |  |  |  |  | 354 Nguyễn Văn Cừ, BMT                                       | Thái Thị Hiền          | 00374/ĐL-CCHN   |  |  |  |  |  | 0323/ĐL-GHPĐ  |  |
| 823 | PK CK Nội ThsBs Tào Thị Hoa                                                                                   |  |  |  |  |  |  |  | 22 Lê Duẩn, Tp. Buôn Ma Thuột                                | Tào Thị Hoa            | 005605/ĐL-CCHN  |  |  |  |  |  | 0322/ĐL-GPHĐ  |  |
| 824 | PKCK YHCT YS Nguyễn Thanh Hòa                                                                                 |  |  |  |  |  |  |  | Thôn 1, Yang Reh, Krông Bông                                 | Nguyễn Thanh Hòa       | 006848/ĐL-CCHN  |  |  |  |  |  | 0321/ĐL-GPHĐ  |  |
| 825 | Trạm Y tế xã Ea Lê, Ea Súp                                                                                    |  |  |  |  |  |  |  | Thôn 5, xã Ea Lê, Ea Súp                                     | Nguyễn Văn Long        | 005984/ĐL-CCHN  |  |  |  |  |  | 0634/ĐL-GPHĐ  |  |
| 826 | Trạm Y tế xã Ea Sar, Ea Kar                                                                                   |  |  |  |  |  |  |  | Xã Ea Sar, Ea Kar                                            | Nông Văn Tuấn          | 005484/ĐL-CCHN  |  |  |  |  |  | 0702/ĐL-GPHĐ  |  |
| 827 | Trạm Y tế xã Cư Prông, Ea Kar                                                                                 |  |  |  |  |  |  |  | Xã Cư Prông, Ea Kar                                          | Mông Văn Hữu           | 007483/ĐL-CCHN  |  |  |  |  |  | 0696/ĐL-GPHĐ  |  |
| 828 | Trạm Y tế xã Ea Kmút, Ea Kar                                                                                  |  |  |  |  |  |  |  | Xã Ea Kmút, Ea Kar                                           | Y Men Mlô              | 007754/ĐL-CCHN  |  |  |  |  |  | 0697/ĐL-GPHĐ  |  |
| 829 | Trạm Y tế xã Cư Huê, Ea Kar                                                                                   |  |  |  |  |  |  |  | Xã Cư Huê, Ea Kar                                            | Y Lem Êban             | 003643/ĐL-CCHN  |  |  |  |  |  | 0165/ĐL-GPHĐ  |  |
| 830 | Trạm Y tế xã Xuân Phú, Ea Kar                                                                                 |  |  |  |  |  |  |  | Xã Xuân Phú, Ea Kar                                          | Nguyễn Thị Nga My      | 004823/ĐL-CCHN  |  |  |  |  |  | 0703/FFL-GPHĐ |  |
| 831 | Trạm Y tế xã Cư Ea Lang, Ea Kar                                                                               |  |  |  |  |  |  |  | Thôn 1, xã Cư Ea Lang, Ea Kar                                | Trịnh Thị Hằng         | 006943/ĐL-CCHN  |  |  |  |  |  | 0163/ĐL-GPHĐ  |  |
| 832 | PKCK RHM, Nha khoa An Bình                                                                                    |  |  |  |  |  |  |  | Thôn 2, Cư Êbur, BMMT                                        | Nguyễn Thị Hương Dương | 006665/ĐL-CCHN  |  |  |  |  |  | 0325/ĐL-GPHĐ  |  |
| 833 | PKYHCT Thiên An Đường                                                                                         |  |  |  |  |  |  |  | Thôn 6, xã Ea Bhók, huyện Cư Kuin,                           | Trần Thị Xuân Phương   | 000425/ĐL-CCHN  |  |  |  |  |  | 0326/ĐL-GPHĐ  |  |
| 834 | PKCK mắt                                                                                                      |  |  |  |  |  |  |  | 3A Giải Phóng, BMT                                           | Võ Đức Hiền            | 006488ĐL-CCHN   |  |  |  |  |  | 0327/ĐL-GPHĐ  |  |
| 835 | PKCK ngoại                                                                                                    |  |  |  |  |  |  |  | 22B, Trần Quý Cáp, BMT                                       | Trịnh Duy Khánh        | 005123/ĐL-CCHN  |  |  |  |  |  | 0328/ĐL-GPHĐ  |  |
| 836 | PHÒNG KHÁM 262 Hà Huy Tập                                                                                     |  |  |  |  |  |  |  | 262 Hà Huy Tập, BMT                                          | Đặng Huy Hoàng         | 000825/ĐL-CCHN  |  |  |  |  |  | 0331/ĐL-GPHĐ  |  |
| 837 | Dịch vụ chăm sóc sức khỏe tại nhà HERA SPA                                                                    |  |  |  |  |  |  |  | 138A, Mạc Thị Bưởi, BMT                                      | Nguyễn Thị Ngọc Mai    | 001372/ĐL-CCHN  |  |  |  |  |  | 0333/ĐL-GPHĐ  |  |
| 838 | Trung tâm Y tế huyện Krông Pắc                                                                                |  |  |  |  |  |  |  | 147 Lê Duẩn, TT Phước An, Krông Pắc                          | Cái Văn Vui            | 00657/ĐL-CCHN   |  |  |  |  |  | 334/ĐL-GPHĐ   |  |
| 839 | PK YHCT                                                                                                       |  |  |  |  |  |  |  | 28 Y Ngông, Quảng Phú, Cư Mgar, Đắk Lắk                      | Dương Thị Hải Yến      | 0009110/ĐL-CCHN |  |  |  |  |  | 336/ĐL-GPHĐ   |  |
| 840 | PKCK nội Bs Hùng                                                                                              |  |  |  |  |  |  |  | TT Ea Phê, Krông Pắc                                         | Bùi Khắc Hùng          | 000600/ĐL-CCHN  |  |  |  |  |  | 338/ĐL-GPHĐ   |  |
| 841 | PK chuyên khoa nội An Lạc                                                                                     |  |  |  |  |  |  |  | 225, Trần Hưng Đạo, An Lạc, Buôn Hồ                          | Trần Thị Kim Lan       | 000405/ĐL-CCHN  |  |  |  |  |  | 341/ĐL-GPHĐ   |  |
| 842 | Trạm Y tế xã Phú Lộc, Krông Năng                                                                              |  |  |  |  |  |  |  | xã Phú Lộc, Krông Năng                                       | Bế Ích Tự              | 001660/ĐL-CCHN  |  |  |  |  |  | 711/ĐL-GPHĐ   |  |
| 843 | Trạm Y tế xã Ea Toh, Krông Năng                                                                               |  |  |  |  |  |  |  | xã Ea Toh, Krông Năng                                        | Huỳnh Văn Ngọc         | 0004730/ĐL-CCHN |  |  |  |  |  | 710/ĐL-GPHĐ   |  |
| 844 | Cơ sở dịch vụ cấp cứu, hỗ trợ vận chuyển người bệnh – Công ty TNHH MTV dịch vụ vận chuyển 115 vùng Tây Nguyên |  |  |  |  |  |  |  | TDP 9, Phường Tự An, BMT                                     | Nguyễn Thị Trinh       | 003372/ĐL-CCHN  |  |  |  |  |  | 00339/ĐL-GPHĐ |  |

|     |                                                         |  |  |  |  |  |  |  |                                                                      |                      |                         |  |  |  |  |  |                 |  |
|-----|---------------------------------------------------------|--|--|--|--|--|--|--|----------------------------------------------------------------------|----------------------|-------------------------|--|--|--|--|--|-----------------|--|
| 845 | PKYHCT Ban Mê-Cơ sở 2-Trực thuộc CTY TNHH y dược Ban Mê |  |  |  |  |  |  |  | Thôn 01, Ea Tu, BMT                                                  | Nguyễn Như Văn       | 0004158/ĐL-CCHN         |  |  |  |  |  | 00345/ĐL-GPHD   |  |
| 846 | PK nha khoa Việt Mỹ-Bs Mã Thị Hạnh                      |  |  |  |  |  |  |  | 75 Phan Chu Trinh, P. Thắng Lợi, Tp. Buôn Ma Thuột, Đắk Lắk          | Mã Thị Hạnh          | 008198/ĐL-CCHN          |  |  |  |  |  | 00343/ĐL-GPHD   |  |
| 847 | PKCKYHCT và PHCN-Bs Đỗ Văn Khải                         |  |  |  |  |  |  |  | 49 Hoàng Văn Thụ, Tân An, BMT                                        | Đỗ Văn Khải          | 000078/ĐL-CCHN          |  |  |  |  |  | 00342/ĐL-GPHD   |  |
| 848 | Cơ sở Dịch vụ VC người bệnh Hoàng Anh                   |  |  |  |  |  |  |  | 204 Chu Văn An, BMT                                                  | Nguyễn Quý Ninh      | 000397/ĐL-CCHN          |  |  |  |  |  | 00346/ĐL-GPHD   |  |
| 849 | PKCK RHM nha khoa Xuân Hương                            |  |  |  |  |  |  |  | 24 Phan Chu Trinh, BMT                                               | Nông Văn Hoi         | 008193/ĐL-CCHN          |  |  |  |  |  | 00347/ĐL-GPHD   |  |
| 850 | Dịch vụ y tế, CSSK tại nhà                              |  |  |  |  |  |  |  | 31 Nơ Trang Long, An Lạc, Buôn Hồ                                    | Phạm Thị Thúy Hà     | 001117/ĐL-CCHN          |  |  |  |  |  | 00348/ĐL-GPHD   |  |
| 851 | PKĐK Tâm Phúc EA Hleo                                   |  |  |  |  |  |  |  | 462 Giải Phóng, Ea Drăng, Ea H'leo                                   | Mai Văn Đò           | 008026/ĐL-CCHN          |  |  |  |  |  | 0192/ĐL-GPHD    |  |
| 852 | PKCK nội                                                |  |  |  |  |  |  |  | 130 Võ Văn Kiệt, Khánh Xuân, BMT                                     | Nguyễn Thị Lệ        | 0003799/ĐL-CCHN         |  |  |  |  |  | 00350/ĐL-GPHD   |  |
| 853 | PKCK YHCT                                               |  |  |  |  |  |  |  | 74 Nơ Trang Guh, Tân Tiến, BMT                                       | Đinh Hoàng Long      | 000947/ĐL-CCHN          |  |  |  |  |  | 0179/ĐL-GPHD    |  |
| 854 | Phòng khám chuyên khoa ung bướu                         |  |  |  |  |  |  |  | 221 Phan Bội Châu, BMT                                               | Nguyễn Viết Luân     | 0003842/ĐL-CCHN         |  |  |  |  |  | 00352/ĐL-GPHD   |  |
| 855 | PKCK nội Kim Giang, Bs Y Kim Ly Niê                     |  |  |  |  |  |  |  | 316B Hùng Vương, BMT                                                 | Y Kim Ly Niê         | 008969/ĐL-CCHN          |  |  |  |  |  | 00355/Đ_GPHD    |  |
| 856 | Phòng xét nghiệm Minh Khang                             |  |  |  |  |  |  |  | 88 Phan Chu Trinh, BMT                                               | Võ Thị Kiều Phương   | 000764/ĐL-CCHN          |  |  |  |  |  | 00246/ĐL-GPHD   |  |
| 857 | Dịch vụ CSSK tại nhà                                    |  |  |  |  |  |  |  | 94 Giải Phóng, Phước An, Krông Pắc                                   | Trương Thị Trang     | 006575/DNA-CCHN         |  |  |  |  |  | 00356/ĐL-GPHD   |  |
| 858 | Phòng khám YHCT                                         |  |  |  |  |  |  |  | Thôn 3, Ea Hu, Cư Kuin                                               | Trần Viết Hưng       | 000135/ĐL-CCHN          |  |  |  |  |  | 00358/ĐL-GPHD   |  |
| 859 | PKĐK Tâm Phúc                                           |  |  |  |  |  |  |  | 209A Nguyễn Tấn Thành, Ea Kar, Ea Kar                                | Đỗ Văn Huy           | 001012/ĐL-CCHN          |  |  |  |  |  | 0147/ĐL-GPHD    |  |
| 860 | Phòng khám YHCT                                         |  |  |  |  |  |  |  | 12/28 Ngô Gia Tự, Ea Drăng, Ea H'leo                                 | Phạm Thanh Hoàng     | 009530/ĐL-CCHN          |  |  |  |  |  | 00357/ĐL-GPHD   |  |
| 861 | PKCK                                                    |  |  |  |  |  |  |  | 22 Lê Quý Đôn, An Bình, Buôn Hồ                                      | Vũ Thị Ly            | 007006/ĐL-CCHN          |  |  |  |  |  | 00377/ĐL-GPHD   |  |
| 862 | BVĐK                                                    |  |  |  |  |  |  |  | 32 Nơ Trang Long, An Lạc, Buôn Hồ                                    | Lý Vĩnh Trung        | 00321/ĐL-CCHN           |  |  |  |  |  | 0000351/ĐL-GPHD |  |
| 863 | PKCK                                                    |  |  |  |  |  |  |  | 207 Phạm Ngũ Lão, xã Cư êBur, thành phố Buôn Ma Thuột, Đắk Lắk       | Trần Ngọc Trương     | 003532/ĐL-CCHN          |  |  |  |  |  | 00360/ĐL-GPHD   |  |
| 864 | PKCK                                                    |  |  |  |  |  |  |  | 13 Phú Đồng, phường Tân An, thành phố Buôn Ma Thuột, Đắk Lắk         | Phùng Minh Hoàng Anh | 008301/ĐL-CCHN          |  |  |  |  |  | 00361/ĐL-GPHD   |  |
| 865 | CS dịch vụ Y tế                                         |  |  |  |  |  |  |  | 25 Phan Huy Chú, phường Khánh Xuân, thành phố Buôn Ma Thuột, Đắk Lắk | Hoàng Thị Thu Hiền   | 007193/ĐL-CCHN          |  |  |  |  |  | 00362/ĐL-GPHD   |  |
| 866 | PKCK                                                    |  |  |  |  |  |  |  | Số 211 Y Jút, P. Thành Công, Tp. Buôn Ma Thuột, Đắk Lắk              | Phan Quang Huy       | 0005850/ĐL-CCHN         |  |  |  |  |  | 00363/ĐL-GPHD   |  |
| 867 | PKCK nội Bình Thu                                       |  |  |  |  |  |  |  | Thôn 12, Ea Păl, Ea Kar, Đắk Lắk                                     | Đặng Văn Bình        | 007977/ĐL-CCHN          |  |  |  |  |  | 00364/ĐL-GPHD   |  |
| 868 | PKCK nhi Bs Nguyễn Bích Vân - PKCK                      |  |  |  |  |  |  |  | 166A Phan Huy Chú, Khánh Xuân, BMT                                   | Nguyễn Bích Vân      | 007203/ĐL-CCHN          |  |  |  |  |  | 00365/ĐL-GPHD   |  |
| 869 | Trạm Y tế xã Ea Uy, Krông Pắc                           |  |  |  |  |  |  |  | Buôn Hăng 1A, Xã Ea Uy, huyện Krông Pắc                              | Thiệp                | 0005809/ĐL-CCHN         |  |  |  |  |  | 0000583/ĐL-GPHD |  |
| 870 | Trạm Y tế xã Ea Yiêng, Krông Pắc                        |  |  |  |  |  |  |  | Buôn Kon Wang, xã Ea Yiêng, huyện Krông Pắc                          | Trần Minh Cảnh       | 007290/ĐL-CCHN          |  |  |  |  |  | 0000584/ĐL-GPHD |  |
| 871 | Trạm Y tế xã Ea Yông, Krông Pắc                         |  |  |  |  |  |  |  | Thôn Tân Lập, xã Ea Yông, Krông Pắc                                  | Phan Thị Thanh Duyên | 000656/ĐL-CCHN          |  |  |  |  |  | 0000579 ĐL-GPHD |  |
| 872 | Trạm Y tế thị trấn Phước An, Krông Pắc                  |  |  |  |  |  |  |  | TDP 1, thị trấn Phước An, Krông Pắc                                  | Y Mai Niê Kđăm       | 0004508/ĐL-CCHN         |  |  |  |  |  | 0000581/ĐL-GPHD |  |
| 873 | Trạm Y tế xã Ea Hiu, Krông Pắc                          |  |  |  |  |  |  |  | Buôn Roang Đông, xã Ea Hiu, Krông Pắc                                | H'Lit Niê            | 0006477/ĐL-CCHN         |  |  |  |  |  | 0000585/ĐL-GPHD |  |
| 874 | Trạm Y tế Thị trấn Ea Drăng, Ea H'leo                   |  |  |  |  |  |  |  | TDP 9, Ea Drăng, Ea H'leo                                            | H'Ghi Ksor           | 0004648/ĐL-CCHN/ĐL-CCHN |  |  |  |  |  | 0000590/ĐL-GPHD |  |
| 875 | Trạm Y tế xã Ea Ral, Ea H'leo                           |  |  |  |  |  |  |  | Thôn 1, Ea Ral, Ea H'leo                                             | Trần Văn Cẩn         | 0004664/ĐL-CCHN         |  |  |  |  |  | 0000594/ĐL-GPHD |  |
| 876 | Trạm Y tế xã Cư Amung, Ea H'leo                         |  |  |  |  |  |  |  | Thôn 10A, Cư Amung, Ea H'leo                                         | Lý Viết Quỳnh        | 008394/ĐL-CCHN          |  |  |  |  |  | 0000596/ĐL-GPHD |  |
| 877 | Trạm Y tế xã Dliê Yang, Ea H'leo                        |  |  |  |  |  |  |  | Thôn 4, Dliê Yang, Ea H'leo                                          | Kpă Hạnh             | 0004644/ĐL-CCHN         |  |  |  |  |  | 0000593/ĐL-GPHD |  |
| 878 | PKCK Sân Nguyễn Hải                                     |  |  |  |  |  |  |  | 25 Phan Chu Trinh, BMT                                               | Hà Thị Thu Hiền      | 000457/ĐL-CCHN          |  |  |  |  |  | 00367/ĐL-GPHD   |  |
| 879 | PKXN Nguyễn Hải                                         |  |  |  |  |  |  |  | 25 Phan Chu Trinh, BMT                                               | Trần Thị Bích Ngọc   | 000461/ĐL-CCHN          |  |  |  |  |  | 00368/ĐL-GPHD   |  |

|     |                                                                                                  |   |   |   |  |  |  |              |                                                                          |                       |                  |            |               |   |   |   |   |                 |           |
|-----|--------------------------------------------------------------------------------------------------|---|---|---|--|--|--|--------------|--------------------------------------------------------------------------|-----------------------|------------------|------------|---------------|---|---|---|---|-----------------|-----------|
| 880 | PKCK RHM-Nha khoa Tâm Nguyên 5                                                                   |   |   |   |  |  |  |              | 131 Lê Duẩn, TDP3, Ea Knốp, Ea Kar                                       | Trịnh Viết Gôn        | 007495/TH-CCHN   |            |               |   |   |   |   | 00369/ĐL-GPHĐ   |           |
| 881 | PK nội – Công ty TNHH Trung tâm XN chẩn đoán y khoa BMT                                          |   |   |   |  |  |  |              | 170 Đinh Tiên Hoàng, Tự An, BMT                                          | Trần Tuấn Bạch Vân    | 001952/ĐL-CCHN   |            |               |   |   |   |   | 00371/ĐL-GPHĐ   |           |
| 882 | TYT phường Tân Thành, BMT                                                                        |   |   |   |  |  |  |              | 33, Giải Phóng, Tân Thành, BMT                                           | Trần Hồ Quốc Hưng     | 09189/ĐL-CCHN    |            |               |   |   |   |   | 00622/ĐL-GPHĐ   |           |
| 883 | BVĐK Vùng Tây Nguyên                                                                             |   |   |   |  |  |  |              | 184 Trần Quý Cáp, P. Tự An, Tp. Buôn Ma Thuột, Đắk Lắk                   | Nguyễn Đại Phong      | 002998/ĐL-CCHN   |            |               |   |   |   |   | 0105/ĐL-GPHĐ    |           |
| 884 | PKCK ngoại MEDIC CT CARE                                                                         |   |   |   |  |  |  |              | 37 Hùng Vương, Krông Năng, Krông Năng                                    | Mai Văn Đáng          | 001301.ĐL-CCHN   |            |               |   |   |   |   | 00374/ĐL-GPHĐ   |           |
| 885 | TYT phường Tân Thành, BMT                                                                        |   |   |   |  |  |  |              | 33, Giải Phóng, Tân Thành, BMT                                           | Trần Hồ Quốc Hưng     | 09189/ĐL-CCHN    |            |               |   |   |   |   | 00622/ĐL-GPHĐ   |           |
| 886 | PK TMH Bs Đinh Hoàng Anh                                                                         |   |   |   |  |  |  |              | 43A Y Ngông, Tân Thành, BMT                                              | Đinh Hoàng Anh        | 002849/ĐL-CCHN   |            |               |   |   |   |   | 0079/ĐL-GPHĐ    |           |
| 887 | TYT xã Cư Né, huyện Krông Buk                                                                    |   |   |   |  |  |  |              | Buôn Mũi 1, xã Cư Né, huyện Krông Buk                                    | Y Alun Mlô            | 006870/ĐL-CCHN   |            |               |   |   |   |   | 0000560/ĐL-GPHĐ |           |
| 888 | TYT xã Ea Blang, TX Buôn Hồ                                                                      |   |   |   |  |  |  |              | Thôn Đồng Xuân, xã Ea Blang, TX Buôn Hồ                                  | H' Đơi Ktla           | 0004702/ĐL-CCHN  |            |               |   |   |   |   | 0000685/ĐL-GPHĐ |           |
| 889 | TYT xã Cư Pui, huyện Krông Bông                                                                  |   |   |   |  |  |  |              | Buôn Lắc, Xã Cư Pui, huyện Krông Bông                                    | Trương Văn Báo        | 007132/ĐL-CCHN   |            |               |   |   |   |   | 0000676/ĐL-GPHĐ |           |
| 890 | PKCK RHM – Nha khoa Quốc tế Á Âu 2                                                               |   |   |   |  |  |  |              | 60 Hùng Vương, TT Krông Năng, Krông Năng                                 | Trần Minh Hoàng       | 008454/ĐL-CCHN   |            |               |   |   |   |   | 00378-GPHĐ      |           |
| 891 | PKCK UNG BƯỞU - 159 HAI BÀ TRƯNG                                                                 | x |   |   |  |  |  | Ứng bươu     | 159 Hai Bà Trưng, p. Thắng Lợi, Tp. Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk          | BUI QUỐC HUƠNG        | 002897/ĐL-CCHN   | 12/23/2013 |               |   | x | x |   | 0381/ĐL-GPHĐ    | 3/29/2022 |
| 892 | PKCK TAI MŨI HỌNG HOA GẠO                                                                        | x |   |   |  |  |  | TMH          | 90-92 Đào Duy Từ, p. Thành Công,Tp. Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk          | PHAM QUANG HUY        | 0006482/ĐL-CCHN  | 6/6/2016   |               |   | x | x |   | 0382/ĐL-GPHĐ    | 3/29/2022 |
| 893 | PKCK DA LIỄU HOA GẠO                                                                             | x |   |   |  |  |  | Da liễu      | 90-92 Đào Duy Từ, p. Thành Công,Tp. Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk          | DƯƠNG NGỌC LAN PHƯƠNG | 008417/ĐL-CCHN   | 10/25/2018 |               |   | x | x |   | 0383/ĐL-GPHĐ    | 3/29/2022 |
| 894 | TRẠM Y TẾ THỊ TRẦN EA KAR                                                                        |   | x |   |  |  |  | x            | Buôn M'rong C, thị trấn Ea Kar, huyện Ea Kar, Đắk Lắk                    | VŨ THẾ ANH            | 001593/ĐNO-CCHN  | 10/10/2016 |               | x |   | x |   | 0166/ĐL-GPHĐ    | 4/1/2022  |
| 895 | TRẠM Y TẾ XÃ CƯ BÔNG                                                                             |   | x |   |  |  |  | x            | Thôn 20, xã Cư Bông, huyện Ea Kar, tỉnh Đắk Lắk                          | Y KIẾT NIÊ KĐÂM       | 007862/ĐL-CCHN   | 1/4/2018   |               | x |   | x |   | 0000707/ĐL-GPHĐ | 4/1/2022  |
| 896 | PKCK YHCT - NGUYỄN XUÂN QUÝ                                                                      | x |   |   |  |  |  | YHCT         | Buôn Ea Sang, xã Ea H'đing, huyện Cư M'gar, Đắk Lắk                      | NGUYỄN XUÂN QUÝ       | 007726/ĐL-CCHN   | 10/17/2017 | 08g00 - 18g00 |   |   | x |   | 00384/ĐL-GPHĐ   | 4/1/2022  |
| 897 | TRẠM Y TẾ PHƯỜNG THIÊN AN                                                                        |   | x |   |  |  |  | x            | Phường Thiên An, thị xã Buôn Hồ, tỉnh Đắk Lắk                            | Y QUỐC MLỎ            | 008253/ĐL-CCHN   | 7/20/2018  |               | x |   | x |   | 0000684/ĐL-GPHĐ | 5/12/2022 |
| 898 | PHÒNG KHÁM CHUYÊN KHOA NỘI 2 CÔNG TY TNHH TRUNG TÂM XÉT NGHIỆM VÀ CHẨN ĐOÁN Y KHOA BUÔN MA THUỘT | x |   |   |  |  |  | Nội khoa     | 171 Đinh Tiên Hoàng, phường Tự An, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk | NGUYỄN NHƯ' KHUƠNG    | 007354/ĐL-CCHN   | 5/19/2017  |               |   | x |   | x | 00387/ĐL-GPHĐ   | 5/20/2022 |
| 899 | PHÒNG KHÁM CHUYÊN KHOA TAI MŨI HỌNG                                                              |   |   |   |  |  |  | TMH          | 38B Ama Khê, phường Tân Lập, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk       | LỤC CÔNG DƯƠNG        | 002851/ĐL-CCHN   | 12/18/2013 |               |   | x |   | x | 00388/ĐL-GPHĐ   | 5/20/2022 |
| 900 | PHÒNG KHÁM CHUYÊN KHOA CHẨN ĐOÁN HÌNH ẢNH - BS. Y LEN NIÊ                                        | x |   |   |  |  |  | CDHA         | Thôn 8, xã Ea ô, huyện Ea Kar, tỉnh Đắk Lắk                              | Y LEN NIÊ             | 0005305/ĐL-CCHN  | 2/24/2015  |               |   | x | x |   | 00389/ĐL-CCHN   | 5/25/2022 |
| 901 | PHÒNG KHÁM CHUYÊN KHOA NỘI 716 - BS. H DLEL MLỎ                                                  | x |   |   |  |  |  | Nội          | Thôn 8, xã Ea ô, huyện Ea Kar, tỉnh Đắk Lắk                              | H DLEL MLỎ            | 000556/ĐL-CCHN   | 10/9/2012  |               |   | x | ố |   | 00390/QĐ-SYT    | 5/25/2022 |
| 902 | PHÒNG KHÁM CHUYÊN KHOA RĂNG HÀM MẶT NHA KHOA SMILES I                                            | x |   |   |  |  |  | RHM          | 17 Phan Chu Trinh, phường Thắng Lợi, thành phố Buôn Ma Thuột             | VŨ THỊ LAN HUƠNG      | 000083/ĐL-CCHN   | 8/28/2012  |               | x |   | x |   | 00391/ĐL-GPHĐ   | 6/8/2022  |
| 903 | TRẠM Y TẾ XÃ EA HU                                                                               |   | x |   |  |  |  | x            | Thôn 3, xã Ea Hu, huyện Cư Kuin, tỉnh Đắk Lắk                            | NGUY THANH PHƯƠNG     | 0005591/ĐL-CCHN  | 6/19/2015  |               | x |   | x |   | 0000572/ĐL-GPHĐ | 6/8/2022  |
| 904 | PHÒNG KHÁM CHUYÊN KHOA NỘI - BÁC SĨ KIM THÀNH                                                    | x |   |   |  |  |  | Nội          | Thôn 1, xã Ea Đar, huyện Ea Kar, Đắk Lắk                                 | NGUYỄN THỊ KIM THÀNH  | 0012087/BYT-CCHN | 12/26/2013 |               |   | x | x |   | 00393/ĐL-GPHĐ   | 6/15/2022 |
| 905 | PHÒNG CHẨN TRỊ Y HỌC CỔ TRUYỀN BÀ THIÊN                                                          | x |   |   |  |  |  | YHCT         | 171 Nguyễn Du, thị trấn Quảng Phú, huyện Cư M'gar, tỉnh Đắk Lắk          | TRẦN BÀ THÍCH         | 0003833/ĐL-CCHN  | 4/11/2014  |               | x |   |   | x | 00395/ĐL-GPHĐ   | 6/15/2022 |
| 906 | CƠ SỞ DỊCH VỤ CHĂM SÓC SỨC KHỎE TẠI NHÀ MAMI CARE                                                | x |   |   |  |  |  |              | 38 Ama Khê, phường Tân Lập, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk        | ĐỖ THỊ BÍCH VI        | 008415/ĐL-CCHN   | 10/25/2018 |               | x |   | x |   | 00397/ĐL-GPHĐ   | 6/15/2022 |
| 907 | PHÒNG KHÁM CHUYÊN KHOA RĂNG HÀM MẶT - NHA KHOA TÂM PHÚC KRÔNG PẮC                                |   | x |   |  |  |  | RHM          | 391 Giải Phóng, thị trấn Phước An, huyện Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk         | NGUYỄN QUANG THỬA     | 002352/ĐL-CCHN   | 11/11/2013 |               | x |   | x |   | 00354/ĐL-GPHĐ   | 6/15/2022 |
| 908 | CƠ SỞ DỊCH VỤ LÂM RĂNG GIÁ                                                                       | x |   |   |  |  |  |              | Thôn 8A, xã Ea Kly, huyện Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk                        | BUI VĂN HƠN           | 000134/ĐL-CCHN   | 8/28/2012  |               | x |   |   | x | 00399/ĐL-GPHĐ   | 6/22/2022 |
| 909 | PHÒNG KHÁM CHUYÊN KHOA Y HỌC CỔ TRUYỀN KIM BÌNH                                                  | x |   |   |  |  |  | YHCT         | 38 Y Wang, phường Ea Tam, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk          | NGUYỄN NHỰT HÙNG      | 001079/ĐL-CCHN   | 1/31/2013  |               |   | x | x |   | 00398/ĐL-CCHN   | 6/22/2022 |
| 910 | PHÒNG KHÁM CHUYÊN KHOA RĂNG HÀM MẶT - NHA KHOA ORELI                                             | x |   |   |  |  |  | RHM          | 135 Ngô Quyền, phường Tân Lợi, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk     | NGUYỄN NAM CHUNG      | 001135/ĐL-CCHN   | 6/26/2019  |               | x |   | x |   | 00100/ĐL-CCHN   | 6/28/2022 |
| 911 | PHÒNG KHÁM CHUYÊN KHOA RĂNG HÀM MẶT - NHA KHOA VIỆT DỪNG                                         | x |   |   |  |  |  | RHM          | 235 - 237 Lê Duẩn, thị trấn Ea Knốp, huyện Ea Kar, tỉnh Đắk Lắk          | PHÙNG TIẾN HIỀN       | 002711/HNO-CCHN  | 11/15/2012 |               | x |   | x |   | 00404/ĐL-CCHN   | 8/26/2022 |
| 912 | TRUNG TÂM Y TẾ HUYỆN EA KAR                                                                      |   | x | x |  |  |  |              | 40A Trần Hưng Đạo, thị trấn Ea Kar, huyện Ea Kar, tỉnh Đắk Lắk           | Y IÊNNIÊ              | 000266/ĐL-CCHN   | 6/1/2022   |               | x |   | x |   | 00406/ĐL-CCHN   | 8/26/2022 |
| 913 | PHÒNG KHÁM CHUYÊN KHOA SẢN PHỤ KHOA 22 LÊ DUẨN                                                   | x |   |   |  |  |  | Sản phụ khoa | 22 Lê Duẩn, phường Tân Thành, Tp. Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk            | ĐINH THỊ NGỌC LỆ      | 006757/ĐL-CCHN   | 8/15/2016  |               |   | x | x |   | 00409/ĐL-GPHĐ   | 9/9/2022  |
| 914 | PHÒNG X-QUANG KỸ THUẬT SỐ                                                                        | x |   |   |  |  |  | X-quang      | 137 Nguyễn Tất Thành, thị trấn Buôn Trấp, huyện Krông Ana, tỉnh Đắk Lắk  | HUỶNH NHƯ' SỸ         | 002275/ĐL-CCHN   | 10/29/2013 |               |   | x | x |   | 00410/ĐL-GPHĐ   | 10/4/2022 |
| 915 | PHÒNG KHÁM CHUYÊN KHOA SẢN PHỤ KHOA                                                              | x |   |   |  |  |  | Sản phụ khoa | 93 Quang Trung, phường Thống Nhất, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk | BUI THỊ BÍCH DUNG     | 003357/ĐL-CCHN   | 1/5/2014   |               |   | x | x |   | 00414/ĐL-GPHĐ   | 10/4/2022 |

|     |                                                                                                  |   |   |  |   |   |               |   |                                                                               |                       |                 |            |           |   |   |   |   |               |            |
|-----|--------------------------------------------------------------------------------------------------|---|---|--|---|---|---------------|---|-------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|-----------------|------------|-----------|---|---|---|---|---------------|------------|
| 916 | BỆNH VIỆN TÂM THẦN TỈNH ĐẮK LẮK                                                                  |   | x |  | x |   |               |   | 134 Nguyễn Thị Định, phường Thành Nhất, Tp. phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk   | H'LINH TINH NIÊ       | 006626/ĐL-CCHN  | 6/27/2016  | x         |   |   |   |   | 00412/ĐL-GPHD | 10/4/2022  |
| 917 | PHÒNG CHẨN TRỊ Y HỌC CỔ TRUYỀN ĐÔNG Y GIA TRUYỀN VIỆT NGHI                                       | x |   |  |   |   | YHCT          |   | 91E Giải Phóng, phường Tân Thành, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk       | NGUYỄN VIỆT NGHI      | 000577/ĐL-CCHN  | 10/9/2012  | x         |   |   | x |   | 00413/ĐL-GPHD | 10/4/2022  |
| 918 | PHÒNG KHÁM NHA KHOA ĐIỀU MY                                                                      | x |   |  |   |   | RHM           |   | 233 Lê Duẩn, thị trấn Ea Knốp, huyện Ea Kar, tỉnh Đắk Lắk                     | HỒ SỸ CHIẾN           | 008035/ĐL-CCHN  | 4/9/2018   | x         |   |   | x |   | 00415/ĐL-GPHD | 10/4/2022  |
| 919 | PHÒNG KHÁM CHUYÊN KHOA NHI SÀI GÒN                                                               | x |   |  |   |   | Nhi           |   | 192 Phan Bội Châu, phường Thống Nhất, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk   | TRẦN NHƯ PHỤNG        | 034556/BYT-CCHN | 7/5/2017   | x         |   |   | x |   | 00416/ĐL-GPHD | 10/4/2022  |
| 920 | PHÒNG KHÁM CHUYÊN KHOA RĂNG HÀM MẶT – NHA KHOA BACH HUỆ                                          | x |   |  |   |   | RHM           |   | 65 Cách Mạng Tháng Tám, thị trấn Quảng Phú, huyện Cư M'gar, tỉnh Đắk Lắk      | MAI THỊ BACH HUỆ      | 0000390/ĐL-CCHN | 2/27/2014  |           | x |   | x |   | 00417/ĐL-GPHD | 10/11/2022 |
| 921 | TRẠM Y TẾ XÃ EA KHAL                                                                             |   | x |  |   |   |               | x | Buôn đung B , xã Ea Khal, huyện Ea H'leo, tỉnh Đắk Lắk                        | KPẢ H BLAN            | 0006424/ĐL-CCHN | 5/6/2016   | x         |   |   |   |   | 00420/ĐL-GPHD | 10/11/2022 |
| 922 | PHÒNG XÉT NGHIỆM - LÊ PHÚC MINH                                                                  | x |   |  |   |   | XN            |   | Thôn 13, xã Ea Tiều, huyện Cư Kuin, tỉnh Đắk Lắk                              | LÊ PHÚC MINH          | 003084/ĐL-CCHN  | 12/26/2013 |           |   | x | x |   | 00421/ĐL-GPHD | 10/31/2022 |
| 923 | PHÒNG KHÁM CHUYÊN KHOA NHI HUỖNH THỊ NGỌC KIỀU                                                   | x |   |  |   |   | Nhi           |   | 722 Hùng Vương, phường Thiện An, thị xã Buôn Hồ, tỉnh Đắk Lắk                 | HUỖNH THỊ NGỌC KIỀU   | 006746/ĐNA-CCHN | 6/27/2017  |           |   | x |   | x | 00422/ĐL-GPHD | 10/31/2022 |
| 924 | PHÒNG KHÁM CHUYÊN KHOA RĂNG HÀM MẶT – NHA KHOA PARIS                                             | x |   |  |   |   | RHM           |   | 26 Lê Thánh Tông, phường Thắng Lợi, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk     | NGUYỄN HOÀI NAM       | 004300/TG-CCHN  | 6/5/2017   | 08g-20g   |   |   | x |   | 00423/ĐL-GPHD | 10/31/2022 |
| 925 | CƠ SỞ DỊCH VỤ Y TẾ CHĂM SÓC SỨC KHỎE TẠI NHÀ                                                     | x |   |  |   |   | DVYT          |   | 05 Nguyễn Huệ, thị trấn Krông Kmar, huyện Krông Bông, tỉnh Đắk Lắk            | VŨ XUÂN NÚI           | 0005131/ĐL-CCHN | 12/26/2014 | 07g - 17g |   |   | x |   | 00424/ĐL-GPHD | 11/14/2022 |
| 926 | PHÒNG KHÁM CHUYÊN KHOA RĂNG HÀM MẶT BÁC SỸ TRÍ                                                   | x |   |  |   |   | RHM           |   | 60 Đinh Tiên Hoàng, phường Tự An, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk       | ĐẶNG VĂN TRÍ          | 0003655/ĐL-CCHN | 4/4/2014   |           | x |   | x |   | 00425/ĐL-GPHD | 11/14/2022 |
| 927 | PHÒNG KHÁM CHUYÊN KHOA NỘI MINH KHANG I                                                          |   | x |  |   |   | Nội           |   | 56 Ngô Quyền, phường Tân Lợi, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk           | NGUYỄN TRUNG HUÂN     | 000354/ĐNO-CCHN | 5/7/2012   | x         |   |   | x |   | 00434/ĐL-GPHD | 12/12/2022 |
| 928 | PHÒNG KHÁM CHUYÊN KHOA PHỤ SẢN MINH KHANG                                                        |   | x |  |   |   | Phụ sản       |   | 57 Ngô Quyền, phường Tân Lợi, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk           | HOÀNG THỊ HIỆU        | 000271/ĐNO-CCHN | 5/9/2013   | x         |   |   | x |   | 00435/ĐL-GPHD | 12/12/2022 |
| 929 | TRẠM Y TẾ XÃ EA TIỂU                                                                             |   | x |  |   |   |               | x | Buôn Kram, xã Ea Tiều, huyện Cư Kuin, Đắk Lắk                                 | Y HIN LY AYÛN         | 007759/ĐL-CCHN  | 10/31/2017 | x         |   |   |   |   | 00431/ĐL-GPHD | 12/12/2022 |
| 930 | PHÒNG KHÁM CHUYÊN KHOA TAI MŨI HONG HÀ NỘI                                                       | x |   |  |   |   | TMH           |   | 53 Lê Quý Đôn, phường Tân An, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk           | BÙI PHƯƠNG THỦY       | 015432/HNO-CCHN | 1/6/2015   | x         |   |   | x |   | 00437/ĐL-GPHD | 12/12/2022 |
| 931 | PHÒNG KHÁM CHUYÊN KHOA NHI HẠNH PHÚC                                                             | x |   |  |   |   | Nhi           |   | 371 Giải Phóng, thị trấn Phước An, huyện Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk              | NGUYỄN NAY NGÂN       | 007912/ĐL-CCHN  | 1/19/2018  |           |   | x |   | x | 00426/ĐL-GPHD | 12/12/2022 |
| 932 | PHÒNG KHÁM CHUYÊN KHOA RĂNG HÀM MẶT NHA KHOA VIỆT NHA                                            | x |   |  |   |   | RHM           |   | 352 Phan Bội Châu, phường Thống Nhất, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk   | ĐOÀN DUY TUẤN         | 004615/GL-CCHN  | 7/6/2018   | x         |   |   | x |   | 00439/ĐL-GPHD | 12/26/2022 |
| 933 | CƠ SỞ DỊCH VỤ Y TẾ CHĂM SÓC SỨC KHỎE TẠI NHÀ BẢO AN                                              | x |   |  |   |   | DVYT          |   | Thôn 1, xã Krông Jing, huyên M'Đrăk, tỉnh Đắk Lắk                             | PHẠM HÙNG ANH         | 0004152/ĐL-CCHN | 5/22/2014  | x         |   |   | x |   | 00441/ĐL-GPHD | 12/26/2022 |
| 934 | PHÒNG KHÁM CHUYÊN KHOA NỘI BÌNH AN                                                               | x |   |  |   |   | Nội           |   | 09 Âu Cơ, thị trấn Ea Súp, huyện Ea Súp, tỉnh Đắk Lắk                         | NGUYỄN THỊ LÝ         | 002412/ĐL-CCHN  | 11/15/2013 | x         |   |   | x |   | 00442/ĐL-GPHD | 12/26/2022 |
| 935 | PHÒNG KHÁM CHUYÊN KHOA SẢN PHỤ KHOA BÌNH AN                                                      | x |   |  |   |   | Sản phụ khoa  |   | 09 Âu Cơ, thị trấn Ea Súp, huyện Ea Súp, tỉnh Đắk Lắk                         | H'UYỄN NIÊ KĐĂM       | 002386/ĐL-CCHN  | 11/15/2013 |           |   | x | x |   | 00443/ĐL-GPHD | 12/26/2022 |
| 936 | CƠ SỞ DỊCH VỤ Y TẾ CHĂM SÓC SỨC KHỎE TẠI NHÀ BÁC SỸ DŨM                                          | x |   |  |   |   | DVYT          |   | 113 Nguyễn Trường Tộ, phường Ea Tam, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk    | H DJUM KTLA           | 008064/ĐL-CCHN  | 4/24/2018  |           |   | x | x |   | 00444/ĐL-GPHD | 12/26/2022 |
| 937 | PHÒNG KHÁM CHUYÊN KHOA TAI MŨI HONG BS. NGUYỄN HỮU DIỆU                                          | x |   |  |   |   | TMH           |   | 55 Lê Đại Hành, phường Thắng Lợi, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk       | NGUYỄN HỮU DIỆU       | 0001474/GL-CCHN | 5/5/2014   |           |   | x | x |   | 00445/ĐL-GPHD | 12/26/2022 |
| 938 | PHÒNG KHÁM NỘI KHOA TÂM AN                                                                       | x |   |  |   |   | Nội           |   | Thôn Kim Châu, xã Dray Bông, huyện Cư Kuin, tỉnh Đắk Lắk                      | TRẦN VĂN VŨ           | 008541/ĐL-CCHN  | 3/1/2019   | x         |   |   |   | x | 00446/ĐL-GPHD | 12/26/2022 |
| 939 | PHÒNG KHÁM CHUYÊN KHOA Y HỌC CỔ TRUYỀN NGÂN VĂN THẮNG                                            | x |   |  |   |   | YHCT          |   | 19 Phạm Ngọc Thạch, phường Tân An, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk      | NGÂN VĂN THẮNG        | 008464/ĐL-CCHN  | 12/25/2018 | x         |   |   | x |   | 00447/ĐL-GPHD | 12/26/2022 |
| 940 | PHÒNG KHÁM CHUYÊN KHOA MẮT BSKII. NGUYỄN THANH HẢI                                               |   | x |  |   |   | Mắt           |   | 197A Y Moal, phường Tân Lợi, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk            | NGUYỄN THANH HẢI      | 002868/BYT-CCHN | 1/4/2013   |           |   | x | x |   | 00448/ĐL-GPHD | 12/26/2022 |
| 941 | PHÒNG CHẨN TRỊ Y HỌC CỔ TRUYỀN NGUYỄN THỊ PHƯƠNG 4                                               | x |   |  |   |   | Chẩn trị YHCT |   | 142 Hùng Vương, phường Tự An, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk           | NGUYỄN THỊ PHƯƠNG     | 000112/ĐL-CCHN  | 8/28/2012  |           |   | x | x |   | 00449/ĐL-GPHD | 12/26/2022 |
| 942 | BỆNH VIỆN PHỔI ĐẮK LẮK                                                                           |   | x |  |   | x |               |   | 136 Nguyễn Thị Định, phường Thành Nhất, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk | CHÂU ĐƯƠNG            | 000171/ĐL-CCHN  | 8/28/2012  | x         |   |   |   |   | 00451/ĐL-GPHD | 12/26/2022 |
| 943 | PHÒNG KHÁM CHUYÊN KHOA RĂNG HÀM MẶT NHA KHOA N-T SÀI GÒN                                         | x |   |  |   |   | RHM           |   | 90 Trần Nhật Duật, phường Tân Lợi, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk      | HUỖNH LÂM TỬ          | 000557/ĐL-CCHN  | 10/9/2012  |           |   | x | x |   | 00452/ĐL-GPHD | 1/17/2023  |
| 944 | TRẠM Y TẾ XÃ DRAY SÁP                                                                            |   | x |  |   |   |               | x | Buôn Kla, xã Dray Sáp, huyện Krông Ana, tỉnh Đắk Lắk                          | H' WILLIAM BKRÔNG     | 008186/ĐL-CCHN  | 6/8/2018   | x         |   |   | x |   | 00455/ĐL-GPHD | 1/17/2023  |
| 945 | TRẠM Y TẾ XÃ HÒA LỄ                                                                              |   | x |  |   |   |               | x | Thôn 7, xã Hòa Lễ, huyện Krông Bông, tỉnh Đắk Lắk                             | LÊ QUANG              | 0004314/ĐL-CCHN | 6/26/2014  | x         |   |   | x |   | 00456/ĐL-GPHD | 1/17/2023  |
| 946 | TRẠM Y TẾ XÃ CƯ PÔNG                                                                             |   | x |  |   |   |               | x | Buôn Kbuor, xã Cư Pong, huyện Krông Búk, tỉnh Đắk Lắk                         | H' LUÊ AYUN           | 0004763/ĐL-CCHN | 8/15/2014  | x         |   |   |   |   | 00458/ĐL-GPHD | 2/22/2023  |
| 947 | TRẠM Y TẾ XÃ CƯ KBỎ                                                                              |   | x |  |   |   |               | x | Thôn Nam Anh, xã Chư KBỏ, huyện Krông Búk, tỉnh Đắk Lắk                       | ĐINH MINH TUẤN        | 004470ĐL-CCHN   | 11/11/2022 | x         |   |   |   |   | 00459/ĐL-GPHD | 2/22/2023  |
| 948 | PHÒNG KHÁM NHI ĐÔNG BAN MỄ                                                                       | x |   |  |   |   | Nhi           |   | 41 Y Wang, phường Ea Tam, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk               | LÊ THỊ BÍCH PHƯƠNG    | 000590/ĐL-CCHN  | 11/20/2012 |           |   | x | x |   | 00460/ĐL-GPHD | 2/22/2023  |
| 949 | PHÒNG KHÁM NỘI KHOA RĂNG HÀM MẶT - NHA KHOA BẢO VIỆT THUỘC CÔNG TY TNHH PHÁT TRIỂN Y TẾ BẢO VIỆT | x |   |  |   |   | RHM           |   | 31-33 Trần Hưng Đạo, phường An Lạc, thị xã Buôn Hồ, tỉnh Đắk Lắk              | PHAN HUYỀN THẢO TRANG | 009026/ĐL-CCHN  | 2/7/2020   | x         |   |   | x |   | 00462/ĐL-GPHD | 2/22/2023  |
| 950 | PHÒNG KHÁM ĐA KHOA TÂM PHÚC BUỒN HỒ THUỘC CÔNG TY TNHH PHÒNG KHÁM ĐA KHOA TÂM PHÚC BUỒN HỒ       | x |   |  |   |   |               | x | 432 Hùng Vương, phường An Bình, thị xã Buôn Hồ, tỉnh Đắk Lắk                  | NGUYỄN VĂN TÍNH       | 007192/ĐL-CCHN  | 4/28/2017  |           |   |   | x |   | 00463/ĐL-GPHD | 2/22/2023  |
| 951 | PHÒNG KHÁM CHUYÊN KHOA MẮT THS.BSKL. TRẦN THỊ BÍCH DÂN                                           | x |   |  |   |   | Mắt           |   | 262 Hoàng Diệu, phường Thành Công, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk      | TRẦN THỊ BÍCH DÂN     | 000344/ĐL-CCHN  | 10/9/2012  |           |   |   | x |   | 00464/ĐL-GPHD | 2/22/2023  |

Chưa Công BYT

|     |                                                                                                    |   |   |  |  |  |         |   |                                                                                 |                      |                  |            |   |  |   |   |   |  |               |           |
|-----|----------------------------------------------------------------------------------------------------|---|---|--|--|--|---------|---|---------------------------------------------------------------------------------|----------------------|------------------|------------|---|--|---|---|---|--|---------------|-----------|
| 952 | PHÒNG XÉT NGHIỆM MINH KHANG                                                                        | x |   |  |  |  | XN      |   | 56 Ngô Quyền, phường Tân Lợi, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk             | PHẠM THỊ THU HOA     | 007718/ĐL-CCHN   | 10/17/2017 |   |  | x | x |   |  | 00465/ĐL-GPHD | 3/10/2023 |
| 953 | PHÒNG KHÁM CHUYÊN KHOA DA LIẾU BÁC SĨ CKI ĐÓ THỊ HUỆ                                               |   | x |  |  |  | Da liễu |   | 225 Lê Quý Đôn, phường Tân An, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk            | ĐÓ THỊ HUỆ           | 0000426/ĐNO-CCHN | 12/12/2013 |   |  | x | x |   |  | 00466/ĐL-GPHD | 3/10/2023 |
| 954 | PHÒNG KHÁM CHUYÊN KHOA Y HỌC CỔ TRUYỀN TIỀN QUÂN THUỘC CÔNG TY TNHH KCB TIỀN QUÂN                  | x |   |  |  |  | YHCT    |   | 259 Quang Trung, phường Tân Tiến, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk         | VŨ TIỀN QUÂN         | 036991/HCM-CCHN  | 2/8/2018   | x |  |   | x |   |  | 00467/ĐL-GPHD | 3/10/2023 |
| 955 | PHÒNG XÉT NGHIỆM Y KHOA THUỘC CÔNG TY TNHH BÁC SĨ GIA ĐÌNH                                         | x |   |  |  |  | XN      |   | Số nhà 337, thôn Hòa Tây, xã Ea Bông, huyện Krông Ana, tỉnh Đắk Lắk             | NGUYỄN VĂN TRUNG     | 0003674/ĐL-CCHN  | 4/4/2014   |   |  | x | x |   |  | 00468/ĐL-GPHD | 3/10/2023 |
| 956 | PHÒNG KHÁM CHUYÊN KHOA NỘI TỔNG HỢP THUỘC CÔNG TY TNHH BÁC SĨ GIA ĐÌNH                             | x |   |  |  |  | Nội     |   | Số nhà 337, thôn Hòa Tây, xã Ea Bông, huyện Krông Ana, tỉnh Đắk Lắk             | PHAN VĂN HUYNH       | 002994/ĐL-CCHN   | 12/26/2013 | x |  |   | x |   |  | 00469/ĐL-GPHD | 3/10/2023 |
| 957 | PHÒNG KHÁM CHUYÊN KHOA RĂNG HÀM MẶT - NHÀ KHOA HOPE SMILES THUỘC CÔNG TY TNHH NHÀ KHOA HOPE SMILES | x |   |  |  |  | RHM     |   | 35 Lê Đại Hành, phường Thắng Lợi, Tp. Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk               | NGUYỄN HOÀNG         | 008835/ĐL-CCHN   | 9/6/2019   |   |  | x | x |   |  | 00470/ĐL-GPHD | 3/10/2023 |
| 958 | PHÒNG KHÁM CHUYÊN KHOA DA LIẾU MAILISA THUỘC CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI MAILISA                       | x |   |  |  |  | Da liễu |   | 69-71 Ngô Quyền, phường Tân Lợi, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk          | LÊ NA                | 000484/ĐL-CCHN   | 6/11/2018  | x |  |   | x |   |  | 00473/ĐL-GPHD | 3/24/2023 |
| 959 | TRẠM Y TẾ XÃ IA LỚP                                                                                |   | x |  |  |  |         | x | Thôn Đoàn, xã Ia Lóp, huyện Ea Súp, Đắk Lắk                                     | LÊ QUANG MẠNH        | 008295/ĐL-CCHN   | 8/17/2018  | x |  |   |   |   |  | 00474/ĐL-GPHD | 3/27/2023 |
| 960 | PHÒNG KHÁM CHUYÊN KHOA Y HỌC CỔ TRUYỀN ĐIỀU KHỎE                                                   | x |   |  |  |  | YHCT    |   | Thôn 8A, xã Ea Kly, huyện Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk                               | TRƯƠNG VĂN KHỎE      | 001318/ĐL-CCHN   | 4/10/2013  |   |  | x | x |   |  | 00478/ĐL-GPHD | 4/11/2023 |
| 961 | PHÒNG KHÁM CHUYÊN KHOA CHẨN ĐOÁN HÌNH ẢNH THIÊN PHÚC                                               | x |   |  |  |  | CDHA    |   | Thôn Kim Châu, xã Dray Bhang, huyện Cư Kuin, tỉnh Đắk Lắk                       | H'LAT NIÊ            | 008794/ĐL-CCHN   | 7/23/2019  |   |  | x | x |   |  | 00479/ĐL-GPHD | 4/11/2023 |
| 962 | TRẠM Y TẾ THỊ TRẦN EA SÚP                                                                          |   | x |  |  |  |         | x | Buôn C, thị trấn Ea Súp, huyện Ea Súp, tỉnh Đắk Lắk                             | LÊ VŨ TRANG          | 0005489/ĐL-CCHN  | 5/10/2015  | x |  |   |   |   |  | 00480/ĐL-GPHD | 4/25/2023 |
| 963 | TRẠM Y TẾ XÃ YA TỜ MÓT                                                                             |   | x |  |  |  |         | x | Thôn 01, xã Ya Tờ Mót, huyện Ea Súp, tỉnh Đắk Lắk                               | ĐÌNH THỊ THU         | 007924/ĐL-CCHN   | 1/22/2018  | x |  |   |   |   |  | 00481/ĐL-GPHD | 4/25/2023 |
| 964 | PHÒNG KHÁM CHUYÊN KHOA NỘI SOI TÂM PHÚC CENTER THUỘC CÔNG TY TNHH Y KHOA TÂM PHÚC CENTER           | x |   |  |  |  | Nội soi |   | 146 Ngô quyền, phường Tân An, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk             | NGUYỄN ĐỨC VƯỢNG     | 004112/GL-CCHN   | 8/7/2017   |   |  | x | x |   |  | 00483/ĐL-GPHD | 4/25/2023 |
| 965 | PHÒNG KHÁM CHUYÊN KHOA NHI BS NHƯ                                                                  | x |   |  |  |  | Nhi     |   | 152/5 Hoàng Hoa Thám, phường Tân Tiến, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk    | HUỲNH THỊ BÍCH NHƯ   | 0005490/ĐL-CCHN  | 5/10/2015  |   |  | x |   | x |  | 00485/ĐL-GPHD | 5/16/2023 |
| 966 | TRẠM Y TẾ XÃ EA KÊNH                                                                               |   | x |  |  |  |         | x | Thôn Tân Đông, xã Ea Kênh, huyện Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk                        | H' LAN NIÊ           | 0006192/ĐL-CCHN  | 12/5/2016  | x |  |   |   |   |  | 00486/ĐL-GPHD | 5/16/2023 |
| 967 | TRẠM Y TẾ XÃ HÒA ĐỒNG                                                                              |   | x |  |  |  |         | x | Thôn Hòa Thắng, xã Hòa Đông, huyện Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk                      | Y SƠN MLỎ            | 001704/ĐL-CCHN   | 7/15/2013  | x |  |   |   |   |  | 00487/ĐL-GPHD | 5/16/2023 |
| 968 | TRẠM Y TẾ XÃ EA KUẢNG                                                                              |   | x |  |  |  |         | x | Thôn Phước Tân 4, xã Ea Kuảng, huyện Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk                    | BÙI CHIẾN VINH       | 007222/ĐL-CCHN   | 5/3/2017   | x |  |   |   |   |  | 00488/ĐL-GPHD | 5/16/2023 |
| 969 | TRẠM Y TẾ XÃ EA PHÊ                                                                                |   | x |  |  |  |         | x | Thôn Phước Lộc 1, xã Ea Phê, huyện Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk                      | DƯƠNG THỊ MỘT        | 009311/ĐL-CCHN   | 9/26/2020  | x |  |   |   |   |  | 00489/ĐL-GPHD | 5/16/2023 |
| 970 | PHÒNG KHÁM CHUYÊN KHOA NỘI NAM VIỆT                                                                | x |   |  |  |  | Nội     |   | Thôn 1A, xã Ea Siên, thị xã Buôn Hồ, tỉnh Đắk Lắk                               | PHẠM XUÂN THỊNH      | 001908/ĐL-CCHN   | 10/10/2013 | x |  |   |   | x |  | 00491/ĐL-GPHD | 6/2/2023  |
| 971 | PHÒNG KHÁM Y HỌC CỔ TRUYỀN ĐỒNG PHƯƠNG                                                             | x |   |  |  |  | YHCT    |   | 09 Quang Trung, thị trấn Ea Kar, huyện Ea Kar, tỉnh Đắk Lắk                     | VÕ THỊ LIÊN CHI      | 010973/ĐNAI-CCHN | 5/25/2017  |   |  | x | x |   |  | 00494/ĐL-GPHD | 6/2/2023  |
| 972 | PHÒNG KHÁM ĐA KHOA MANDIC VIỆT ANH THUỘC CÔNG TY CỔ PHẦN BỆNH VIỆN MANDIC VIỆT ANH                 | x |   |  |  |  | x       |   | 37-39 Lý Thái Tổ, phường Tân Lợi, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk         | NGUYỄN NGỌC THỨC     | 002459/BD-CCHN   | 7/2/2013   | x |  |   | x |   |  | 00495/ĐL-GPHD | 6/2/2023  |
| 973 | PHÒNG KHÁM CHUYÊN KHOA RĂNG HÀM MẶT- NHÀ KHOA AN TÂM                                               | x |   |  |  |  | RHM     |   | 16 Hùng Vương, thị trấn Buôn Trấp, huyện Krông Ana, Đắk Lắk                     | ĐẶNG VĂN VUI         | 000032/HNA-CCHN  | 15/10/2012 | x |  |   | x |   |  | 00497/ĐL-GPHD | 29/6/2023 |
| 974 | PHÒNG KHÁM CHUYÊN KHOA Y HỌC CỔ TRUYỀN                                                             | x |   |  |  |  | YHCT    |   | Thôn Hòa Bình 3, xã Đắk Liêng, huyện Lắk, tỉnh Đắk Lắk                          | PHẠM THỊ HÀNG        | 013022/TH-CCHN   | 22/12/2016 | x |  |   | x |   |  | 00498/ĐL-GPHD | 12/7/2023 |
| 975 | PHÒNG KHÁM CHUYÊN KHOA NHI DẦU TÂY                                                                 | x |   |  |  |  | Nhi     |   | 43 Trần Quang Khải, phường Thắng Lợi, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk     | TRƯỜNG NGỖ NGỌC LAN  | 000426/ĐL-CCHN   | 9/10/2012  |   |  | x | x |   |  | 00499/ĐL-GPHD | 12/7/2023 |
| 976 | PHÒNG KHÁM CHUYÊN KHOA NỘI THIÊN PHÚC                                                              | x |   |  |  |  | Nội     |   | Thôn Kim Châu, xã Dray Bhang, huyện Cư Kuin, tỉnh Đắk Lắk                       | VÕ THỊ DIỆU HÀ       | 007998/ĐL-CCHN   | 16/03/2018 |   |  | x |   | x |  | 00501/ĐL-GPHD | 12/7/2023 |
| 977 | PHÒNG KHÁM CHUYÊN KHOA Y HỌC CỔ TRUYỀN TUE TỈNH                                                    | x |   |  |  |  | YHCT    |   | 221 Lý Thường Kiệt, phường Thắng Lợi, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk     | TRẦN VĂN SAN         | 007330/ĐL-CCHN   | 19/05/2017 | x |  |   | x |   |  | 00503/ĐL-GPHD | 28/7/2023 |
| 978 | PHÒNG KHÁM ĐA KHOA VẠN HẠNH THUỘC CÔNG TY TNHH PHÒNG KHÁM ĐA KHOA VẠN HẠNH                         | x |   |  |  |  | x       |   | 46 Phan Chu Trinh, phường Thắng Lợi, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk      | PHẠM NGỌC VINH QUANG | 000894/ĐL-CCHN   | 15/01/2013 | x |  |   |   |   |  | 00504/ĐL-GPHD | 28/7/2023 |
| 979 | PHÒNG KHÁM NGOẠI KHOA PHÚC KHANG                                                                   | x |   |  |  |  | Ngoại   |   | 27 Nguyễn Huệ, thị trấn Krông Kmar, huyện Krông Bông, tỉnh Đắk Lắk              | LÊ ĐỨC CHINH         | 002513/ĐL-CCHN   | 27/11/2013 |   |  | x | x |   |  | 00505/ĐL-GPHD | 28/7/2023 |
| 980 | PHÒNG X-QUANG PHÚC KHANG                                                                           | x |   |  |  |  | X-quang |   | 28 Nguyễn Huệ, thị trấn Krông Kmar, huyện Krông Bông, tỉnh Đắk Lắk              | HỒ VIỆT TRỌNG        | 0005379/ĐL-CCHN  | 6/3/2015   |   |  | x | x |   |  | 00506/ĐL-GPHD | 28/7/2023 |
| 981 | PHÒNG KHÁM NỘI KHOA PHÚC KHANG                                                                     | x |   |  |  |  | Nội     |   | 29 Nguyễn Huệ, thị trấn Krông Kmar, huyện Krông Bông, tỉnh Đắk Lắk              | LÊ TRƯƠNG LONG       | 000450/ĐL-CCHN   | 9/10/2012  |   |  | x | x |   |  | 00507/ĐL-GPHD | 28/7/2023 |
| 982 | TRẠM Y TẾ PHƯỜNG TỰ AN                                                                             |   | x |  |  |  |         | x | 54 Phạm Hồng Thái, phường Tự An, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk          | DƯƠNG THỊ HIẾU HẠNH  | 0005232/ĐL-CCHN  | 11/2/2015  | x |  |   |   |   |  | 00509/ĐL-GPHD | 4/8/2023  |
| 983 | TRẠM Y TẾ XÃ HÒA THUẬN                                                                             |   | x |  |  |  |         | x | Thôn 6, xã Hòa Thuận, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk                     | NGUYỄN THỊ LOAN      | 0004998/ĐL-CCHN  | 17/11/2014 | x |  |   |   |   |  | 00510/ĐL-GPHD | 4/8/2023  |
| 984 | TRẠM Y TẾ PHƯỜNG THÀNH NHẤT                                                                        |   | x |  |  |  |         | x | 06/02 Nguyễn Thị Định, phường Thành Nhất, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk | NGUYỄN THỊ HOA       | 0006132/ĐL-CCHN  | 4/12/2015  | x |  |   |   |   |  | 00511/ĐL-GPHD | 4/8/2023  |
| 985 | TRẠM Y TẾ PHƯỜNG THẮNG LỢI                                                                         |   | x |  |  |  |         | x | 170 Lý Thường Kiệt, phường Thắng Lợi, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk     | MAI THỊ DIỆU THƯƠNG  | 0005651/ĐL-CCHN  | 19/06/2015 | x |  |   |   |   |  | 00512/ĐL-GPHD | 4/8/2023  |
| 986 | TRẠM Y TẾ XÃ HÒA PHÚ                                                                               |   | x |  |  |  |         | x | Thôn 2, xã Hòa Phú, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk                       | H' ROANH NIÊ         | 0005087/ĐL-CCHN  | 10/12/2014 | x |  |   |   |   |  | 00513/ĐL-GPHD | 4/8/2023  |
| 987 | TRẠM Y TẾ XÃ HÒA XUÂN                                                                              |   | x |  |  |  |         | x | Thôn 4, xã Hòa Xuân, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk                      | CAO THỊ THANH THÚY   | 004464/ĐL-CCHN   | 23/07/2021 | x |  |   |   |   |  | 00514/ĐL-GPHD | 4/8/2023  |

|      |                                                                                |   |   |   |   |   |               |                                                                                 |                                                                 |                    |                 |            |   |   |   |  |               |            |
|------|--------------------------------------------------------------------------------|---|---|---|---|---|---------------|---------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------|--------------------|-----------------|------------|---|---|---|--|---------------|------------|
| 988  | TRẠM Y TẾ XÃ CƯ ÊBUR                                                           |   | x |   |   |   |               | x                                                                               | Buôn Ea Bông, xã Cư Êbur, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk | DƯƠNG THỊ LINH QUỲ | 0005669/ĐL-CCHN | 19/06/2015 | x |   |   |  | 00515/ĐL-GPHĐ | 4/8/2023   |
| 989  | PHÒNG KHÁM CHUYÊN KHOA RĂNG HÀM MẶT - NHÀ KHOA BS HOÀNG PHÚC 2                 | x |   |   |   |   | RHM           | 03 Hùng Vương, thị trấn Quảng Phú, huyện Cư M'gar, tỉnh Đắk Lắk                 | NGUYỄN VĂN KHÁNH                                                | 0026599/HCM-CCHN   | 31/10/2014      | x          |   | x |   |  | 00516/ĐL-GPHĐ | 4/8/2023   |
| 990  | PHÒNG KHÁM CHUYÊN KHOA DA LIẾU- BS NHÂN                                        | x |   |   |   |   | Da liễu       | 118 Hoàng Diệu, phường Thành Công, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk        | DƯƠNG THỊ THANH NHÂN                                            | 001948/ĐL-CCHN     | 10/10/2013      |            | x | x |   |  | 00517/ĐL-GPHĐ | 4/8/2023   |
| 991  | CƠ SỞ DỊCH VỤ Y TẾ CHĂM SÓC ME VÀ BÉ SPA CARE WITH LOVE                        | x |   |   |   |   | DVYT          | 118 Trần Bình Trọng, phường Thành Công, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk   | LÊ THỊ SEN                                                      | 002832/ĐL-CCHN     | 18/12/2013      | x          |   | x |   |  | 00518/ĐL-GPHĐ | 21/8/2023  |
| 992  | PHÒNG KHÁM CHUYÊN KHOA Y HỌC CỔ TRUYỀN - Y SĨ Y HỌC CỔ TRUYỀN LÊ VĂN HÙNG      | x |   |   |   |   | YHCT          | 70 Quang Trung, phường An Bình, thị xã Buôn Hồ, tỉnh Đắk Lắk                    | LÊ VĂN HÙNG                                                     | 001852/ĐL-CCHN     | 10/10/2013      |            | x | x |   |  | 00520/ĐL-GPHĐ | 21/8/2023  |
| 993  | PHÒNG CHẨN TRỊ Y HỌC CỔ TRUYỀN - LƯƠNG Y TRẦN NGUYỄN BẢNG                      | x |   |   |   |   | Chẩn trị YHCT | 1049 Hùng Vương, phường Thiện An, thị xã Buôn Hồ, tỉnh Đắk Lắk                  | TRẦN NGUYỄN BẢNG                                                | 009317/ĐL-CCHN     | 28/09/2020      |            | x | x |   |  | 00521/ĐL-GPHĐ | 21/8/2023  |
| 994  | PHÒNG KHÁM CHUYÊN KHOA Y HỌC CỔ TRUYỀN BẮC NAM CAO BẮNG                        | x |   |   |   |   | YHCT          | 215/41A Võ Văn Kiệt, phường Khánh Xuân, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk   | NÔNG HÙNG BIỆN                                                  | 008714/ĐL-CCHN     | 26/06/2019      | x          |   | x |   |  | 00522/ĐL-GPHĐ | 21/8/2023  |
| 995  | PHÒNG KHÁM CHUYÊN KHOA THẨM MỸ KANGNAM                                         |   | x |   |   |   | Thẩm mỹ       | 26 Lê Thánh Tông, phường Thắng Lợi, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk       | HOÀNG THU VÂN                                                   | 0001017/HCM-CCHN   | 27/08/2014      | x          |   | x |   |  | 00523/ĐL-GPHĐ | 21/8/2023  |
| 996  | CƠ SỞ DỊCH VỤ KÍNH THUỐC DUY HÒA                                               | x |   |   |   |   | DV Kính thuốc | 472 Võ Văn Kiệt, phường Khánh Xuân, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk       | NGUYỄN ĐÌNH VŨ                                                  | 0006259/ĐL-CCHN    | 2/3/2016        | x          |   | x |   |  | 00524/ĐL-GPHĐ | 21/8/2023  |
| 997  | TRẠM Y TẾ THỊ TRẤN EA PÔK                                                      |   | x |   |   |   | x             | 81 TDP Quyết Thắng, thị trấn Ea Pôk, huyện Cư M'gar, tỉnh Đắk Lắk               | Y DHIN KBUỜ                                                     | 0003971/ĐL-CCHN    | 7/5/2014        | x          |   |   |   |  | 00525/ĐL-GPHĐ | 21/9/2023  |
| 998  | TRẠM Y TẾ XÃ EA TẦN                                                            |   | x |   |   |   | x             | Thôn Hải Hà, xã Ea Tân, huyện Krông Năng, tỉnh Đắk Lắk                          | MAI THỊ GIÀU TÌNH                                               | 001472/ĐL-CCHN     | 20/05/2013      | x          |   |   |   |  | 00526/ĐL-GPHĐ | 21/9/2023  |
| 999  | PHÒNG KHÁM CHUYÊN KHOA PHỤ SẢN - KẾ HOẠCH HÓA GIA ĐÌNH                         | x |   |   |   |   | Sản           | 218 Nguyễn Văn Linh, xã Ea Tur, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk           | NGUYỄN THỊ MẬT                                                  | 000255/ĐL-CCHN     | 28/08/2012      | x          |   | x |   |  | 00528/ĐL-GPHĐ | 21/9/2023  |
| 1000 | PHÒNG KHÁM CHUYÊN KHOA RĂNG HÀM MẶT - NHÀ KHOA DR. MINH                        | x |   |   |   |   | RHM           | 179 Phan Chu Trinh, phường Thắng Lợi, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk     | LÊ VĂN MINH                                                     | 000554/ĐL-CCHN     | 9/10/2012       | x          |   | x |   |  | 00529/ĐL-GPHĐ | 21/9/2023  |
| 1001 | PHÒNG KHÁM CHUYÊN KHOA UNG BƯỚU BAN MÈ - BS LUÂN                               | x |   |   |   |   | Ung bướu      | 104 Lê Duẩn, phường Tân Thành, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk            | NGUYỄN VIỆT LUÂN                                                | 0003842/ĐL-CCHN    | 20/06/2020      |            | x | x |   |  | 00531/ĐL-GPHĐ | 22/9/2023  |
| 1002 | PHÒNG KHÁM ĐA KHOA PHỨC TÂM THUỘC CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN ĐA KHOA PHỨC TÂM |   | x |   |   | x |               | Thôn 10, xã Ea Ktur, huyện Cư Kuin, tỉnh Đắk Lắk                                | NGUYỄN XUÂN MINH                                                | 001433/ĐL-CCHN     | 25/04/2013      | x          |   |   |   |  | 00532/ĐL-GPHĐ | 25/9/2023  |
| 1003 | BỆNH VIỆN ĐA KHOA KHU VỰC 333                                                  |   | x | x |   |   |               | Thôn 1, xã Ea Đar, huyện Ea Kar, tỉnh Đắk Lắk                                   | NGUYỄN THỊ KIM THÀNH                                            | 0012087/BYT-CCHN   | 26/12/2013      | x          |   |   |   |  | 00533/ĐL-GPHĐ | 20/10/2023 |
| 1004 | PHÒNG KHÁM CHUYÊN KHOA Y HỌC CỔ TRUYỀN NAM CHI                                 | x |   |   |   |   | YHCT          | 213 Lê Hồng Phong, phường Thống Nhất, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk     | ĐỖ NAM CHI                                                      | 001092/ĐL-CCHN     | 31/01/2013      | x          |   | x |   |  | 00534/ĐL-GPHĐ | 20/10/2023 |
| 1005 | PHÒNG KHÁM NỘI KHOA BÁC SĨ DỪNG                                                | x |   |   |   |   | Nội           | Thôn 1, xã Ea Trul, huyện Krông Bông, tỉnh Đắk Lắk                              | VÕ THANH DỪNG                                                   | 0004322/ĐL-CCHN    | 26/06/2014      |            |   |   |   |  | 00536/ĐL-GPHĐ | 20/10/2023 |
| 1006 | PHÒNG KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH NỘI KHOA TRUNG HIẾU                                 |   | x |   |   |   | Nội           | 12 Nơ trang lơng, phường An Lạc, thị xã Buôn Hồ, tỉnh Đắk Lắk                   | LÝ VINH TRUNG                                                   | 000321/ĐL-CCHN     | 9/10/2012       |            | x |   |   |  | 00537/ĐL-GPHĐ | 1/11/2023  |
| 1007 | PHÒNG KHÁM ĐA KHOA Y DƯỢC BAN MÈ THUỘC CÔNG TY CỔ PHẦN Y DƯỢC BAN MÈ           | x |   |   |   | x |               | Km9 Quốc lộ 14, Thôn 1, xã Ea Tu, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk         | TRẦN HUY HỒNG                                                   | 002088/ĐL-CCHN     | 17/10/2013      | x          |   | x |   |  | 00538/ĐL-GPHĐ | 1/11/2023  |
| 1008 | PHÒNG KHÁM CHUYÊN KHOA NỘI BÁC SĨ LAN PHƯƠNG                                   | x |   |   |   |   | Nội           | 22 Lê Quý Đôn, phường Tân An, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk             | BUỒN YÃ HỒ LAN PHƯƠNG                                           | 0006532/ĐL-CCHN    | 6/6/2016        |            | x |   |   |  | 00539/ĐL-GPHĐ | 6/11/2023  |
| 1009 | PHÒNG KHÁM CHUYÊN KHOA RĂNG HÀM MẶT - NHÀ KHOA BÁC SĨ MIỀN                     | x |   |   |   |   | RHM           | 35 Nguyễn Công Trứ, phường Tự An, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk         | HỒ THỊ Ý MIỀN                                                   | 001625/ĐL-CCHN     | 20/06/2013      | x          |   | x |   |  | 00540/ĐL-GPHĐ | 6/11/2023  |
| 1010 | PHÒNG KHÁM CHUYÊN KHOA TAI MŨI HỌNG                                            | x |   |   |   |   | TMH           | 55 Hà Huy tập, phường Tân Lợi, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk            | ĐOÀN HUY NHÂN                                                   | 000973/ĐL-CCHN     | 9/8/2012        | x          |   | x |   |  | 00541/ĐL-GPHĐ | 10/11/2023 |
| 1011 | TRẠM Y TẾ XÃ YANG REH                                                          |   | x |   |   |   | x             | Thôn 3, xã Yang Reh, huyện Krông Bông, tỉnh Đắk Lắk                             | H' BUL NIÊ                                                      | 0006472/ĐL-CCHN    | 5/20/2016       | x          |   |   |   |  | 00542/ĐL-GPHĐ | 11/30/2023 |
| 1012 | PHÒNG KHÁM CHUYÊN KHOA DA LIẾU BÁC SĨ LAN ĐÀ ĐEP                               | x |   |   |   |   | Da liễu       | 14 Lý Thường Kiệt, thị trấn Ea Kar, huyện Ea Kar, tỉnh Đắk Lắk                  | TRẦN THỊ THÚY QUỲNH                                             | 0005006/GL-CCHN    | 6/6/2019        | x          |   | x |   |  | 00543/ĐL-GPHĐ | 11/30/2023 |
| 1013 | PHÒNG XÉT NGHIỆM TÂM AN                                                        | x |   |   |   |   | XN            | 409B, quốc lộ 14, thôn 6, xã Hòa Thuận, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk   | NGUYỄN THỊ HẢI YẾN                                              | 001259/ĐL-CCHN     | 6/2/2021        |            | x | x |   |  | 00544/ĐL-GPHĐ | 11/30/2023 |
| 1014 | PHÒNG KHÁM BỆNH CHUYÊN KHOA NỘI TÂM AN                                         | x |   |   |   |   | Nội           | 409B, quốc lộ 14, thôn 6, xã Hòa Thuận, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk   | HUỖNH THỊ THU THẢO                                              | 001670/ĐL-CCHN     | 7/15/2013       | x          |   | x |   |  | 00545/ĐL-GPHĐ | 11/30/2023 |
| 1015 | NHÀ HỘ SINH TÂM AN                                                             | x |   |   |   |   | Nhà HS        | 409B, quốc lộ 14, thôn 6, xã Hòa Thuận, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk   | LẠI QUANG MIỀN                                                  | 000022/ĐL-CCHN     | 4/13/2017       | x          |   | x |   |  | 00546/ĐL-GPHĐ | 11/30/2023 |
| 1016 | TRẠM Y TẾ XÃ EA KPM                                                            |   | x |   |   |   | x             | Thôn 8, xã Ea Kpam, huyện Cư M'gar, tỉnh Đắk Lắk                                | NGUYỄN THỊ THANH TÂM                                            | 0003957/ĐL-CCHN    | 5/7/2014        | x          |   |   |   |  | 00547/ĐL-GPHĐ | 11/30/2023 |
| 1017 | PHÒNG KHÁM CHUYÊN KHOA RĂNG HÀM MẶT - NHÀ KHOA GOLDEN D.C                      | x |   |   |   |   | RHM           | 161 Lê Quý Đôn, phường Tân An, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk            | NGUYỄN HOÀNG QUỐC VIỆT                                          | 007293/ĐL-CCHN     | 5/8/2017        | x          |   | x |   |  | 00549/ĐL-GPHĐ | 12/7/2023  |
| 1018 | PHÒNG KHÁM NỘI THIÊN PHÚC 1                                                    | x |   |   |   |   | Nội           | 57, Quốc Lộ 14, xã Hòa Thuận, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk             | HOÀNG THỊ THANH THẢO                                            | 008553/ĐL-CCHN     | 3/8/2019        |            | x |   | x |  | 00550/ĐL-GPHĐ | 12/7/2023  |
| 1019 | BỆNH VIỆN PHỔI ĐẮK LẮK                                                         |   | x |   | x |   |               | 136 Nguyễn Thị Định, phường Thành Nhất, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk   | RMAH LƯƠNG                                                      | 003387/ĐL-CCHN     | 17/01/2014      | x          |   |   |   |  | 00551/ĐL-GPHĐ | 12/7/2023  |
| 1020 | PHÒNG KHÁM CHUYÊN KHOA RĂNG HÀM MẶT - NHÀ KHOA SÀI GÒN QUỐC TẾ                 | x |   |   |   |   | RHM           | 08 Phan Chu Trinh, phường Thắng Lợi, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk      | NAY NGUYỄN                                                      | 000289/ĐL-CCHN     | 8/28/2012       | x          |   | x |   |  | 00552/ĐL-GPHĐ | 12/7/2023  |
| 1021 | PHÒNG KHÁM CHUYÊN KHOA DA LIẾU THUỘC TRUNG TÂM DA LIẾU ĐẮK LẮK                 |   | x |   |   |   | Da liễu       | 235 Xô Viết Nghệ Tĩnh, phường Thành Công, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk | Y JEM BYÃ                                                       | 001953/ĐL-CCHN     | 10/10/2013      | x          |   | x |   |  | 00553/ĐL-GPHĐ | 12/7/2023  |
| 1022 | PHÒNG XÉT NGHIỆM THUỘC TRUNG TÂM DA LIẾU TỈNH ĐẮK LẮK                          | x |   |   |   |   | XN            | 235 Xô Viết Nghệ Tĩnh, phường Thành Công, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk | NGUYỄN THỊ THANH THÚY                                           | 001919/ĐL-CCHN     | 10/10/2013      | x          |   | x |   |  | 00554/ĐL-GPHĐ | 12/7/2023  |
| 1023 | PHÒNG KHÁM NGOẠI KHOA 7 - TÂY NGUYỄN                                           | x |   |   |   |   | Ngoại         | 50 Xô Viết Nghệ Tĩnh, phường Thống Nhất, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk  | NGUYỄN ĐÌNH MINH TRÍ                                            | 002999/ĐL-CCHN     | 12/26/2013      |            | x |   | x |  | 00555/ĐL-GPHĐ | 12/7/2023  |

|      |                                                                                                                                  |   |   |   |  |   |          |                                                                                |                        |                  |            |   |   |   |   |               |            |
|------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---|---|---|--|---|----------|--------------------------------------------------------------------------------|------------------------|------------------|------------|---|---|---|---|---------------|------------|
| 1024 | PHÒNG KHÁM ĐA KHOA HỒNG PHƯƠNG THUỘC CÔNG TY TNHH CHĂM SÓC SỨC KHỎE HỒNG PHƯƠNG BAN MẸ                                           |   | x |   |  | x |          | 63 Đinh Núp, phường Tân Lập, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk             | TRẦN QUANG HẢO         | 002611/ĐNO-CCHN  | 09/01/2019 | x |   |   |   | 00556/ĐL-GPHĐ | 12/12/2023 |
| 1025 | PHÒNG KHÁM CHUYÊN KHOA NỘI                                                                                                       | x |   |   |  |   | Nội      | 410 Giải Phóng, thị trấn Ea Drăng, huyện Ea H'leo, tỉnh Đắk Lắk                | LÊ VĂN SỬU             | 0008513/BYT-CCHN | 10/21/2013 | x |   |   | x | 00557/ĐL-GPHĐ | 12/14/2023 |
| 1026 | PHÒNG XÉT NGHIỆM MEDTECH                                                                                                         |   | x |   |  |   | XN       | 169 Nguyễn Tất Thành, thị trấn Ea Kar, huyện Ea Kar, tỉnh Đắk Lắk              | NGUYỄN THỊ XUÂN TRÚC   | 002010/ĐL-CCHN   | 11/3/2020  |   | x | x |   | 00559/ĐL-GPHĐ | 12/14/2023 |
| 1027 | TRẠM Y TẾ XÃ EA NING                                                                                                             |   | x |   |  |   | x        | Thôn 8, xã Ea Ning, huyện Cư Kuin, Đắk Lắk                                     | NGUYỄN THỊ PHƯƠNG THẢO | 004439/ĐL-CCHN   | 12/9/2022  | x |   |   |   | 00560/ĐL-GPHĐ | 12/25/2023 |
| 1028 | PHÒNG KHÁM CHUYÊN KHOA RĂNG HÀM MẶT - NHÀ KHOA RĂNG SỬ NO.1 THUỘC CÔNG TY TNHH MTV NHÀ KHOA RĂNG SỬ NO.1 – CHI NHÁNH TẠI ĐẮK LẮK | x |   |   |  |   | RHM      | 25- 27 Nguyễn Văn Cừ, phường Tân Lập, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk    | NGUYỄN ĐÌNH QUÝ        | 009329/ĐL-CCHN   | 10/13/2020 |   | x | x |   | 00561/ĐL-GPHĐ | 12/25/2023 |
| 1029 | PHÒNG KHÁM CHUYÊN KHOA Y HỌC CỔ TRUYỀN DÂN AN ĐƯỜNG                                                                              |   | x |   |  |   | YHCT     | 161 Lê Hồng Phong, phường Tân Tiến, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk      | NGUYỄN NGỌC ÁI         | 001736/ĐL-CCHN   | 15/07/2013 |   | x | x |   | 00558/ĐL-GPHĐ | 1/10/2024  |
| 1030 | PHÒNG KHÁM CHUYÊN KHOA TAI MŨI HỌNG BẮC SĨ CK1 NGUYỄN ĐỨC NHẬT                                                                   | x |   |   |  |   | TMH      | 19A Đào Tấn, phường Tân Lợi, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk             | NGUYỄN ĐỨC NHẬT        | 0006185/ĐL-CCHN  | 12/29/2015 |   | x | x |   | 00562/ĐL-GPHĐ | 1/10/2024  |
| 1031 | PHÒNG KHÁM CHUYÊN KHOA NGOẠI BÁC SĨ THIÊN                                                                                        | x |   |   |  |   | Ngoại    | 147 Nguyễn Tất Thành, thị trấn Buôn Tráp, huyện Krông Ana, tỉnh Đắk Lắk        | NGUYỄN ĐÌNH THIÊN      | 008044/ĐL-CCHN   | 4/16/2018  |   | x | x |   | 00564/ĐL-GPHĐ | 1/10/2024  |
| 1032 | PHÒNG KHÁM CHUYÊN KHOA Y HỌC CỔ TRUYỀN BÍCH LIÊU                                                                                 | x |   |   |  |   | YHCT     | 75 Đinh Tiên Hoàng, thị trấn Quảng Phú, huyện Cư M'gar, tỉnh Đắk Lắk           | NGUYỄN THỊ BÍCH LIÊU   | 002128/ĐL-CCHN   | 10/21/2013 |   | x | x |   | 00565/ĐL-GPHĐ | 1/10/2024  |
| 1033 | PHÒNG KHÁM CHUYÊN KHOA MẮT                                                                                                       | x |   |   |  |   | Mắt      | 05 Hồ Tùng Mậu, phường Tân Tiến, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk         | TẠ THỊ VĂN ANH         | 000858/ĐL-CCHN   | 1/15/2013  |   | x | x |   | 00566/ĐL-GPHĐ | 1/10/2024  |
| 1034 | PHÒNG KHÁM CHUYÊN KHOA NGOẠI CƠ - XƯƠNG - KHỚP - CỘT SỐNG                                                                        | x |   |   |  |   | CTCH     | 26 Nguyễn Văn Cừ, phường Tân Lập, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk        | TRẦN VĂN TRUNG         | 001184/ĐL-CCHN   | 1/31/2013  |   | x |   | x | 00567/ĐL-GPHĐ | 1/10/2024  |
| 1035 | PHÒNG XÉT NGHIỆM TỔNG QUÁT BS. THIÊN THƠ                                                                                         | x |   |   |  |   | XN       | 16 Nguyễn Chí Thanh, thị trấn Buôn Tráp, huyện Krông Ana, tỉnh Đắk Lắk         | VŨ THỊ KIM LIÊN        | 003580/ĐL-CCHN   | 5/31/2023  |   | x | x |   | 00568/ĐL-GPHĐ | 2/5/2024   |
| 1036 | PHÒNG KHÁM CHUYÊN KHOA DA LIỄU THANH TUYỀN                                                                                       | x |   |   |  |   | Da liễu  | 11 Nơ Trang Long, phường An Lạc, thị xã Buôn Hồ, tỉnh Đắk Lắk                  | NGUYỄN TÔ THANH TUYỀN  | 009214/ĐL-CCHN   | 7/11/2020  |   | x |   | x | 00569/ĐL-GPHĐ | 2/5/2024   |
| 1037 | PHÒNG KHÁM CHUYÊN KHOA RĂNG HÀM MẶT - NHÀ KHOA QUỐC TẾ Á ĐÔNG THUỘC HỘ KINH DOANH ĐOÀN THỊ DIỆU KHUYẾN                           | x |   |   |  |   | RHM      | 387 Phan Chu Trinh, phường Tân Lợi, Tp. Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk            | ĐOÀN THỊ DIỆU KHUYẾN   | 009068/ĐL-CCHN   | 3/31/2020  | x |   | x |   | 00571/ĐL-GPHĐ | 4/24/2024  |
| 1038 | PHÒNG KHÁM NỘI KHOA BÁC SỸ TRƯƠNG CÔNG MINH THUỘC HỘ KINH DOANH TRƯƠNG CÔNG MINH 1                                               | x |   |   |  |   | Nội      | Lô 10 Giáp Hải, phường Thăng Lợi, Tp. Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk              | TRƯƠNG CÔNG MINH       | 0002863/TTH-CCHN | 10/1/2015  |   | x |   | x | 00572/ĐL-GPHĐ | 4/24/2024  |
| 1039 | PHÒNG SIÊU ÂM BÁC SĨ LÊ THỊ TRÂM Mİ THUỘC HỘ KINH DOANH LÊ THỊ TRÂM Mİ                                                           | x |   |   |  |   | CĐHA     | Lô 10 Giáp Hải, phường Thăng Lợi, Tp. Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk              | LÊ THỊ TRÂM Mİ         | 003886/TTH-CCHN  | 1/8/2018   |   | x | x |   | 00573/ĐL-GPHĐ | 4/24/2024  |
| 1040 | PHÒNG KHÁM CHUYÊN KHOA NỘI THUỘC HỘ KINH DOANH PHÒNG KHÁM CHUYÊN KHOA NỘI 1                                                      | x |   |   |  |   | Nội      | 217 Nguyễn Thị Định, phường Thành Nhất, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk  | NÔNG VĂN HOAN          | 008634/ĐL-CCHN   | 5/3/2019   |   | x | x |   | 00574/ĐL-GPHĐ | 4/24/2024  |
| 1041 | PHÒNG KHÁM CHUYÊN KHOA RĂNG HÀM MẶT - NHÀ KHOA THIÊN AN THUỘC HỘ KINH DOANH NHÀ KHOA THIÊN AN - PHÒNG KHÁM RĂNG HÀM MẶT          | x |   |   |  |   | RHM      | 94-96-98-100 Nguyễn Tất Thành, phường Tân Lập, Tp. Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk | Huỳnh Thanh Trung      | 000412/ĐL-CCHN   | 10/9/2012  | x |   | x |   | 00575/ĐL-GPHĐ | 4/24/2024  |
| 1042 | PHÒNG KHÁM ĐA KHOA PHÚC KHANG THUỘC CÔNG TY TNHH PHÒNG KHÁM ĐA KHOA PHÚC KHANG                                                   | x |   | x |  |   |          | 39 Nguyễn Tất Thành, thị trấn Buôn Tráp, huyện Krông Ana, tỉnh Đắk Lắk         | NGUYỄN THỊ NỤ          | 000774/ĐL-CCHN   | 4/12/2012  | x |   | x |   | 00576/ĐL-GPHĐ | 5/10/2024  |
| 1043 | PHÒNG KHÁM CHUYÊN KHOA RĂNG HÀM MẶT NHÀ KHOA QUỐC TẾ VIỆT PHÁP DENTAL THUỘC CÔNG TY TNHH BỆNH VIỆN VIỆT PHÁP DENTAL              | x |   |   |  |   | RHM      | 278 Ngô Quyền, phường Tân An, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk            | TRẦN THỊ PHƯƠNG TUYẾN  | 004087/QNG-CCHN  | 6/1/2017   | x |   | x |   | 00577/ĐL-GPHĐ | 5/14/2024  |
| 1044 | PHÒNG KHÁM Y HỌC CỔ TRUYỀN THUỘC HỘ KINH DOANH ĐẶNG HOÀNG ĐIỂM TỬ                                                                | x |   |   |  |   | YHCT     | 293 Hoàng Diệu, phường Thống Nhất, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk       | ĐẶNG HOÀNG ĐIỂM TỬ     | 004573/KH-CCHN   | 4/19/2016  | x |   | x |   | 00578/ĐL-GPHĐ | 5/14/2024  |
| 1045 | PHÒNG KHÁM NHI KHOA TÂM AN THUỘC HỘ KINH DOANH PHÒNG KHÁM NHI KHOA TÂM AN                                                        | x |   |   |  |   | Nhi      | 301 Phan Chu Trinh, phường Tân Lợi, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk      | LÊ THỊ KIỀU NGÂN       | 008499/ĐL-CCHN   | 1/17/2019  | x |   |   | x | 00579/ĐL-GPHĐ | 6/6/2024   |
| 1046 | PHÒNG KHÁM CHUYÊN KHOA RĂNG HÀM MẶT – NHÀ KHOA HUY SƠN THUỘC HỘ KINH DOANH NHÀ KHOA HUY SƠN                                      | x |   |   |  |   | RHM      | 221 Phan Chu Trinh, phường Tân Lợi, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk      | LÊ VĂN HUY             | 002832/ĐNO-CCHN  | 27/7/2020  | x |   | x |   | 00580/ĐL-GPHĐ | 6/6/2024   |
| 1047 | PHÒNG KHÁM NỘI VẠN XUÂN THUỘC HỘ KINH DOANH PHÒNG KHÁM NỘI VẠN XUÂN                                                              | x |   |   |  |   | Nội      | 41 Vạn Xuân, phường Tân Thành, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk           | NGUYỄN THỊ CHUNG       | 001187/ĐL-CCHN   | 3/15/2013  |   | x | x |   | 00581/ĐL-GPHĐ | 6/6/2024   |
| 1048 | PHÒNG KHÁM CHUYÊN KHOA NỘI AN THỊNH 2 THUỘC HỘ KINH DOANH PHÒNG KHÁM AN THỊNH 2                                                  | x |   |   |  |   | Nội      | Thôn Phú Quý, xã Vù Bồn, huyện Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk                         | BÙI VĂN LÂM            | 000696/ĐL-CCHN   | 11/20/2012 | x |   | x |   | 00582/ĐL-GPHĐ | 6/6/2024   |
| 1049 | PHÒNG KHÁM CHUYÊN KHOA TÂM THẦN TÂM TRÍ THUỘC HỘ KINH DOANH PHÒNG KHÁM TÂM TRÍ                                                   | x |   |   |  |   | Tâm thần | 47 Trần Huy Liệu, phường Tân Thành, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk      | NGUYỄN THỊ NGỌC        | 008216/ĐL-CCHN   | 26/6/2018  |   | x | x |   | 00583/ĐL-GPHĐ | 6/14/2024  |
| 1050 | PHÒNG KHÁM TAI MŨI HỌNG THIÊN ANH THUỘC HỘ KINH DOANH TAI MŨI HỌNG THIÊN ANH                                                     | x |   |   |  |   | TMH      | 422 Hùng Vương, phường An Bình, thị xã Buôn Hồ, tỉnh Đắk Lắk                   | MAI QUANG HOÀN         | 006867/ĐL-CCHN   | 10/3/2018  |   | x | x |   | 00584/ĐL-GPHĐ | 6/14/2024  |
| 1051 | PHÒNG KHÁM CHUYÊN KHOA RĂNG HÀM MẶT THUỘC CHI NHÁNH CÔNG TY TNHH NHÀ KHOA SÀI GÒN DENTIST – NHÀ KHOA THÁI BÌNH 9                 | x |   |   |  |   | RHM      | 128 Nguyễn Tất Thành, thị trấn Buôn Tráp, huyện Krông Ana, tỉnh Đắk Lắk        | NGUYỄN THỊ THẢO TRINH  | 000150/LĐ-CCHN   | 12/7/2012  | x |   | x |   | 00585/ĐL-GPHĐ | 6/14/2024  |
| 1052 | TRẠM Y TẾ THỊ TRẦN PONG ĐRANG                                                                                                    |   | x |   |  |   | x        | Tổ dân phố 3, thị trấn Pong Drang, huyện Krông Búk, tỉnh Đắk Lắk               | LƯU THỊ PHƯƠNG         | 009382/ĐL-CCHN   | 20/11/2020 | x |   |   |   | 00586/ĐL-GPHĐ | 7/2/2024   |
| 1053 | TRẠM Y TẾ XÃ EA ĐRÔNG                                                                                                            |   | x |   |  |   | x        | Buôn Tah, xã Ea Drong, huyện Cư M'gar, tỉnh Đắk Lắk                            | Y NIN ÊBAN             | 00003947/ĐL-CCHN | 5/7/2014   | x |   |   |   | 00587/ĐL-GPHĐ | 7/2/2024   |

|      |                                                                                                                       |   |   |   |  |  |               |   |                                                                               |                     |                 |            |   |   |   |   |               |            |
|------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---|---|---|--|--|---------------|---|-------------------------------------------------------------------------------|---------------------|-----------------|------------|---|---|---|---|---------------|------------|
| 1054 | PHÒNG KHÁM BAN MỀ TÂM GIANG THUỘC HỘ KINH DOANH PHÒNG KHÁM BAN MỀ TÂM GIANG                                           | x |   |   |  |  | Nội           |   | Thôn Giang Thịnh, xã Tam Giang, huyện Krông Năng, tỉnh Đắk Lắk                | NGÔ ĐÌNH ĐIỀN       | 003228/ĐL-CCHN  | 3/1/2014   | x |   | x |   | 00588/ĐL-GPHĐ | 7/2/2024   |
| 1055 | PHÒNG KHÁM CHUYÊN KHOA PHỤ SẢN HOÀNG HÂN THUỘC HỘ KINH DOANH PHÒNG KHÁM HOÀNG HÂN                                     | x |   |   |  |  | Sân           |   | 115 thôn 3, xã Phú Xuân, huyện Krông Năng, tỉnh Đắk Lắk                       | HÀ THỊ XOAN         | 007214/ĐL-CCHN  | 5/3/2017   |   | x | x |   | 00589/ĐL-GPHĐ | 7/2/2024   |
| 1056 | PHÒNG KHÁM NỘI KHOA – TIÊM CHỨNG TÂY NGUYỄN EA TÔH THUỘC HỘ KINH DOANH PHÒNG KHÁM TÂY NGUYỄN EA TÔH                   | x |   |   |  |  | Nội           |   | Thôn Tân Quảng, xã Ea Tóh, huyện Krông Năng, tỉnh Đắk Lắk                     | NGUYỄN ĐĂNG NGỌC    | 009093/ĐL-CCHN  | 4/16/2020  | x |   | x |   | 00591/ĐL-GPHĐ | 7/2/2024   |
| 1057 | PHÒNG KHÁM CHẨN ĐOÁN HÌNH ẢNH TÂY NGUYỄN EA TÔH THUỘC HỘ KINH DOANH PHÒNG KHÁM CHẨN ĐOÁN HÌNH ẢNH TÂY NGUYỄN EA TÔH   | x |   |   |  |  | CDHA          |   | Thôn Tân Quảng, xã Ea Tóh, huyện Krông Năng, tỉnh Đắk Lắk                     | LÊ THỊ THU HÀ       | 007402/ĐL-CCHN  | 6/2/2017   | x |   | x |   | 00592/ĐL-GPHĐ | 7/2/2024   |
| 1058 | TRẠM Y TẾ XÃ CƯ M'GAR                                                                                                 |   | x |   |  |  |               | x | Buôn Bling, xã Cư M'gar, huyện Cư M'gar, tỉnh Đắk Lắk                         | TRƯƠNG THỊ PHI THẨM | 0003984/ĐL-CCHN | 5/7/2014   | x |   |   |   | 00593/ĐL-GPHĐ | 7/25/2024  |
| 1059 | PHÒNG CHẨN TRỊ Y HỌC CỔ TRUYỀN VIỆT ĐỨC – BAN MỀ THUỘC HỘ KINH DOANH KIM HÒA 1                                        | x |   |   |  |  | PCT YHCT      |   | 71 Phan Chu Trinh, phường Thắng Lợi, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk    | NGUYỄN THỊ KIM HÒA  | 0004091/ĐL-CCHN | 5/22/2014  |   | x | x |   | 00594/ĐL-GPHĐ | 7/25/2024  |
| 1060 | PHÒNG KHÁM CHUYÊN KHOA Y HỌC CỔ TRUYỀN PHÚC SANG ĐƯỜNG THUỘC HỘ KINH DOANH PHÚC SANG ĐƯỜNG                            | x |   |   |  |  | YHCT          |   | 184B Nguyễn Thái Bình, xã Hòa Thắng, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk    | BUI MINH SANG       | 009305/ĐL-CCHN  | 9/25/2020  |   | x | x |   | 00595/ĐL-GPHĐ | 7/25/2024  |
| 1061 | PHÒNG KHÁM BÁC SĨ NGUYỄN THỊ LUYẾN THUỘC HỘ KINH DOANH NGUYỄN THỊ LUYẾN 2                                             | x |   |   |  |  | Tâm thần      |   | 195 Nguyễn Thị Định, phường Thành Nhất, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk | NGUYỄN THỊ LUYẾN    | 0003861/ĐL-CCHN | 5/5/2014   |   | x |   | x | 00596/ĐL-GPHĐ | 7/25/2024  |
| 1062 | PHÒNG KHÁM ĐA KHOA TÂM PHÚC EA KAR THUỘC CÔNG TY TNHH PHÒNG KHÁM ĐA KHOA TÂM PHÚC EA KAR                              | x |   |   |  |  | x             |   | 205-207-209 Nguyễn Tất Thành, thị trấn Ea Kar, huyện Ea Kar, tỉnh Đắk Lắk     | LÊ VĂN THẮNG        | 008426/ĐL-CCHN  | 10/25/2018 | x |   | x |   | 00597/ĐL-GPHĐ | 7/25/2024  |
| 1063 | PHÒNG KHÁM ĐA KHOA Y VIỆT SÀI GÒN THUỘC CÔNG TY CỔ PHẦN Y VIỆT SÀI GÒN                                                | x |   |   |  |  | x             |   | 07 Bà Triệu, phường Tự An, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk              | NGÔ ANH SINH        | 000357/ĐL-CCHN  | 12/9/2012  | x |   | x |   | 00598/ĐL-GPHĐ | 7/25/2024  |
| 1064 | PHÒNG KHÁM CHUYÊN KHOA RĂNG HÀM MẶT – NHÀ KHOA BÌNH DÂN THUỘC HỘ KINH DOANH NHÀ KHOA BÌNH DÂN                         | x |   |   |  |  | RHM           |   | 43 Nguyễn Chí Thanh, phường An Bình, thị xã Buôn Hồ, tỉnh Đắk Lắk             | NGUYỄN TRỌNG HỒNG   | 008613/ĐL-CCHN  | 4/12/2019  |   | x | x |   | 00599/ĐL-GPHĐ | 7/26/2024  |
| 1065 | TRẠM Y TẾ PHƯỜNG TÂN LẬP                                                                                              |   | x |   |  |  |               | x | 400 Nguyễn Văn Cừ, phường Tân Lập, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk      | NGUYỄN THỊ THU LOAN | 0006119/ĐL-CCHN | 12/4/2015  | x |   |   |   | 00600/ĐL-GPHĐ | 8/12/2024  |
| 1066 | TRẠM Y TẾ PHƯỜNG TÂN HÒA                                                                                              |   | x |   |  |  |               | x | 56 Phạm Văn Đồng, phường Tân Hòa, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk       | ĐỖ THỊ THU HOÀI     | 0005593/ĐL-CCHN | 6/19/2015  | x |   |   |   | 00601/ĐL-GPHĐ | 8/12/2024  |
| 1067 | TRẠM Y TẾ PHƯỜNG AN BÌNH                                                                                              |   | x |   |  |  |               | x | 91 Quang Trung, phường An Bình, thị xã Buôn Hồ, tỉnh Đắk Lắk                  | H' BẮN BKRÔNG       | 000561/ĐL-CCHN  | 10/9/2012  | x |   |   |   | 00602/ĐL-GPHĐ | 8/12/2024  |
| 1068 | TRẠM Y TẾ XÃ KRÔNG Á                                                                                                  |   | x |   |  |  |               | x | Thôn 3, xã Krông Á, huyện M'Đrăk, tỉnh Đắk Lắk                                | H' PHANH NIỀ        | 0004034/ĐL-CCHN | 5/21/2014  | x |   |   |   | 00603/ĐL-GPHĐ | 8/29/2024  |
| 1069 | TRẠM Y TẾ XÃ CƯ SAN                                                                                                   |   | x |   |  |  |               | x | Thôn 7, xã Cư San, huyện M'Đrăk, tỉnh Đắk Lắk                                 | VI VĂN ĐÀI          | 0004028/ĐL-CCHN | 5/21/2014  | x |   |   |   | 00604/ĐL-GPHĐ | 8/29/2024  |
| 1070 | TRẠM Y TẾ XÃ CƯ PRAO                                                                                                  |   | x |   |  |  |               | x | Thôn 5, xã Cư Prao, huyện M'Đrăk, tỉnh Đắk Lắk                                | Y NOM NIỀ           | 008010/ĐL-CCHN  | 4/6/2018   | x |   |   |   | 00605/ĐL-GPHĐ | 8/29/2024  |
| 1071 | TRẠM Y TẾ THỊ TRẤN M'ĐRẮK                                                                                             |   | x |   |  |  |               | x | Tổ dân phố 6, thị trấn M'Đrăk, huyện M'Đrăk, tỉnh Đắk Lắk                     | PHẠM CÔNG LỆ        | 008687/ĐL-CCHN  | 5/24/2019  | x |   |   |   | 00606/ĐL-GPHĐ | 8/29/2024  |
| 1072 | TRẠM Y TẾ XÃ CƯ KRÓA                                                                                                  |   | x |   |  |  |               | x | Thôn 5, xã Cư Króa, huyện M'Đrăk, tỉnh Đắk Lắk                                | HỒ ĐỨC HÀNH         | 008686/ĐL-CCHN  | 5/10/2023  | x |   |   |   | 00607/ĐL-GPHĐ | 8/29/2024  |
| 1073 | PHÒNG XÉT NGHIỆM Y KHOA - CÔNG TY TNHH TRUNG TÂM XÉT NGHIỆM VÀ CHẨN ĐOÁN Y KHOA BUÔN MA THUỘT                         |   | x |   |  |  | XN            |   | 170 Đinh Tiên Hoàng, phường Tự An, Tp. Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk            | TRẦN THỊ KIM HOA    | 002217/BYT-CCHN | 11/26/2012 | x |   |   |   | 00608/ĐL-GPHĐ | 8/29/2024  |
| 1074 | BỆNH VIỆN ĐA KHOA THÀNH PHỐ BUÔN MA THUỘT                                                                             |   | x | x |  |  |               |   | 62 Nguyễn Đình Chiểu, phường Tân Lợi, Tp. Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk         |                     |                 |            | x |   |   |   | 00609/ĐL-GPHĐ | 8/29/2024  |
| 1075 | PHÒNG KHÁM CHUYÊN KHOA DA LIỄU SÀI GÒN BUÔN MA THUỘT                                                                  |   |   | x |  |  | Da liễu       |   | 286 Ngô Quyền, phường Tân An, Tp. Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk                 | NGUYỄN THỊ THƯƠNG   | 001916/ĐL-CCHN  | 10/10/2013 |   | x |   |   | 00610/ĐL-GPHĐ | 8/29/2024  |
| 1076 | PHÒNG CHẨN TRỊ Y HỌC CỔ TRUYỀN PHÚC SƠN ĐƯỜNG THUỘC HỘ KINH DOANH PHÚC SƠN ĐƯỜNG                                      | x |   |   |  |  | Chẩn trị YHCT |   | Thôn Tri C2, xã Diê Yang, huyện Ea H'leo, tỉnh Đắk Lắk                        | TRẦN TỰ DO          | 000180/ĐL-CCHN  | 8/28/2012  | x |   | x |   | 00611/ĐL-GPHĐ | 8/29/2024  |
| 1077 | PHÒNG KHÁM CHUYÊN KHOA Y HỌC CỔ TRUYỀN MINH NGỌC THUỘC HỘ KINH DOANH PHÒNG KHÁM CHUYÊN KHOA Y HỌC CỔ TRUYỀN MINH NGỌC | x |   |   |  |  | YHCT          |   | 25 Tô Hiến Thành, phường Tân Lợi, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk       | DƯƠNG THỊ ÁNH NGỌC  | 001622/ĐL-CCHN  | 8/19/2019  |   | x |   |   | 00612/ĐL-GPHĐ | 8/29/2024  |
| 1078 | PHÒNG XÉT NGHIỆM PHÚC KHANG THUỘC HỘ KINH DOANH PHÒNG XÉT NGHIỆM Y HỌC PHÚC KHANG                                     | x |   |   |  |  | XN            |   | 27 Nguyễn Huệ, thị trấn Krông Kmar, huyện Krông Bông, tỉnh Đắk Lắk            | NGUYỄN THỊ BẢO TRÂM | 0004350/ĐL-CCHN | 7/1/2021   |   | x | x |   | 00613/ĐL-GPHĐ | 9/13/2024  |
| 1079 | PHÒNG CHẨN TRỊ Y HỌC CỔ TRUYỀN PHƯỚC THỌ ĐƯỜNG THUỘC HỘ KINH DOANH PHÒNG KHÁM Y HỌC CỔ TRUYỀN PHƯỚC THỌ ĐƯỜNG         | x |   |   |  |  | Chẩn trị YHCT |   | 08 Dương Văn Nga, phường Tân Thành, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk     | NGUYỄN HỮU THỌ      | 001801/ĐL-CCHN  | 9/10/2013  | x |   | x |   | 00614/ĐL-GPHĐ | 9/13/2024  |
| 1080 | PHÒNG KHÁM DA LIỄU NU THUỘC HỘ KINH DOANH NGUYỄN THỊ THU SANG                                                         | x |   |   |  |  | Da liễu       |   | 10 Y On, phường Tân Thành, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk              | NGUYỄN THỊ THU SANG | 009069/ĐL-CCHN  | 4/9/2020   |   | x | x |   | 00615/ĐL-GPHĐ | 9/13/2024  |
| 1081 | TRẠM Y TẾ XÃ EA H' MLAY                                                                                               |   | x |   |  |  |               | x | Thôn 2, xã Ea H' Mlay, huyện M'Đrăk, tỉnh Đắk Lắk                             | ĐẶNG QUỐC CHINH     | 008685/ĐL-CCHN  | 5/24/2019  | x |   |   |   | 00618/ĐL-GPHĐ | 9/19/2024  |
| 1082 | PHÒNG KHÁM CHUYÊN KHOA RĂNG HÀM MẶT NHÀ KHOA QUỐC TẾ ADONA THUỘC CHI NHÁNH CÔNG TY TNHH NHÀ KHOA ADONA                | x |   |   |  |  | RHM           |   | 139-141 Lê Thánh Tông, phường Tân Lợi, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk  | BUI HUY CHƯƠNG      | 009481/ĐL-CCHN  | 3/9/2021   | x |   | x |   | 00619/ĐL-GPHĐ | 10/10/2024 |

|      |                                                                                                                                                                                                       |   |   |  |  |  |               |  |                                                                              |                      |                  |           |   |   |   |  |               |            |
|------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---|---|--|--|--|---------------|--|------------------------------------------------------------------------------|----------------------|------------------|-----------|---|---|---|--|---------------|------------|
| 1083 | PHÒNG XÉT NGHIỆM MEDLATEC BUÔN MA THUỘT - ĐẮK LẮK SỐ 29 THUỘC ĐỊA ĐIỂM KINH DOANH PHÒNG XÉT NGHIỆM MEDLATEC BUÔN MA THUỘT - ĐẮK LẮK SỐ 29 TRỰC THUỘC CÔNG TY TNHH MEDLATEC VIỆT NAM                   | x |   |  |  |  | XN            |  | 27 Lạc Long Quân, phường Ea Tam, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk       | TRẦN THỊJ MAI        | 000285/ĐL-CCHN   | 8/26/2012 | x |   | x |  | 00620/ĐL-GPHĐ | 10/10/2024 |
| 1084 | PHÒNG KHÁM CHUYÊN KHOA SẢN MEDLATEC BUÔN MA THUỘT - ĐẮK LẮK SỐ 1 THUỘC ĐỊA ĐIỂM KINH DOANH PHÒNG KHÁM CHUYÊN KHOA SẢN MEDLATEC BUÔN MA THUỘT - ĐẮK LẮK SỐ 1 TRỰC THUỘC CÔNG TY TNHH MEDLATEC VIỆT NAM | x |   |  |  |  | Phụ sản       |  | 28 Lạc Long Quân, phường Ea Tam, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk       | ĐÌNH VIẾT QUANG      | 001048/ĐL-CCHN   | 1/15/2013 | x |   | x |  | 00621/ĐL-GPHĐ | 10/10/2024 |
| 1085 | PHÒNG KHÁM CHUYÊN KHOA NỘI MEDLATEC BUÔN MA THUỘT - ĐẮK LẮK SỐ 6 THUỘC ĐỊA ĐIỂM KINH DOANH PHÒNG KHÁM CHUYÊN KHOA NỘI MEDLATEC BUÔN MA THUỘT - ĐẮK LẮK SỐ 6 TRỰC THUỘC CÔNG TY TNHH MEDLATEC VIỆT NAM | x |   |  |  |  | Nội           |  | 29 Lạc Long Quân, phường Ea Tam, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk       | NGUYỄN HAI           | 000172/ĐL-CCHN   | 8/28/2012 | x |   | x |  | 00622/ĐL-GPHĐ | 10/10/2024 |
| 1086 | PHÒNG CHẨN TRỊ Y HỌC CỔ TRUYỀN Y SĨ LỄ THỊ KIM ON THUỘC HỘ KINH DOANH CHẨN TRỊ Y HỌC CỔ TRUYỀN TRÍ NHÃN                                                                                               |   | x |  |  |  | CT YHCT       |  | 152 Chu Văn An, phường Tân An, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk         | LỄ THỊ KIM ON        | 000393/ĐL-CCHN   |           | x |   |   |  | 00623/ĐL-GPHĐ | 10/18/2024 |
| 1087 | CƠ SỞ DỊCH VỤ CHĂM SÓC SỨC KHỎE TẠI NHÀ MEDLATEC ĐẮK LẮK SỐ 105 THUỘC ĐỊA ĐIỂM KINH DOANH CƠ SỞ DỊCH VỤ CHĂM SÓC SỨC KHỎE TẠI NHÀ MEDLATEC ĐẮK LẮK SỐ 105 TRỰC THUỘC CÔNG TY TNHH MEDLATEC VIỆT NAM   |   | x |  |  |  | CSDV          |  | 27 Lạc Long Quân, phường Ea Tam, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk       | TRẦN THỊ YẾN         | 001262/ĐL-CCHN   | 4/10/2013 | x |   | x |  | 00624/ĐL-GPHĐ | 10/18/2024 |
| 1088 | PHÒNG KHÁM NỘI TỔNG HỢP MEDILAB ĐẮK LẮK TRỰC THUỘC CÔNG TY TNHH MEDILAB SÀI GÒN - ĐẮK LẮK                                                                                                             | x |   |  |  |  | Nội           |  | 82 Bà Triệu, phường Tự An, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk             | NGUYỄN ANH KHOA      | 009258/ĐL-CCHN   | 7/28/2020 |   | x | x |  | 00625/ĐL-GPHĐ | 10/18/2024 |
| 1089 | PHÒNG KHÁM SẢN PHỤ KHOA 2 THUỘC HỘ KINH DOANH PHÒNG KHÁM SẢN PHỤ KHOA 2                                                                                                                               | x |   |  |  |  | Sản           |  | 04 Trần Bình Trọng, phường Thống Nhất, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk | HỒ BIÊN CƯƠNG        | 0006440/ĐL-CCHN  | 5/20/2016 |   | x | x |  | 00626/ĐL-GPHĐ | 10/18/2024 |
| 1090 | CƠ SỞ CHẨN ĐOÁN HÌNH ẢNH MEDLATEC BUÔN MA THUỘT - ĐẮK LẮK SỐ 3 THUỘC ĐỊA ĐIỂM KINH DOANH CƠ SỞ XÉT NGHIỆM MEDLATEC BUÔN MA THUỘT - ĐẮK LẮK SỐ 3 TRỰC THUỘC CÔNG TY TNHH MEDLATEC VIỆT NAM             | x |   |  |  |  | CĐHA          |  | 27 Lạc Long Quân, phường Ea Tam, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk       | ĐẶNG NGỌC NGUYỄN     | 000040/ĐL-CCHN   | 7/27/2012 | x |   | x |  | 00627/ĐL-GPHĐ | 10/18/2024 |
| 1091 | PHÒNG KHÁM CHUYÊN KHOA RĂNG HÀM MẶT THUỘC HỘ KINH DOANH NHÀ KHOA GANGNAM                                                                                                                              | x |   |  |  |  | RHM           |  | 40 Trần Phú, phường Thắng Lợi, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk         | NGUYỄN VIẾT HƯNG     | 0029247/HCM-CCHN | 4/10/2015 | x |   | x |  | 00628/ĐL-GPHĐ | 10/21/2024 |
| 1092 | PHÒNG KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH NỘI KHOA THUỘC HỘ KINH DOANH PHÒNG KHÁM BS. THÔNG                                                                                                                          | x |   |  |  |  | Nội           |  | Buôn Niêng I, xã Ea Nuôl, huyện Buôn Đôn, tỉnh Đắk Lắk                       | PHẠM NGỌC THÔNG      | 0004843/ĐL-CCHN  | 9/12/2014 |   | x | x |  | 00629/ĐL-GPHĐ | 10/21/2024 |
| 1093 | PHÒNG CHẨN TRỊ Y HỌC CỔ TRUYỀN BẢO TÂM AN THUỘC HỘ KINH DOANH PHÒNG CHẨN TRỊ Y HỌC CỔ TRUYỀN BẢO TÂM AN                                                                                               | x |   |  |  |  | Chẩn trị YHCT |  | 118 Nguyễn Trãi, phường Thành Công, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk    | Trịnh Cường Thành    | 001053/ĐNAI-CCHN | 11/1/2012 | x |   | x |  | 00630/ĐL-GPHĐ | 10/21/2024 |
| 1094 | PHÒNG KHÁM CHUYÊN KHOA THẨM MỸ THUỘC CÔNG TY TNHH VIỆN THẨM MỸ QUỐC TẾ SEN VÀNG                                                                                                                       | x |   |  |  |  | Thẩm mỹ       |  | 102 Chu Văn An, phường Tân An, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk         | VŨ KIM SƠN           | 039244/BYT-CCHN  | 1/14/2019 | x |   | x |  | 00631/ĐL-GPHĐ | 10/21/2024 |
| 1095 | CƠ SỞ XÉT NGHIỆM MEDILAB ĐẮK LẮK TRỰC THUỘC CÔNG TY TNHH MEDILAB SÀI GÒN - ĐẮK LẮK                                                                                                                    | x |   |  |  |  | XN            |  | 82 Bà Triệu, phường Tự An, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk             | HUỲNH THỊ LAN PHƯƠNG | 002840/ĐNO-CCHN  | 8/5/2020  | x |   | x |  | 00632/ĐL-GPHĐ | 10/21/2024 |
| 1096 | PHÒNG KHÁM BỆNH NỘI KHOA THUỘC HỘ KINH DOANH PHÒNG KHÁM BỆNH NỘI KHOA                                                                                                                                 | x |   |  |  |  | Nội           |  | 62 Hồ Tùng Mậu, phường Tân Tiến, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk       |                      |                  |           |   | x | x |  | 00672/ĐL-GPHĐ | 11/12/2024 |
| 1097 | PHÒNG KHÁM CHUYÊN KHOA RĂNG HÀM MẶT THUỘC CHI NHÁNH CÔNG TY TNHH NHÀ KHOA SÀI GÒN DENTIST - NHÀ KHOA THÁI BÌNH 6                                                                                      | x |   |  |  |  | RHM           |  | 214 Nguyễn Tất Thành, thị trấn Krông Kmar, huyện Krông Bông, tỉnh Đắk Lắk    |                      |                  |           |   | x | x |  | 00673/ĐL-GPHĐ | 11/12/2024 |
| 1098 | PHÒNG KHÁM NỘI KHOA 21 LÊ TRỌNG TẤN THUỘC HỘ KINH DOANH PHÒNG KHÁM 21 LÊ TRỌNG TẤN                                                                                                                    | x |   |  |  |  | Nội           |  | 21 Lê Trọng Tấn, phường Tân An, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk        |                      |                  |           |   | x | x |  | 00714/ĐL-GPHĐ | 12/5/2024  |
| 1099 | PHÒNG KHÁM SẢN PHỤ KHOA THS.BS. MAI NGỌC BA THUỘC HỘ KINH DOANH PHÒNG KHÁM SẢN PHỤ KHOA THS.BS. MAI NGỌC BA                                                                                           | x |   |  |  |  | Sản           |  | 141 Nguyễn Công Trứ, phường Tự An, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk     |                      |                  |           |   | x | x |  | 00715/ĐL-GPHĐ | 12/5/2024  |
| 1100 | PHÒNG KHÁM SẢN PHỤ KHOA HANNAH THUỘC HỘ KINH DOANH PHÒNG KHÁM SẢN PHỤ KHOA HANNAH                                                                                                                     | x |   |  |  |  | Sản           |  | Buôn Ea Khít A, xã Ea Bhốk, huyện Cư Kuin, tỉnh Đắk Lắk                      |                      |                  |           |   | x | x |  | 00716/ĐL-GPHĐ | 12/5/2024  |
| 1101 | PHÒNG KHÁM NỘI KHOA BÁC SĨ KIM THÀNH THUỘC HỘ KINH DOANH PHÒNG CHUYÊN KHOA NỘI BÁC SĨ KIM THÀNH                                                                                                       |   |   |  |  |  | Nội           |  | Số 02, thôn 1, xã Ea Đar, huyện Ea Kar, tỉnh Đắk Lắk                         |                      |                  |           |   | x | x |  | 00717/ĐL-GPHĐ | 12/6/2024  |

|      |                                                                                                               |   |   |  |  |  |                |  |                                                                               |               |                |           |   |   |   |  |               |            |
|------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---|---|--|--|--|----------------|--|-------------------------------------------------------------------------------|---------------|----------------|-----------|---|---|---|--|---------------|------------|
| 1102 | PHÒNG CHẨN TRỊ Y HỌC CỔ TRUYỀN THANH HẢI THUỘC HỘ KINH DOANH PHÒNG CHẨN TRỊ Y HỌC CỔ TRUYỀN THANH HẢI         | x |   |  |  |  | PCT<br>YHCT    |  | 43A Má Hai, phường Tân Hòa, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk             |               |                |           | x |   | x |  | 00728/DL-GPHĐ | 12/27/2024 |
| 1103 | PHÒNG KHÁM CHUYÊN KHOA DA LIỄU HH MEDICAL THUỘC CÔNG TY TNHH MTV HẢO QUANG MEDICAL                            | x |   |  |  |  | Da liễu        |  | 97 Ngô Quyền, phường Tân Lợi, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk           |               |                |           | x |   | x |  | 00729/DL-GPHĐ | 12/27/2024 |
| 1104 | PHÒNG KHÁM CHUYÊN KHOA RĂNG HÀM MẶT THUỘC CÔNG TY TNHH NHA KHOA HẢI ĐĂNG                                      | x |   |  |  |  | RHM            |  | 70 Trần Hưng Đạo, phường Tự An, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk         |               |                |           | x |   | x |  | 00730/DL-GPHĐ | 12/27/2024 |
| 1105 | PHÒNG KHÁM CHUYÊN KHOA DA LIỄU DR ĐÌNH HẰNG BEAUTY THUỘC HỘ KINH DOANH DR ĐÌNH HẰNG BEAUTY                    | x |   |  |  |  | Da liễu        |  | 183 Lý Chính Thắng, phường Tân An, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk      |               |                |           | x |   | x |  | 00732/DL-GPHĐ | 1/14/2025  |
| 1106 | PHÒNG CHẨN TRỊ Y HỌC CỔ TRUYỀN BÁCH KHÁI THUỘC HỘ KINH DOANH BÁCH KHÁI                                        | x |   |  |  |  | PCT<br>YHCT    |  | 167 Y Ngông, phường Tân Thành, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk          |               |                |           | x |   | x |  | 00733/DL-GPHĐ | 1/14/2025  |
| 1107 | PHÒNG KHÁM NỘI MEDIC 195 HOÀNG DIỆU THUỘC HỘ KINH DOANH MEDIC – 195 HOÀNG DIỆU                                | x |   |  |  |  | Nội            |  | 195 Hoàng Diệu, phường Thống Nhất, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk      |               |                |           |   | x | x |  | 00734/DL-GPHĐ | 1/14/2025  |
| 1108 | PHÒNG KHÁM CHUYÊN KHOA RĂNG HÀM MẶT NHA KHOA ORODENT THUỘC CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI ĐẦU TƯ KIM ANH             | x |   |  |  |  | RHM            |  | 129 Ngô Quyền, phường Tân Lợi, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk          |               |                |           | x |   | x |  | 00735/DL-GPHĐ | 1/14/2025  |
| 1109 | PHÒNG KHÁM CHUYÊN KHOA RĂNG HÀM MẶT THUỘC ĐỊA ĐIỂM KINH DOANH CÔNG TY TNHH AVA HEALTHCARE GROUP               | x |   |  |  |  | RHM            |  | C1-C2 Điện Biên Phủ, phường Thống Nhất, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk |               |                |           | x |   | x |  | 00736/DL-GPHĐ | 1/15/2025  |
| 1110 | PHÒNG KHÁM BỆNH NỘI KHOA BÁC SỸ TRẦN HIẾN THUỘC HỘ KINH DOANH PHÒNG KHÁM BỆNH – BÁC SỸ TRẦN HIẾN              | x |   |  |  |  | Nội            |  | Thôn 1, xã Dang Kang, huyện Krông Bông, tỉnh Đắk Lắk                          |               |                |           | x |   | x |  | 00737/DL-GPHĐ | 1/20/2025  |
| 1111 | PHÒNG KHÁM ĐA KHOA HOÀN HẢO TRỰC THUỘC CÔNG TY TNHH HOÀN HẢO MEDIC BAN MỀ                                     |   | x |  |  |  | PKĐK           |  | 10 Ngô Quyền, phường Thành Công, Tp. Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk              |               |                |           | x |   |   |  | 00738/DL-GPHĐ | 1/23/2025  |
| 1112 | PHÒNG KHÁM CHUYÊN KHOA RĂNG HÀM MẶT NHA KHOA HOA MAI THUỘC HỘ KINH DOANH NHA KHOA HOA MAI                     | x |   |  |  |  | RHM            |  | 04-06 Hoàng Đình Ái, phường Tân Thành, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk  |               |                |           | x |   | x |  | 00739/DL-GPHĐ | 1/23/2025  |
| 1113 | PHÒNG KHÁM XUÂN AN 1 – CHUYÊN KHOA NHI THUỘC HỘ KINH DOANH PHÒNG KHÁM XUÂN AN 1                               | x |   |  |  |  | Nhi            |  | 175 Đình Tiên Hoàng, phường Tự An, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk      |               |                |           | x |   | x |  | 00740/DL-GPHĐ | 1/23/2025  |
| 1114 | PHÒNG KHÁM XUÂN AN 2 – CHUYÊN KHOA NỘI THUỘC HỘ KINH DOANH PHÒNG KHÁM XUÂN AN 2                               | x |   |  |  |  | Nội            |  | 175 Đình Tiên Hoàng, phường Tự An, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk      |               |                |           |   | x | x |  | 00741/DL-GPHĐ | 1/23/2025  |
| 1115 | PHÒNG KHÁM CHUYÊN KHOA NHI BS. ĐẶNG VIỆT NAM THUỘC HỘ KINH DOANH PHÒNG KHÁM CHUYÊN KHOA NHI BS. ĐẶNG VIỆT NAM | x |   |  |  |  | Nhi            |  | 350 Võ Văn Kiệt, phường Khánh Xuân, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk     |               |                |           |   | x | x |  | 00742/DL-GPHĐ | 1/23/2025  |
| 1116 | PHÒNG CHẨN TRỊ Y HỌC CỔ TRUYỀN THIỆN NHÂN ĐƯỜNG THUỘC CÔNG TY TNHH MTV THIỆN NHÂN ĐƯỜNG                       | x |   |  |  |  | PCT<br>YHCT    |  | 23 Trần Quý Cáp, phường Ea Tam, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk         |               |                |           | x |   | x |  | 00743/DL-GPHĐ | 1/23/2025  |
| 1117 | PHÒNG KHÁM LIÊN CHUYÊN KHOA Y HỌC CỔ TRUYỀN – PHỤC HỒI CHỨC NĂNG TÂM AN THUỘC CÔNG TY TNHH Y – DƯỢC TÂM AN    | x |   |  |  |  | YHCT -<br>PHCN |  | 41 Lê Duẩn, phường Tân Thành, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk           |               |                |           | x |   | x |  | 00744/DL-GPHĐ | 2/14/2025  |
| 1118 | PHÒNG KHÁM ĐA KHOA MEDIC CT KRÔNG NĂNG THUỘC CÔNG TY TNHH MEDIC CT                                            |   | x |  |  |  | x              |  | 168 Nguyễn Tất Thành, thị trấn Krông Năng, huyện Krông Năng, tỉnh Đắk Lắk     |               |                |           | x |   |   |  | 00745/DL-GPHĐ | 2/14/2025  |
| 1119 | PHÒNG KHÁM ĐA KHOA TÂM PHÚC KRÔNG PẮC THUỘC CÔNG TY TNHH PHÒNG KHÁM ĐA KHOA TÂM PHÚC KRÔNG PẮC                | x |   |  |  |  | x              |  | 119-121 Giải Phóng, thị trấn Phước An, huyện Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk          |               |                |           | x |   | x |  | 00746/DL-GPHĐ | 3/10/2025  |
| 1120 | PHÒNG CHẨN TRỊ Y HỌC CỔ TRUYỀN HỘI ĐỒNG Y HUYỆN CƯ M'GAR THUỘC HỘI ĐỒNG Y HUYỆN CƯ M'GAR                      | x |   |  |  |  | PCT<br>YHCT    |  | 70 Phù Đồng, thị trấn Quảng Phú, huyện Cư M'gar, tỉnh Đắk Lắk                 |               |                |           | x |   | x |  | 00747/DL-GPHĐ | 4/3/2025   |
| 1121 | PHÒNG KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH CHUYÊN KHOA DA LIỄU THUỘC HỘ KINH DOANH NGUYỄN THỊ LÝ                              | x |   |  |  |  | Da liễu        |  | 62 Mai Hắc Đế, phường Tân Thành, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk        |               |                |           | x |   |   |  | 00748/DL-GPHĐ | 4/3/2025   |
| 1122 | PHÒNG KHÁM NỘI KHOA BÁC SĨ LƯU THUỘC HỘ KINH DOANH PHÒNG KHÁM NỘI KHOA BS LƯU                                 | x |   |  |  |  | Nội            |  | Thôn 18A, xã Ea Bar, huyện Buôn Đôn, tỉnh Đắk Lắk                             | HOÀNG THỊ LƯU | 009125/DL-CCHN | 5/17/2020 |   | x | x |  | 00749/DL-GPHĐ | 4/9/2025   |

|      |                                                                                                                                                    |   |   |  |  |  |                     |  |                                                                              |                     |                 |           |   |   |   |  |               |           |
|------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---|---|--|--|--|---------------------|--|------------------------------------------------------------------------------|---------------------|-----------------|-----------|---|---|---|--|---------------|-----------|
| 1123 | PHÒNG KHÁM CHUYÊN KHOA RĂNG HÀM MẶT<br>NHA KHOA THIỆN NHÂN 2 THUỘC HỘ KINH<br>DOANH NHA KHOA THIỆN NHÂN 2                                          | x |   |  |  |  | RHM                 |  | 97 Quang Trung, phường Tân Tiến, Tp. Buôn Ma<br>Thuột, tỉnh Đắk Lắk          | PHẠM NGỌC VÂN       | 200941/CCHN-BQP | 9/27/2017 | x |   | x |  | 00750/ĐL-GPHĐ | 4/9/2025  |
| 1124 | PHÒNG KHÁM CHUYÊN KHOA RĂNG HÀM MẶT -<br>NHA KHOA TÂN MINH QUÍ THUỘC HỘ KINH<br>DOANH PHÒNG KHÁM CHUYÊN KHOA RĂNG<br>HÀM MẶT NHA KHOA TÂN MINH QUÍ | x |   |  |  |  | RHM                 |  | 39 Trần Hưng Đạo, phường An Lạc, thị xã Buôn<br>Hồ, tỉnh Đắk Lắk             | ĐÌNH PHI TRUNG KIẾN | 009684/ĐL-CCHN  | 7/1/2021  | x |   | x |  | 00751/ĐL-GPHĐ | 4/9/2025  |
| 1125 | CƠ SỞ CẤP CỨU NGOẠI VIỆN AN TÂM<br>THUỘC CÔNG TY TNHH VẬN CHUYỂN BỆNH<br>NHÂN AN TÂM                                                               | x |   |  |  |  | CC<br>Ngoại<br>viện |  | 06/8 Tuệ Tĩnh, phường Ea Tam, thành phố Buôn<br>Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk       | NGÔ VĂN TIẾN        | 000229/ĐL-CCHN  | 8/28/2012 | x |   |   |  | 00752/ĐL-GPHĐ | 4/9/2025  |
| 1126 | PHÒNG KHÁM CHUYÊN KHOA NGOẠI VIỆT HÀN<br>TRỰC THUỘC CÔNG TY TNHH MOONLY BEAUTY                                                                     | x |   |  |  |  | Ngoại               |  | 36 Hai Bà Trưng, phường Thành Công, Tp. Buôn<br>Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk       | CẦM BÁ THẾ          | 003618/TH-CCHN  | 6/20/2013 | x |   | x |  | 00753/ĐL-GPHĐ | 4/18/2025 |
| 1127 | PHÒNG KHÁM CHUYÊN KHOA PHỤ SẢN VIỆT<br>HÀN<br>TRỰC THUỘC CÔNG TY TNHH MOONLY BEAUTY                                                                | x |   |  |  |  | Phụ sản             |  | 36 Hai Bà Trưng, phường Thành Công, Tp. Buôn<br>Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk       | NGUYỄN HỮU THÀNH    | 001653/ĐL-CCHN  | 7/15/2013 | x |   | x |  | 00754/ĐL-GPHĐ | 4/18/2025 |
| 1128 | PHÒNG KHÁM CHUYÊN KHOA RĂNG HÀM MẶT<br>- NHA KHOA PHÚC NGUYỄN LUXURY THUỘC<br>CÔNG TY CỔ PHẦN BỆNH VIỆN RĂNG HÀM MẶT<br>PHÚC NGUYỄN                |   | x |  |  |  | RHM                 |  | 320 Nguyễn Tất Thành, phường Tân Lập, Tp.<br>Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk     | VŨ THỊ OANH         | 007255/ĐL-CCHN  | 5/5/2017  | x |   |   |  | 00755/ĐL-GPHĐ | 4/18/2025 |
| 1129 | CƠ SỞ SIÊU ÂM BÁC SỸ ĐẠT THUỘC HỘ KINH<br>DOANH PHÒNG KHÁM CHUYÊN KHOA SIÊU ÂM<br>BS. ĐẠT                                                          | x |   |  |  |  | CSDV<br>Siêu âm     |  | Thôn Hồ, xã Cư M'ta, huyện M'Đrắk, tỉnh Đắk Lắk                              | NGUYỄN VĂN ĐẠT      | 008688/ĐL-CCHN  | 1/20/2022 |   | x | x |  | 00756/ĐL-GPHĐ | 4/18/2025 |
| 1130 | PHÒNG KHÁM CHUYÊN KHOA RĂNG HÀM MẶT<br>THUỘC CÔNG TY TNHH NHA KHOA THẨM MỸ<br>BMT                                                                  | x |   |  |  |  | RHM                 |  | 91 Hai Bà Trưng, phường Thành Công, thành<br>phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk | NGUYỄN VĂN ĐIỀU     | 000228/NB-CCHN  | 5/27/2013 | x |   | x |  | 00757/ĐL-GPHĐ | 4/18/2025 |